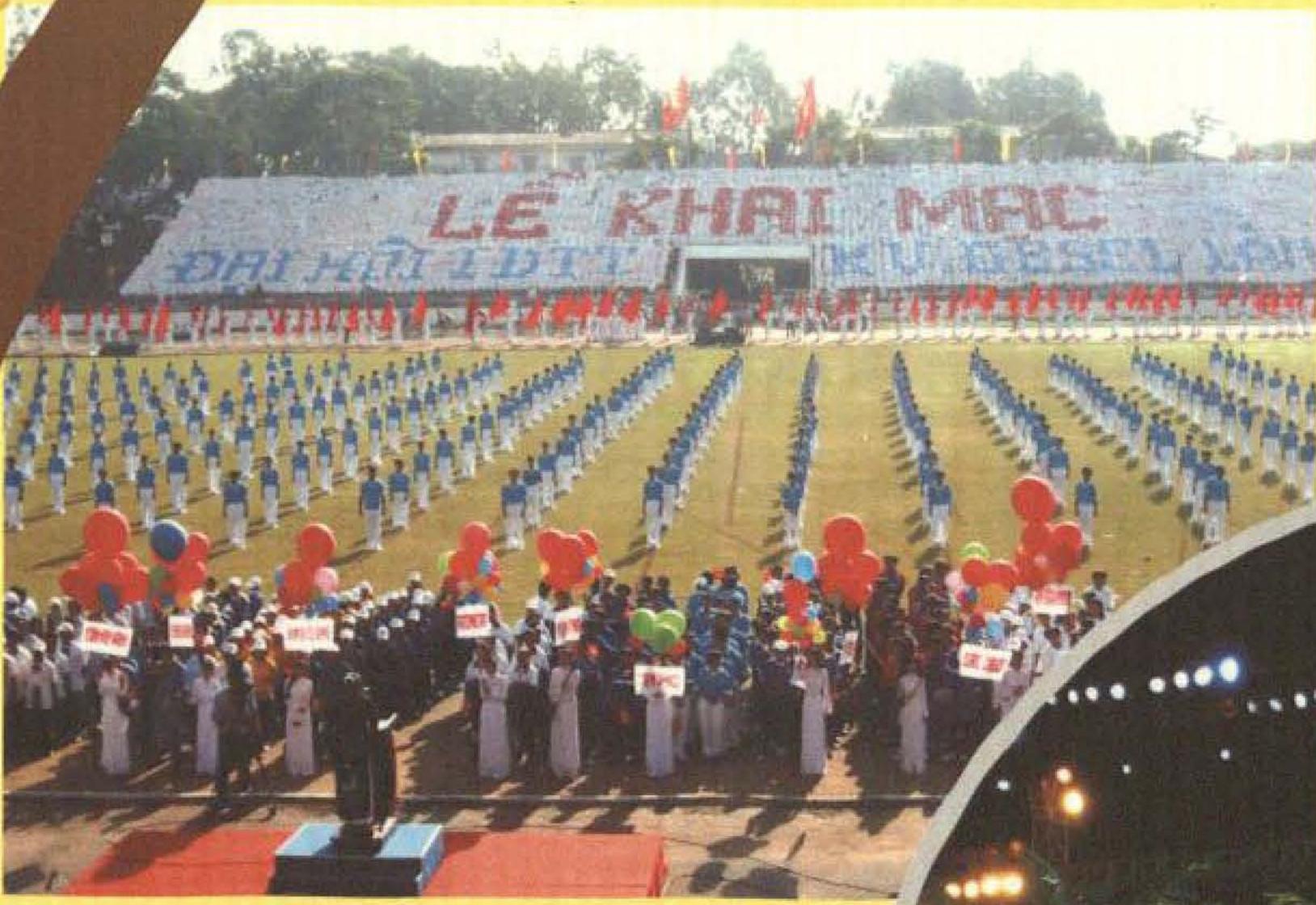
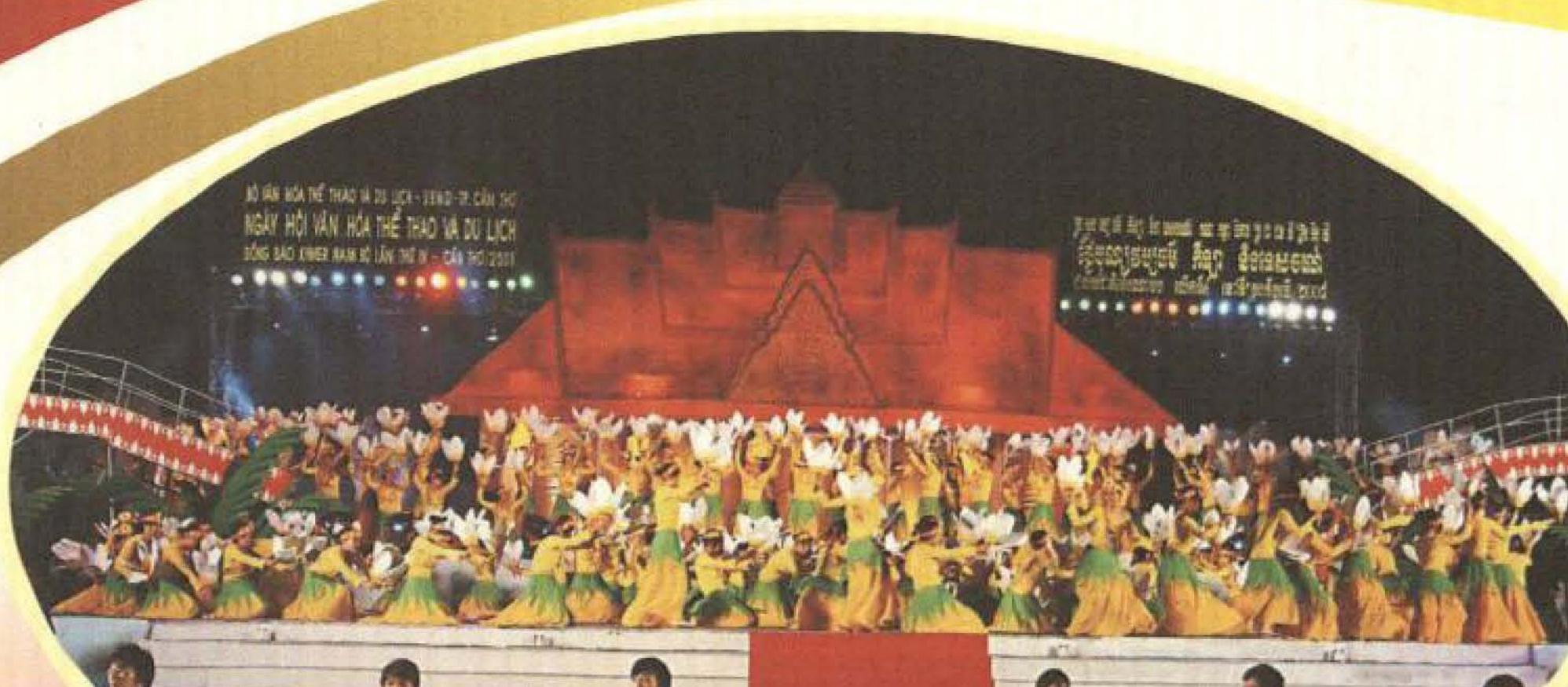




VĂN HÓA, THỂ THAO & DU LỊCH Cần Thơ



Xuân Kỷ Sửu
2009



SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Chúc
Merry
Xmas
Merry

Kỷ
Sử
2009

Happy
New
Year



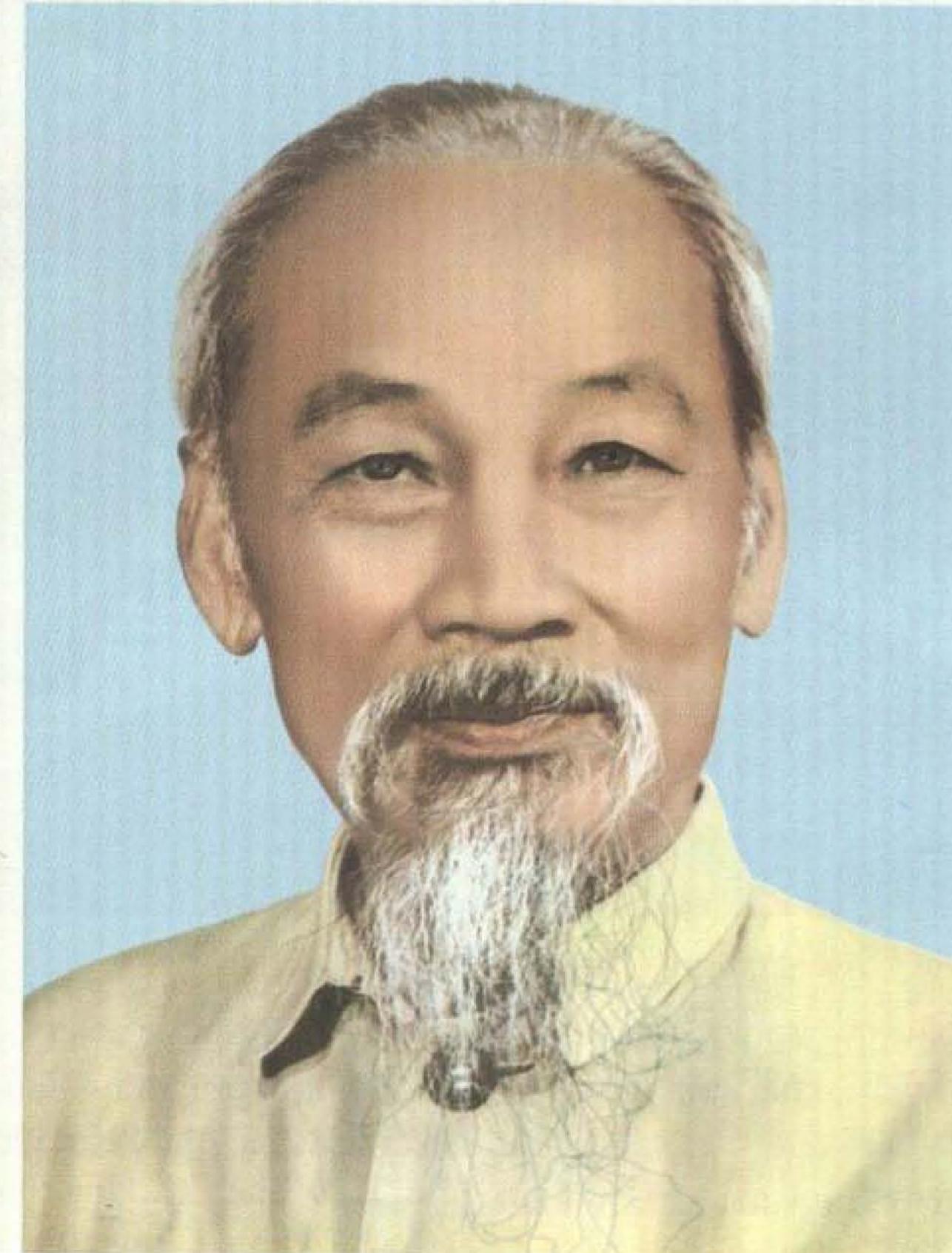


BÀI

MỤC LỤC

TRANG

- Cần Thơ 40 mùa xuân thực hiện Di chúc Bác Hồ	1
- Quá trình hợp nhất các nhóm cộng sản ở Nam kỳ	3
- Ý nghĩa "Bước ngoặt cách mạng Việt Nam" khi Đảng ra đời	5
- Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật	6
- Bác Hồ và việc sử dụng trí thức	7
- Văn nghe Bác đọc thơ xuân	8
- Hồn xuân trong thơ chúc Tết của Bác Hồ	8
- Miệt vườn sông nước Cửu Long ...	9
- Những thành tựu ngành VH-TT-DL năm 2008 - Định hướng...	10
- Một năm nhìn lại công tác ứng dụng công nghệ thông tin...	12
- Giao lưu, nói chuyện chuyên đề tại Thư viện thành phố ...	13
- Năm du lịch quốc gia Mêkông Cần Thơ 2008	14
- Đào tạo nguồn nhân lực cho ngành Du lịch thành phố Cần Thơ	16
- Công ty cổ phần Điện ảnh Cần Thơ với	17
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đặt, đổi tên đường...	18
- Cần sự bức phá để vươn tới đỉnh cao	19
- Cảnh xuân diễm lệ	20
- Một nhiều hơn hai	20
- Điểm sáng trong đời sống văn hóa của thành phố trẻ	22
- Hiệu quả từ các mô hình xã hội hóa trên địa bàn phường Văn hóa An Cự	24
- Thốt Nốt với mô hình "mùa vào trường học"	25
- Phát triển đô thị gắn liền với du lịch sinh thái	26
- Một số giải pháp tiếp tục xây dựng nếp sống văn minh	28
- Xây dựng đời sống văn hóa công nhân lao động ở các khu công nghiệp	31
- Xây dựng gia đình thời công nghiệp hóa	32
- Bóng xuân	32
- Nâng cấp trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật lên Cao đẳng...	33
- 3 mục tiêu "chiến lược" của hệ thống Trung tâm VHTT TP. Cần Thơ...	34
- Duy trì và phát triển các loại hình nghệ thuật dân tộc ...	36
- Một vài suy nghĩ về đào tạo văn hóa nghệ thuật và du lịch...	38
- Triển lãm chuyên đề tại Bảo tàng Cần Thơ	40
- Xã hội hóa hoạt động bảo tồn, bảo tàng trên địa bàn thành phố Cần Thơ	42
- Mùa xuân đi xem cổ vật Óc Eo	44
- Chợ nổi Cái Răng	45
- Điểm sáng Ninh Kiều	46
- Sức bền của một câu lạc bộ văn nghệ	47
- Quan điểm của Đảng và Nhà nước về giáo dục thể chất con người	48
- Kết quả việc thực hiện "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"	49
- Tấm gương sáng trong lĩnh vực thể thao Cần Thơ	50
- Trường Trung cấp TD&TT TP Cần Thơ	51
- Ngôi đình mới	52
- Miền nhớ Album đầu tiên của nghệ sĩ Ngọc Nhung	53
- Vovinam TP Cần Thơ một năm nhìn lại	54
- Công ty cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ với xu thế hội nhập - phát triển bền vững	55
- Chặng đường mới của soạn giả Nhâm Hùng	56
- Một tấm lòng với nghệ thuật múa	57
- Trần Hoàng Nghiệp và hành trình ra biển lớn	58
- Người giữ hồn dân tộc	59
- Mùa xuân trên đất Cần Thơ	60
- Kiểng Nam bộ với bản sắc văn hóa phương Đông	62
- Cần Thơ sông nước hữu tình	64
- Văn hóa Cần Thơ hướng đến năm 2020	64
- Đạo chợ hoa	65
- Con trâu trong diển tích	66
- Con trâu trong tâm thức dân gian Nam bộ	67
- Ca cổ: Trường Sa - một chuyến thăm	68
- Nhạc: Cần Thơ, chào xuân về	69
- Âm thực ngày Tết	70



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
1890 - 1969

CẦN THƠ 40 Mùa Xuân thực hiện Di chúc Bác Hồ

Hoàng Hà

Hàng năm cứ mỗi mùa xuân đến, nhân dân cả nước đón thư chúc mừng năm mới của Bác Hồ, càng làm rạng rỡ sắc xuân, như nhà thơ Tố Hữu đã viết:

Xuân bước nhẹ trên nhành non lá mới

Bạn đời ơi, vui lâm, cả trời hồng.

Năm 1969, là bức thư chúc mừng xuân cuối cùng của Bác mừng năm mới “Đoàn kết, chiến đấu, thắng lợi”.

Năm qua thắng lợi vang vang

Năm nay tiền tuyến chắc chắn thắng to

Vì độc lập, vì tự do

Danh cho Mỹ cút đánh cho Ngụy nhào.

Tiến lên! Chiến sỹ, đồng bào!

Bắc Nam sum họp, xuân nào vui hơn!

Trong năm 1969, trên chiến trường Cần Thơ nói riêng, miền Nam nói chung đang trong thời kỳ gay go, địch đánh phá ác liệt, ta đang gặp nhiều khó khăn phức tạp. Nhưng thư chúc xuân năm 1969 của Bác đã khẳng định và củng cố niềm tin cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân miền Nam nhất định thắng lợi.

Chúng ta mừng xuân Kỷ Sửu thanh bình lần thứ 35, đọc lại bức thư chúc Tết cuối cùng của Bác Hồ kính yêu; đồng thời kỷ niệm 40 năm ngày Bác Hồ đã đi xa và nhân dân cả nước thực hiện di chúc của Bác, lòng chúng ta vô cùng đau xót thương tiếc Bác Hồ, vị lãnh tụ thiên tài, người thầy vĩ đại của dân tộc Việt Nam.

Đồng chí Vũ Kỳ đã viết: “Lịch sử đã có sự trùng hợp thiêng liêng và kỳ diệu”.



Tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại bến Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Ảnh: Hoa Bạc

"Ngày 02/9/1945 tại Quảng trường, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Ngày 2/9/1969, Bác Hồ ra đi từ khu vực nhà sàn đơn sơ cũn thuộc Quảng trường Ba Đình lịch sử.

Hai sự kiện diễn ra cùng hai thời điểm khác nhau của đất nước, nhưng gắn bó chặt chẽ như một tất yếu lịch sử.

Có sự mở đầu bằng Tuyên ngôn độc lập ngày 2/9/1945 mới có Điện Biên Phủ lẫy lừng chôn vùi chế độ thực dân cũ đã tồn tại mấy trăm năm; mới có Đại thắng mùa xuân năm 1975, đánh sụp chủ nghĩa thực dân mới, hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam thống nhất nước nhà".

Nhìn lại những ngày kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giữa lúc phong trào cách mạng miền Nam nói chung, Cần Thơ nói riêng đang ở vào thời kỳ khó khăn gay go nhất là sau Tết Mậu Thân 1968, vào năm 1969 địch đánh phá quyết liệt. Đảng bộ và nhân dân Cần Thơ đã nhận được tin qua đài tiếng nói Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh tụ kính yêu đã qua đời ngày 3/9/1969 (1). Đây là một tổn thất vô cùng to lớn đối với dân tộc Việt Nam, Ủy ban Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam quyết định ngừng hoạt động quân sự trong 3 ngày để thọ tang Bác và kêu gọi nhân dân miền Nam biến đau thương thành hành động cách mạng, để đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược.

Với tấm lòng thương yêu và kính trọng Bác, khắp địa phương trong tỉnh đều tổ chức lễ truy điệu và để tang Bác. Ở Vị Thanh trên 4.000 quần chúng Việt, Hoa, Khmer và kể cả binh sĩ ngụy, bằng nhiều hình thức tổ chức lễ tang Bác. Trên 20 chùa, thánh thất, nhà thờ, có hàng trăm tín đồ tham gia lễ cầu siêu và làm lễ tang Bác. Tại thị trấn Kế Sách có trên 100 tín đồ, sư sãi ở chùa Bến Đồi tổ chức lễ cầu siêu Bác. Ở nhà thờ Bô Na, tín đồ và linh mục tỏ lòng thương tiếc, làm lễ trong 3 ngày thọ tang Bác. Tòa thánh Cao Đài Chiểu Minh, Long Châu, xã Tân Phú Thạnh có 100 tín đồ tổ chức "tưởng niệm, tri ân Chủ tịch Hồ Chí Minh".

Ở thành phố Cần Thơ, ngay trung tâm đầu não của địch, hàng trăm đồng bào tăng ni, phật tử đã tổ chức cầu siêu Bác. Tại chùa Khánh Quang đã long trọng tổ chức lễ cầu siêu Bác, Thượng tọa Thích Huệ Thành đọc tiểu sử Hồ Chí Minh. Cũng nơi đây đã tập hợp hàng trăm chị em mang băng tang, với đồ nữ trang đen và tổ chức lễ cầu siêu Bác Hồ kính yêu.

Đặc biệt nhân dân ở xã Lương Tâm (Long Mỹ) đã lập đền thờ Bác tại ấp 3, nhưng do địch đánh phá liên tục ác liệt, nên dời bàn thờ Bác về thờ tại cơ quan Chi bộ xã Lương Tâm và bảo vệ bàn thờ Bác an toàn cho đến ngày giải phóng miền Nam. Sau ngày hòa bình nhân dân xã Lương Tâm được sự giúp đỡ của chính quyền đã xây dựng đền thờ Bác Hồ khang trang tại ấp 3, xã Lương Tâm. Nhân dân cả vùng Long Mỹ và một số xã của tỉnh Sóc Trăng, Rạch Giá hàng năm đều đến làm lễ sinh nhật và ngày Bác đi xa.

Đặc biệt trong nhiều binh sĩ địch khi nghe tin Bác mất, đều công khai theo dõi tin tức chung quanh lễ tang Bác Hồ ở Thủ đô Hà Nội. Trong những ngày tang lễ nhiều đơn vị địch án binh bất động không đi hành quân càn quét, khi hay tin Bác đã vĩnh viễn đi xa. Đây là nỗi đau thương tổn thất lớn đối với nhân dân miền Nam nói chung, Cần Thơ nói riêng và nhân dân có một ước mơ mong Bác vào thăm miền Nam, như nhà thơ Tố Hữu đã viết về tình cảm thiêng liêng của nhân dân miền Nam:

Bác đã đi rồi sao, Bácơi!

Mùa thu đang đẹp, nắng xanh trời.

Miền Nam đang thắng, mơ ngày hội.

Rước Bác vào thăm, thấy Bác cười!

Trước những mất mát to lớn này, Đảng đã biến đau thương thành hành động cách mạng, kêu gọi mọi người đồng tâm nhất trí, huy động cao độ sức mạnh đoàn kết dân tộc để giành thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Quyết tâm thực hiện Di chúc Bác: "Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể kéo dài, đồng bào có thể phải hy

(Xem tiếp trang 21)

QUÁ TRÌNH HỢP NHẤT CÁC NHÓM CỘNG SẢN Ở NAM KỲ

Thanh Vân

T háng 6/1925, từ nhóm cách mạng đầu tiên, Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, nhằm tập hợp những thanh niên yêu nước Việt Nam có xu hướng Cộng sản Chủ nghĩa, chuẩn bị thành lập Đảng. Người mở lớp huấn luyện cán bộ. Phần lớn những thanh niên đã được huấn luyện trở về nước hoạt động, gây cơ sở chuẩn bị tiến tới thành lập một Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tháng 10/1926, sau khi học xong, hai Hội viên Phan Trọng Bình và Nguyễn Văn Lợi được đồng chí Nguyễn Ái Quốc cử về nước công tác ở Sài Gòn.

Cuối năm 1926, ở Sài Gòn, tổ chức Việt Nam Cách mạng Thanh niên ra đời. Tổ chức này đã đưa nhiều thanh niên yêu nước tiến bộ ở Nam Kỳ sang Trung Quốc học.

Giữa năm 1927, số lượng Hội viên Thanh niên ở Sài Gòn và các tỉnh phát triển khá, Kỳ bộ Việt Nam Cách mạng Thanh niên lâm thời được thành lập gồm có Phan Trọng Bình, Nguyễn Văn Lợi và Ngô Thiêm, do Phan Trọng Bình làm Bí thư.

Khi Kỳ bộ Việt Nam Cách mạng Thanh niên phát triển mạnh và rộng hơn, Đại hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên toàn kỳ được triệu tập và bầu ra Kỳ bộ chính thức gồm: Phan Trọng Bình, Nguyễn Văn Lợi và Ngô Thiêm, do Phan Trọng Bình làm Bí thư. Sau khi Tổng bộ điều Phan Trọng Bình ra miền Trung công tác thì Ngô Thiêm lên làm Bí thư Kỳ bộ.



Tượng Châu Văn Liêm tại trường Trung học phổ thông Châu Văn Liêm quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Ảnh: Hoa Bạc

Trước tình hình tổ chức bị xáo trộn (sau vụ án đường Barbier), không còn cơ quan lãnh đạo do bị đế quốc Pháp khủng bố, Tổng bộ đã phái Phan Trọng Bình vào Sài Gòn củng cố lại. Tháng 3/1929, Việt Nam Cách mạng Thanh niên Nam kỳ tiến hành Đại hội bầu ra Kỳ bộ mới gồm: Phạm Văn Đồng, Nguyễn Kim Cương, Nguyễn Văn Côn, Trần Ngọc Quế, Trần Ngọc Giải (sau bổ sung Châu Văn Liêm), do Phạm Văn Đồng làm Bí thư và bầu Đoàn Đại biểu 3 người đi dự Đại hội lần thứ nhất Việt Nam Cách mạng Thanh niên họp vào ngày 01/05/1929 ở Trung Quốc.

Tháng 03/1929, sau khi được củng cố, Kỳ bộ đã phát hành được vài số tạp chí Bôn Sê Vích và báo Công Nông Bình, do Phạm Văn Đồng và Nguyễn Kim Cương chịu trách nhiệm.

Tại Hương Cảng, Đại hội Tổng bộ Việt Nam Cách mạng Thanh niên tiến hành từ ngày 01 đến ngày 09/05/1929. Đại hội đã

thông qua tuyên ngôn, chính cương của hội, thông qua lời kêu gọi công, nông, binh liên hiệp nhằm đánh đổ đế quốc thực dân, phong kiến, giành lấy độc lập tự do cho dân tộc. Đại hội đã bầu Ban lãnh đạo Tổng bộ. Trong Đại hội vấn đề thành lập Đảng Cộng sản được đặt ra, nhưng chưa thống nhất ý kiến giữa các Đoàn Đại biểu nên đoàn Đại biểu Thanh niên Bắc kỳ ra về.

Sau khi đoàn Đại biểu Thanh niên Bắc kỳ bỏ ra về, Đại hội Thanh niên tiếp tục họp bàn đề ra nhiệm vụ mới và bầu ra Ban Chấp hành Tổng bộ gồm 11 người (7 chính



thức, 4 dự khuyết), trong đó những người có mặt tại Đại hội như: Lê Hồng Sơn, Phạm Văn Đồng, Châu Văn Liêm, Nguyễn Thiệu, Nguyễn Sĩ Sách...

Sau Đại hội, hầu hết Tổng bộ mới được bầu trở thành “Ban trù bị thành lập Đảng Cộng sản” có nhiệm vụ cải tổ Việt Nam Cách mạng Thanh niên, thành lập các Chi bộ và chậm nhất cuối năm 1930 phải chính thức ra đời Đảng Cộng sản.

Từ năm 1929, các cuộc đấu tranh của công nhân và nông dân ngày càng có tổ chức và mang tính tự giác cao, khiến cho thực dân Pháp ở Đông Dương mất ăn, mất ngủ.

Trước phong trào cách mạng ngày càng phát triển sâu rộng, cần có một tổ chức lãnh đạo thích ứng với tình thế mới, đòi hỏi có một Đảng tiên phong đủ sức lãnh đạo công cuộc cách mạng trong nước - đó là Đảng Cộng sản Việt Nam.

Là một thành viên trong “Ban trù bị thành lập Đảng”, sau khi về nước đồng chí Châu Văn Liêm triệu tập phiên họp vào ngày 07/08/1929, tại “Phong cảnh khách lâu”, góc đường Bonard Filippini (nay là đường Lê Lợi Nguyễn Trung Trực, thành phố Hồ Chí Minh). Đại biểu về dự Hội nghị là những hội viên Việt Nam Cách mạng Thanh niên tích cực, được thử thách, vững vàng, kiên định. Hội nghị đề xuất thành lập một tổ chức mới là “An Nam Cộng sản Đảng”, được tất cả các đại biểu nhất trí, các đồng chí hội viên dự họp được xem xét chính thức trở thành Đảng viên của Đảng.

Sau khi bế mạc hội nghị, các đồng chí trở về địa phương tuyển chọn những hội viên Việt Nam Cách mạng Thanh niên xứng đáng và chọn những người yêu nước trung thành, tiêu biểu kết nạp vào hàng ngũ của Đảng. Tại cơ sở thì thành lập Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng.

Đến ngày 07/11/1929, đồng chí Châu Văn Liêm triệu tập cuộc hội nghị tại Khánh Hội (Sài Gòn) thành lập Ban Lâm thời của An Nam Cộng sản Đảng (tức Trung ương của An Nam Cộng sản Đảng) gồm 5 đồng chí. Để có bí danh hoạt động không bị lộ và bảo toàn tổ chức, các đồng chí lấy tên sau: Nguyễn Thiệu - bí danh Nghĩa, Ung Văn Khiêm - bí danh Quân, Huỳnh Quảng - bí danh Hoàng Tuyền, Đỗ Quy - bí danh Lương, Châu Văn Liêm - bí danh Việt. Đồng chí Châu Văn Liêm được đề cử làm Bí thư Ban Lâm thời An Nam Cộng sản Đảng.

Được tổ chức và lãnh đạo chặt chẽ, phong trào đấu tranh cách mạng ở Sài Gòn Gia Định và các tỉnh ĐBSCL sôi nổi, đều khắp hơn trước. Ở thành phố, trong xưởng máy, đồn điền, bến cảng, giai cấp công nhân được tổ chức lại. Vùng nông thôn, Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng được thành lập. Từ trong phong trào đấu tranh của quần chúng đã chọn lọc những người dũng cảm, trung kiên tiêu biểu để phát triển Đảng.

Ở Nam Kỳ, cùng với hoạt động của tổ chức An Nam Cộng sản Đảng còn có hoạt động của tổ chức Đông Dương Cộng sản Đảng và Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

Nhận được tin Đông Dương có nhiều tổ chức Cộng sản, ngày 27/10/1929, Quốc tế Cộng sản đã gửi chỉ thị cho các nhóm Cộng sản ở Đông Dương cần có một Đảng Cộng

sản duy nhất. Nhận được chỉ thị của Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc gửi thư về nước triệu tập các tổ chức Cộng sản lập tức cử các đại biểu sang Hồng Kông để bàn việc hợp nhất Đảng.

Ban Lâm thời An Nam Cộng sản Đảng cử hai đại biểu là đồng chí Châu Văn Liêm và đồng chí Nguyễn Thiệu đi dự hội nghị theo thư triệu tập của đồng chí Nguyễn Ái Quốc. Khi đi hai đồng chí cải trang thành thủy thủ tàu Thái Bình Dương, được công nhân tàu ủng hộ, hai đồng chí an toàn rời bến cảng Sài Gòn và đến Hương Cảng an toàn để dự Hội nghị.

Từ ngày 3 đến 07/02/1930, Hội nghị hợp nhất thành lập Đảng họp ở Bán đảo Cửu Long (Hương Cảng) dưới sự chủ trì của Nguyễn Ái Quốc, với sự tham gia của hai Đại biểu Đông Dương Cộng sản Đảng và hai đại biểu ngoài nước. Hội nghị nhất trí với đề xuất của Nguyễn Ái Quốc hợp nhất các tổ chức Cộng sản thành một Đảng Cộng sản duy nhất lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam, nhất trí thông qua Chánh cương văn tắt, Sách lược văn tắt, Điều lệ văn tắt do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo. Hội nghị cũng qui định kế hoạch về nước làm việc của các Đại biểu như sau: Đại biểu ở đâu thì trở về nơi ấy làm việc, cụ thể là có trách nhiệm tổ chức hợp nhất của Đảng bộ bên dưới từ cấp kỳ xuống cấp tỉnh cho đến các Chi bộ cơ sở; đồng thời có thể kết nạp thêm những nhóm chưa từng ở trong An Nam Cộng sản Đảng hay ở Đông Dương Cộng sản Đảng và đều thống nhất mang danh nghĩa thay mặt cho Đại biểu Quốc tế (đồng chí Nguyễn Ái Quốc) có toàn quyền hành động để hợp nhất các cấp bộ Đảng chỉ định người thành lập các Ban Lâm thời cấp ủy của các cấp bộ Đảng và chọn người giới thiệu thêm vào Ban Chấp hành Trung ương Lâm thời của Đảng Cộng sản Việt Nam cho đủ số lượng 7 người.

Sau khi về đến Sài Gòn vào cuối trung tuần tháng 02/1930, hai đồng chí Châu Văn Liêm và Nguyễn Thiệu khẩn trương triệu tập Hội nghị thành lập Ban Lâm thời cấp ủy của Đảng bộ Nam Kỳ (tức Xứ ủy). Trong Hội nghị này, đồng chí Ngô Gia Tự đại diện của Đông Dương Cộng sản Đảng tại Nam Kỳ được cử làm Bí thư Xứ ủy Nam Kỳ và các Ủy viên là các đồng chí: Ung Văn Khiêm, Nguyễn Văn Lợi, A DuyỀn. Hội nghị có Nghị quyết thống nhất các Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng thành các tổ chức cơ sở của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Ngày 24/02/1930, cùng với Xứ ủy Nam Kỳ, đồng chí Châu Văn Liêm và đồng chí Nguyễn Thiệu họp Hội nghị hợp nhất bộ phận Đông Dương Cộng sản Liên đoàn vào Đảng Cộng sản Việt Nam (lúc Hội nghị hợp nhất Đảng, Đại biểu Đông Dương Cộng sản Liên đoàn không đến vì bị địch bắt).

Sau khi hợp nhất các nhóm tổ chức Cộng sản, thành lập các Chi bộ mới ở Nam Kỳ và giới thiệu người vào Trung ương đã hoàn thành, đồng chí Châu Văn Liêm nhận nhiệm vụ phụ trách liên tỉnh Gia Định Chợ Lớn, đồng chí Nguyễn Thiệu về làm Bí thư Mỹ Tho.

Như vậy, cuối tháng 02/1930, ở Nam Kỳ đã có Đảng bộ Cộng sản Xứ ủy Nam Kỳ thống nhất lãnh đạo □





Ý nghĩa “BUỚC NGOẶT CÁCH MẠNG VIỆT NAM” Khi Đảng ra đời

Lê Văn Điện

Dánh giá sự kiện Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, sau này Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Việc thành lập Đảng là một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam ta. Nó chứng tỏ rằng giai cấp vô sản ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng”.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời vào đầu năm 1930 là một tất yếu lịch sử. Sự ra đời của Đảng là sản phẩm của sự kết hợp của chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam trong những năm 20 của thế kỷ XX. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự kiện có ý nghĩa quyết định đối với toàn bộ quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam. Nó chấm dứt thời kỳ cách mạng Việt Nam ở trong tình trạng “đen tối như không có đường ra”, chấm dứt thời kỳ bế tắc, khủng khoảng về đường lối trong hơn 2/3 thế kỷ, kể từ khi nước ta bị đế quốc Pháp xâm lược, là sự chuẩn bị điều kiện cơ bản quyết định cho những thắng lợi oanh liệt và những bước nhảy vọt lớn trong lịch sử tiến hóa của dân tộc.

Là kết quả của việc chuẩn bị đầy đủ về mặt chính trị tư tưởng và tổ chức, Đảng ra đời trong cuộc đấu tranh dân tộc dân chủ gay gắt, quyết liệt, trong một nước nông nghiệp lạc hậu, nhưng nhờ sớm nắm vững Chủ nghĩa Mác-Lênin, nhờ những đặc điểm của giai cấp công nhân, của dân tộc Việt Nam, nhất là đường lối chính trị đúng đắn được xác định ngay từ đầu và được tôi luyện ngay trong quá trình hình thành, mà Đảng ta đã trở thành Đảng cách mạng chân chính. Thông qua Đảng của mình, giai cấp công nhân giữ được quyền lãnh đạo tuyệt đối cách mạng Việt Nam.

Với việc giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ngay từ đầu, sự ra đời của Đảng đã đáp ứng kịp thời những đòi hỏi của phong trào cách mạng Việt Nam, làm cho cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận của cách mạng thế giới đi đúng quỹ đạo cách mạng của thời đại. Đảng là trung tâm kết hợp các yếu tố giai cấp, dân tộc và quốc tế tạo thành sức mạnh tổng hợp để giành thắng lợi. Sự đoàn kết giai cấp là cơ sở để đoàn kết dân tộc và hòa vào trào lưu cách mạng của thời đại. Đó cũng chính là cơ sở để dẫn tới sự thống nhất ý chí và hành động của lực lượng cách mạng trong cả nước ■



Chương trình văn nghệ mừng Đảng mừng Xuân của Trung tâm VHTTTPCT.

Ảnh: Đỗ Tùng





TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

LƯƠNG SƠN



D/c Nguyễn Tấn Quyên, ủy viên TW Đảng, Bí thư Thành ủy TP. Cần Thơ tại Hội Báo xuân TP. Cần Thơ 2008. Ảnh: Xuân Phương

Tư tưởng nhân văn và tính nhân dân trong văn học, nghệ thuật là di sản tinh thần cao quý của Chủ tịch Hồ Chí Minh, điều đó thể hiện trong sáng tạo nghệ thuật và trong quan điểm xây dựng nền văn học nghệ thuật của Người.

Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm văn hóa, trong đó có văn học nghệ thuật là một mặt trận, người văn nghệ sĩ là chiến sĩ trên mặt trận ấy. Văn học nghệ thuật là vũ khí để văn nghệ sĩ chiến sĩ sử dụng trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp. Ngay từ đầu những năm 20 của thế kỷ trước, nhà cách mạng Nguyễn Ái Quốc đã sáng tác thơ, văn, ký họa để bênh vực người bị áp bức và bênh vực các dân tộc bị thực dân đô hộ.

Khi đọc Thiên gia thi, Bác Hồ viết: Nay ở trong thơ nên có thép/nhà thơ cũng phải biết xung phong. Hai câu thơ của Người phản ánh ý chí của văn nghệ sĩ chiến sĩ trong cuộc đấu tranh giữa văn minh và tàn bạo, giữa chính nghĩa và phi nghĩa. Người kêu gọi: "Dân tộc bị áp bức thì văn nghệ cũng mất tự do. Văn nghệ muốn tự do thì phải tham gia cách mạng" (1). Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật có nguồn cội từ những áng thơ văn bất hủ (thơ văn góp phần giết giặc cứu nước) của những anh hùng dân tộc: Lý Thường Kiệt, Nguyễn Trãi, Trần Thái Tông...

Khát vọng tự do cho bản thân, tự do cho dân tộc và tinh thần chiến đấu kiên cường để giành độc lập cho Tổ quốc được thể hiện đậm nét trong những câu thơ của Chủ tịch Hồ Chí Minh, khi Người bị tù đày trong nhà giam của Tưởng Giới Thạch:

Thà chết chẳng cam nô lệ mai
Tung bay cờ nghĩa khắp trăm miền
Xót mình giam hãm trong tù ngục
Chưa được xông pha giữa trận tiền.

Đọc tác phẩm của Bác, ta cảm nhận được sự rung động thẩm mỹ cao đẹp, cảm nhận được một sắc thái nhân văn, ngời lên tinh thần lạc quan cách mạng:

Hai mươi tư tháng sáu
Lên ngọn núi này chơi.
Ngẩng đầu: mặt trời đỏ
Bên suối một nhành mai.

Là người cầm bút, Chủ tịch Hồ Chí Minh thấu hiểu văn nghệ sĩ luôn có nhu cầu và làm việc hết mình như con tằm nhả tơ để sáng tạo ra tác phẩm mới. Tư tưởng, tình cảm của văn nghệ sĩ giao lưu với công chúng thông qua văn học nghệ thuật và thông qua tác phẩm người văn nghệ sĩ giải bày với chính bản thân mình. Vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đòi hỏi văn nghệ sĩ phải sáng tạo ra những "Tác phẩm có nội dung chân thật và phong phú, có hình thức trong sáng vui tươi, hấp dẫn khi chưa xem thì muốn xem, xem rồi thì bổ ích" (2). Đó là những tác phẩm: Thơ, văn, nhạc, họa, điêu khắc, nhiếp ảnh... Những tác phẩm không thể thiếu trong đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng văn nghệ sĩ vừa biết "mơ mộng" vừa phải biết trở về với cuộc sống thực tại của con người, nhận thức đúng và cải tạo cuộc sống hiện thực để cuộc sống tốt đẹp hơn, không "tô hồng" hay "bôi đen" hiện thực. Muốn vậy, văn nghệ sĩ phải có thể giới quan khoa học nắm bắt được tình cảm, suy tư của nhân dân và quan điểm đường lối của Đảng.

Ngày nay, nhân loại đang nhận thức đầy đủ vai trò của văn học nghệ thuật trong sự phát triển kinh tế xã hội. Tiếp thu tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật, nhiều năm qua Đảng ta đã có những chủ trương đường lối soi đường cho sự nghiệp văn học nghệ thuật phát triển. Những chủ trương đường lối đó được thể chế hóa qua các nghị định, quyết định của chính quyền các cấp.

Ngày 16/06/2008 Bộ Chính trị đã ra Nghị quyết số 23-NQ/TW "Về việc tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong tình hình mới". Nghị quyết khẳng định: "Văn học, nghệ thuật là lĩnh vực rất quan trọng đặc biệt tinh tế của văn hóa, là nhu cầu thiết yếu thể hiện khát vọng chân, thiện, mỹ của con người, là một động lực to lớn trực tiếp góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội và sự phát triển toàn diện của con người Việt Nam". Nghị quyết cũng chỉ rõ trong thời kỳ mới đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hòa nhập quốc tế... văn học, nghệ thuật nước ta đứng trước những thời cơ, vận hội lớn, đồng thời cũng đứng trước những thách thức gay gắt. Tháng 9 vừa qua, Ban Tuyên giáo Trung ương đã triển khai nghị quyết trên đến cấp ủy các tỉnh, thành và Ủy ban toàn quốc các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam. Sắp tới các chi bộ Đảng, các Hội Văn học nghệ thuật sẽ tổ chức để Đảng viên và văn nghệ sĩ học tập, nghiên cứu nghị quyết.

Nghị quyết 23 - NQ/TW của Bộ Chính trị thể hiện ý chí của Đảng, nhà nước và nhân dân ta quyết tâm xây dựng nền Văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Trong đó văn học, nghệ thuật là một bộ phận rất quan trọng □

(1) Hồ Chí Minh Văn hóa Nghệ thuật cũng là một mặt trận. NXB Văn học 1981, trang 136.

(2) Hồ Chí Minh toàn tập, tập 6 trang 368 NXB Chính trị Quốc gia.



BÁC HỒ và việc sử dụng trí thức

Nguyễn Tấn Tuấn

Ngày 14/11/1945 Bác Hồ kêu gọi: “Nhân tài là kiến quốc”. Bác viết: “Sau 80 năm bị thực dân Pháp dày vò, nước Việt Nam ta cái gì cũng kém cỏi, chỉ có lòng sốt sắng của dân là rất cao. Nay muốn giữ vững nền độc lập thì chúng ta phải đem hết lòng hăng hái đó vào con đường kiến quốc. Kháng chiến phải đi đôi với kiến quốc, kháng chiến có thắng lợi thì kiến quốc mới thành công. Kiến quốc có chấn chấn thắng, kháng chiến mới mau thắng lợi. Kiến quốc cần có nhân tài. Nhân tài nước ta dù chưa có nhiều lăm nhưng nếu chúng ta khéo chọn, khéo phân phối, khéo dùng thì nhân tài càng phát triển, càng thêm nhiều”.

Thời điểm lịch sử ấy, nước ta mới giành độc lập, thực dân Pháp đang rắp tâm xâm lược nước ta một lần nữa. Bác Hồ đã nêu những công việc quan trọng và bức thiết nhất của dân tộc ta trong lúc này là “Kiến thiết ngoại giao, kinh tế, giáo dục...”. Một năm sau, khi cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ, vào ngày 20/01/1946, Bác lại ra chỉ thị “tìm người tài đức”. Đọc lại văn bản này, ta thấy và xúc động mãnh liệt bởi tư tưởng sâu sắc và đức độ của Người. Bác viết: “Nước nhà cần kiến thiết, kiến thiết cần phải có nhân tài. Trong số 20 triệu đồng bào chắc không thiếu người tài đức” (ngày nay đã hơn 80 triệu người). Một điều hết sức đặc biệt và cũng rất đỗi chân thành, khiêm tốn là Bác đã tự nhận khuyết điểm là không thấy được hết các bậc hiền tài khiến cho họ không thể hiến thân: “... Vì Chính phủ nghe không đến, thấy không khớp được hết các bậc hiền tài khiến cho họ không thể xuất thân, khuyết điểm đó tôi xin thừa nhận”... Bác nêu rõ: “Nay muốn sửa

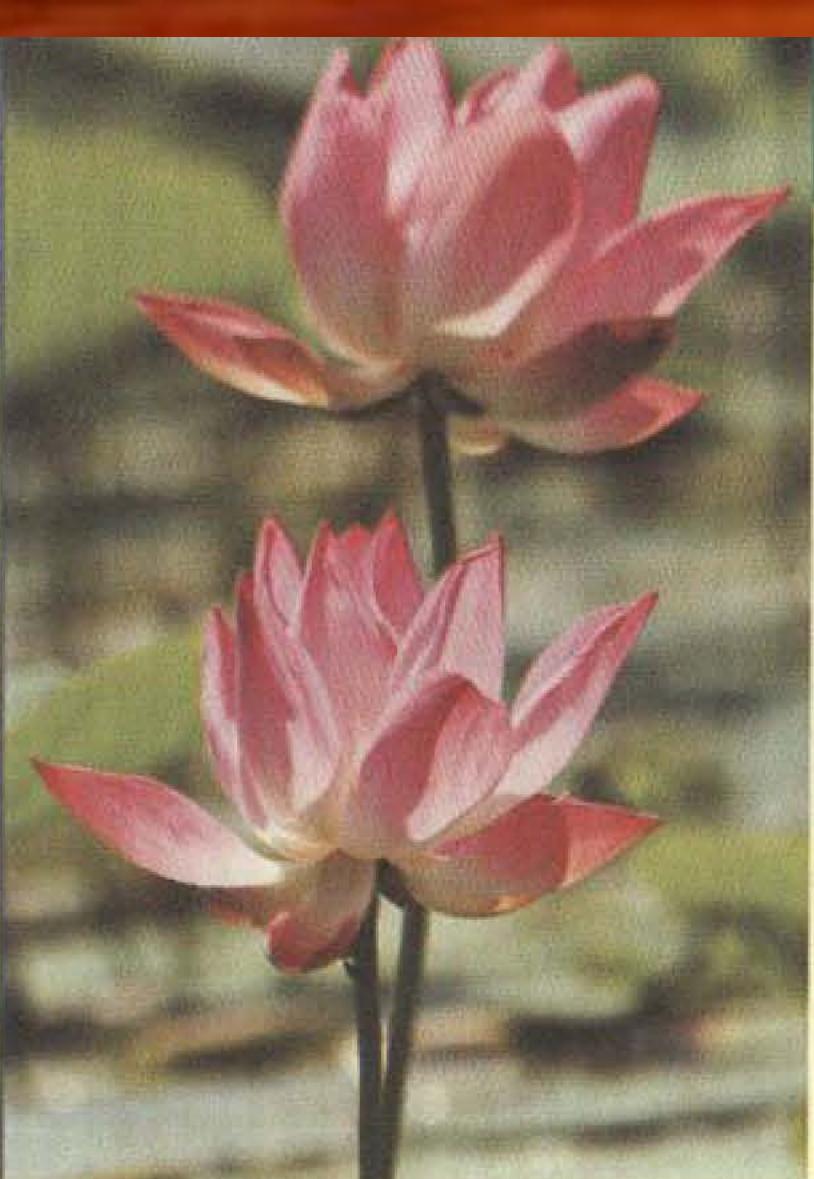
đổi những điều đó và trọng dụng những kẻ hiền năng, các địa phương phải lập tức điều tra nơi nào có người tài đức, có thể làm những việc ích nước lợi dân thì phải báo ngay cho Chính phủ biết. Báo cáo phải nói rõ tên tuổi, tài năng, nghề nghiệp, nguyện vọng và chỗ ở của người đó. Hạn trong 1 tháng, các cơ quan địa phương phải báo cáo cho đủ”.

Hai văn bản “Nhân tài kiến quốc” và “Tìm người tài đức” của Bác vừa nêu trên là những văn kiện vô cùng to lớn của Đảng ta, chẳng những có giá trị lúc đương thời mà còn có giá trị và ý nghĩa vĩnh cửu đối với hưng thịnh của đất nước và dân tộc. Đây là tầm nhìn chiến lược và hết sức đúng đắn của Bác. Đây cũng là tinh thần thực sự cầu thị, thực sự khoa học và tư tưởng nhân văn sâu sắc của Bác. Bởi vì, Bác thấy rõ, đâu là nhân tài đối với sự nghiệp kháng chiến và kiến quốc, đồng thời thể hiện một cách chân thành tư tưởng trọng dụng nhân tài “chiêu hiền đãi sĩ” vốn là bản chất cao cả của các bậc vĩ nhân.

Nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của Bác, biết bao người tài đức, các nhân sĩ trong nước và nhiều người Việt Nam ở nước ngoài đã tự nguyện đóng góp trí tuệ và tài sản cá nhân cho kháng chiến cũng như trong cuộc xây dựng hòa bình. Các bậc danh nhân như cụ Huỳnh Thúc Kháng, Võ Sơn Liêm, các trí thức tân tiến tài năng như Nguyễn Văn Huyên, Phạm Huy Thông, Trần Văn Giàu, Trần Đại Nghĩa... và biết bao người con ưu tú khác vì kính trọng và cảm kích trước trí tuệ trác tuyệt cùng với những lời cầu hiền tha thiết của Bác đã dốc lòng vì nghĩa lớn, góp phần cho thành quả đất nước □



Ảnh: Hoa Bạc



Hồng Hà

Vân Nghe BÁC ĐỌC THƠ XUÂN

Kỷ niệm 40 năm
“Bài thơ Xuân cuối cùng của Bác”
(1969 - 2009).

Ngân nga, chuông điểm giao thừa
Bồi hồi, tưởng nhớ năm xưa Xuân về
Hậu phương, tiền tuyến, làng quê
Trang nghiêm, kính cẩn đón nghe thơ Người
Đất trời lặng tiếng, im hơi
Nghe thơ Bác đọc vọng lời nước non:
“Năm qua thắng lợi vẻ vang
Năm nay tiền tuyến chắc càng thắng to
Vì độc lập, vì tự do
Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào
Tiến lên! Chiến sỹ đồng bào
Bắc Nam sum họp, Xuân nào vui hơn” (*)
Bácơi! Nay đã vẹn tròn
Quê hương thống nhất nước non mạnh giàu
Sánh vai bè bạn năm Châu
Công ơn của Bác khắc sâu đáy lòng
Đào tươi, mai thắm... núi sông
Vẫn nghe Bác đọc tiếp dòng thơ Xuân

(*) Thơ chúc Xuân của Bác Hồ năm 1969.

Hân Xuân

TRONG THƠ CHÚC TẾT CỦA BÁC HỒ

Nguyễn Thùy Trang

Khi Bác còn sống, như đã trở thành thông lệ, cứ mỗi độ tết đến, xuân về, trong phút Giao thừa thiêng liêng, đồng bào và chiến sỹ cả nước lại háo hức đón thơ chúc tết của Bác qua Đài phát thanh tiếng nói Việt Nam.

Trong ba bài thơ chúc tết cuối cùng (năm 1967, 1968, 1969) của Bác đến với chúng ta giữa lúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta đang bước vào giai đoạn quyết liệt nhất. Bài thơ xuân 1967 Bác viết:

Xuân về xin có một bài ca
Gửi chúc đồng bào cả nước ta
Chống Mỹ hai miền đều đánh giỏi
Tin mừng thắng trận nở như hoa.

Chỉ có bốn câu theo lối thất ngôn tứ tuyệt, lời thơ mộc mạc nhưng trong sáng giúp ta có thể hiểu đâu là tình cảm của Bác Hồ đối với đồng bào và chiến sỹ cả nước, đâu là ý chí hành động vì mục đích cao cả trong ba câu thơ đầu, còn câu thứ 4 kết thúc vào niềm tin thắng lợi.

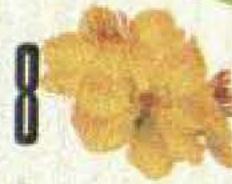
Cũng vẫn lối viết cô đọng nhưng sâu sắc, lời thơ xuân 1968 của Bác như một bài ca hùng tráng, khẳng định ý chí và sức mạnh của dân tộc Việt Nam:

Xuân này hồn hồn mây xuân qua
Thắng trận tin vui khắp mọi nhà
Nam Bắc thi đua đánh giặc Mỹ
Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta.

Sang năm 1969 Bác của chúng ta đã yếu đi rất nhiều, song từng ngày từng giờ Bác vẫn thường xuyên quan tâm đến đồng bào và chiến sỹ miền Nam, đến sự nghiệp đấu tranh của cả nước:

Năm qua thắng lợi vẻ vang
Năm nay tiền tuyến chắc càng thắng to
Vì độc lập, vì tự do
Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào
Tiến lên chiến sĩ đồng bào
Bắc Nam sum họp xuân nào vui hơn.

Ý thơ của Bác như lời tổng kết phong trào cách mạng của quân và dân cả nước. Lời thơ mừng xuân của Bác đã chỉ ra cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phương hướng chiến lược giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Mùa xuân năm 1975 lời thơ của Bác đã thành hiện thực.





ÔNG ĐINH VIẾT KHANH,

PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC BAN TỔ CHỨC NĂM DU LỊCH QUỐC GIA MEKONG-CẦN THƠ 2008:

Miệt vườn sông nước Cửu Long

tạo ra nhiều dấu ấn và sức bật mới
cho ngành Du lịch Cần Thơ và ĐBSCL

Nguyễn Hà Phương



Năm Du lịch quốc gia Mekong-Cần Thơ với chủ đề "Miệt vườn sông nước Cửu Long" 2008 đã khép lại với nhiều kết quả đáng phấn khởi từ sự tăng trưởng thông qua kết quả doanh thu và số du khách trong và ngoài nước đến tham quan, ăn nghỉ, giải trí và mua sắm. Tuy nhiên, soát xét cho cùng, bên cạnh đó vẫn còn những mặt tồn tại cần rút kinh nghiệm để nhanh chóng đưa du lịch toàn vùng tiến bước cho kịp vào xu thế hội nhập kinh tế quốc tế...

Ông Đinh Viết Khanh, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức Năm Du lịch quốc gia Mekong-Cần Thơ 2008, cho biết:

Trong năm 2008, các tỉnh, thành có hơn 3,4 triệu lượt khách lưu trú, trong đó có hơn 10% là lượng khách quốc tế. Ngành Du lịch toàn vùng có thêm 82 cơ sở lưu trú, 6 điểm du lịch và thêm 3 sản phẩm mới ra đời.

Riêng TP Cần Thơ có 817.000 lượt khách lưu trú, tăng gần 18% so với năm 2007, trong đó khách quốc tế tăng 12% và khách nội địa tăng 19% với tổng doanh thu của thành phố trên 455 tỷ đồng, tăng 25% so cùng kỳ năm trước, đóng góp vào ngân sách trên 35 tỷ đồng, tăng hơn 25%. Đây chính là tiền đề thuận lợi bước đầu giúp các tỉnh, thành tăng tốc phát triển.

***Ông có thể đánh giá tóm tắt những thành công của Năm Du lịch quốc gia Mekong-Cần Thơ 2008?**

Nhìn lại một năm hoạt động, chúng tôi nhận thấy đã có chuyển biến từ nhận thức khá rõ nét của cấp ủy, chính quyền và toàn xã hội quan tâm đến sự phát triển của Du lịch ĐBSCL. Điều ấy thể hiện qua sự liên kết, hợp tác khá mật thiết giữa các Bộ, Ngành Trung ương, UBND các tỉnh, ngành Du lịch trong khu vực, đồng thời có sự tiếp sức, hỗ trợ của TP Hồ Chí Minh và một số tỉnh vùng, miền lân cận. Đặc biệt là

các lãnh sự, đại sứ quán một số nước trong tiểu vùng Mekong cũng đến tham dự. Khâu tổ chức, các hoạt động giao lưu, trao đổi những kinh nghiệm về quản lý, tiếp tân, quảng bá sản phẩm du lịch, làm rộn lên một bước hoạt động du lịch sông nước miệt vườn, với ngày Hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch đồng bào Khmer Nam bộ và trên 20 sự kiện, lễ hội ở các tỉnh, thành thể hiện đậm nét sắc thái vùng sông nước châu thổ Cửu Long. Chỉ tính riêng Cần Thơ đã đầu tư khoảng 100 tỷ đồng thành lập thêm 27 khách sạn, nâng tổng số hiện có 161 cơ sở lưu trú, 31 khách sạn từ 1 đến 4 sao với 1.274 phòng...

Tóm lại, trong suốt Năm Du lịch quốc gia, đến giờ này có thể nói TP Cần Thơ cùng với các tỉnh đã gặt hái thành công mức độ khá rõ nét. Doanh thu du lịch có gia tăng, tạo sự phấn khởi, đồng thuận trong nội bộ Đảng, chính quyền, đoàn thể và nhân dân trong vùng cùng chung tay phát triển du lịch.

***Thế còn mặt nào tồn tại hay không, thưa ông?**

Theo tôi, ngành Du lịch Tây Nam bộ vẫn còn bộc lộ một số mặt yếu cần nhanh chóng đề ra các giải pháp khắc phục như: hoạt động lữ hành của khu vực còn yếu, thiếu phương tiện vận chuyển, hướng dẫn viên tài năng và nhiều tua tuyến du lịch không hấp dẫn. Đơn cử như ở TP Cần Thơ, trong số 18 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh dịch vụ lữ hành nhưng chỉ có 10 doanh nghiệp thực sự hoạt động và có báo cáo hàng tháng.

Đa số các doanh nghiệp nắm thông tin chưa nhiều, hoạt động chưa thực sự đi vào chiều sâu, một số không ít doanh nghiệp du lịch chưa biết tận dụng cơ hội để tuyên truyền quảng bá, cách làm ăn vẫn còn mang tính cò con, nhỏ lẻ, rời rạc, nếu không muốn nói là

vẫn còn mang tính ăn xổi ở thì, sản phẩm du lịch hãy còn nghèo nàn và trùng lắp, thiếu sự liên kết hợp tác chặt chẽ. Bên cạnh đó, nhiều nơi thiếu quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ còn hổn hển, tính chuyên nghiệp chưa cao; một phần do cơ sở hạ tầng thấp kém, việc đầu tư quảng bá, tiếp thị và các kênh thông tin chưa nhiều, thiếu quâ lưu niệm dành riêng cho từng tua, tuyển nhất là ở các cửa ngõ đầu vào, các cửa khẩu trọng điểm...

***Thưa ông, như vậy các tỉnh, thành trong khu vực cần sớm làm gì để khắc phục những khiếm khuyết kéo dài ấy?**

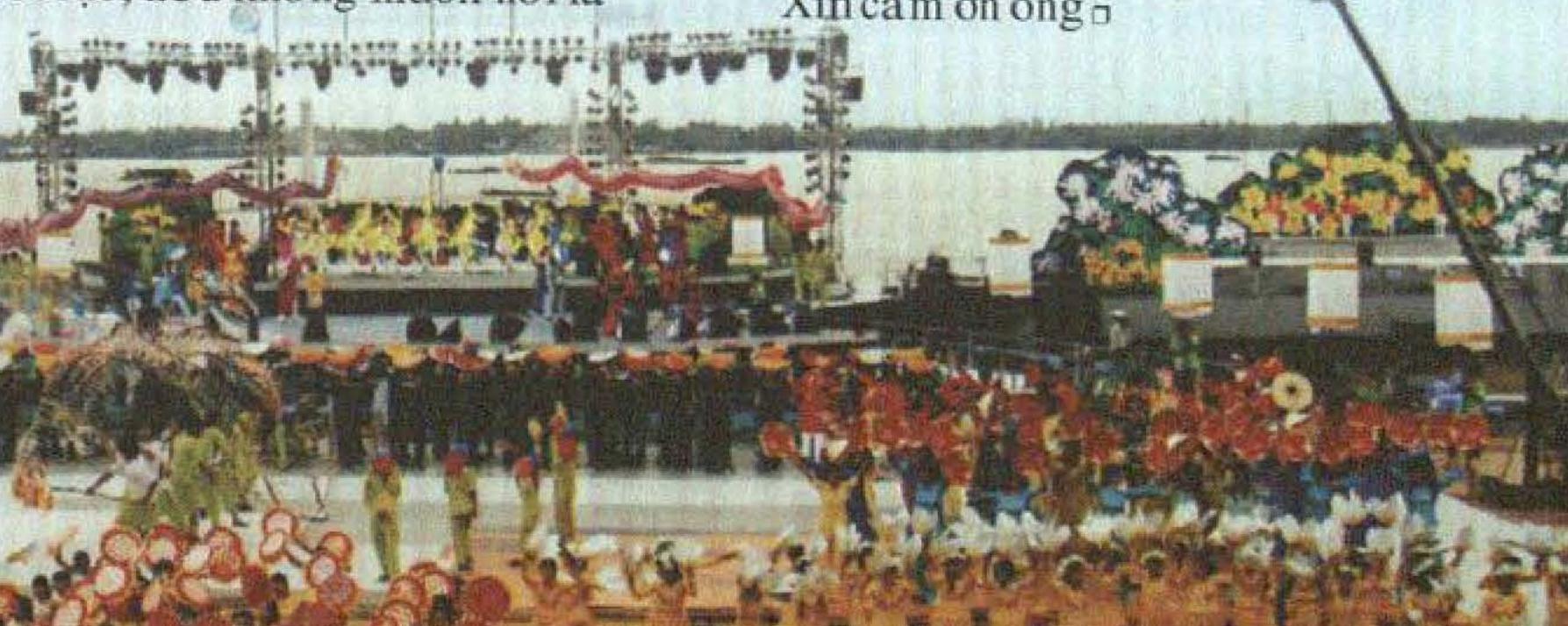
Liên kết có lộ trình cụ thể qua các chương trình hoạt động thiết thực, không hô hào khẩu hiệu chung chung là một trong những yêu cầu không thể thiếu đối với việc phát triển du lịch trong tình hình hiện nay. Tuỳ theo điều kiện cụ thể, đề ra các giải pháp khả thi nhưng nhất thiết phải nâng cấp cơ sở hạ tầng, có chính sách thu hút chất xám, tạo môi trường thông thoáng cho các nhà đầu tư đến phát triển lâu dài và nhất là có sự cộng đồng trách nhiệm giữa các ngành các cấp và cộng đồng dân cư. Qua đó, tăng cường phát triển các làng nghề gắn kết với phục vụ du lịch, đảm bảo môi trường theo hướng bền vững.

***Có nhất thiết thành lập một công ty cổ phần du lịch lữ hành khu vực? Nếu có, ai sẽ đứng ra vận động tổ chức, kêu gọi cổ đông?**

Việc này đã có đề nghị thông qua nhiều cuộc hội thảo chuyên ngành, nhưng theo tôi, vẫn cần các doanh nghiệp liên kết với nhau dưới sự giúp đỡ của cơ quan hữu quan. Nếu công ty sớm được hình thành, hoạt động lữ hành ở ĐBSCL sẽ có thể phát huy hiệu quả tốt hơn.

Xin cảm ơn ông □

Ảnh: Trần Anh Thắng



Những thành tựu **NGÀNH VH-TT-DL NĂM 2008-** Định hướng phát triển năm 2009

Văn Luận



D/c Huỳnh Vĩnh Ái, Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao - Du lịch (bên phải) và đ/c Trần Tuấn Anh, Phó Chủ tịch UBND TP. Cần Thơ tại Lễ khai mạc Hội thi Thể thao Gia đình toàn quốc năm 2008, tại TP. Cần Thơ. - Ảnh: Đỗ Tùng

Năm 2008, trong bối cảnh chung của cả nước trước những biến động bất lợi của kinh tế toàn cầu, đáng kể nhất là biến động của thị trường tài chính, chứng khoán, giá cả thị trường... đã có những tác động tiêu cực ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành. Trước những khó khăn, thách thức nêu trên, được sự lãnh đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch vừa tập trung công việc sáp nhập Sở, kiện toàn tổ chức bộ máy nhân sự các phòng ban chuyên môn, vừa tổ chức nhiều sự kiện văn hóa lễ hội, thi đấu thể thao của Năm Du lịch quốc gia Mekong - Cần Thơ 2008. Đồng thời triển khai thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch phát triển sự nghiệp văn hóa, thể dục thể thao, du lịch. Trong đó, nổi bật công tác trọng tâm như sau:

Về ban hành văn bản quản lý nhà nước, ngành đã tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và ban hành Chương trình xây dựng và phát triển TDTT, Chương trình xây dựng và phát triển ngành Du lịch thành phố Cần Thơ đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020; Đề án xã hội hóa TDTT; Đề án xã hội hóa văn hóa thành phố Cần Thơ đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020; Đề án đặt, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Đề án thành lập Trung tâm TDTT; Quyết định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở; Quyết định về quy định mức chi tiền

thưởng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao; Quyết định mức chi khen thưởng đối với lĩnh vực văn hóa, văn nghệ; Quyết định ban hành Quy chế công nhận các danh hiệu văn hóa của Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Chương trình phát triển văn hóa đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020; Đề án thành lập Trường phổ thông năng khiếu TDTT; Đề án nâng cấp Trường Cao đẳng TDTT; Đề án nâng cấp Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật; Đề án quy hoạch quảng cáo trên địa bàn thành phố. Đang đề xuất thành lập Hội đồng thẩm định qui hoạch phát triển sự nghiệp thể dục thể thao thành phố Cần Thơ đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020.

Tổ chức thành công Năm Du lịch quốc gia "Miệt vườn sông nước Cửu Long" Mekong - Cần Thơ 2008 với 56 sự kiện lễ hội diễn ra tại thành phố Cần Thơ, các tỉnh ĐBSCL và TP.HCM. Riêng hoạt động du lịch thành phố phục vụ khoảng 2,5 triệu lượt khách đến tham quan, mua sắm, tăng gần 18% so với năm 2007; có 817.000 lượt khách lưu trú; trong đó khách quốc tế 175.000 lượt và khách nội địa 642.000 lượt. Các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành TP đã đón và phục vụ trên 7.000 khách quốc tế vào Việt Nam; đưa trên 6.000 khách Việt Nam đi du lịch nước ngoài tăng 36% so với năm 2007. Hoạt động lữ hành nội địa tương đối ổn định, đã đón khoảng 65.000 khách đi tour du lịch nội địa, tăng 55% so với năm 2007.



Trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đồi sống văn hóa” tập trung xây dựng, phát triển về chiều sâu, nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa. Ngành cùng với Ban Chỉ đạo thành phố, quận, huyện tiến hành 58 cuộc khảo sát để hướng dẫn trang trí thiết chế văn hóa thông tin cơ sở tại các Nhà Văn hóa xã, phường và Nhà Thông tin ấp, khu vực; đồng thời kiểm tra quá trình xây dựng đạt chuẩn văn hóa của các đơn vị đã đăng ký. Đến nay, toàn thành phố đã công nhận 212.190 hộ Gia đình văn hóa (đạt 93,38% tổng số hộ); công nhận mới 27 ấp, khu vực văn hóa, nâng tổng số 476/587 ấp, khu vực văn hóa; công nhận mới 03 phường, 01 thị trấn văn hóa, nâng tổng số 30/76 xã, phường, thị trấn văn hóa (đạt chỉ tiêu kế hoạch năm 2008). Thiết chế văn hóa TP hiện có 476 Nhà thông tin ấp/khu vực, 33 Nhà văn hóa xã/phường, 8/8 thư viện quận/huyện, 16 thư viện cấp xã, 43 phòng đọc sách xã/phường.

Trong phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, các quận, huyện tập trung phát triển phong trào TDTT cơ sở, nâng chất hoạt động ở các câu lạc bộ TDTT, hội đồng TDTT, đơn vị TDTT tiên tiến, tổ chức nhiều giải thể thao nhằm thu hút nhiều người tham gia tập luyện và thi đấu thể thao. Phối hợp với các cơ quan, ban ngành tổ chức 27 giải thể thao, hội thao tạo không khí vui tươi, sôi nổi để chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm của dân tộc, đất nước và hưởng ứng Năm Du lịch quốc gia tại Cần Thơ. Toàn thành phố có 281.100 người tập TDTT TX, đạt 100% KH; 100% số trường học đảm bảo chương trình giáo dục thể chất.

Về thể thao thành tích cao, ngành đăng cai tổ chức thành công 01 giải quốc tế, 06 giải quốc gia, 01 giải cụm: Giải Việt dã Báo Tiền Phong lần thứ 49, giải Billiards Snooker, giải đua thuyền truyền thống, hội thi thể thao gia đình toàn quốc khu vực phía Nam, giải bóng chuyền nữ quốc tế VTV Cup, giải Vô địch Vovinam toàn quốc, giải Vô địch Thể hình toàn quốc và giải Vovinam DBSCL. Đồng thời cử vận động viên tham gia thi đấu trên 20 giải thể thao quốc gia và khu vực đạt được thành tích khá cao với tổng số 316 huy chương các loại (73 HCV, 91 HCB, 152 HCĐ), đạt 118,35% kế hoạch. Đội bóng đá Hancofood - Cần Thơ tham dự giải hạng Nhất quốc gia năm 2008, xếp hạng 04/14 đội.

Công tác xã hội hóa cũng được xác định vừa là động lực vừa nguồn lực xã hội quan trọng thúc đẩy phát triển sự nghiệp VH-TT-DL, toàn ngành huy động các đơn vị kinh tế, cá nhân, tổ chức trong, ngoài nước đóng góp đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa ở cơ sở, tổ chức các hoạt động văn hóa, lễ hội, hoạt động thư viện, hoạt động bảo tàng, TDTT ước tính hơn 35,1 tỷ đồng; trong đó vận động xã hội hóa tổ chức Năm du lịch quốc gia 2008 với kinh phí gần 20 tỷ đồng.

Xây dựng công trình trọng điểm của ngành, tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng và đảm bảo chất lượng của 12 dự án đầu tư như: Trường Nghiệp vụ TDTT (21,7 tỷ đồng), Khu tưởng niệm Thủ khoa Bùi Hữu Nghĩa (58 tỷ đồng), di tích Khám Lớn (4,35 tỷ đồng), hạng mục hàng rào, nâng cấp nhà biểu diễn Trung tâm Văn hóa thành phố (1,9 tỷ đồng), cầu qua cồn Khương (63 tỷ đồng), cở sở hạ tầng nội bộ khu du lịch cồn Khương (48,5 tỷ đồng), nâng cấp đường chạy 400m trong sân vận động (6,9 tỷ đồng), sân bóng đá khán đài C sân vận động (2,1 tỷ đồng), nâng cấp nhà hát

Hậu Giang (2,9 tỷ đồng), trùng tu, nâng cấp tượng đài Bác Hồ tại Bến Ninh Kiều (13,3 tỷ đồng), di tích lịch sử Chiến thắng Ông Hào (31,5 tỷ đồng)...

Đạt được những thành tựu, kết quả trên là do sự quan tâm chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố và sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ với các Sở ban, ngành, đoàn thể TP, quận, huyện. Công tác điều hành, triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất luôn được lãnh đạo ngành lấy ý kiến đóng góp, phát huy tính sáng tạo của các bộ phận chuyên môn liên quan, phát huy dân chủ nội bộ, đoàn kết thống nhất, chủ động khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Định hướng phát triển ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố năm 2009 là:

- Tiếp tục tuyên truyền đƣờng lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đồi sống văn hóa”; củng cố, phát triển các mô hình xã/phường, ấp/khu phố, gia đình văn hóa; xây dựng nếp sống văn minh đô thị, bài trừ các tệ nạn xã hội, phấn đấu có trên 220.000 hộ gia đình đạt chuẩn nếp sống văn hóa, văn minh; công nhận mới 4 xã/phường đạt chuẩn danh hiệu văn hóa. Xây dựng môi trường xã hội lành mạnh ở mỗi cộng đồng và mỗi gia đình; hoàn thiện cơ chế lồng ghép, phối hợp liên ngành trong công tác dân số, gia đình, bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động các lĩnh vực văn hóa, dịch vụ văn hóa; tích cực bài trừ mê tín dị đoan, vật phẩm phi văn hóa, phản động. Huy động các nguồn lực để triển khai có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa; đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư phát triển sự nghiệp văn hóa; trùng tu, bảo tồn các công trình văn hóa, di tích lịch sử, di sản văn hóa; ưu tiên xây dựng các thiết chế văn hóa phục vụ cộng đồng cho các quận, huyện mới.

- Đẩy mạnh các hoạt động thể thao cả về quy mô và chất lượng; phát triển mạnh mẽ phong trào toàn dân tham gia rèn luyện sức khỏe, nâng cao thể lực; số người luyện tập thể dục thể thao thường xuyên đạt tỷ lệ 24,2% dân số; 15,21% hộ là gia đình tham gia. Tăng cường giáo dục thể chất trong các trường học.

- Tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng du lịch và sớm đưa vào hoạt động các cơ sở mới; chú trọng phát triển hệ thống khách sạn, nhà hàng, các điểm, khu du lịch, tour tuyến du lịch trọng điểm, sản phẩm du lịch đặc thù của Cần Thơ.

- Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế, đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến và thu hút đầu tư phát triển du lịch; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, tạo môi trường thông thoáng cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kinh doanh phát triển du lịch trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Với những thành quả đạt được trong năm qua, cùng với truyền thống đoàn kết nội bộ; ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch Cần Thơ sẽ luôn phấn đấu, không ngừng nỗ lực vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2009 □

Một năm nhìn lại CÔNG TÁC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN của Thư viện thành phố Cần Thơ

Nguyễn Thanh Nhã

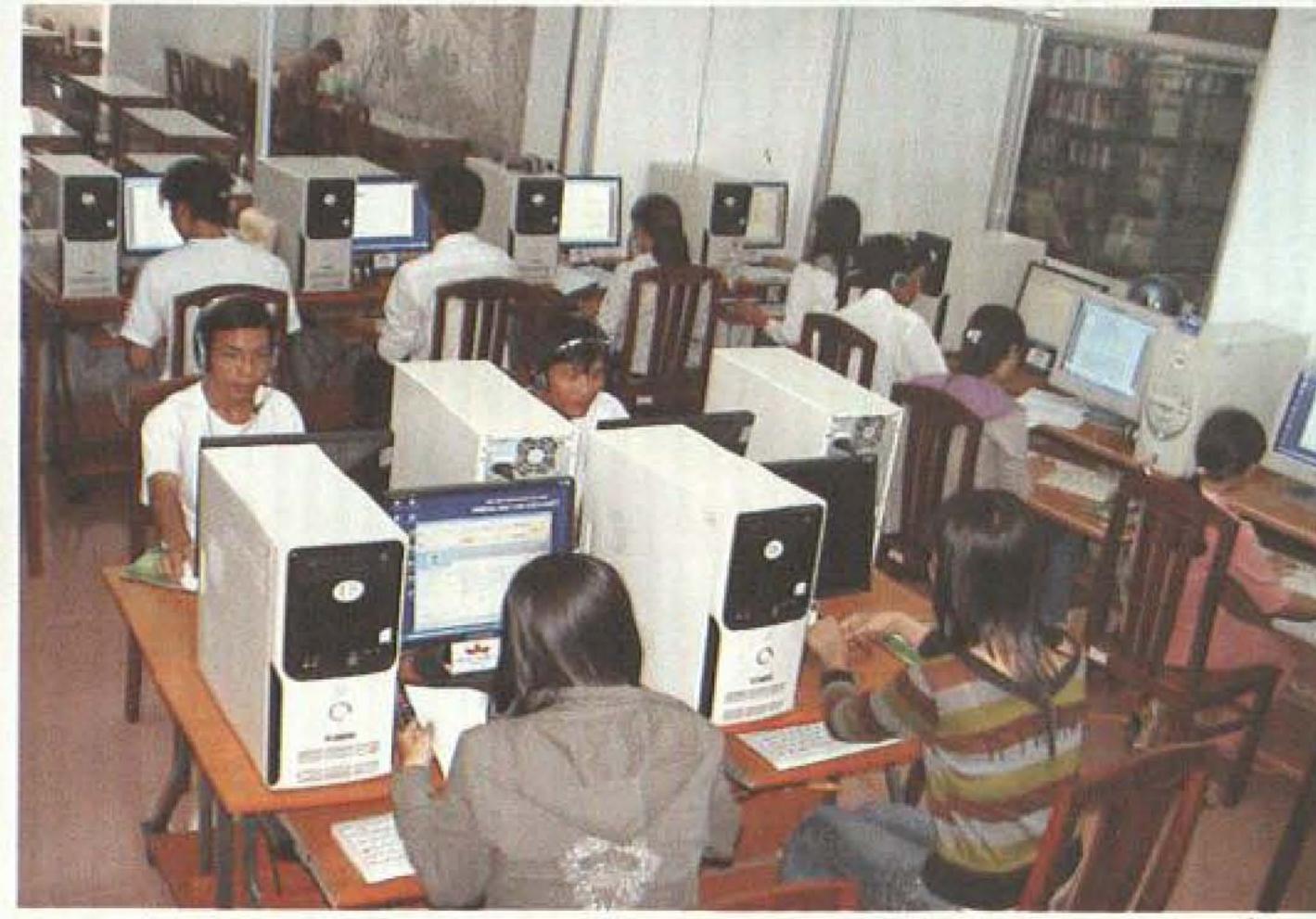
Những năm 90 của thế kỷ XX đặc biệt trong những năm đầu thế kỷ XXI, công nghệ thông tin đã phát triển như vũ bão đã tác động và làm biến đổi sâu sắc đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Trước xu thế chung của thế giới, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách lớn về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trên cơ sở này, các Bộ, Ban, Ngành ở Trung ương và các địa phương đã cụ thể hóa chủ trương trên thông qua việc triển khai nhiều hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý Nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ.

Đối với ngành Thư viện Việt Nam, chủ trương tin học hóa đã được triển khai sâu rộng trong toàn hệ thống thư viện công cộng các tỉnh, thành và đạt được những kết quả rất quan trọng. Tại mỗi thư viện tùy thuộc vào năng lực và điều kiện thực tế đã triển khai công tác ứng dụng tin học với nhiều quy mô và mức độ khác nhau.

Trong bối cảnh chung của các thư viện, từ nhiều năm qua Thư viện thành phố Cần Thơ đã không ngừng quan tâm đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin vào nhiều hoạt động, chủ yếu là tập trung ứng dụng tin học trong quy trình xử lý kỹ thuật tài liệu, tổ chức kho tài liệu và phục vụ bạn đọc, đặc biệt là xây dựng hệ thống tra cứu điện tử thay thế dần hệ thống tra cứu truyền thống và tăng cường nguồn tài liệu điện tử nhằm đáp ứng có hiệu quả nhu cầu về nguồn thông tin ngày càng cao và đa dạng của nhiều đối tượng bạn đọc.

Năm 2008 đánh dấu sự tiến bộ trong ứng dụng công nghệ thông tin của Thư viện thành phố Cần Thơ với những việc làm rất thiết thực. Trong

điều kiện nguồn ngân sách gặp rất nhiều khó khăn, nhưng với sự nỗ lực và quyết tâm của bản thân đội ngũ cán bộ, đơn vị đã hoàn thành và đưa vào sử dụng chính thức Website “Mạng thông tin Thư viện thành phố Cần Thơ” tại địa chỉ: www.thuviencantho.org.vn, nội



Bạn đọc tìm tin trên mạng internet tại Phòng đọc Chuyên biệt - Thư viện TP. Cần Thơ

Ảnh: Thư viện

dung chuyển tải rộng rãi các thông tin về thư viện, giới thiệu vốn tài liệu và các dịch vụ thông tin khác, kể từ ngày khai trương thử nghiệm (2/9/2007) đến nay đã có trên 30.000 lượt truy cập của bạn đọc.

Song song đó Thư viện đã xây dựng và đưa vào sử dụng Website nội bộ đáp ứng công tác quản lý và chuyên môn nghiệp vụ của đơn vị, thiết kế một số phần mềm ứng dụng dùng cho việc quản lý truy cập thông tin, hỗ trợ trao đổi trực tuyến và quảng bá giới thiệu thông tin thư viện trên màn hình điện tử đặt tại Thư viện. Đồng thời thường xuyên sưu tầm nghiên cứu các phần mềm dùng để xử lý hình ảnh, âm thanh phục vụ cho công tác biên tập, xử lý dữ liệu và thông tin đa phương tiện nhằm nâng cao hiệu quả mọi hoạt động của đơn vị.

Để thực hiện mục tiêu từng bước xây dựng thư viện điện tử phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ gìn an ninh quốc phòng tại địa phương, khu vực và cả nước theo

tinh thần chỉ đạo của Thư viện Quốc gia “Đến năm 2010 hệ thống thư viện công cộng toàn quốc cơ bản phải có mô hình thư viện điện tử”, Thư viện TP. Cần Thơ đã bắt đầu đẩy mạnh công tác số hóa tài liệu, trước mắt ưu tiên các loại tài liệu địa chí, tài liệu có giá trị sử dụng lâu dài, đến nay đã số hóa được trên 7.800 trang tài liệu và sản xuất dưới dạng đĩa CD đáp ứng nhu cầu nghiên cứu của người sử dụng.

Đặc biệt trong năm 2008, Thư viện thành phố đã nghiên cứu thiết kế và bước đầu xây dựng Website phục vụ cho “Đề án đặt, đổi tên đường và công trình công cộng thành phố Cần Thơ”, góp phần tích cực vào việc tin học hóa công tác quản lý đô thị của thành phố Cần Thơ hiện nay và thời gian tới.

Bên cạnh đó, hoạt động ứng dụng tin học còn được Thư viện thành phố hỗ trợ tích cực và triển khai đến các thư viện quận, huyện. Đến nay đội ngũ cán bộ thư viện quận, huyện có thể khai thác tốt thông tin từ Website nội bộ của Thư viện thành phố, sử dụng phần mềm quản lý thư viện MYLIB/WINDOWS với hai module cơ bản là “Quản lý tài liệu” và “Tra cứu tài liệu”.

Có thể nói những kết quả đạt được trong năm 2008 của Thư viện thành phố Cần Thơ về ứng dụng công nghệ thông tin trong điều kiện ngân sách đầu tư còn nhiều khó khăn là một quyết tâm lớn của tập thể cán bộ, nhân viên đơn vị. Cùng với sự đi lên của thành phố, Thư viện đã và đang tiếp tục phát huy nhiều hơn nữa nội lực đặc biệt trong lĩnh vực tin học nhằm phát triển đơn vị phục vụ công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của thành phố Cần Thơ trong giai đoạn cách mạng mới.



Với 4 chức năng chính: giáo dục, thông tin, văn hóa, giải trí, ngành thư viện đã có những đóng góp thầm lặng cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Trong đó, thông tin tuyên truyền là một công tác quan trọng không thể thiếu trong hoạt động của thư viện. Xác định được tầm quan trọng của công tác thông tin tuyên truyền, trong những năm qua Thư viện TP Cần Thơ đã tổ chức nhiều hoạt động nhằm đẩy mạnh công tác này, góp phần phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị. Bên cạnh việc tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, triển lãm sách, biên soạn tập thông tin chuyên đề, xây dựng chương trình truyền thanh .v.v.. thì giao lưu, nói chuyện chuyên đề (GL-NCCĐ) là một hoạt động đã thu hút được đông đảo bạn đọc, nhất là giới trẻ tham dự và lắng nghe. Đây là một hoạt động Thư viện TP Cần Thơ đã, đang thực hiện với những nội dung thiết thực và hình thức sinh động.

Giao lưu, nói chuyện chuyên đề

tại thư viện thành phố Cần Thơ

MỘT HOẠT ĐỘNG THIẾT THỰC HIỆU QUẢ

Huỳnh Ngọc Lan

Để đẩy mạnh thông tin tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đồng thời cung cấp những thông tin về các vấn đề xã hội, Thư viện TP. Cần Thơ đã tổ chức nói chuyện với các chủ đề “*Dội mõ bảo hiểm vì an toàn cho bản thân, gia đình và xã hội*”, “*Tình yêu, hôn nhân thời kinh tế thị trường*”, “*Nguồn thông tin tri thức về phát triển*”, “*Vai trò người phụ nữ trong xã hội hiện đại*”, “*Nữ lưu Nam bộ*”.... Đây là những đề tài được nhiều bạn đọc trẻ quan tâm tham dự và chú ý lắng nghe. Bởi mỗi một đề tài nói chuyện đều gửi đến người nghe những thông điệp ý nghĩa và những thông tin bổ ích có tính gợi mở, định hướng từ những diễn giả uy tín.

Bên cạnh đó, những buổi giao lưu như: “*Giao lưu, gặp gỡ nhân chứng lịch sử trong Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 tại Cần Thơ*”, “*Trang sách và người lính với thế hệ trẻ hôm nay*”,... đã để lại những dấu ấn tốt đẹp cho người tham dự, đặc biệt giáo dục lòng yêu nước, sự tri ân của thế hệ hôm nay và mai sau đối với những người đã ngã xuống vì độc lập, tự do của dân tộc. Qua lời kể của các nhân chứng lịch sử, những ký ức hào hùng về những năm tháng không thể nào quên đã tràn về giúp người nghe thêm hiểu biết và tự hào về truyền thống vẻ vang của dân tộc, của địa phương. Từ đó, góp phần hun đúc niềm tin, nâng cao ý chí cho mọi người nỗ lực quyết tâm ra sức học tập, làm việc, phấn đấu giữ vững và phát huy thành quả cách mạng, tiến đến xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Đặc biệt, những buổi nói chuyện chuyên đề về “*Thực hành tiết kiệm theo lời dạy của Bác Hồ*”, “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, “*Văn hóa Hồ Chí Minh làm đẹp thêm đất nước con người Việt Nam*” .v.v... đã góp phần tuyên truyền tư tưởng và tấm gương đạo đức của Hồ Chủ tịch đến với mọi người. Những buổi nói chuyện này đã thu hút đông đảo bạn đọc và cán bộ công chức tham dự. Chương trình buổi nói chuyện với những phần sinh động như văn nghệ ca ngợi Bác Hồ, giới thiệu những quyển sách hay về Bác, diễn giả trả lời những câu hỏi xung quanh đề tài nói chuyện,... đã làm cho tư tưởng, hình ảnh và tấm gương đạo đức Bác Hồ đi vào lòng người một cách

tự nhiên và tình cảm. Qua đây, người nghe không chỉ nâng cao được nhận thức về tấm gương của Bác, mà còn phát triển lên một cung bậc thiết thực và bổ ích hơn. Đó là học tập, vận dụng và làm theo gương của Người đúng như tinh thần cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” do Đảng phát động. Từ đây, bản thân mỗi người sau khi được tìm hiểu về tư tưởng, tấm gương đạo đức của Bác sẽ rút ra được những điều quý báu, phù hợp với bản thân mình để học tập và làm theo trong cuộc sống thường ngày.

Với việc luôn đổi mới nội dung và hình thức tổ chức, nên hoạt động GL-NCCĐ tại Thư viện TP. Cần Thơ ngày càng phát huy hiệu quả. Công tác chuẩn bị luôn được chăm chút từ khâu xây dựng kế hoạch, lựa chọn đề tài, liên hệ khách mời, diễn giả, v.v... đến việc thông báo cho bạn đọc tham dự. Chương trình những buổi GL-NCCĐ luôn có

những tiết mục văn nghệ sinh động.Thêm vào đó, phần giới thiệu những quyển sách hay gắn với đề tài nói chuyện đã giúp những người tham dự có thể tìm đọc để bổ sung thêm những thông tin bổ ích. Để có sự trao đổi thông tin hai chiều giữa diễn giả và người nghe, Ban tổ chức đã khuyến khích và tạo mọi điều kiện để người nghe đặt câu hỏi giao lưu với diễn giả. Điều này giúp cho những thông tin cần thiết của buổi GL-NCCĐ được người nghe chú ý ghi nhớ một cách tự nhiên. Những tràng pháo tay tán thưởng đã làm cho không khí các buổi GL-NCCĐ trở nên sôi động khi có những câu hỏi và câu trả lời dí dỏm, ý nghĩa. Cuối mỗi buổi GL-NCCĐ, những câu hỏi hay được diễn giả chọn để Ban tổ chức trao quà lưu niệm. Đây là một sự động viên khích lệ của Ban tổ chức và đem đến niềm vui nhỏ cho những người tham dự. Nhưng món quà ý nghĩa nhất dành cho Ban tổ chức, diễn giả và nhân vật khách mời là những thông tin, tri thức bổ ích đã được những người tham dự tiếp nhận trân trọng.

Có thể nói, những cuộc GL-NCCĐ tại Thư viện TP. Cần Thơ đã góp phần tuyên truyền hiệu quả những đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, giáo dục truyền thống, ý thức tự hào dân tộc cho mọi người, đặc biệt là thế hệ trẻ. Đến với những buổi GL-NCCĐ người nghe không cảm thấy khô khan, nhàm chán, không cảm thấy mình “bị” tuyên truyền. Bởi khi xây dựng chương trình, Thư viện TP. Cần Thơ luôn chú trọng phương thức chuyển tải đến người nghe sao cho sinh động, nêu bật lên những vấn đề cốt lõi của đề tài. Như lời Bác Hồ dạy: “*Nói thế nào, viết thế nào cho quần chúng dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo*”.

Vận dụng tư tưởng, lời dạy của Bác vào công tác thư viện, trong việc tổ chức hoạt động GL-NCCĐ tại Thư viện TP. Cần Thơ đã đem lại những hiệu quả thiết thực đáng ghi nhận. Tuy nhiên với tinh thần cầu thị, Thư viện TP. Cần Thơ rất mong được sự đóng góp ý kiến từ tất cả mọi người quan tâm để hoạt động này ngày càng nâng cao hiệu quả và đi vào chiều sâu. Nhằm hướng đến trong thời gian tới, GL-NCCĐ sẽ là một hoạt động tiếp tục được Thư viện TP. Cần Thơ tổ chức và nhân rộng ra hệ thống thư viện quận, huyện trên địa bàn góp phần đắc lực phục vụ nhiệm vụ chính trị, đáp ứng nhu cầu nắm bắt thông tin, hưởng thụ văn hóa ngày càng cao trong nhân dân.



Dòng bằng sông Cửu Long nằm ở đoạn cuối lưu vực sông Mekong có tổng diện tích khoảng 4 triệu ha gồm 13 tỉnh thành: Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Trà Vinh, An Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Kiên Giang, Cà Mau và Cần Thơ. Trong đó, Cần Thơ từ xưa đã nổi tiếng là thủ phủ của miền Tây với danh xưng Tây Đô, trung tâm kinh tế văn hóa của miền Tây xưa. Đây là nơi đô hội của vùng đồng bằng sông Cửu Long, giao thông thủy bộ nội vùng thuận lợi đến TP. Hồ Chí Minh và sang cả Campuchia. Hôm nay, thành phố Cần Thơ là một đô thị trẻ trực thuộc Trung ương, có vị trí trung tâm đồng bằng sông Cửu Long với 65 km trải dài bên bờ sông Hậu - một nhánh của dòng Mekong huyền thoại, có nhiều tiềm năng phát triển du lịch sinh thái, sông nước miệt vườn như: chuỗi cồn dọc sông Hậu còn nguyên sơ, chưa được khai thác nhiều như: cồn Ấu, cồn Khương, cồn Tân Lộc... Và hệ thống vườn cây ăn trái quanh năm trĩu quả, sông rạch chằng chịt đan xen những cánh đồng lúa bạt ngàn làm say lòng du khách gần xa.

Đồng bằng sông Cửu Long là nơi cung cấp trên 90% sản lượng gạo xuất khẩu hàng năm, nguồn thủy hải sản dồi dào, tài nguyên thiên nhiên phong phú, quanh năm khí hậu ôn hòa, cây lành trái ngọt; kết hợp tinh hoa lịch sử văn hóa của cộng đồng 4 dân tộc anh em Kinh, Hoa, Khmer, Chăm với hơn 17 triệu dân cùng sống团圆 kết và hòa thuận đã tạo một bản sắc văn hóa riêng của vùng đất cuối trời Tổ quốc, với cảnh quan hùng vĩ thơ mộng cùng bao điều bí ẩn kỳ thú đã tạo nên một rừng dừa Bến Tre, Tràm chim Tam Nông - Đồng Tháp, Biển Đảo Hà Tiên, Phú Quốc - Kiên Giang, Thất Sơn huyền bí - An Giang, rừng ngập mặn Hậu Giang

Cà Mau, chợ nổi Tiền Giang - Cần Thơ - Hậu Giang ... được đông đảo du khách trong và ngoài nước biết đến.

Năm 2008, thành phố Cần Thơ và các tỉnh ĐBSCL được Chính phủ và Tổng cục Du lịch Việt Nam nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quan tâm chọn là địa phương tổ chức Năm Du lịch quốc gia 2008 với chủ đề: “**Du lịch miệt vườn sông nước Cửu Long**”. Đây là sự kiện du lịch mang tầm quốc gia lần đầu tiên được tổ chức tại khu vực Nam bộ đã tạo không khí tưng bừng nhộn nhịp trong suốt năm 2008 trên toàn vùng ĐBSCL và TP. Hồ Chí Minh. Tuần lễ khai mạc Năm du lịch quốc gia Mekong - Cần Thơ 2008 được tổ chức tại cồn Cát Khế - thành phố Cần Thơ đã gây tiếng vang và được dư luận xã hội hoan nghênh, thu hút trên 300.000 lượt du khách gần xa tham dự, trong đó có hơn 70.000 khách quốc tế.

Ngoài chương trình lễ công bố khai mạc Năm Du lịch được tổ chức quy mô hoành tráng và các hoạt động chào mừng, hưởng ứng tuần lễ khai mạc như: Lễ hội đường phố, Ngày hội Bến Ninh Kiều, Hội chợ thương mại du lịch Mekong - Cần Thơ 2008, chung kết hội thi hoa hậu ĐBSCL, liên hoan văn hóa ẩm thực, hội thảo phát triển du lịch lữ hành... còn có trên 50 lễ hội, sự kiện diễn ra liên tục khắp các tỉnh thành ĐBSCL và TP. Hồ Chí Minh suốt năm 2008. Trong đó có một số hoạt động tiêu biểu gây được tiếng vang như: Lễ hội vía bà chúa xứ - An Giang, Tuần lễ văn hóa lễ hội Ok om bok đua ghe Ngo ở Sóc Trăng, lễ hội ok om bok về với sắc màu Trà Vinh, lễ hội Dạ cổ Hoài Lang - Bạc Liêu, hành trình về đất Mũi - Cà Mau, Lễ hội “Cây trái ngon, an toàn” tỉnh Bến Tre, Lễ hội kỷ niệm 140 năm ngày giỗ

NĂM DU LỊCH QUỐC GIA MEKONG - CẦN THƠ 2008

“Miệt vườn sông nước Cửu Long”-

Thành quả và khát vọng

Lâm Thanh Bình

Ảnh: Hoa Bạc



CÁN THO
Hùng Nguyễn Trung Trực - Kiên Giang, Lễ hội trái cây Nam bộ ở TP. Hồ Chí Minh, Hội chợ triển lãm du lịch quốc tế TP. Hồ Chí Minh ITE 2008, cúp bóng chuyền nữ quốc tế VTV, Ngày hội Văn hóa Thể thao và Du lịch vùng đồng bào Khmer Nam bộ tại Cần Thơ...đã tạo sự lan tỏa, làm dấy lên không khí lễ hội vui tươi phấn khởi góp phần quảng bá, giới thiệu tiềm năng kinh tế, văn hóa lịch sử của vùng đất Phương Nam, qua đó thu hút đông đảo du khách và các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến với Cần Thơ và các tỉnh ĐBSCL.

Lễ bế mạc Năm Du lịch quốc gia Mekong - Cần Thơ 2008 được kết hợp với lễ kỷ niệm 5 năm thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương (01/01/2004 - 01/01/2009) và chào năm mới 2009 đã được tổ chức vào lúc 20 giờ ngày 27/12/2008 bên bờ sông Hậu - thành phố Cần Thơ với quy mô hoành tráng, gồm 3 sân khấu nổi trên sông thể hiện 3 chủ đề: Kỷ niệm 5 năm thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương, bế mạc Năm Du lịch quốc gia Mekong - Cần Thơ 2008, chào năm mới 2009 và một sân khấu trên bờ trải dài hơn 500m cặp bờ kè sông Hậu dành cho những cảnh diễn đại cảnh. Có khoảng 1.000 diễn viên tham gia chương trình nghệ thuật, với 10 cảnh diễn trong 60 phút, sân khấu hóa hình ảnh vùng đất con người, văn hóa lịch sử và du lịch đồng bằng sông Cửu Long, hương đến tương lai tươi sáng, mang màu sắc mới lạ và ấn tượng. Tại buổi lễ có hơn 700 đại biểu khách mời là lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương, Ban Chỉ đạo Tây Nam bộ, Quân khu 9, các đồng chí lão thành cách mạng, các bà mẹ Việt Nam anh hùng, lãnh đạo các tỉnh ĐBSCL và TP. Hồ Chí Minh, các đồng chí lãnh đạo thành phố Cần Thơ qua các thời kỳ, các chuyên gia nước ngoài đang sinh sống và làm việc tại thành phố Cần Thơ tham dự, thu hút trên 10.000 du khách, nhân dân đến xem và hàng triệu khán giả theo dõi qua màn ảnh nhỏ. Mặc dù thời tiết không thuận lợi nhưng buổi lễ vẫn được tổ chức chu đáo và tạo được dư luận tốt.

Tuy bị ảnh hưởng tiêu cực của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, lượng khách quốc tế vào Việt Nam tăng trưởng chậm lại, không đạt kế hoạch đề ra nhưng trong Năm du lịch quốc gia Mekong - Cần Thơ 2008, ĐBSCL đã thu hút hơn 3.450.000 lượt khách, tăng 22% so với năm 2007, trong đó có 700.000 lượt khách quốc tế với tổng doanh thu hơn 2.318 tỷ đồng. Riêng thành phố Cần Thơ đón tiếp hàng triệu lượt khách đến tham quan, tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư, trong đó khách lưu trú là 850.000 lượt với hơn 175.000 khách quốc tế, doanh thu 455 tỷ đồng, đạt mức tăng trưởng bình quân trên 24%, hứa hẹn bước phát triển tốt đẹp trong những năm tiếp theo. Thành công của Năm Du lịch quốc gia Mekong - Cần Thơ 2008 không chỉ đơn thuần là hiệu quả kinh tế mà đó còn là hiệu ứng lâu dài, lớn hơn là hiệu quả chính trị xã hội, tinh thần thu hút đầu tư, quảng bá xúc tiến thương hiệu du lịch đồng bằng sông Cửu Long trong tương

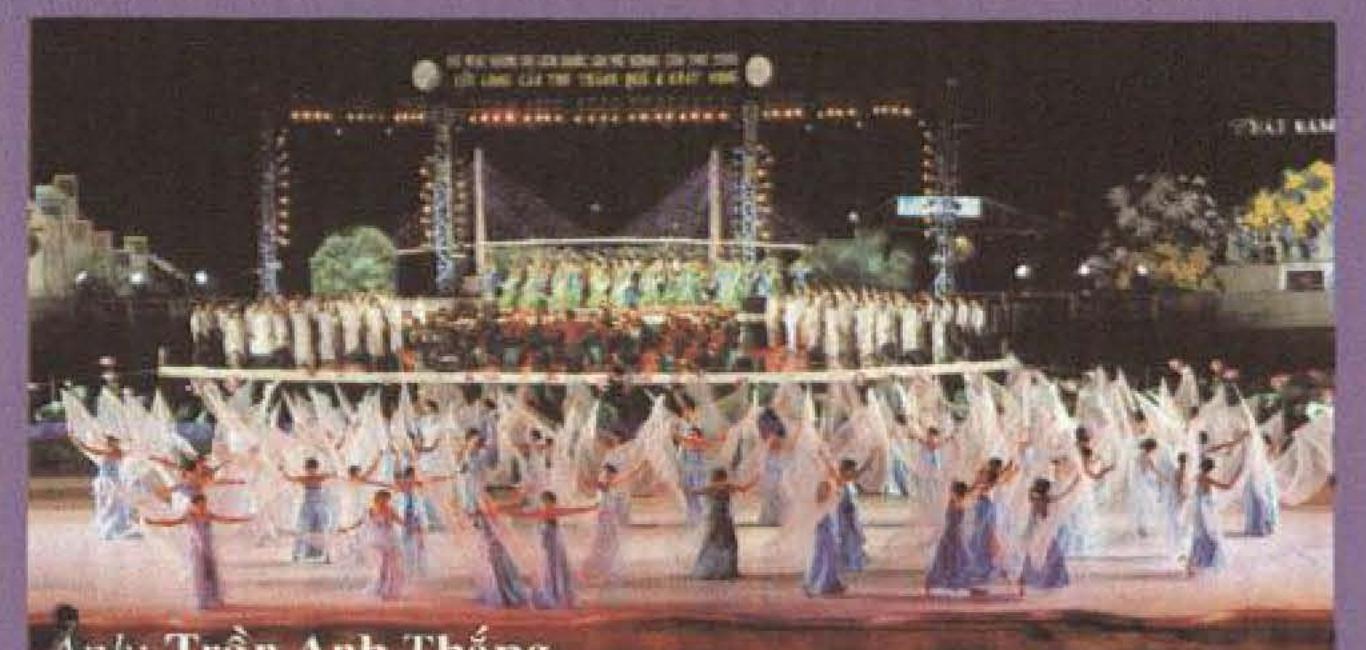


Lễ bế mạc Năm Du lịch quốc gia Mekong - Cần Thơ 2008.



Ảnh: Hoa Bạc

Lễ trao cờ cho thành phố Hà Nội đăng cai Năm Du lịch quốc gia 2010.



Ảnh: Trần Anh Thắng



Ảnh: Hoa Bạc

Một trong những tiết mục văn nghệ tại Lễ bế mạc Năm Du lịch quốc gia Mekong - Cần Thơ 2008.

lai, nâng cao kinh nghiệm tổ chức, thắt chặt tình đoàn kết gắn bó hợp tác giữa các địa phương trong vùng. Sân bay quốc tế Cần Thơ khánh thành giai đoạn I vào ngày 03/01/2009 và mở đường bay thương mại tuyến thành phố Cần Thơ - thủ đô Hà Nội vào ngày 04/01/2009, rồi mai đây khi cầu Cần Thơ hoàn thành, sân bay quốc tế đi vào hoạt động giai đoạn II mở đường bay đến các nước trong vùng và cả Châu Á, đến Úc, Mỹ, Nhật... Kênh Quan Chánh Bố đã được khai công để đưa tàu tải trọng 20.000 tấn vào cảng Cái Cui - Cần Thơ, đường cao tốc Cần Thơ - An Giang - biên giới Campuchia khi hoàn thành sẽ là những tiền đề cơ bản tiếp sức cho du lịch đồng bằng thực hiện khát vọng hướng đến mục tiêu hòa nhập khu vực và quốc tế, mở ra một chân trời mới cho ngành công nghiệp không khói vươn lên và phát triển mạnh mẽ, thu hút ngày càng đông du khách gần xa đến với Cần Thơ và ĐBSCL.

Cuộc hành trình của Năm Du lịch quốc gia Mekong - Cần Thơ 2008 trên vùng đất Cửu Long đã khép lại nhưng đã để lại ấn tượng tốt đẹp về đất nước con người vùng đồng bằng sông Cửu Long trong lòng du khách và bạn bè cả nước. Ngoài những thuận lợi cơ bản như trên, du lịch đồng bằng sông Cửu Long rất cần sự cầm trịch của Tổng cục Du lịch, sớm quy hoạch phát triển du lịch đồng bằng, định hướng phát triển sản phẩm du lịch đặc thù của từng địa phương, đẩy mạnh liên kết vùng, tăng cường tuyên truyền quảng bá trong và ngoài nước thương hiệu cả vùng và hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch để du lịch đồng bằng phát triển căn cơ và bền vững cùng xây dựng mảnh đất chín rồng giàu đẹp góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết 21 và Nghị quyết 45 của Bộ Chính trị.

Đào tạo nguồn nhân lực cho ngành Du lịch thành phố Cần Thơ

BBT

T_{rường} Trung cấp Du lịch Cần Thơ được T_{ổng} Cục Du lịch thành lập theo Quyết định số 479/QĐ-TCDL ngày 28-9-2006 và chính thức hoạt động vào đầu năm 2007, nay trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo Quyết định số 744/QĐ-BVHTTDL ngày 21-02-2008 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Những ngày đầu...

Số cán bộ, nhân viên (CB.VC) của trường chỉ mới có 05 người, đồng chí Giám đốc Sở Du lịch Cần Thơ kiêm Q. Hiệu trưởng trường. Hiện nay, tổng biên chế của trường là 33 người, gồm có Ban Giám hiệu và các phòng: phòng Tổ chức Hành chính, phòng Quản trị, phòng Đào tạo, ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng. Nhìn chung, số lượng CB.VC tuy còn ít nhưng đều có trình độ và nhiệt tình công tác. Do đó, đã thực hiện được kế hoạch và hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề ra.

Về công tác đào tạo, trường đã hợp đồng liên kết với Trung tâm Giáo dục Thường xuyên Kỹ thuật Hướng nghiệp Tổng hợp Cần Thơ để có địa điểm mở các lớp đào tạo. Đã tổ chức được nhiều lớp bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch ngắn ngày như Kỹ thuật phục vụ bàn, Kỹ thuật phục vụ buồng, Lễ tân, Hướng dẫn viên, Quản trị Nhà hàng Khách sạn, Kỹ thuật chế biến món ăn với trên 250 học viên cho các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn TP. Cần Thơ và các tỉnh lân cận. Trong thời gian tới trường sẽ tiếp tục tổ chức mở thêm các lớp nghiệp vụ ngắn ngày để đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp du lịch ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL). Trường cũng đã kết hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Cần Thơ để tham gia đào tạo nghề cho lao động địa phương, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và giải quyết việc làm.

Đối với số giáo viên cơ hữu mới được tuyển dụng, trường đã gửi đi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ với trường Cao đẳng Du lịch Huế, thời gian 05 tháng để làm lực lượng nòng cốt trong việc đào tạo sau này, sau đó các giáo viên này được tiếp tục bồi dưỡng thực hành tại các khách sạn thuộc hệ thống Saigon Tourist tại TP. HCM trong thời gian 2 tháng. Sau khi về, các giáo viên đã tập trung soạn thảo chương trình, đề cương, giáo án, thành lập 5 tổ bộ môn cho các ngành học.

Thời gian vừa qua, trường đã tiếp nhận sách giáo khoa, các đĩa DVD về nghiệp vụ, chuẩn bị các điều kiện để tiếp nhận trang bị phòng thẩm định mẫu do dự án EU tài trợ, gửi đi học các lớp đào tạo viên do dự án đào tạo để xây dựng "Hệ thống công nhận kỹ năng nghề cấp quốc gia", các lớp do dự án Luxembourg và dự án EU tổ chức là 20 lượt người gồm 13 người học các lớp trong nước và 07 người học các lớp ở nước ngoài (Luxembourg, Singapore, Malaysia).



Đặc sản địa phương tại Khu Du lịch Phù Sa. Ảnh: Đỗ Tùng

Hiện nay, trường đã tuyển sinh lớp Trung cấp chính quy đầu tiên, có 444 hồ sơ nộp dự tuyển. Sau khi xem xét, Hội đồng tuyển sinh của trường đã xét tuyển được 178 hồ sơ nhập học chính thức, các em đã làm thủ tục nhập học và chính thức làm lễ khai giảng năm học mới 2008 ngày 06-11-2008.

Phục vụ cho yêu cầu dạy và học, trường đã trang bị khá đầy đủ dụng cụ như đèn chiếu, màn hình, laptop, máy vi tính, máy in, máy fax, máy photocopy... các dụng cụ phục vụ thực hành bàn, buồng, bếp...

Trong công tác xây dựng cơ bản, đã tiến hành đo đạc cắm mốc xác định ranh giới, khoan thăm dò địa chất, khảo sát địa hình, hợp đồng với Ban bồi thường Giải phóng mặt bằng quận Ninh Kiều để đo đạc, kiểm kê nhà, vật kiến trúc, hoa màu và lên dự trù áp giá đền bù, giải tỏa. Báo cáo dự án đầu tư xây dựng trường đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch góp ý để chỉnh sửa hoàn chỉnh.

...và trong thời gian tới.



Trường sẽ tiếp tục tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho CB.CNV và học sinh. Ổn định tổ chức theo hướng chuyên nghiệp, đề cao trách nhiệm người đứng đầu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành quản lý (các phần mềm quản lý). Đẩy mạnh công tác xây dựng đội ngũ và cán bộ quản lý giáo dục. Bổ sung nhân sự, chuẩn bị thành lập Phòng Kế toán, thành lập Phòng Công tác học sinh, theo dõi quá trình rèn luyện tu dưỡng và học tập của học sinh để giúp nhà trường có những biện pháp giáo dục kịp thời.

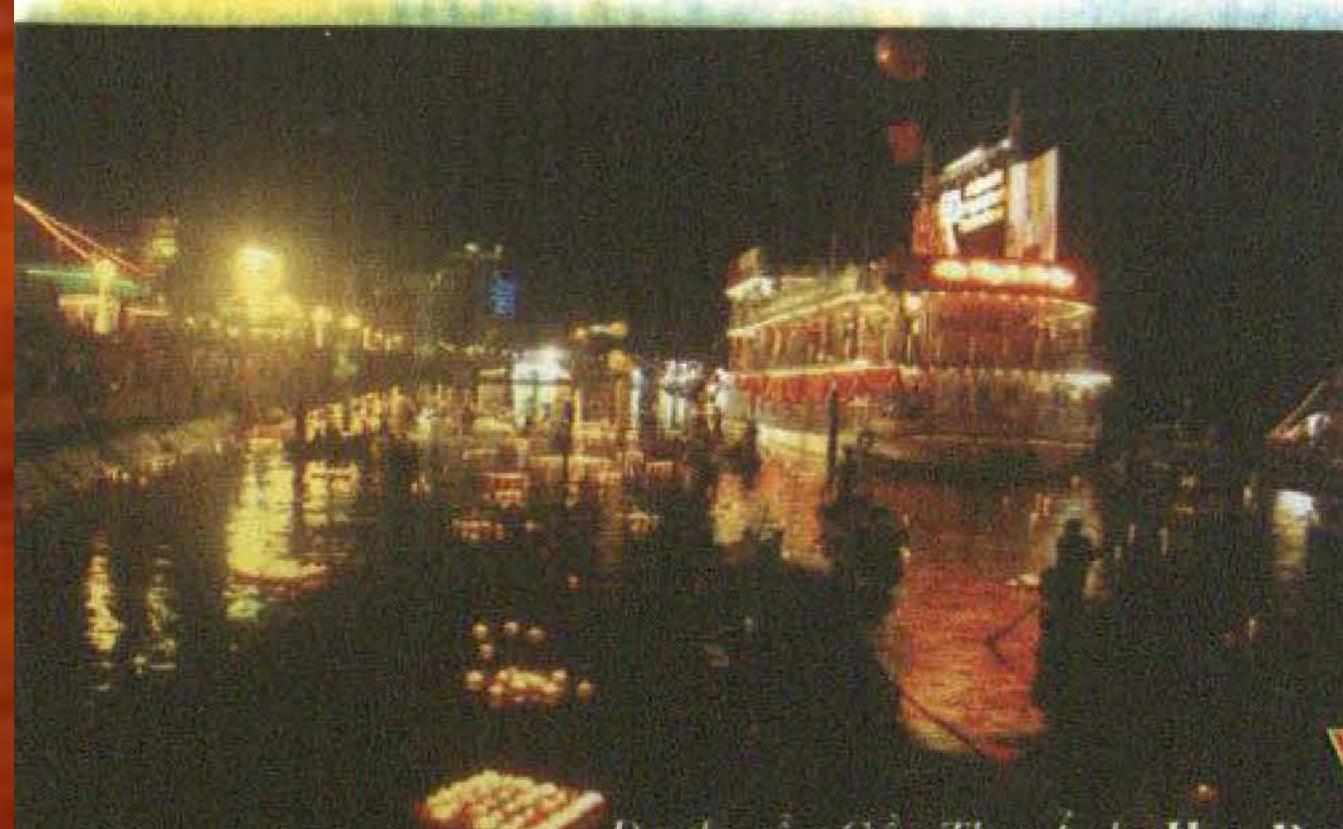
Về công tác đào tạo. Thực hiện nghiêm túc quy chế tuyển sinh, chú trọng nâng cao chất lượng tuyển chọn đầu vào. Duy trì ổn định hệ đào tạo chính quy và đa dạng hóa các loại hình đào tạo trên cơ sở nguồn lực hiện có. Tiếp tục thực hiện các chương trình đào tạo ngắn hạn, cấp chứng chỉ cho các doanh nghiệp du lịch ở địa bàn TP. Cần Thơ và các tỉnh DBSCL. Đẩy mạnh các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học, giảm thời lượng lý thuyết trên lớp, tăng thời gian thực hành, hướng dẫn học sinh tự học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Nắm bắt nhu cầu đào tạo của các đơn vị để có kế hoạch đào tạo phù hợp, đổi chiếu giữa lý thuyết chương trình học và thực tế cuộc sống để điều chỉnh, bổ sung kịp thời giáo trình, đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp du lịch.

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và đổi mới phương pháp dạy và học trong cán bộ và học sinh. Hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, khai thác thông tin, tài liệu trên mạng để cập nhật cho nội dung bài học. Tạo điều kiện cho học sinh sử dụng trang thiết bị dạy học hiện đại (máy tính, projector, overhead), thiết bị dạy học thông thường (bảng treo ...), các phương pháp tích cực trong dạy học như: vấn đáp, thảo luận nhóm, phương pháp trình bày trực quan thông qua sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại.

Chủ động cân đối giữa các nguồn thu và nhu cầu chi để đảm bảo kinh phí duy trì ổn định toàn bộ các hoạt động của trường. Tăng cường nguồn lực tài chính bằng các biện pháp khuyến khích mở rộng các hoạt động có thu hợp pháp, đa dạng hóa các loại hình đào tạo, tận dụng các nguồn thu, thực hành tiết kiệm để duy trì, ổn định các hoạt động của trường và tăng thu nhập cho cán bộ, nhân viên.

Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện dự án đầu tư xây dựng trường với yêu cầu đúng quy định, đảm bảo tiến độ, thời gian, chất lượng, hiệu quả và không để xảy ra lãng phí, thất thoát, tham nhũng.

Năm 2009, trường Trung cấp Du lịch Cần Thơ quyết tâm từng bước ổn định và phát triển, đáp ứng yêu cầu đào tạo nhân lực ngành Du lịch cho khu vực DBSCL □



Du thuyền Cần Thơ. Ảnh: Hoa Bạc



Ảnh: Hoa Bạc

D/c Tô Minh Giới, Phó Chủ tịch UBND TP. Cần Thơ phát biểu khai mạc tuần phim chào mừng Năm DLQG Mekong - Cần Thơ 2008.

CTY CỔ PHẦN ĐIỆN ẢNH CẦN THƠ

với năm Du lịch quốc gia
Mê Kông - Cần Thơ 2008

Đặng Hoàng Thanh

Công ty Điện ảnh Cần Thơ là doanh nghiệp nhà nước. Từ tháng 01 năm 2004, chuyển thành Công ty cổ phần Điện ảnh Cần Thơ (CTCPĐA CT) theo chủ trương cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước của Chính phủ. Công ty cũng là doanh nghiệp đi đầu trong lĩnh vực điện ảnh tiến hành cổ phần hóa trong cả nước.

5 năm qua, cùng với nhiệm vụ phát triển kinh doanh, bảo tồn vốn cho cổ đông, đẩy mạnh đầu tư xây dựng cơ sở vật chất nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành điện ảnh trong giai đoạn hội nhập, Công ty CPĐA Cần Thơ không ngừng hoàn thiện cơ chế hoạt động, giữ vững ngành nghề kinh doanh truyền thống trong lĩnh vực điện ảnh, giữ vững được hoạt động của rạp chiếu phim, mặc dù hiệu quả kinh tế không cao trong khi hầu như các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long chỉ còn lại duy nhất thành phố Cần Thơ còn rạp chiếu phim hoạt động; đồng thời công ty cũng luôn chú trọng hoàn thành tốt nhiệm vụ phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, được lãnh đạo và nhân dân đánh giá cao.

Song song với các buổi chiếu doanh thu, hàng năm công ty đều tổ chức từ 120 buổi chiếu phim miễn phí, phục vụ hàng trăm ngàn lượt người xem, chủ yếu ở các vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc. Năm 2008, ngoài 90 buổi chiếu phim phục vụ cho trên 45.000 lượt bà con vùng nông thôn, vùng sâu vào các dịp tết, lễ... Công ty còn tổ chức phục vụ tốt cho 3 kỳ Lễ hội mang tầm cỡ quốc gia: Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch đồng bào Khmer Nam bộ phục vụ cho trên 5.000 lượt người xem; Năm Du lịch quốc gia Mê kông Cần Thơ 2008 phục vụ cho gần 20.000 lượt người xem và Tuần phim Việt Nam chào mừng Năm Du lịch quốc gia tại Cần Thơ, đã tổ chức 29 buổi chiếu không thu, phục vụ cho trên 20.200 lượt khán giả đến xem phim và tham gia giao lưu với diễn viên và đoàn làm phim. Trong đó Công ty đã phối hợp với Trung tâm VH TP Cần Thơ khai thác Nhà biểu diễn để chiếu phim phục vụ nhân dân trong tuần lễ phim Việt Nam chào mừng Năm Du lịch quốc gia cho gần 4.000 lượt khán giả, tạo nên không khí vui tươi, sôi động, góp phần làm phong phú thêm các hoạt động văn hóa cho mùa lễ hội tại thành phố Cần Thơ trong Năm Du lịch quốc gia Mê Kông - Cần Thơ 2008 □



ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN trong việc đặt, đổi tên đường và công trình công cộng

ANH THU

Dường và công trình công cộng (CTCC) là một bộ phận hợp thành, gắn bó mật thiết với quá trình phát triển đô thị. Hiện nay, trên địa bàn thành phố Cần Thơ có tất cả 638 đường các loại, trong số này có 152 đường đã được đặt tên, còn 486 đường chưa được phân loại để đặt tên. Thành phố có 510 CTCC, gồm 291 trường học, 21 bệnh viện, 130 cầu, 46 chợ, 22 sân vận động... Phần nhiều các CTCC chưa được đặt tên hoặc được gọi theo tên của đơn vị hành chính.

Hệ thống đường và CTCC trên địa bàn thành phố Cần Thơ qua nhiều thời kỳ đặt, đổi tên, đã từng bước ổn định, góp phần đáp ứng yêu cầu quản lý đô thị, quản lý hành chính; tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong các hoạt động giao dịch kinh tế, văn hóa xã hội; góp phần giáo dục truyền thống lịch sử văn hóa dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc; tên đường và CTCC được đặt và sử dụng ngày càng quen thuộc, ăn sâu vào tiềm thức, tình cảm của các tầng lớp nhân dân thành phố.

Tuy nhiên, việc đặt tên đường và CTCC thời gian qua chưa theo kịp với tốc độ đô thị hóa và phát triển của hệ thống giao thông. Nhiều tuyến đường và CTCC được xây dựng hoàn chỉnh nhưng chưa được đặt tên; một số tên không còn tương xứng với quy mô của đường hoặc bất hợp lý về độ dài, ngắn, nhưng chậm được sửa đổi; việc sử dụng các địa danh, sự kiện lịch sử, danh nhân, anh hùng... tại chỗ để đặt tên đường và CTCC cho thành phố Cần Thơ còn ít. Tồn tại trên có nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu là do thành phố chậm thực hiện Đề án đặt, đổi tên đường và CTCC, gắn với xây dựng Ngân hàng tên đường và CTCC; chưa đưa việc đặt, đổi tên đường và CTCC trở thành việc làm thường xuyên, nề nếp, khoa học, đáp ứng kịp thời tiến trình đô thị hóa.

Nhằm đáp ứng yêu cầu quy hoạch, phát triển chung của thành phố theo hướng văn minh hiện đại; góp phần quản lý đô thị một cách khoa học, tạo điều kiện thuận lợi trong mọi hoạt động kinh tế - văn hóa - xã hội - an ninh quốc phòng của toàn thành phố, tháng 8 năm 2008 Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề ra kế hoạch xây dựng Đề án đặt, đổi tên đường và CTCC trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Với mục tiêu quan trọng là xác lập và thống nhất quan điểm, nguyên tắc chung về đặt tên, đổi tên đường và CTCC; xây dựng quy trình cụ thể về đặt tên, đổi tên đường và CTCC trên địa bàn TP Cần Thơ, cuối năm 2008 Đề án

đặt tên, đổi tên đường và CTCC trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2020 được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cơ bản hoàn chỉnh sau nhiều lần bổ sung, lấy ý kiến đóng góp của các ngành liên quan, hiện đang trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. Đi kèm theo đề án này, Ngân hàng tên đường và CTCC của thành phố cũng được ra mắt và xây dựng trên phần mềm vi tính dưới dạng chương trình quản lý cơ sở dữ liệu mở để có thể bổ sung. Bước đầu Ngân hàng tên được tập hợp 300 mục tên mới, có tóm tắt tiểu sử, nội dung và ý nghĩa, là công cụ hỗ trợ cho quá trình lựa chọn tên để đặt và đổi của thành phố.

Đề án đặt tên, đổi tên đường và CTCC trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2020 được phê duyệt sẽ tạo điều kiện để tôn vinh các danh nhân, anh hùng dân tộc tiêu biểu, các sự kiện lịch sử... nhằm giáo dục truyền thống lịch sử văn hóa dân tộc qua các thời kỳ dựng nước và giữ nước, nâng cao tình yêu quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc, tình đoàn kết hữu nghị quốc tế. Bên cạnh đó, việc đặt tên, đổi tên đường, CTCC ở thành phố Cần Thơ nếu được triển khai thực hiện đồng bộ sẽ góp phần tạo nên diện mạo mới của đô thị trung tâm vùng Đồng bằng sông Cửu Long, mà không mất đi những nét đặc trưng độc đáo mang tính truyền thống của vùng đất Tây Đô.

Theo đề án, trước mắt Cần Thơ sẽ thực hiện đặt tên, đổi tên một số tuyến đường thí điểm tại quận trung tâm Ninh Kiều, sau đó sẽ triển khai đến các quận, huyện trong toàn thành phố. Hằng năm, Ngân hàng tên cũng được bổ sung từ 30 - 50 tên mới để làm phong phú thêm quỹ tên đường và CTCC của thành phố, bao gồm cả tên địa danh, mỹ từ, sự kiện, danh nhân, nhân vật lịch sử; đồng thời nâng cấp hoàn chỉnh website đặt, đổi tên đường để sử dụng, truy cập và quảng bá rộng rãi. Dự kiến đến năm 2015, thành phố thực hiện hoàn tất việc đặt tên, đổi tên đường và CTCC trên toàn địa bàn, kể cả ở những quận, huyện mới chia tách; đưa việc đặt tên, đổi tên đường và CTCC đi vào nề nếp, trở thành việc làm thường xuyên hàng năm khi có yêu cầu. Đến năm 2020, việc nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hệ thống tên đường, CTCC sẽ được tập trung thực hiện nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển chung của thành phố theo hướng văn minh, hiện đại; phục vụ tốt yêu cầu về giao dịch kinh tế, văn hóa, xã hội tại thành phố Cần Thơ cũng như trong và ngoài nước.

CẦN SỰ BỨC PHÁ ĐỂ VƯƠN TỚI ĐỈNH CAO TRONG PHONG TRÀO

"TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA"

Anh Thư

Như thường niên, đến những tháng cuối năm, khắp các quận, huyện, phường, xã ở thành phố Cần Thơ lại sôi động hẳn lên không chỉ vì sự rộm rả của mùa xuân đang về mà song song đó là niềm vui đến mùa "gặt hái" của phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" (TDĐKXDDSVH), vì hầu hết các danh hiệu văn hóa trong phong trào này đều được bình xét và công nhận vào những tháng quý IV. Năm 2008, với 27 ấp, khu vực văn hóa được công nhận mới, thành phố Cần Thơ đã nâng tổng số ấp, khu vực văn hóa trên toàn địa bàn là 476/587 đơn vị; có đến 34.723 gương "Người tốt việc tốt" được công nhận (tăng 5.908 người so năm 2007). Riêng danh hiệu Xã, Phường, Thị trấn văn hóa chỉ khiêm tốn với số công nhận mới là 4 đơn vị trong tổng số 16 xã, phường, thị trấn đã đăng ký xây dựng đạt chuẩn văn hóa. Cũng không phải vấn đề khó hiểu khi mà chất lượng của phong trào luôn được quan tâm hàng đầu và trong quá trình kiểm tra, khảo sát chỉ những đơn vị nào thật sự đáp ứng đủ các tiêu chí theo quy định thì mới được Ban Chỉ đạo quận, huyện và thành phố xét công nhận.

Sau Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) của Đảng "Về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc", với tư tưởng chỉ đạo thống nhất là "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", phong trào xây dựng Xã, Phường, Thị trấn văn hóa ở thành phố Cần Thơ tiếp tục phát triển vững chắc theo chiều sâu chất lượng cùng với sự quan tâm của toàn Đảng, toàn dân và sự phối hợp hiệu quả của các ban, ngành, đoàn thể. Sự lồng ghép nhịp nhàng giữa các phong trào quần chúng trên địa bàn cũng góp phần làm nên những thành quả ấy, trong đó phải kể đến cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" do Mặt trận phát động, song

song là phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" của ngành Công an... đã tiếp sức, hỗ trợ vừa là môi trường thuận lợi vừa là điều kiện rất tốt để xây dựng thành công Ấp, Khu vực và Xã, Phường, Thị trấn văn hóa.

Phong trào xây dựng Ấp, Khu vực, Xã, Phường, Thị trấn văn hóa ở Cần Thơ đã và đang phát triển theo chiều sâu chất lượng càng làm cho cuộc vận động xây dựng Gia đình văn hóa ổn định và phát triển bền vững và ngược lại, có nhiều Gia đình văn hóa thực sự mới làm nên Ấp, Khu vực, Xã, Phường, Thị trấn văn hóa bền vững. Thành phố Cần Thơ năm 2008 có 212.190 hộ gia đình được công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa (đạt 93,38% so tổng số hộ). Số lượng Gia đình văn hóa được tăng dần hàng năm đồng nghĩa với sự phát triển sâu rộng có sức lan tỏa và sự tham gia hưởng ứng của quần chúng nhân dân trong phong trào TDĐKXDDSVH tại địa phương.

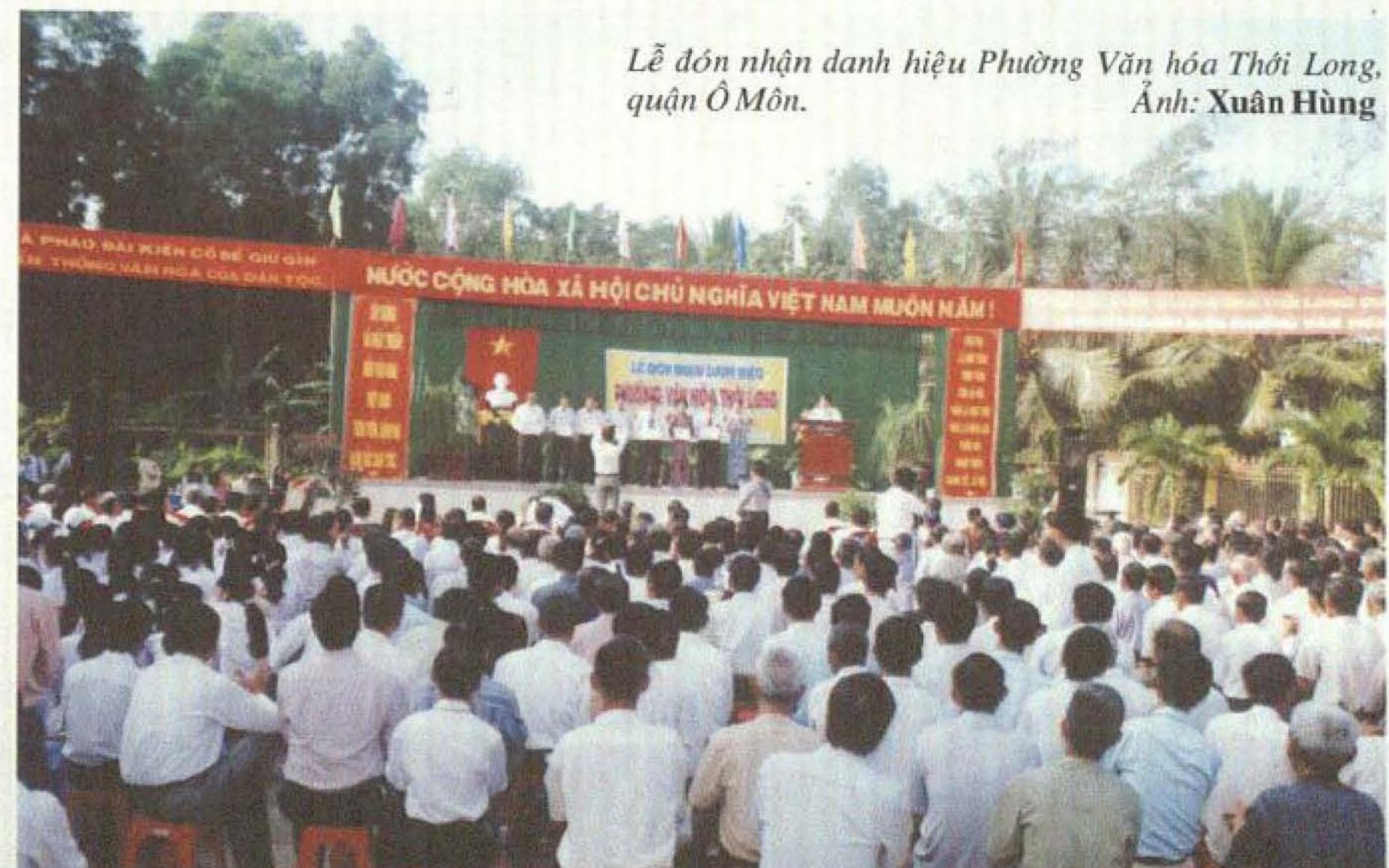
Vì thế, chúng ta có thể khẳng định rằng: Ấp, Khu vực, Xã, Phường, Thị trấn văn hóa là

giá trị văn hóa của thời đại, là sản phẩm văn hóa mới của cả cộng đồng cơ sở xây dựng nền dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương. Phong trào xây dựng Ấp,



D/c Trần Ngọc Nga, Phó Giám đốc Sở VHTT&DL TPCT trao tặng Bằng khen của UBND TP. Cần Thơ cho Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường An Cự, quận Ninh Kiều.
Ảnh: HB

Lễ đón nhận danh hiệu Phường Văn hóa Thời Long, quận Ô Môn.
Ảnh: Xuân Hùng





Khu vực, Xã, Phường, Thị trấn văn hóa thực sự trở thành nòng cốt trong xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, được thể hiện rõ nét từ hiệu quả kinh tế - văn hóa - xã hội do phong trào mang lại.

Tuy nhiên, không ít vấn đề được đặt ra về chất lượng các danh hiệu văn hóa, về xây dựng và hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở, về cảnh quan môi trường, cũng như về tính bền vững của phong trào... Do đó, việc kiểm tra, tái công nhận các danh hiệu văn hóa hàng năm của Ban Chỉ đạo thành phố là công tác trọng tâm, đòi hỏi các địa phương phải không ngừng nâng cao chất lượng của phong trào, cụ thể là chất lượng của từng danh hiệu văn hóa. Bởi lẽ kinh nghiệm từ thực tiễn cho thấy, xây dựng danh hiệu văn hóa đã khó mà giữ vững và nâng chất danh hiệu văn hóa lại càng khó hơn. Nhưng khó hay dễ là còn tùy sự cộng đồng trách nhiệm của toàn xã hội mà nhân tố quan trọng nhất vẫn là quần chúng nhân dân và sự nỗ lực quyết tâm của những cán bộ phong trào.

Phong trào TDĐKXDDSVH ở thành phố Cần Thơ trải qua quá trình hình thành và phát triển đến nay hơn 10 năm, đã tạo được nền móng vững

chắc, vừa đông về số vừa mạnh về chất, đến lúc phong trào cần có những bức phá mới mà trước hết là phát triển từ cơ sở. Hiện nay, tuy một số mô hình mới ở cơ sở đã dần được hình thành và nhân rộng như: Tuyến đường đẹp, Hẻm đẹp; Nhà trẻ, Chợ văn minh... nhưng chủ yếu tập trung ở quận trung tâm Ninh Kiều, Bình Thủy. Phong trào cần nhiều hơn nữa những mô hình mới, những điển hình tiêu biểu mang tính đặc thù từng địa phương, đặc biệt là trong xây dựng nếp sống văn minh đô thị. Định hướng tới, Cần Thơ cũng cần tập trung xây dựng thí điểm mỗi quận, huyện ít nhất một hoặc vài mô hình tiêu biểu như: Huyện điểm văn hóa; Ấp văn hóa - Du lịch; Công viên văn hóa; Khu dân cư văn hóa... sao cho phù hợp với định hướng phát triển chung của thành phố vừa thể hiện tính đặc thù riêng của từng quận, huyện. Đây sẽ là đỉnh cao cần vươn tới của phong trào TDĐKXDDSVH nói chung và phong trào xây dựng Ấp, Khu vực, Xã, Phường, Thị trấn văn hóa nói riêng ở thành phố Cần Thơ, tạo điều kiện để những danh hiệu tiêu biểu, những điển hình tiên tiến được tôn vinh, tỏa sáng và thu hút toàn xã hội cùng tham gia thực hiện. Thiết nghĩ đây cũng là biện pháp nhằm phát huy tối đa hiệu quả từ công tác xã hội hóa trong quần chúng nhân dân.

Đồng thời, hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở cũng cần được tập trung xây dựng, nâng cấp đảm bảo tính đồng bộ và hơn hết là nhân tố con người đủ năng lực, trình độ chuyên môn và tinh huyết với nghề để cùng địa phương chăm lo và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân ở cơ sở, góp phần đẩy lùi tệ nạn xã hội nhất là những ảnh hưởng văn hóa tiêu cực xuất hiện trong thời hội nhập. Việc xây dựng, phát huy và nhân rộng những mô hình, điển hình mới sẽ là nhu cầu tất yếu và là hướng đi thực sự cần thiết để góp phần xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam và mang đậm nét văn hóa truyền thống đặc thù của đô thị trẻ Cần Thơ.

Có như vậy thì chắc chắn sức hút của phong trào TDĐKXDDSVH đủ bền vững và đủ khả năng để kháng trước các tác động xấu của tệ nạn xã hội trong tiến trình đô thị hóa. Tuy không hề giản đơn nhưng không phải là khó đến mức không thể làm được. Nhà nước làm, địa phương làm, nhân dân và cơ sở cùng làm, chắc chắn sẽ được hưởng ứng mạnh mẽ, bởi tất cả đều nhằm mục tiêu ích nước lợi dân, mà hơn hết là hiệu quả toàn diện về tất cả các mặt kinh tế - văn hóa - xã hội mà phong trào này mang lại.

Nguyễn Thanh Lan

Cảnh Xuân Diễm Lệ

Nghìn tia muôn hồng rực rỡ thay
Cảnh xuân diễm lệ khéo phô bày
Mai vàng e ấp mừng duyên tốt
Đào thắm tươi cười chúc vận may
Gió thoảng vườn hương chừng luyến nhớ
Hoa chen cảnh mộng bồng ngây say
Yến oanh ríu rít trên cành biếc
Vui với tình xuân những tháng ngày.

Châu Lan Anh

Một nhiều hơn hai

Một cái nhìn âu yếm
Đủ làm em nao lòng
Một nụ hôn thắm nồng
Đã nghe hồn xao xuyến

Một lần anh lỡ hẹn
Sẽ cho em nghi ngờ
Một lời nói hững hờ
Tiêu tan niềm hi vọng

Anh ơi! Trong cuộc sống
Một lại nhiều hơn hai.



Cần Thơ 40 mùa xuân...

(Tiếp theo trang 02)

sinh nhiều của, nhiều người. Dù sao, chúng ta phải quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn”.

Thẩm nhuần ý chí quyết tâm sắt đá của Người, nhân dân Cần Thơ dưới sự lãnh đạo của Đảng đã khắc phục muôn vàn khó khăn trong những năm 1969, 1970, 1971. Vì sau Tổng tiến công Tết Mậu Thân 1969, địch phản kích đánh phá ác liệt, đóng đồn bót dày đặc, tác dân chạy ra vùng ven, vùng kẽm, cán bộ, bộ đội ta gặp muôn vàn khó khăn, thiếu súng đạn, thiếu lương thực phải ăn chuối thay cơm, phải bám trụ giữa hai đồn địch, thực hiện khẩu hiệu “Đi không dấu, nấu không khói, nói không to, ho không lớn”.

Tuy khó khăn gian khổ, nhưng lực lượng vũ trang và nhân dân Cần Thơ thực hiện Di chúc Bác, khắc phục mọi gian khổ, ác liệt đánh địch liên tục, mở vùng, mở mang giải phóng nông thôn, giành thắng lợi trong cuộc tiến công chiến lược 1972. Nhân dân ta phá “áp chiến lược” trở về quê cũ sửa sang lại ruộng vườn sản xuất và lo cho bộ đội chiến đấu. Ta đã giải phóng cơ bản 5 xã, 69 ấp, chuyển lên tranh chấp thế ta mạnh 75 ấp với 60 ngàn dân, phá lồng 152 ấp.

Chiến thắng liên tiếp của ta, đẩy địch vào thế bị động, buộc phải ký kết Hiệp định Pari vào ngày 27/1/1973, chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam, có hiệu lực bắt đầu từ ngày 28/1/1973 ngừng tiếng súng và đứng chân tại chỗ.

Tình hình vô cùng thuận lợi, nhưng bản chất ngoan cố lật lọng của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai luôn luôn có dã tâm phá hoại Hiệp định.

Thực hiện Di chúc Bác “Dù khó khăn đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định sẽ cút khỏi nước ta”. Từ đó, Thường vụ Tỉnh ủy Cần Thơ có Chỉ thị số 12 “Về đẩy mạnh công tác lãnh đạo chính trị tư tưởng, đẩy mạnh tấn công ba mũi giành thắng lợi to lớn trong thời gian trước mắt”

Tuy địch tập trung phá hoại Hiệp định Pari, dồn xuống chiến trường Cần Thơ 75 tiểu đoàn, tràn xuống Long Mỹ, Chương Thiện và Nam Phụng Hiệp để giành đất, giành dân, giành thế chủ động trên chiến trường Cần Thơ.

Quân, dân Cần Thơ vượt qua muôn vàn khó khăn gian khổ, dưới sự lãnh đạo tài tình của Đảng, nhất định đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược, như lời tiên đoán trong Di chúc của Bác Hồ:

“Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn.

Đó là điều chắc chắn.

... Nước ta sẽ có vinh dự lớn là một nước nhỏ mà đã anh dũng đánh thắng 2 đế quốc to là Pháp và Mỹ.

Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà”

Đúng như lời Di chúc của Bác, Đại thắng mùa xuân

năm 1975 mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã kết thúc cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, cả nước thống nhất tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là thắng lợi của lòng quyết tâm sắt đá của nhân dân ta thực hiện Di chúc Bác.

Cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ đã kết thúc, nhân dân Cần Thơ tiếp tục thực hiện Di chúc Bác.

Còn non, còn nước, còn người

Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay!

Thực hiện lời dạy và Di chúc của Bác, sau ngày đất nước thanh bình đến tết Kỷ Sửu (2009) đã 35 năm, nhân dân Cần Thơ dưới sự lãnh đạo của Đảng đã vượt qua những khó khăn, thách thức của thời kỳ sau những năm đầu đất nước hòa bình, thực hiện cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, ta có nhiều thiếu sót sai lầm trong cải tạo xã hội chủ nghĩa, nhất là cải tạo nông nghiệp, ngăn sông cấm chợ, vấn đề giá, lương, tiền... làm cho nền kinh tế và đời sống của nhân dân gặp nhiều vất vả khó khăn. Trong lúc kẻ thù đang bao vây cấm vận, thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” bạo loạn lật đổ. Liên Xô và các nước Xã hội Chủ nghĩa Đông Âu sụp đổ..vv.. Nhà nước ta đang đứng trước những khó khăn thách thức. Nhân dân Cần Thơ với tấm lòng kiên trung với Đảng, yêu thương với Bác Hồ kiên trì và quyết tâm phấn đấu khắc phục thiểu sốt, khó khăn đã góp phần cùng nhân dân cả nước, đưa đất nước vượt mọi khó khăn, đứng lên tầm cao mới!

Từ Đại hội VI của Đảng ta có đường lối đổi mới, đến Đại hội X cho đến nay, ngày càng thực hiện tốt đẹp và trong sáng Di chúc của Bác, đường lối đổi mới của Đảng, từng bước đưa đất nước ta đi lên và hội nhập Quốc tế ngày càng vững vàng, uy tín của đất nước ta ngày càng mở rộng.

Trên đà tiến triển của đất nước, Cần Thơ đã khắc phục những thiếu sót, thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng, đẩy mạnh và phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao đời sống nhân dân lên một bước mới, quần chúng hào hởi phấn khởi. Đặc biệt là tỉnh Cần Thơ sau khi có Nghị quyết của Quốc hội chia tách thành tỉnh Hậu Giang và thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương, thực hiện Nghị quyết 45 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng, thành phố Cần Thơ đang vươn lên để xứng đáng là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa ..vv ... của Đồng bằng sông Cửu Long, phấn đấu và quyết tâm để đạt đô thị loại I trong năm 2009. Đảng bộ và mọi người đang ra sức thực hiện cuộc vận động của Bộ Chính trị “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, để con người Cần Thơ “năng động, trí tuệ, nhân ái, hào hiệp và thanh lịch”.

40 năm nhân dân Cần Thơ thực hiện Di chúc của Bác Hồ, là 40 năm đầy hào hùng và khí phách, với quyết tâm khắc phục mọi khó khăn thách thức, để giành lấy thắng lợi và trưởng thành.

Xuân Kỷ Sửu 2009

Điểm Sáng

trong đời sống văn hóa của thành phố trẻ

Xuân Viên

Nhìn lại một năm hoạt động của Trung tâm Văn hóa Thông tin TP Cần Thơ (TT VHTT TP CT), một trong những thành tựu nổi bật nhất là hoạt động sôi nổi, phong phú và đa dạng của các Câu lạc bộ (CLB) văn hóa văn nghệ do chính những người dân lập nên. Sự hỗ trợ về cơ sở vật chất, phương thức tổ chức và chuyên môn nghiệp vụ của trung tâm đã khiến các hoạt động này có thêm sự ổn định và đang mở ra nhiều hướng phát triển lâu dài cho các CLB này...

Trong năm 2008 vừa qua, người dân TP Cần Thơ đã không ít lần ngạc nhiên khi được xem các chương trình “Giao lưu các CLB trực thuộc Trung tâm Văn hóa Thông tin TP Cần Thơ” diễn ra hàng quý tại sân khấu trước Công viên nước. Mỗi đêm diễn đều thu hút đông đảo khán giả với những tràng vỗ tay giòn giã, trên gương mặt hầu hết người xem đều bộc lộ sự thích thú và bất ngờ vì sức hấp dẫn ngoài mong đợi của chương trình vốn do chính những người dân yêu thích văn hóa nghệ thuật biểu diễn. Mỗi chương trình chỉ dài hơn một tiếng rưỡi, nhưng khán giả thưởng thức nhiều loại hình nghệ thuật khác nhau được thể hiện rất hấp dẫn, dù đa số diễn viên không chuyên và thuộc đủ mọi lứa tuổi, thành phần xã hội thể hiện. Các cụ cao niên thuộc CLB “Văn nghệ truyền

thống người cao tuổi” đem đến nhiều tiết mục ca múa gợi nhớ một thời tuổi trẻ sôi nổi và tràn đầy sức sống. Các bạn trẻ của CLB “Thanh nhạc” và CLB “Múa” biểu diễn những tiết mục trẻ trung, khơi gợi lòng tự hào dân tộc. Hai CLB Đờn ca tài tử là “Tây Đô” và “Cầm Thi” thường đem đến cho chương trình những phút giây lắng đọng, tái hiện thời cha ông đi mở cõi. CLB Nhiếp ảnh gây ấn tượng với những bức ảnh ấn tượng và chuyện săn ảnh... Đan xen trong các tiết mục có tính truyền thống này, các CLB Hip-hop “Sao Phương Nam” và “Thần tốc”, CLB “Kèn đồng”, CLB “Khiêu vũ”... chinh phục khán giả bằng sự bất ngờ và mới mẻ. Những vũ điệu sôi động của các bạn trẻ vốn là học sinh sinh viên của CLB “Sao Phương Nam”, “Thần Tốc” thật khỏe khoắn, lành mạnh. CLB



Lễ hội đường phố chào mừng Năm Du lịch quốc gia Mekông - Cần Thơ 2008 - Ảnh: Đỗ Tùng



Một buổi biểu diễn của "CLB Kèn đồng Phương Nam"

Ảnh: Xuân Viên

"Khiêu vũ" tự giới thiệu mình bằng vũ điệu tango vừa cổ điển vừa trẻ trung. Còn "CLB Kèn đồng" khiến khán giả ngạc nhiên với dàn kèn khá hoành tráng và các tiết mục xiếc theo điệu nhạc do các nghệ sĩ Nguyễn Hoàng Nghê, Lê Hải, Lê Triệu Yên biểu diễn các tiết mục thăng bằng, đi xe đạp một bánh, múa lửa...

Những buổi giao lưu này được xem là dịp để những thành viên thuộc các CLB Văn hóa văn nghệ trực thuộc TT VHTT TP CT gần gũi nhau hơn, khám phá thêm nhiều nét đẹp của loại hình nghệ thuật khác. Qua từng buổi giao lưu, hoạt động của các CLB văn hóa văn nghệ được quảng bá đến nhiều người, nhằm thu hút ngày càng nhiều thành viên tham gia vào các CLB và lập thêm các CLB mới. Trong năm 2008, sau những chương trình giao lưu được tổ chức thành công, đã có thêm 2 CLB được thành lập mới là CLB "Sân khấu Kịch Đom Đóm" và CLB "Chèo". Sự góp mặt của hai CLB này đã nâng tổng số CLB văn hóa văn nghệ tại TT VHTT TP CT lên 12 đơn vị, với gần 500 thành viên tham gia sinh hoạt hằng tuần, thuộc nhiều loại hình sôi nổi như nhiếp ảnh, khiêu vũ, ca, múa, kịch, đờn ca tài tử, kèn đồng...

Chính sự rộn rã đến từ hoạt động các CLB đã đem đến một sinh khí mới cho TT VHTT TP Cần Thơ, giúp cơ sở vật chất được đầu tư nơi đây phát huy tác dụng. Phía ngược lại, các CLB Văn hóa nghệ thuật này đang góp phần làm phong phú, đa dạng đời sống tinh thần của TP Cần Thơ với nhiều hướng phát triển rộng mở. Ông Nguyễn Hoài Vân, Giám đốc TT VHTT TP Cần Thơ cho biết: "Sự khởi sắc trong hoạt động các CLB sở thích trước hết xuất phát từ nhu cầu có thực của người dân. Sau đó là nhờ trung tâm đã có cơ sở vật chất khang trang, phương tiện âm thanh ánh sáng hiện đại đủ giúp các CLB này có nơi hoạt động thường xuyên, có phương tiện biểu diễn khá chuyên nghiệp, nhằm giúp các thành viên CLB duy trì nhiệt tình. Hiện nay, không ít CLB đã không chỉ hoạt động vì sở thích nữa, mà đã tìm được hướng phát triển lâu dài, dần dần chuyên nghiệp hóa và mở rộng theo hướng cung ứng dịch vụ. Đó là nhân tố giúp hoạt động của các CLB Văn hóa nghệ thuật hoạt động ổn định, tránh tình trạng chỉ sôi nổi lúc đầu rồi dần dần chìm và o quên lãng".

Quả thật, nhìn vào hoạt động của các CLB Văn hóa nghệ thuật trực thuộc TT VHTT TP CT hiện nay, không ít người cảm thấy ngạc nhiên vì sự phát triển đa dạng của nó. Các CLB có tuổi đời gần 10 năm như "Nhiếp ảnh Tây Đô", "Kèn đồng Phương Nam", "Múa"... ngày càng lớn

mạnh về số lượng lẫn chất lượng, trở thành những đơn vị cung ứng dịch vụ văn hóa có uy tín, tạo được nguồn thu riêng, đủ sức để tài trợ cho các hoạt động giao lưu các CLB khác. Tiêu biểu như CLB "Kèn đồng Phương Nam" có hơn 30 thành viên, thường xuyên được mời phục vụ các hội nghị, đám tiệc, tạo thu nhập ổn định hằng tháng cho từng người trong CLB. Hiện nay, CLB đang có ý tưởng thành lập sân khấu biểu diễn phục vụ người xem miễn phí vào cuối tuần tại TT VHTT TP Cần Thơ, nhằm góp phần giúp Trung tâm trở thành điểm sinh hoạt văn hóa hấp dẫn. Còn CLB "Múa" hiện đã có đội ngũ biên đạo khá chắc tay gồm Minh Châu, Huyền Trần, Minh Tấn, Kim Chi, Anh Đào, Thanh Nguyệt.. và có thể huy động một lúc hơn 200 thành viên để phục vụ những dịp lễ hội lớn của thành phố, dàn dựng chương trình cho các công ty tổ chức sự kiện và thường xuyên mở các lớp dạy múa cho mọi đối tượng. CLB "Khiêu vũ" thu hút đông đảo thành viên mới qua các lớp dạy khiêu vũ tại trung tâm. Anh Trương Hoàng Nghiệp, Phó Chủ nhiệm CLB cho biết: "CLB còn mở được sân chơi mang tên "Vũ điệu cuộc sống" vào thứ sáu tuần cuối cùng trong tháng cho tất cả những người yêu thích nghệ thuật trong thành phố tham gia. Nhờ vậy các thành viên trong CLB sinh hoạt hào hứng và sôi nổi hơn". Gần đây, CLB Hip-hop Sao Phương Nam, dù chỉ mới thành lập hơn 2 năm, nhưng cũng đã tìm được hướng phát triển trong tương lai. "Hiện CLB có gần 15 thành viên và thường xuyên được mời đi biểu diễn khắp DBSCL. Bên cạnh việc sử dụng các bài bản cũ, nhóm luôn tìm tòi học hỏi các bước nhảy mới để không ngừng hoàn thiện bản thân, tiến tới con đường chuyên nghiệp" Thành Trung, Chủ nhiệm CLB cho biết.

Tất cả các CLB Văn hóa nghệ thuật trực thuộc Trung tâm VHTT TP Cần Thơ đều hoạt động theo hình thức xã hội hóa, tự chủ thu chi. Thế nhưng, sự lớn mạnh của từng CLB, sự đa dạng trong các loại hình nghệ thuật và sự tham gia của ngày càng đông đảo thành viên đã giúp các CLB này dần trở thành những điểm sáng trong đời sống văn hóa tinh thần của người dân TP Cần Thơ. Như lời bác Lê Hùng, thành viên CLB "Văn nghệ truyền thống người cao tuổi": "Qua những buổi giao lưu gần đây, tôi thấy các CLB không chỉ là sân chơi của những người cao niên như lúc đầu nữa, mà đang dần thu hút ngày càng nhiều thanh thiếu niên. Nhờ các CLB này, mà các cháu có chỗ, có nơi để thể hiện tài năng và theo đuổi niềm đam mê của mình một cách có định hướng và nghiêm túc" □



LỄ ĐÓN NHẬN PHƯỜNG AN CƯ ĐẠT DANH HIỆU 'PHƯỜNG VĂN HÓA'

Ngày 25/12/2008

Quang cảnh Lễ đón nhận danh hiệu Phường Văn hóa An Cư, quận Ninh Kiều. Ảnh: HB

HIỆU QUẢ TỪ CÁC MÔ HÌNH XÃ HỘI HÓA Trên địa bàn phường Văn hóa An Cư

Anh Thư

Ba năm kể từ khi chính thức đăng ký xây dựng phường văn hóa, ngày 25 tháng 12 năm 2008, chính quyền và nhân dân phường An Cư - quận Ninh Kiều vui mừng tổ chức lễ đón nhận danh hiệu "Phường Văn hóa". Ba năm không phải thời gian dài so với nhiều địa phương đang trong quá trình xây dựng đạt chuẩn văn hóa, nhưng đó là kết quả của cả quá trình nỗ lực không ngừng để khắc phục khó khăn, cùng những diễn biến phức tạp ở địa bàn một phường nội ô thuộc quận đô thị Ninh Kiều.

Nằm ở vị trí trung tâm đô thị, An Cư có nhiều thuận lợi về cơ sở hạ tầng, hệ thống thiết chế văn hóa, cũng như sự thửa hưởng từ các công trình công cộng của quận và thành phố; người dân có điều kiện nâng cao đời sống vật chất lẫn văn hóa tinh thần. Bên cạnh đó, sự phức tạp về tệ nạn xã hội, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường nơi đây là không tránh khỏi. Những năm trước, phường An Cư là địa bàn tập trung nhiều tụ điểm mua bán, hút chích ma túy, số đề, kéo theo tình trạng mất trật tự an toàn xã hội. Chỉ với diện tích 0,61 km² nhưng có đến hơn 60 hẻm ăn thông liên hoàn trong 6 khu vực, hầu như bị xuống cấp và ứ đọng, ngập nước trong mùa mưa...

Xác định "Xây dựng phường văn hóa" là hướng đi tốt nhất để làm thay đổi toàn diện đời sống kinh tế - văn hóa - xã hội ở cơ sở, năm 2006 Đảng bộ phường An Cư chính thức đưa vào Nghị quyết chỉ tiêu xây dựng phường đạt chuẩn văn hóa đến năm 2008. Như tiếp thêm sức mạnh, Ban Chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" phường gồm 4 tiểu ban: Tiểu ban Tuyên truyền; Tiểu ban Trật tự đô thị; Tiểu ban Phát triển kinh tế - xây dựng cơ bản; Tiểu ban Văn hóa - Xã hội bắt tay vào cuộc vừa duy trì ổn định hệ thống chính trị, quốc phòng an ninh vừa đẩy mạnh phát triển các chỉ tiêu kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương. Đời sống nhân dân từng bước được nâng lên rõ rệt, thu nhập bình quân đầu người hiện nay hơn 20 triệu



Ban Chủ nhiệm phường Văn hóa An Cư. - Ảnh: HB

đồng/người/năm, tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2007 chiếm 1,65%, đến nay giảm xuống chỉ còn 0,99%. Năm 2006, phường được hưởng lợi từ dự án nâng cấp đô thị của thành phố với các công trình cải tạo Hồ Xáng Thối qua địa bàn phường, mở rộng và nâng cấp 52 hẻm; nâng cấp trạm y tế, 3 trường học, 3 trường mẫu giáo, bộ mặt của phường thay đổi hẳn. Với lợi thế này, phường tiếp tục vận động nhân dân tham gia nâng cấp cả những hẻm nhánh, lắp đặt hệ thống chiếu sáng công cộng, cải tạo cống thoát nước... Từ năm 2006 đến nay, phường vận động hộ dân thực hiện lát gạch vỉa hè trên 9 tuyến đường lớn, kinh phí thực hiện hơn 1,3 tỷ đồng, 100% hẻm đã được bê tông hóa, 100% lề đường đủ chuẩn được lát gạch tạo cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp; năm 2008 phường thực hiện thêm 8 công trình, tổng trị giá hơn 271 triệu đồng, trong đó ngân sách địa phương hỗ trợ 3 triệu đồng, còn lại do nhân dân đóng góp. Cùng với công tác tuyên truyền sâu rộng giúp nhân dân hiểu được những lợi ích chung của toàn xã hội, ý thức về xây dựng nếp sống văn minh đô thị, nên quần chúng nhân dân nơi đây cũng hết lòng tham gia, đóng góp, nhằm mục tiêu chung xây dựng phường xanh - sạch - đẹp.



Tuy nhiên, trong thời hội nhập cùng với tiến trình đô thị hóa, những tệ nạn xã hội và tình hình trật tự an toàn xã hội luôn diễn biến phức tạp và là bài toán khó đối với Đảng bộ, chính quyền phường An Cư. Nhưng nhờ vào hiệu quả công tác tuyên truyền giáo dục, vận động từ trong nội bộ Đảng đến quần chúng nhân dân, từ các cấp chính quyền đến từng Tổ nhân dân tự quản... mà phường An Cư đạt nhiều thành tích đáng phấn khởi. Năm 2008, toàn phường có 95% hộ gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hóa; 6/6 khu vực đều đạt Khu dân cư tiên tiến và được công nhận Khu vực văn hóa nhiều năm liền; 100% cơ quan, trường học trên địa bàn đều được công nhận đạt chuẩn văn hóa. Từ năm 2005 đến nay, phường được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế cơ sở. Hiện tại, phường đang thực hiện tốt các mô hình "Phường điểm về an toàn vệ sinh thức ăn đường phố"; "Cảm hóa, giúp đỡ, giáo dục các loại tội phạm hình sự - xã hội tại cộng đồng dân cư"; "Xã hội hóa công tác tuần tra canh gác". Một số mô hình xây dựng nếp sống văn minh đô thị như "Nhà trọ văn minh"; "Hẻm đẹp" cũng được địa phương thực hiện hiệu quả cao. Ngoài ra, nơi đây còn là địa bàn có phong trào văn hóa - văn nghệ phong phú thông qua hình thức sinh

hoạt của các câu lạc bộ (CLB) với nhiều loại hình đa dạng như: CLB gia đình văn hóa; CLB thể dục thể thao; CLB cờ tướng; CLB dưỡng sinh; CLB đờn ca tài tử cấp phường và hơn 30 CLB tại các khu vực.

Từ hiệu quả của công tác tuyên truyền vận động và sự huy động sức dân trong các phong trào quần chúng nhằm phát huy tính xã hội hóa một cách khéo léo, chính quyền và nhân dân phường An Cư đã thành công không chỉ trong việc nâng cao đời sống vật chất, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, mà rõ ràng đã làm giảm đáng kể những tệ nạn xã hội; giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội và kết quả cụ thể nhất là nhiều năm liền không có trọng án xảy ra trên địa bàn.

Sự thành công của "Phường văn hóa An Cư" một lần nữa khẳng định hướng đi mới trong quá trình xây dựng đạt chuẩn văn hóa ở khu vực đô thị, đó là "Phát triển các phong trào quần chúng gắn liền với nhân rộng các mô hình xã hội hóa". Tin rằng đây sẽ là một kinh nghiệm, một cách dân vận khéo để các địa phương vận dụng, góp phần xây dựng thành công danh hiệu "Xã, Phường, Thị trấn văn hóa" ở khu vực đô thị □

Thốt Nốt với mô hình “múa vào trường học”

Hoài Minh

Nhà Văn hóa mọi cấp đều có chung chức năng, đó là “giáo dục ngoài nhà trường”. Cách giáo dục được thông qua các loại hình: tổ, nhóm, CLB, lớp năng khiếu ... Thế nhưng, tại TP Cần Thơ, ngoài Trung tâm VH quận Ô Môn, 7 quận, huyện còn lại đều hoạt động với hình thức “Nhà VH không nhà”. Chính vì thế, chức năng “giáo dục ngoài nhà trường” là điều rất khó khăn cho các hoạt động nghiệp vụ tại Trung tâm văn hóa; bên cạnh là lực lượng thanh thiếu niên do tập trung cho chất lượng học tập ở trường học nên nhu cầu vui chơi giải trí cũng như tham gia các lớp năng khiếu tại các nhà VH bị hạn chế, các bậc phụ huynh rất muốn con em mình được phát triển toàn diện về văn - thể - mỹ nhưng có thời gian đưa đón ... Năm bắt tình hình ấy, Ban Giám đốc Trung tâm VH kết hợp cùng phòng Giáo dục đào tạo áp dụng ngay mô hình đưa “lớp múa vào trường học”.

Trường tiểu học thị trấn được chọn là điểm đầu tiên, với tiêu điểm “đôi bên cùng có lợi” nên trong cách tổ chức thực hiện được thống nhất cụ thể là: Trung tâm VH cử cán bộ nghiệp vụ đứng lớp múa, thời gian học vào cuối buổi học của ngày thứ Tư và thứ Sáu hàng tuần, mỗi buổi học 2 tiết - các em học sinh có năng khiếu và sở thích múa sẽ được ghi danh, môn múa và điểm múa sẽ được học thay cho các môn thể dục, giáo viên đứng lớp múa được hưởng thù lao bằng tiền kẽm mỏ (dạy thêm) do Ban Giám hiệu trường qui định.

Sau 1 năm thực hiện, đến nay múa trong trường học đã được ổn định, toàn thị trấn có 4 lớp (1 lớp ở trường tiểu học, 2 lớp Aerobic ở trường Trung học phổ thông, 1 lớp ở trường Trung học cơ sở). Với cách đào tạo như thế này, phong trào VHVN của trường tiến bộ rõ nét, như trường tiểu học thị trấn luôn dẫn đầu trong các cuộc hội thi - hội diễn của huyện, những dịp lễ hội của trường các em là lực lượng có sẵn trong việc phục vụ văn nghệ, tổ chức đồng diễn v.v. Đối với bản thân, bộ môn múa giúp các em học sinh rèn luyện thân thể, thư giãn khi học tập căng thẳng, giúp các em mạnh dạn, tự tin khi giao tiếp. Đối với Trung tâm VH các em là cộng tác viên đắc lực trong mọi chương trình, là lực lượng kế thừa cho sự nghiệp VHVN của huyện nhà.

Tuy nhiên, do nơi học của các em là sân trường nên trong tiết học nếu không có âm nhạc kết hợp thì tiết học múa không khác gì tiết học thể dục. Bên cạnh, do kinh phí khó khăn nên việc trang bị đạo cụ, trang phục, dụng cụ cho lớp còn hạn chế.

Tin rằng vì phong trào VHVN, vì lợi ích chung của toàn huyện, cùng với sự nhiệt tình, yêu nghề của cán bộ Trung tâm VH và quan trọng là sự hợp tác chặt chẽ của phòng Giáo dục Đào tạo huyện Thốt Nốt, những khó khăn vướng mắc sẽ được khắc phục. Năm 2009 mô hình “Múa vào trường học” sẽ được nhân rộng cho các trường ven thị trấn, để phong trào VHVN của huyện Thốt Nốt lớn mạnh hơn □

Phát triển đô thị gắn liền với du lịch sinh thái

Trần Thị Tú Dung

Trong những thập kỷ gần đây, ngành Du lịch có bước tăng trưởng mạnh mẽ, đóng góp đáng kể vào nền kinh tế toàn cầu và trở thành ngành kinh tế quan trọng ở những quốc gia đang phát triển như Việt Nam, Campuchia,... Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích mà ngành Du lịch mang lại, sự phát triển mạnh mẽ, ồ ạt nhưng chưa được định hướng và quy hoạch tốt đã dẫn đến nhiều vấn đề cần được giải quyết, trong đó có vấn đề ô nhiễm môi trường sinh thái. Trước tình hình đó, vấn đề phát triển bền vững mọi mặt nói chung và phát triển du lịch bền vững nói riêng đã và đang được các nhà khoa học của các lĩnh vực liên quan nghiên cứu để đưa ra giải pháp khả thi.

Phát triển du lịch bền vững được hiểu là phát triển du lịch phải vừa khai thác được những nguồn lợi mà ngành Du lịch mang lại một cách hợp lý vừa phải đảm bảo gìn giữ môi trường sinh thái, bản sắc văn hóa và các nguồn lực cho thế hệ tương lai.

Ở ĐBSCL hiện nay, định hướng phát triển du lịch sinh thái được quy hoạch gắn với phát triển đô thị, tuy nhiên cũng còn nhiều vấn đề nan giải cần được giải quyết:

- Du lịch sinh thái ở vùng ĐBSCL chủ yếu là du lịch sông nước, miệt vườn với hai hệ sinh thái điển hình là đất ngập nước và rừng ngập mặn như rừng ngập mặn Cà Mau, Tràm Chim Tam Nông - nơi bảo tồn loài sếu cổ trui; các vườn quốc gia U Minh Thượng, Phú Quốc và các miệt vườn, các cù lao dọc sông Tiền, sông Hậu... là những điểm du lịch sinh thái hấp dẫn của vùng. Tuy nhiên hoạt động du lịch sinh thái nơi đây còn mang tính tự phát với các điểm du lịch homestay (nghỉ tại nhà dân) do người dân địa phương tự kinh doanh, sản phẩm còn chưa đa dạng, thiếu sự định hướng của cơ quan chức năng, lực lượng hướng dẫn viên hạn chế về chuyên môn và ngoại ngữ.

- Sự trùng lặp và thiếu độc đáo trong sản phẩm du lịch của các tỉnh thành vùng ĐBSCL tạo nên cảm giác "ngán" cho du khách khi họ đi khắp vùng ĐBSCL mà chỉ thưởng thức được những sản phẩm du lịch na ná nhau.

- Du lịch sinh thái còn chưa mang đúng ý nghĩa "sinh thái, xanh". Các khu điểm vườn du lịch có quá nhiều sự can thiệp của xi-măng, sắt thép, mất đi tính "thiên nhiên".

Ảnh: Hòa Bạc



- Vấn đề ô nhiễm môi trường do ý thức kém của các doanh nghiệp làm du lịch và một bộ phận du khách...

Một trong những vấn đề mà các quốc gia đang phát triển cần quan tâm khi xây dựng kế hoạch phát triển ngành Du lịch là phát triển đô thị phải gắn liền với du lịch sinh thái. Tại Hội thảo quốc tế về xây dựng khung chiến lược phát triển du lịch sinh thái tháng 9/1999 do Tổng cục Du lịch Việt Nam phối hợp với tổ chức bảo tồn thiên nhiên thế giới và Ủy ban kinh tế - Xã hội Châu Á Thái Bình Dương (ESCAP) tổ chức, du lịch sinh thái được định nghĩa "là loại hình du lịch dựa vào tự nhiên và văn hóa, có giáo dục môi trường, đóng góp cho nỗ lực bảo tồn và phát triển bền vững, có sự tham gia tích cực của cộng đồng địa phương". Du lịch sinh thái đang và sẽ trở thành loại hình du lịch tất yếu trong tương lai, do vậy sự phát triển các đô thị không thể không gắn với mô hình du lịch sinh thái vì đây là xu hướng tất yếu của ngành Du lịch toàn cầu. Ngoài những lợi ích như đóng góp vào nền kinh tế, tạo công ăn việc làm, xóa đói giảm nghèo, cải thiện cơ sở hạ tầng, như những loại hình du lịch khác, du lịch sinh thái còn góp phần giữ gìn môi trường tự nhiên, bảo tồn và truyền bá bản sắc văn hóa địa phương. Ý thức của du khách ngày nay cũng được nâng lên một cách rõ nét qua việc họ chú ý nhiều hơn đến những tour du lịch xanh, những loại hình du lịch gắn với tự nhiên, những tour du lịch tìm hiểu văn hóa...

Phát triển đô thị gắn với du lịch sinh thái là xu hướng chung tất yếu đòi hỏi phải có sự quy hoạch tổng thể trên nhiều mặt, cần chú trọng một số vấn đề cốt lõi như sau:

- Quy hoạch việc phát triển du lịch dài hạn là cần thiết để đảm bảo kiểm soát được những tác động lên môi trường và tạo sự phát triển bền vững cho ngành Du lịch. Vấn đề đào tạo nhân lực, nhất là lực lượng ứng dụng du lịch bền vững vào thực tế, cùng với việc tuyển dụng nhân sự địa phương, nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch cũng là những mục tiêu chiến lược.

- Các khu ở cần bố trí các khu cây xanh kết hợp thể dục thể thao, và cách ly với khu công nghiệp, hành lang hệ thống hạ tầng kỹ thuật. Khu cây xanh phải tập trung thành từng mảng xanh lớn kết hợp mặt nước, đồng thời sử dụng nguồn tài nguyên hợp lý, đảm bảo tính bền vững.

- Nâng đỡ kinh tế địa phương và khuyến khích sự tham gia của cộng đồng dân cư vào hoạt động du lịch. Giúp đỡ về mặt kế hoạch, chuyên môn để người dân địa



Sông nước miệt vườn ngày càng thu hút du khách nước ngoài. - Ảnh: Đỗ T

phương phát triển loại hình du lịch homestay, vừa giới thiệu được nét văn hóa miệt vườn cho du khách, vừa tạo ra thu nhập cho người dân địa phương.

Tóm lại, giải quyết vấn đề để tạo ra sự hài hòa trong sự phát triển đô thị gắn với du lịch sinh thái có ý nghĩa chiến lược trong sự phát triển của đất nước nói chung và ngành Du lịch nói riêng. Để giải quyết được vấn đề đó phải có quy hoạch tổng thể của nhiều cấp, nhiều ngành, không chỉ là việc riêng của ngành Du lịch. Tiếp thị sản phẩm du lịch với những thông tin đầy đủ và mang tính giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về môi trường tự nhiên, xã hội và văn hóa ở những điểm đến và tăng sự thỏa mãn của du khách. Việc gìn giữ và phát triển mật độ tự nhiên, xã hội và văn hóa rất quan trọng cho sự phát triển du lịch bền vững trong thời gian dài và tạo ra nền tảng vững chắc cho ngành Du lịch. Ngoài ra, việc tiếp thị sản phẩm du lịch với những thông tin đầy đủ, những hình ảnh thân thiện môi trường và mang tính giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về tự nhiên, xã hội và văn hóa ở những điểm đến cũng là việc làm cần thiết trong định hướng phát triển đô thị gắn liền với phát triển du lịch sinh thái □

Tài liệu tham khảo:

1/ Edmonds, John & Leposky, George 1998, "Ecotourism and Sustainable Tourism Development in Southeast Asia", Third International Conference, viewed 15 December 2008.

www.hotelonline.com/Trends/AsiaPacificJournal/July98_EcotourismSustainable.html

2/ Lê, V. Minh 2008, "Du lịch sinh thái - Tiềm năng và thế mạnh của Du lịch Việt Nam", IDTR News, viewed 16 December 2008, <http://www.itdr.org.vn/vi/detailnews-a-117-c-117-d-1259.vdl>

3/ Planeta Forum, "Defining Ecotourism", viewed 17 December 2008, www.planeta.com

Ảnh: Phúc Vinh



Một Số Giải Pháp

TIẾP TỤC XÂY DỰNG NẾP SỐNG VĂN MINH

Quốc Khanh

Vấn đề xây dựng nếp sống văn minh tại Cần Thơ trước đây chủ yếu gắn liền với phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở nông thôn, sau khi Cần Thơ được nâng lên thành đô thị trực thuộc Trung ương và định hướng phát triển thành đô thị loại I, công tác này cũng phải chuyển đổi theo hướng đô thị, phù hợp với các khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp mới đang hình thành và phát triển song song với tốc độ và quy mô công nghiệp hóa.

Nhận diện nếp sống văn minh đô thị của thành phố Cần Thơ hiện nay:

- Nếp sống văn minh trong lao động sản xuất và kinh doanh

Cơ cấu kinh tế khi tiến lên đô thị là Nông - Công nghiệp - Thương mại dịch vụ, lực lượng lao động đa số là nông dân. Người nông dân thì cần cù, thông minh nhưng thiếu ý thức kỷ luật lao động, thiếu tính tổ chức chặt chẽ nhưng lại thừa tính đố kị, bản vị địa phương; trình độ học vấn, tay nghề còn thấp, chưa đáp ứng kịp yêu cầu của tiến trình đô thị hóa...

Qua phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", cụ thể hóa thành các phong trào xây dựng người tốt việc tốt; Gia đình văn hóa; Đơn vị có đời sống văn hóa tốt; Chợ văn minh; Nhà trọ văn minh... Từ đó bước đầu hình thành được ý thức về nếp sống văn minh đô thị nói chung và nếp sống văn minh trong sản xuất và kinh doanh nói riêng.

- Nếp sống văn minh trong việc sử dụng thời gian rỗi

Đô thị hóa, chỉ trong một thời gian ngắn, một bộ phận lớn nông dân trở thành thị dân nghề nghiệp chưa ổn định; nếp sống, thói quen sinh hoạt thay đổi, giờ rảnh rỗi của người nông dân khác, của thị dân khác, trở về nếp sống người nông dân thì không được, hòa nhập theo nếp sống của thị dân thì cũng khó. Đây cũng chính là vấn đề bức xúc trong quá trình đô thị hóa hiện nay.

Thành phố Cần Thơ sau 5 năm trực thuộc Trung ương nhưng vẫn còn là một thành phố trẻ, đang trong giai đoạn xây dựng và phát triển, một số vùng vừa đô thị hóa dân cư vẫn còn nghèo, các điều kiện vật chất phục vụ phúc lợi xã hội chưa cao, thiếu đồng bộ nên những sinh hoạt trong thời gian rỗi còn là vấn đề nan giải. Phần đông dân cư đô thị sử dụng thời gian rỗi của mình vào việc giải trí tại nhà qua phương tiện tivi, radio, băng đĩa hoặc tại các quán cà phê, họ thường không đến giải trí tại các tụ điểm ca nhạc, nhà hát tại trung tâm thành phố vì vừa xa vừa phải trả chi phí cao. Kênh ưa chuộng nhất để giải trí là phương tiện

nghe, nhìn. Kênh giải trí thông qua hệ thống phát hành báo chí, internet, các thiết chế công cộng như nhà văn hóa, câu lạc bộ, thư viện, khu vui chơi giải trí cũng chưa thật sự thu hút được đông đảo người dân.

- Nếp sống văn minh trong sinh hoạt cộng đồng và nơi công cộng

Qua 5 năm đô thị, ý thức thượng tôn pháp luật, ý thức về giao tiếp, ứng xử trong sinh hoạt cộng đồng và nơi công cộng của người dân vùng đô thị hoá từng bước được nâng cao. Tuy nhiên, do thói quen từ nếp sống vô tư lâu đời của người nông dân nên ý thức của người dân vẫn còn những hạn chế như: Tình trạng lấn chiếm lòng lề đường; ý thức chưa cao trong việc chấp hành trật tự an toàn giao thông đô thị; phòng cháy chữa cháy tại khu dân cư, khu thương mại, trong giữ gìn vệ sinh nơi công cộng; trong việc bảo vệ các dịch vụ công...

- Nếp sống văn minh trong gia đình

Nếp sống văn minh trong gia đình, qua phong trào Xây dựng Gia đình văn hóa, người tốt việc tốt, các mô hình câu lạc bộ phòng chống bạo lực gia đình, thời gian qua có nhiều chuyển biến tích cực. Bên cạnh đó, không ít gia đình vẫn còn tư tưởng độc đoán, gia trưởng, thiếu bình đẳng; mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình lỏng lẻo, cha mẹ chủ yếu đi làm để tăng thu nhập, ít quan tâm đến việc xây dựng mối quan hệ thân thiết giữa các thành viên trong gia đình, đến việc xây dựng nhân cách cho con cái; chủ nghĩa cá nhân, ích kỷ đang có chiều hướng phát triển trong quan hệ vợ chồng. Đồng thời, lối sống đô thị cũng tác động lớn đến việc nhiều phụ nữ thích lấy chồng Đài Loan, Hàn Quốc... tình trạng này đưa đến những vấn đề xã hội phức tạp cho địa phương.

- Nếp sống văn minh trong bảo vệ môi trường

Chưa có kinh nghiệm trong công tác quản lý đô thị, chưa có dự án đồng bộ cho việc giải quyết các vấn đề môi trường về cấp thoát nước, xử lý nước thải, thu gom rác, các công trình vệ sinh công cộng... Ý thức của người dân trong việc thực hiện nếp sống văn minh trong bảo vệ môi trường chưa cao: tập quán "sông nước" tùy tiện vứt rác bừa bãi, lập cầu vệ sinh, chuồng trại, chăn thả gia cầm ngay trên nguồn nước phục vụ sinh hoạt; các nhà máy, khu công nghiệp chưa có ý thức trong việc xử lý nước thải gây tình trạng mất vệ sinh, ô nhiễm môi trường.

Một số giải pháp cơ bản tiếp tục xây dựng nếp sống văn minh đô thị tại thành phố Cần Thơ trong thời gian tới:



Nhà lồng cổ chợ Cần Thơ

Ảnh: Đỗ Tùng

- Nâng cao nhận thức của toàn xã hội và của các cơ quan Đảng, Nhà nước về xây dựng nếp sống văn minh đô thị

Văn hóa văn minh là hoạt động rất đa dạng và phong phú, thể hiện ở từng người, trong cộng đồng dân cư, ở mọi ngành, mọi cấp, ở tư duy, ở từng hành vi cụ thể. Xây dựng và phát triển văn hóa văn minh là nhiệm vụ chung của tất cả các tổ chức chính trị - xã hội - đoàn thể dưới sự lãnh đạo của Đảng, của Nhà nước pháp quyền Việt Nam.

Tăng cường sự quan tâm, chỉ đạo của các cơ quan Đảng, chính quyền trong công tác quản lý trên cơ sở giáo dục, nâng cao sự hiểu biết, tính tự giác chấp hành pháp luật, tự giác đấu tranh với những hiện tượng phản văn hóa là một biện pháp lớn, là nền tảng để đạt hiệu quả tốt trong công tác quản lý và xây dựng nếp sống văn minh đô thị. Cần nhận thức đúng mối quan hệ giữa xây dựng nếp sống văn minh với quá trình đô thị hóa và xây dựng nếp sống văn minh phải gắn kết với quá trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Cần một chiến lược phát triển và quy hoạch phù hợp với quá trình đô thị hóa và xây dựng nếp sống văn minh cho thành phố

Chú ý về vấn đề quy hoạch, phát triển không gian đô thị - không gian văn hóa theo hướng đa trung tâm và phi tập trung, có nhiều vành đai, nhiều trung tâm gần kề; tập trung phát triển nhiều đô thị vệ tinh, giảm sức ép lên thành phố trung tâm, khai thác tiềm năng của các đô thị nhỏ; xây dựng quy hoạch phát triển, phải ưu tiên về quỹ đất để xây dựng các thiết chế văn hóa, công viên văn hóa và các công trình công cộng khác. Quy hoạch cần chú ý

về việc xây dựng, đào tạo đội ngũ cán bộ, xây dựng thiết chế văn hóa, xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị, xây dựng chương trình công tác ngắn hạn, dài hạn cho từng cấp, từng đơn vị.

- Xây dựng cơ sở vật chất làm nền tảng xây dựng nếp sống văn minh đô thị

Thành phố Cần Thơ hiện nay, một số thiết chế đô thị quy mô, lâu dài mang chiến lược vẫn chưa được xây dựng hoàn chỉnh như: công viên, trung tâm văn hóa, thể thao, du lịch, quảng trường, nhà hát... Cơ sở vật chất, phương tiện trang thiết bị chuyên dùng cho khu vực đô thị còn nhiều hạn chế. Trước tình hình đó, cần tăng cường hơn nữa trong việc đầu tư xây dựng các thiết chế đô thị, công trình văn hóa trọng điểm, phát triển và củng cố, đầu tư mới các thiết chế văn hóa toàn ngành từ thành phố đến cơ sở, làm nền tảng, điều kiện để xây dựng nếp sống văn minh đô thị. Đối với các doanh nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch phải nhanh chóng xây dựng được các cơ sở vật chất hiện đại, đẩy mạnh chủ trương đổi mới doanh nghiệp, vững bước tiến lên trong cơ chế thị trường.

- Đầu tư nguồn nhân lực, nâng cao trình độ văn hóa - khoa học kỹ thuật

Xây dựng, đào tạo một lực lượng có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa của thành phố, vừa có khả năng thâm nhập thị trường lao động các tỉnh, trong vùng, ngoài vùng, kể cả xuất khẩu. Ngày càng nâng cao mặt bằng dân trí của lao động thành phố ngang tầm với cả nước.

Tiếp tục đào tạo cán bộ có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ trên tất cả các lĩnh vực, trong đó ưu tiên các ngành nghề như



hành chính, công nghiệp, thương mại, quản lý kinh tế, quản lý đô thị, môi trường, khoa học công nghệ. Tăng cường đào tạo nghề, phát triển công nghệ, thương mại dịch vụ, các ngành nghề đa dạng, phấn đấu giải quyết việc làm cho lao động, tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo, đáp ứng sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa và đô thị hóa; mạnh dạn đề xuất các chính sách ưu đãi, thu hút nhân tài.

- Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch gắn với xây dựng nếp sống văn minh đô thị

Xã hội hóa hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch gắn với xây dựng nếp sống văn minh vừa là nội dung vừa là biện pháp có tính chất quan trọng hàng đầu nhằm phát huy nhân lực, tài lực, vật lực của toàn xã hội. Xã hội hóa cũng sẽ giải quyết được những khó khăn chồng chất mà hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch đã vướng phải trong cơ chế thị trường. Xây dựng kế hoạch, cơ chế chính sách, hình thức tiến hành xã hội hóa phù hợp nhằm khuyến khích các thành phần xã hội tham gia xây dựng, tổ chức các loại hình dịch vụ một cách đa dạng và hiệu quả.

- Đầu tranh chống các hiện tượng phản văn hóa ở đô thị, kế thừa văn hóa truyền thống, khắc phục mặt trái xã hội

Tiếp tục triển khai và thực hiện nghiêm các nghị định, chỉ thị của Chính phủ, các chương trình của các bộ, ngành có liên quan về công tác phòng chống ma túy, về công tác thiết lập lại trật tự trên lĩnh vực văn hóa và dịch vụ văn hóa; bài trừ một số tệ nạn xã hội nghiêm trọng.

Muốn ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực trong đời sống văn hóa ở những vùng đô thị hóa, dùn chế tài quản lý nhà nước là chưa đủ mà phải kết hợp với công tác giáo dục tuyên truyền, nâng cao nhận thức và niềm tự hào, tự tôn văn hóa truyền thống, các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc; phải vừa "xây" vừa "chống", lấy "xây" làm chính. Cần xác định đúng đắn vai trò, trách nhiệm mối gắn kết gia đình - nhà trường - cộng đồng nhằm thường xuyên giáo dục mọi tầng lớp nhân dân, cho thế hệ trẻ tiếp thu các giá trị văn hóa chân chính, bài trừ văn hóa độc hại.

Nhìn chung, tiến trình đô thị đã mang lại cho Cần Thơ nhiều cơ hội, thuận lợi nhưng vẫn tiềm tàng không ít những khó khăn và thách thức. Quá trình đô thị cũng tạo nên những hiện tượng xã hội với cả mặt phải và mặt trái của nó, nảy sinh nhiều vấn đề xã hội phức tạp, những mâu thuẫn khác nhau. Tuy nhiên, sau 5 năm trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, Cần Thơ đã mang trên mình một diện mạo mới so với vùng nông thôn trước đây. Các quận, huyện cũng đã có những thay đổi, nhiều khu công nghiệp, nhà máy, hảng xưởng được thành lập, đường sá giao thông được mở rộng; hình thành mới nhiều khu dân cư, siêu thị, trung tâm thương mại... Kinh tế thành phố không ngừng phát triển, đời sống nhân dân nội thành sôi động, sung túc, văn minh, hiện đại hơn.

Không thỏa mãn với những thành tích đã đạt được, trong những năm tiếp theo Cần Thơ vẫn còn phải phấn đấu rất nhiều trong việc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, đồng thời phát huy nội lực sẵn có, kết hợp đồng bộ các giải pháp một cách hiệu quả để xây dựng nếp sống văn minh đô thị, xây dựng con người Cần Thơ “Trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch”, xứng đáng là thành phố trung tâm của vùng Đồng bằng sông Cửu Long □

CÙNG với sự phát triển chung của thành phố, các khu công nghiệp (KCN), khu chế xuất (KCX) ở Cần Thơ không ngừng được xây dựng và mở rộng với quy mô ngày một lớn hơn. Cần Thơ hiện có 4 khu công nghiệp gồm: KCN Trà Nóc I, KCN Trà Nóc II, nằm trên địa bàn quận Bình Thủy, diện tích 302ha đã được đầu tư lắp kín 100%; KCN Hưng Phú I, KCN Hưng Phú II, nằm trên địa bàn quận Cái Răng, diện tích 616ha đang trong giai đoạn kêu gọi đầu tư, tính đến cuối năm 2008 đã có 170 dự án đầu tư, trong đó có 21 là dự án có vốn đầu tư nước ngoài. Song song đó, đội ngũ công nhân lao động của thành phố cũng tăng nhanh về số lượng, là lực lượng lao động trực tiếp tạo ra sản phẩm, hàng hóa cho doanh nghiệp và phục vụ nhu cầu của xã hội.

Các KCN tại thành phố Cần Thơ, với những chính sách ưu đãi, kêu gọi đầu tư hợp lý, đến cuối năm 2008 phần lớn diện tích đã được khai thác, đầu tư, những ngành kinh tế mũi nhọn không ngừng phát triển, thu hút được nhiều lực lượng trong và ngoài thành phố. Theo số liệu thống kê của Văn phòng Ban quản lý các khu công nghiệp, hiện Cần Thơ có 36.361 công nhân lao động (CNLD) đang làm việc tại các khu công nghiệp, trong đó CNLD nữ chiếm 64,75%, số CNLD đã qua đào tạo đạt hơn 80%. Nhìn chung, đa số CNLD có việc làm và đời sống ngày càng ổn định, cải thiện; tỷ lệ thất nghiệp giảm, lương tháng bình quân đạt trên 1 triệu đồng; được đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội đầy đủ. Đời sống văn hóa - tinh thần của CNLD những năm qua đã có những chuyển biến tích cực; đội ngũ CNLD tăng nhanh về số lượng; việc làm và đời sống vật chất cơ bản, ổn định, tạo tiền đề, điều kiện để xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp. Các thiết chế, hoạt động văn hóa - thể thao không ngừng được mở rộng và xây dựng mới, góp phần nâng cao mức hưởng thụ về văn hóa trong CNLD tại các khu công nghiệp ở địa phương.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng chung của nền kinh tế thị trường, những diễn biến phức tạp của sự suy thoái kinh tế toàn cầu, những năm gần đây bộ phận lớn CNLD đời sống vật chất còn nhiều khó khăn, đời sống văn hóa tinh thần còn nghèo nàn, lợi ích mà CNLD được hưởng chưa tương xứng với những thành tựu của sự nghiệp đổi mới và những đóng góp của họ.

Ở nhiều doanh nghiệp, nhất là những doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động giản đơn, thường xảy ra tình trạng di biến về lao động, gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư và những diễn biến phức tạp trong đời sống văn hóa - xã hội.

Đời sống vật chất của CNLD còn nhiều khó khăn, nên ít quan tâm đến văn hóa tinh thần, nếp lao động công nghiệp trong CNLD còn nhiều hạn chế, một bộ phận CNLD thiếu ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, chưa theo kịp yêu cầu sản xuất dây chuyền, kỷ luật lao động còn lỏng lẻo... điều kiện sinh hoạt văn hóa - thể thao của CNLD có những khuyết điểm, mức hưởng thụ văn hóa còn rất thấp, những vấn đề bức xúc về xã hội như đình công, tệ nạn xã hội, hôn nhân và gia đình trong lực lượng CNLD cần được chấn chỉnh và khắc phục.

Thực trạng đời sống văn hóa CNLD trong cả nước nói chung thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực, tuy nhiên vẫn còn không ít tồn tại và khó khăn, công tác xây dựng đời sống văn hóa CNLD ở các KCN đến năm 2015



Xây dựng đời sống văn hóa CÔNG NHÂN LAO ĐỘNG Ở CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

Hồng Quốc Khanh

được ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch định hướng mục tiêu tổng quát cụ thể như sau:

- Cải thiện đời sống vật chất của CNLĐ, đảm bảo điều kiện để CNLĐ yên tâm làm việc và quan tâm đến đời sống văn hóa.

- Nâng cao mức hưởng thụ về văn hóa cho CNLĐ ở các KCN, tạo điều kiện để CNLĐ thường xuyên được hưởng thụ về văn hóa, tham gia vào các hoạt động sáng tạo văn hóa.

- Xây dựng nếp lao động công nghiệp trong CNLĐ và môi trường văn hóa doanh nghiệp phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ, vững chắc và đồng bộ về nhận thức, lãnh đạo, chỉ đạo, cơ chế, chính sách xây dựng đời sống văn hóa CNLĐ ở các KCN.

- Đáp ứng từ 10% đến 20% nhu cầu về nhà ở cho CNLĐ; 70% thiết chế văn hóa, thể thao hiện có và xây dựng mới, tổ chức thường xuyên các hoạt động phục vụ CNLĐ trên địa bàn; thu hút trên 60% CNLĐ tham gia vào các hoạt động văn hóa, thể thao.

Để thực hiện hiệu quả mô hình xây dựng đời sống văn hóa CNLĐ tại các KCN trên địa bàn, xin đề cập đến 4 giải pháp cơ bản sau:

Một là, xây dựng, ban hành, thực hiện nghiêm luật pháp và các chính sách về văn hóa - xã hội.

Về xây dựng nhà ở: Phát triển các KCN phải đi liền với việc phát triển khu đô thị mới, trong đó có khu nhà ở cho CNLĐ thuê hoặc mua trả góp, phù hợp với thu nhập thực tế. Doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm đầu tư xây dựng nhà ở cho CNLĐ, kinh phí được tính vào giá trị đầu tư, không phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp; khuyến khích các tổ chức, cá nhân kinh doanh nhà, xây dựng nhà ở cho CNLĐ thuê, trả góp được hưởng các chính sách ưu đãi về sử dụng đất, thuế theo quy định pháp luật.

Về xây dựng thiết chế văn hóa - thể thao: Phát triển KCN phải đi đôi với việc phát triển các công trình văn hóa - xã hội phục vụ CNLĐ. Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư, xây dựng các công trình văn hóa - thể thao - xã hội, trong đó có lĩnh vực văn hóa - thể thao phục vụ CNLĐ, các thiết chế văn hóa - thể thao trên địa bàn phải được Nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, phục vụ nhiệm vụ chính trị, đưa hoạt động văn hóa - thể thao vào các KCN, được quyền liên kết, góp vốn đầu tư với các cá nhân, doanh nghiệp để mở rộng phạm vi và nâng cao chất lượng hoạt động.

Về lao động, tiền lương, bảo hiểm: Ngoài việc thực hiện nghiêm các chính sách, quy định của Luật Lao động, doanh nghiệp cần hỗ trợ CNLĐ tiền thuê nhà ở hàng tháng, chi phí và các chế độ phúc lợi an sinh khác.

Hai là, tăng cường nguồn lực và phương tiện cho hoạt động văn hóa, thể thao ở các KCN.

Tăng mức đầu tư cho công tác xây dựng đời sống văn hóa CNLĐ ở các KCN từ nguồn chi thường xuyên trong ngân sách với tỷ trọng tương ứng với nhịp độ tăng trưởng kinh tế của địa phương; thực hiện đầy đủ, có hiệu quả việc khuyến khích xã hội hóa trong xây dựng đời sống văn hóa cho CNLĐ, nhất là xây dựng nhà ở và các thiết chế văn hóa - thể thao phục vụ CNLĐ. Xây dựng chương trình mục tiêu Quốc gia về văn hóa cho CNLĐ, Nhà nước cần tập trung hỗ trợ, đầu tư khu sinh hoạt văn hóa - thể thao cho CNLĐ ở các vùng khó khăn, vùng trọng điểm, thường xuyên mở các lớp đào tạo, tập huấn cho cán bộ văn hóa - thông tin ở các KCN.

Ba là, tăng cường lãnh đạo của cấp ủy Đảng, các cấp chính quyền kết hợp với trách nhiệm của các ngành, đoàn thể có liên quan.

Thống nhất, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về ý nghĩa, tầm quan trọng và nhiệm vụ, mục tiêu xây dựng đời sống văn hóa CNLĐ vào Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ở các cấp chính quyền để chỉ đạo triển khai thực hiện, quan tâm hơn nữa trong việc xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển các KCN gắn với xây dựng nhà ở cho CNLĐ, các công trình văn hóa - xã hội, hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật ở các khu dân cư, khu đô thị mới ở các địa bàn.

Bốn là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và thi đua khen thưởng.

Tăng cường các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, đoàn thể, các loại hình doanh nghiệp, CNLĐ và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng, nội dung, tiêu chí xây dựng đời sống văn hóa CNLĐ ở các KCN, gắn công tác tuyên truyền giáo dục với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" ở các KCN, các doanh nghiệp và địa bàn cư trú của CNLĐ; biểu dương khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể, đơn vị, địa phương, cơ sở, doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng đời sống văn hóa CNLĐ.

Xây dựng đời sống văn hóa trong CNLĐ tại các KCN của thành phố Cần Thơ hiện nay nói riêng và cả nước nói chung là một yêu cầu rất quan trọng và vô cùng cấp thiết. Những định hướng, quy hoạch chính xác, phù hợp sẽ tạo điều kiện ngày một nâng cao hơn nữa đời sống vật chất, tinh thần cho đội ngũ CNLĐ, đảm bảo điều kiện để CNLĐ yên tâm làm việc, gắn bó với với doanh nghiệp, tạo cho các doanh nghiệp phát triển ổn định và bền vững □



Xây dựng gia đình

THỜI CÔNG NGHIỆP HÓA

Dương Sơn

Gia đình chính là tế bào của xã hội, nơi duy trì nòi giống, là môi trường quan trọng hình thành, nuôi dưỡng và giáo dục nhân cách con người, bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp, chống lại các tệ nạn xã hội, tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Vì vậy, xây dựng gia đình hạnh phúc, văn minh thì cộng đồng xã hội mới phát triển bền vững.

Từ tháng 6 năm 2008 Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp nhận bộ phận gia đình từ Ủy ban dân số gia đình và trẻ em. Tuy khó khăn ban đầu khi mới tiếp nhận, không con người, không kinh phí, không cơ sở vật chất, bộ phận gia đình được sáp nhập vào Phòng Xây dựng đời sống văn hóa (XDĐSVH) và thành lập Phòng Xây dựng Nếp sống Văn hóa và Gia đình (XDNSVH & GD); các quận, huyện, việc tiếp nhận công tác gia đình về các Phòng Văn hóa và Thông tin cũng khó khăn tương tự. Nhưng công tác gia đình vẫn được thành phố và các quận, huyện quan tâm củng cố và tiếp tục thực hiện. Năm 2008, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Cần Thơ tiến hành xây dựng mới 5 Câu lạc bộ Gia đình bền vững trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng mô hình can thiệp phòng chống bạo hành gia đình tại phường Thủ Thạnh, quận Cái Răng; duy trì hoạt động 5 Câu lạc bộ can thiệp nhằm giảm tiêu cực của tình trạng phụ nữ kết hôn với người nước ngoài tại xã Thới Thuận, huyện Thốt Nốt; đồng thời, phối hợp cùng Mặt trận Tổ quốc, Phụ nữ, Đoàn thanh niên... tổ chức tốt hoạt động Ngày Gia đình Việt Nam 28/6 chủ đề "Vì một mái ấm gia đình không bạo lực" với nhiều hình thức phong phú như: Liên hoan Gia đình Văn hóa tiêu biểu, Hội thi Gia đình hạnh phúc, nuôi con khỏe dạy con ngoan, tọa đàm... tặng thưởng hơn 250 phần quà.

Trước tình hình kinh tế thị trường đang phát triển, xã hội ngày càng có sự phân hoá giàu nghèo, cũng theo đó bạo lực gia đình ngày càng gia tăng và phức tạp hơn, biểu hiện mất an toàn trong mái ấm gia đình, cái nôi được xem là an toàn tuyệt đối, nó đã phá đi phong cách, nếp sống của cộng đồng gia đình người Việt.

Trước thực trạng đó, công tác gia đình năm 2009 và những năm tiếp theo sẽ thực hiện một số nhiệm vụ cơ bản sau: Tiếp tục triển khai mô hình Phòng chống bạo lực gia đình trong toàn thành phố, mỗi quận, huyện chọn một xã xây dựng điểm mô hình Phòng chống bạo lực gia đình; xây dựng mô hình các câu lạc bộ gia đình bền vững; thành lập tổ tư vấn hỗ trợ cho công tác phòng chống bạo lực gia đình; thành lập đường dây nóng để kịp thời ngăn chặn các hành động bạo hành trong gia đình, đưa hoạt động phòng chống bạo hành gia đình vào tiêu chí để xét công nhận xã, phường văn hóa; đồng thời tổ chức những hoạt động cơ bản nhằm hướng tới giảm thiểu tình trạng bạo hành gia đình từ nhận thức tới hành vi của các gia đình và cộng đồng, nâng cao nhận thức từ nội bộ các cấp chính quyền, các ngành, đoàn thể đến nhân dân về bạo lực gia đình và phòng chống bạo lực gia đình.

Đặng Hoàng Thám

Bóng Xuân

*Tôi về giữa buổi chiều xuân
Bên sông cát tiếng bango khuông gọi đò*

*Nắng rơi lịm tắt mơ hồ
Còn không bến đợi sông chờ ngày xưa?*

*Mai vàng mẩy độ nắng mưa
Xóm buôn cô vắng mẩy mùa người đi!
Chợ tan vỡ mộng tình si
Chiều tàn một giấc mơ gì nghe đau!
Thương con én lạc phương nào
Có nghe Xuân đã nôn nao đất trời?
Mai vàng cúc trắng xinh tươi
Xuân bao nhiêu tuổi để người yêu nhau?*

... Tóc pha sương phủ mái đầu

*Nàng xuân trở lại...
Em đâu mất rồi!*



Ảnh: LÊ HOÀNG VŨ

NÂNG CẤP TRƯỜNG TRUNG CẤP VĂN HÓA NGHỆ THUẬT LÊN CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT CẦN THƠ

Là yêu cầu cấp bách

Vũ Xuân Phàn

Nhân dân Cần Thơ vốn có truyền thống cần cù, nỗ lực, sáng tạo nhưng do hoàn cảnh địa lý phức tạp, lại chịu nhiều mất mát hy sinh trong kháng chiến, nên đời sống kinh tế còn nhiều khó khăn; trình độ cán bộ làm công tác văn hóa, văn nghệ ở cơ sở còn nhiều bất cập so với yêu cầu phát triển. Cả khu vực Tây Nam bộ chưa có một trường Cao đẳng Văn hóa nghệ thuật nào, trong khi con em Cần Thơ ít có điều kiện đi học xa.

Đặc biệt trong xu thế hội nhập ngày nay, nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo Văn hóa Nghệ thuật của cư dân thành phố ngày càng đa dạng và phong phú. Các hoạt động giao lưu, xuất nhập khẩu văn hóa phẩm, hoạt động du lịch và dịch vụ du lịch phát triển nhanh và phức tạp. Các quận, huyện đều có Nhà Văn hóa, trung tâm sinh hoạt thanh thiếu niên, công viên văn hóa, khu du lịch sinh thái cùng hàng trăm thiết chế văn hóa khác hoạt động ngày càng rộng khắp... Tất cả đều đòi hỏi một đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, có năng lực tổ chức và quản lý giỏi. Bên cạnh đó là 522 trường tiểu học, THCS và THPT đang thiếu trầm trọng đội ngũ giáo viên nhạc họa và cán bộ thư viện trường học.

Trong quá trình hội nhập để phát triển, việc đào tạo một đội ngũ cán bộ có đủ năng lực, trí tuệ và bản lĩnh

chính trị vững vàng trên lĩnh vực văn hóa tư tưởng càng trở nên cấp bách. "Xây" để "chống" ảnh hưởng văn hóa ngoại lai, góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đúng như Nghị quyết của Đảng đã đề ra.

Trên cơ sở vật chất hiện có của Trường TC VHNT, với đầy đủ trang thiết bị dạy và học, đội ngũ giáo viên giàu nhiệt huyết, giỏi chuyên môn và cùng với sự hỗ trợ tích cực của các Giáo sư, Tiến sĩ từ trường Đại học Cần Thơ, Đại học Y dược Cần Thơ, Trung tâm Đại học Tại chức Cần Thơ v.v... Đã hội đủ các tiêu chuẩn để nâng cấp thành trường cao đẳng Nghệ thuật Cần Thơ.

Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ ra đời sẽ góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng TP.Cần Thơ thành "Trung tâm giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ" của vùng ĐBSCL và của cả nước theo Nghị quyết 45 NQ/TW của Bộ Chính trị. Góp phần cân đối số trường và số sinh viên Cao đẳng và Đại học của vùng ĐBSCL. So với cả nước số trường CĐ và ĐH của vùng Đồng bằng sông Cửu Long chỉ tương đương 10% (ĐBSCL có 20 trường so với cả nước 204 trường). Trong khi dân số chiếm 23% số dân cả nước (hơn 19 triệu người). Chỉ tiêu tuyển sinh Cao đẳng, Đại học vùng ĐBSCL năm cao nhất mới đạt 12.000 người tương

đương 7,22 SV/10.000 dân. Trong khi chỉ tiêu chung của cả nước là 118 SV/năm 2000 - 2001; 140 SV/năm 2005 và 200 SV/năm 2010 theo NQ TW 6 khóa IX.

Trường Cao đẳng VHNT Cần Thơ ra đời không chỉ đào tạo nguồn nhân lực cho Cần Thơ mà còn đào tạo cho cả khu vực ĐBSCL đúng với tinh thần NQ 45 - NQ/TW của Bộ Chính trị: "Cần Thơ là thành phố động lực, là điểm tựa để phát triển khu vực ĐBSCL".

Từ yêu cầu phát triển kinh tế văn hóa xã hội, đặc biệt là thực trạng và yêu cầu đào tạo đội ngũ cán bộ Văn hóa Nghệ thuật, cho thấy sự cần thiết của việc nâng cấp thành trường Cao đẳng VHNT Cần Thơ, đã trở thành nhu cầu rất bức xúc, một đòi hỏi tất yếu khách quan, để góp phần đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài của thành phố và khu vực ĐBSCL.

Ngoài nhiệm vụ đào tạo, trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ còn có trách nhiệm nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực khai thác, phát huy tác dụng vốn văn hóa nghệ thuật truyền thống. Đồng thời còn phải giới thiệu, phổ biến các loại hình nghệ thuật hiện đại nhằm thỏa mãn nhu cầu hưởng thụ văn hóa của công chúng trong giai đoạn phát triển mới □

3 MỤC TIÊU “CHIẾN LƯỢC” cỦA HỆ THỐNG TRUNG TÂM VHTT TP. CẦN THƠ đã bắt đầu phát huy hiệu quả

Nguyễn Hoài Văn



◀ D/c Nguyễn Hoài Văn, Giám đốc Trung tâm VHTT TP. Cần Thơ phát biểu tại Hội nghị tọa đàm nâng chất hoạt động thông tin lưu động TP. Cần Thơ năm 2008.

Ảnh: Văn Mai

Lãnh đạo Sở VHTT&DL TP. Cần Thơ tặng cờ lưu niệm cho các đội TTLD tại Hội thi TTLD TP. Cần Thơ lần thứ 30, năm 2008. - Ảnh: XP



Từ sau khi Cần Thơ trở thành thành phố trực thuộc Trung ương (01/01/2004) cũng như các ngành, đơn vị khác, Trung tâm VHTT TP nói riêng, hệ thống Trung tâm VHTT của TP. Cần Thơ nói chung đã và đang đứng trước những thuận lợi và khó khăn mới. Đó là tốc độ phát triển kinh tế xã hội của TP khá mạnh mẽ, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng nâng cao đã tạo ra nhiều cơ hội cho hệ thống các thiết chế văn hóa cơ sở có điều kiện phát triển và khẳng định vai trò, vị trí của mình trong đời sống xã hội. Tuy nhiên sự phát triển ấy cũng tạo nên những đòi hỏi, yêu cầu mới cao hơn của xã hội đối với hệ thống, đó là nhu cầu được sáng tạo và hưởng thụ những sản phẩm văn hóa ngày càng đa dạng và chất lượng cao hơn của các tầng lớp nhân dân của một TP đang phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trong khi đó các điều kiện cơ bản của một thiết chế văn hóa là: cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật, phương tiện chuyên dùng; đội ngũ cán bộ chuyên môn và kinh phí hoạt động sự nghiệp vẫn chưa được cải thiện đáng kể, có nơi còn khó khăn hơn bởi khi chia tách tỉnh Cần Thơ, thành lập tỉnh mới Hậu Giang và TP. Cần Thơ trực thuộc Trung ương, phải tăng cường một số cán bộ quản lý, nghiệp vụ về tỉnh bạn Hậu Giang, thành lập mới 4 đơn vị hành chính cấp quận, huyện nên bị hụt hẫng về nhân lực và thiếu thốn về cơ sở vật chất, phương tiện chuyên dùng, thiết bị kỹ thuật v.v... (Hiện nay có 7/8 quận, huyện chưa có Nhà Văn hóa; 6/8 đơn vị chưa có xe thông tin); kinh phí ngân sách cấp hàng năm chẳng những không tăng, mà có nơi còn giảm do qui mô dân số giảm!

Trước tình hình đó, bên cạnh sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo các cấp và ngành VHTT nay là VHTT&DL, cả hệ thống Trung tâm VHTT TP. Cần Thơ đã quyết tâm khắc phục mọi khó khăn; vận dụng sáng tạo trong điều kiện hiện có để duy trì các hoạt động thường xuyên và từng bước củng cố, mở rộng, nâng cao chất lượng hoạt động. Trước mắt tập trung làm tốt 2 nhiệm vụ chủ yếu: Tuyên truyền cổ động phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương và phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ quần

chúng, góp phần tích cực trong việc thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và sự nỗ lực ấy đã đạt được những kết quả khá tốt. Tuy nhiên nếu so với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới thì vẫn còn có khoảng cách khá lớn. Nhận thức được điều ấy, trên cơ sở nhìn thẳng vào sự thật và tình hình thực tế, từ năm 2007 Trung tâm VHTT TP đã đề ra 3 mục tiêu mang tính “chiến lược” nhằm từng bước đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị và toàn hệ thống. Đó là: “Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động Thông tin cổ động”, “Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động Nhà Văn hóa”, “Đẩy mạnh xã hội hóa và mở rộng các loại hình dịch vụ” phù hợp với chức năng nhiệm vụ. Với vai trò đầu tàu, Trung tâm VHTT TP sẽ tiên phong vừa làm vừa rút kinh nghiệm để tạo mô hình nhân rộng trong toàn hệ thống. Bằng nhiều giải pháp, biện pháp cụ thể, sau 2 năm kiên trì thực hiện, có thể nói rằng 3 mục tiêu trên đã bắt đầu phát huy hiệu quả, mang lại những kết quả thiết thực. Qua đó đã rút ra những kinh nghiệm về nội dung, biện pháp tổ chức thực hiện, đồng thời cũng là tiêu chí để đánh giá chất lượng, hiệu quả cho cả 3 mục tiêu như sau: Phải chuyên nghiệp hóa khâu tổ chức thực hiện; Phải đa dạng hóa các loại hình nghệ thuật và từng bước hiện đại hóa về kỹ thuật; Phải xã hội hóa để thu hút các nguồn lực xã hội trong mọi hoạt động. Có thể nói với phương châm ấy, cộng với cơ chế giao quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài



chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị định 43 của Chính phủ đã và đang tạo nên sự chuyển biến tích cực, thể hiện qua những kết quả tiêu biểu của Trung tâm VHTT TP nói riêng toàn hệ thống nói chung trong việc thực hiện 3 mục tiêu theo các tiêu chí nêu trên, như sau:

- Về “Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động Thông tin cổ động” cả 2 mảng Cổ động trực quan (CDTQ) và Thông tin lưu động (TTLĐ) đã có những nét “Đổi mới và nâng cao” đó là: tính chuyên nghiệp trong sáng tác mẫu, in ấn, phát hành, treo đặt các pano, banner, bandrol, tranh cổ động trên đường phố và tổ chức biểu diễn của Đội TTLĐ; kế đến là tính đa dạng các loại hình nghệ thuật được thể hiện trong khâu biên tập, dàn dựng chương trình hoạt động của Đội TTLĐ đã từng bước thoát khỏi sự xơ cứng, đơn điệu quá nặng tính tuyên truyền, được thay thế bằng chương trình nghệ thuật tổng hợp đa thể loại trên cơ sở vận dụng hợp lý 3 phương thức truyền thống: Tuyên truyền miệng, CDTQ và văn nghệ tạo sự hài hòa giữa 2 yếu tố: tuyên truyền và giải trí, đồng thời tích cực ứng dụng những phương tiện kỹ thuật hiện đại như: in kỹ thuật số, máy chiếu để CDTQ v.v... và đặc biệt là đã thực hiện khá tốt chủ trương xã hội hóa, thể hiện rõ qua việc sử dụng nhiều lực lượng cộng tác viên tham gia biểu diễn trong các chương trình TTCĐ và hợp tác với các cơ quan, đơn vị trong và ngoài hệ thống chính trị để góp thêm kinh phí hoạt động tuyên truyền theo phương châm “cùng có lợi”. Có thể nói mục tiêu này đã tạo được mô hình và được ứng dụng rộng rãi trong toàn hệ thống, từ sau khi tổ chức thành công Hội thi hoạt động TTLĐ TP. Cần Thơ lần thứ 30 vào tháng 05/2008.

- Về “Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động Nhà Văn hóa”: Tính chuyên nghiệp, tính đa dạng và xã hội hóa, đã thể hiện khá rõ nét trong việc tổ chức và tham gia các cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn; tổ chức hoạt động các loại hình Câu lạc bộ nghiệp vụ, sở thích; các cuộc lễ hội, các hoạt động văn nghệ quần chúng và các lớp bồi dưỡng năng khiếu v.v... Đặc biệt hiện nay hầu hết các Trung tâm đều thành lập được Ban Chủ nhiệm Nhà Văn hóa với sự tham gia của các mạnh thường quân hoặc những người có tâm huyết với phong trào văn hóa quần chúng; Và mới đây Trung tâm VHTT TP đã tổ chức được CLB Chủ nhiệm các Nhà Văn hóa, tạo diễn đàn để những đồng nghiệp giao lưu học hỏi, trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau. Mô hình

“Ban Chủ nhiệm Nhà Văn hóa” theo xu hướng XHH đã và đang phát huy hiệu quả tích cực.

- Về “Đẩy mạnh xã hội hóa và mở rộng các loại hình dịch vụ”: Từ những kết quả của 2 mục tiêu đã nêu trên, có thể nhận thấy khá rõ “bóng dáng” của chủ trương xã hội hóa đã và đang có xu hướng phát triển tốt. Ngoài kinh phí sự nghiệp được ngân sách cấp hàng năm, đã thu hút thêm sự đóng góp ngày càng nhiều của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài hệ thống chính trị, theo phương châm “cùng có lợi”. Theo thống kê chưa đầy đủ, năm 2007 trên 1 tỷ đồng, năm 2008 trên 2,5 tỷ đồng (chưa kể xã hội hóa về nhân lực). Riêng về tổ chức các hoạt động dịch vụ chỉ có Trung tâm VHTT TP thực hiện khá tốt, bởi có ưu thế về cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị kỹ thuật và thị trường (năm 2006 tổng thu dịch vụ là 224.180.000đ, năm 2007 là 478.702.000đ, năm 2008 là 1.125.267.000đ) còn lại các quận, huyện đều thiếu những điều kiện ấy nên trước mắt chưa thực hiện được như mong muốn. Và có thể nói đây là vấn đề khó khăn tồn tại nhiều năm qua của các Trung tâm VHTT Quận, huyện mà khó có thể khắc phục được trong một tương lai gần và nằm ngoài sự nỗ lực chủ quan của hệ thống Trung tâm nói riêng của ngành VHTT&DL nói chung. Đòi hỏi phải có sự quan tâm sâu sắc hơn nữa, biện pháp tích cực hơn nữa của lãnh đạo Đảng, chính quyền các cấp mới giải quyết được một cách căn cơ, bền vững. Trong đó vấn đề xây dựng cơ sở vật chất, trang bị phương tiện tác nghiệp cho các trung tâm, Nhà Văn hóa đang là yêu cầu cấp thiết nhất.

Nhìn chung, tuy cả hệ thống nói chung, từng đơn vị nói riêng đều còn có những khó khăn, hạn chế, nhưng xu hướng ổn định và phát triển đang thể hiện khá rõ nét và có thể nói rằng 3 mục tiêu “chiến lược” của hệ thống đã bắt đầu phát huy hiệu quả tích cực và sẽ tiếp tục phát triển theo định hướng này trong những năm kế tiếp và tùy theo tình hình thực tế của từng đơn vị, từng giai đoạn cụ thể mà có sự điều chỉnh bổ sung về nội dung, biện pháp cho phù hợp.

Tin tưởng rằng cùng với sự phát triển chung của TP, sự quan tâm của lãnh đạo các cấp và của ngành VHTT &DL đặc biệt là sự không ngừng nỗ lực vươn lên của cán bộ nhân viên của toàn hệ thống. Sự nghiệp văn hóa quần chúng của TP. Cần Thơ năm 2009 và những năm kế tiếp sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ và bền vững hơn, góp phần xây dựng TP. Cần Thơ ngày thêm giàu đẹp, văn minh □



Liên hoan Hoa phượng đỏ lần thứ 23, năm 2008.

Ảnh: Xuân Hùng



Câu lạc bộ Người cao tuổi thuộc Trung tâm VHTT TP. Cần Thơ.

Ảnh: HB



Vui lè hội. Ảnh: Tây Thi

DUY TRÌ VÀ PHÁT TRIỂN CÁC LOẠI HÌNH NGHỆ THUẬT DÂN TỘC

through qua các lớp tập huấn, bồi dưỡng năng khiếu

Xuân Phương

Nghệ thuật dân tộc luôn chiếm một vị trí quan trọng trong đời sống văn hóa nói chung và nghệ thuật biểu diễn nói riêng. Hướng thụ các tác phẩm nghệ thuật ca múa nhạc đỉnh cao mang đậm sắc thái dân tộc luôn là nhu cầu chính đáng của công chúng hiện nay. Để đáp ứng nhu cầu ấy và ngày càng nâng cao chất lượng nghệ thuật biểu diễn của loại hình này thì trước hết cần phải nâng cao “tay nghề” cho các tác giả sáng tác, biên đạo dàn dựng, các diễn viên chuyên và không chuyên. Con đường ngắn nhất, hiệu quả nhất chính là không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn cho lực lượng này từ nhiều nguồn, nói cách

khác là ngoài các chương trình đào tạo trường lớp chính quy, việc đổi mới và duy trì phát triển các lớp tập huấn, bồi dưỡng của hệ thống Trung tâm Văn hóa - Thông tin thành phố Cần Thơ cũng đang đặt ra những yêu cầu cấp thiết cần quan tâm.

Những kết quả đáng ghi nhận

Thành phố Cần Thơ có 8 đơn vị hành chính, thì có đến 4 đơn vị mới

thành lập. Hệ thống Trung tâm Văn hóa - Thông tin do tính đặc thù của ngành, cán bộ quản lý và chuyên môn nghiệp vụ vừa thiếu vừa yếu, nhất là ở cấp quận, huyện... Nhu cầu được tham dự các lớp tập huấn chuyên môn, bồi dưỡng nghiệp vụ của cán bộ công nhân viên trong toàn hệ thống Trung tâm Văn hóa - Thông tin nói riêng, phong trào văn nghệ



Lễ bế giảng lớp Đàn ca tài tử, tháng 12 năm 2008. Ảnh: Văn Kha



Các em thiếu nhi Trường Dân tộc nội trú Ô Môi biểu diễn nhạc ngũ âm. Ảnh: E



quần chúng của công nhân viên chức toàn thành phố Cần Thơ nói chung là rất lớn. Vì vậy, để đảm bảo cho yêu cầu hoạt động trước mắt và lâu dài, Trung tâm Văn hóa - Thông tin thành phố Cần Thơ xác định nhiệm vụ trọng tâm và quán triệt trong toàn hệ thống phải tích cực thực hiện đồng bộ các biện pháp như qui hoạch và tạo điều kiện cho cán bộ quản lý và chuyên môn dự các lớp đào tạo dài hạn, ngắn hạn. Việc chọn nội dung chương trình cho mỗi lớp tập huấn, bồi dưỡng phải gắn với nhu cầu thực tế của mỗi ngành mỗi cấp, yêu cầu phát triển phong trào trong từng đơn vị và phù hợp với không gian thời gian của mỗi địa phương. Với những tiêu chí trên, trong những năm qua, toàn hệ thống Trung tâm Văn hóa - Thông tin thành phố Cần Thơ đã và đang đào tạo cho 1.500 lượt học viên để nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn như: múa, thanh nhạc, đờn ca tài tử, sáng tác, dàn dựng, diễn viên thông tin lưu động, ca-múa-nhạc đồng bào Khmer, kẻ vẽ, trang trí, phóng tranh cổ động, nhiếp ảnh, kỹ năng biên tập và dẫn chương trình, khiêu vũ, người mẫu, kỹ thuật âm thanh, ánh sáng, phuong pháp quản lý và tổ chức hoạt động Nhà văn hóa.

Những hạn chế

Các lớp tập huấn bồi dưỡng, trong đó có các lớp ca múa nhạc dân tộc trong thời gian qua mặc dù đã thu được những kết quả bước đầu đáng khích lệ, song cũng bộc lộ một số những hạn chế nhất định:

Về đối tượng học viên, như chúng ta đều biết loại hình ca - múa - nhạc dân tộc như đờn ca tài tử Nam Bộ, dân tộc Khmer Nam Bộ...luôn đòi hỏi

hỏi người chơi ngoài việc nắm vững các nhịp điệu thể thức, bài bản ra còn có năng khiếu bẩm sinh và niềm đam mê sâu sắc. Đó còn là một quá trình tích lũy lâu dài của mỗi cá nhân, thậm chí trong suốt cả cuộc đời. Ở đây không đòi hỏi tính chuyên nghiệp, chuyên sâu như những lớp chính quy dài hạn, yêu cầu của một lớp tập huấn bồi dưỡng ngắn ngày cũng chỉ dừng ở mức bồi dưỡng nâng cao chuyên môn cho lực lượng phong trào văn nghệ quần chúng, nhưng các đơn vị, địa phương do nhiều lý do chưa coi trọng công tác quy hoạch đào tạo. Học viên dự lớp không đúng đối tượng, trình độ các học viên trong một lớp không đồng đều, gây khó khăn không ít cho các giáo viên đứng lớp. Khi về địa phương, đơn vị còn rất hạn chế trong thực hiện biên tập, dàn dựng hay biểu diễn một chương trình văn nghệ.

Giáo trình, giáo án còn mang tính tự phát, nghĩa là mỗi giảng viên có một giáo án riêng. Cảm nhận được yêu cầu của lớp cần học gì thì soạn giáo án theo cách đó mà thiếu đi tính hệ thống, tính nhất quán. Cán bộ nghiệp vụ của Trung tâm Văn hóa - Thông tin thành phố chưa xây dựng được một giáo trình thật phù hợp cho mỗi chuyên ngành, mỗi lớp. Lãnh lện giữa hai khái niệm lớp nâng cao hay lớp căn bản, điều này gây cho học viên cảm giác nhầm chán khi học lại các kiến thức cũ ở các lớp trước.

Đạo cụ, nhạc cụ... phục vụ cho lớp học nhất là lớp ca-múa-nhạc dân tộc Khmer phải mượn nhiều nơi, không phải lúc nào cũng đầy đủ, chấp vá thiếu đồng bộ ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng dạy và học.

Một số giải pháp, kiến nghị

Để duy trì và phát triển các loại hình nghệ thuật biểu diễn ca múa nhạc dân tộc thông qua các lớp tập huấn bồi dưỡng, cần làm tốt một số vấn đề sau:

Mời các giảng viên, nghệ nhân có uy tín nghề nghiệp, các chuyên gia đầu ngành trong từng bộ môn tham gia giảng dạy. Giáo trình giáo án phải được Hội đồng khoa học cấp Sở, Trường... thẩm định, nghiệm thu. Học viên được tham quan các mô hình kinh tế - văn hóa - xã hội tiêu biểu để tăng thêm vốn hiểu biết thực tế. Đây là những yếu tố quan trọng quyết định sự thành công của lớp, thể hiện qua mức độ thu hút học viên đăng ký tham dự và hiệu quả hoạt động của các học viên sau khi về địa phương công tác. Lớp ca múa nhạc dân tộc Khmer mời các nghệ nhân đến từ Trà Vinh, lớp đờn ca tài tử mời các nghệ sĩ có tên tuổi đến từ thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ tham gia giảng dạy. Học viên Trường Dân tộc nội trú thành phố Cần Thơ và các địa phương được tuyển chọn để đào tạo nguồn và phục vụ các chương trình văn hóa văn nghệ tham dự Ngày hội Văn hóa - Thể thao và Du lịch Khmer Nam Bộ lần thứ IV/2008 do thành phố Cần Thơ đăng cai tổ chức vừa qua đã thu được những kết quả khá tốt.

Về kinh phí, tùy theo tình hình thực tế mỗi năm, trước mắt ngân sách cần hỗ trợ một phần, nhưng từng bước phải tích cực thực hiện chủ



Lớp đờn ca tài tử. Ảnh: Văn Kha

Lớp múa Khmer của Trung tâm VHTT TPCT. Ảnh: Văn Kha



trong xã hội hóa bằng cách tạo điều kiện cho nhiều đơn vị, thành phần tham gia tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn, bồi dưỡng năng khiếu.

Trong đó cần phát huy mạnh mẽ vai trò của các Trung tâm Văn hóa trong việc vừa tổ chức các lớp xã hội hóa có sự tài trợ của các tổ chức cá nhân, nghệ nhân... phục vụ cho phong trào vừa thông qua đó phát hiện và bồi dưỡng những nhân tố mới, thu hút thêm lực lượng cộng tác viên có chất lượng cao.

Các cơ quan quản lý văn hóa cấp trên, Cục Văn hóa cơ sở kịp thời tổng kết những kinh nghiệm của các địa phương, biên soạn những bộ giáo trình sát với thực tế và có tính định hướng; đồng thời tổ chức nhiều hơn các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức, phương pháp tổ chức các hoạt động chuyên môn nhằm giúp cho các địa phương vận dụng biện soạn chương trình tập huấn, bồi dưỡng có chất lượng hơn như các chương trình: đờn và hát dân ca, ca-múa-nhạc dân tộc.

Trường Trung học Văn hóa Nghệ thuật cần đổi mới và nâng cao chất lượng chương trình đào tạo chính qui về chuyên ngành ca-múa-nhạc dân tộc. Trước mắt tăng thêm học phần biên tập, sáng tác, dân dụng, biểu diễn... với số tiết học hợp lý. Các Trường Đại học ngành Văn hóa tăng cường hơn nữa trong việc phối hợp với các Trường Văn hóa Nghệ thuật của các tỉnh thành xây dựng chương trình đào tạo trung cấp, đại học chuyên ngành Sáng tác, Biểu diễn nghệ thuật ca múa nhac dân tộc.

Câu lạc bộ Giám đốc Trung tâm VHNT các tỉnh, thành khu vực Đồng bằng sông Cửu Long cũng cần tăng cường sự hợp tác, hỗ trợ nhau trong việc tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nhằm góp phần chia sẻ kinh phí, kinh nghiệm để tổ chức được nhiều lớp và đạt chất lượng hiệu quả cao hơn.

Thực hiện được các yêu cầu đặt ra từ thực tế nêu trên là biện pháp cấp bách nhất trong tình hình hiện nay để nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong toàn hệ thống Trung tâm Văn hóa thành phố Cần Thơ.

Thực hiện được các yêu cầu đặt ra từ thực tế nêu trên là biện pháp cấp bách nhất trong tình hình hiện nay để nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong toàn hệ thống Trung tâm Văn hóa thành phố Cần Thơ.

Từ ngày thành lập đến nay hơn 13 năm, Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật (TC VHNT) Cần Thơ đã nỗ lực phấn đấu mở rộng ngành đào tạo. Năm đầu mới thành lập chỉ đào tạo 4 ngành học đến nay đã nâng lên 20 ngành, nhằm đáp ứng yêu cầu chuyên môn hóa đội ngũ cán bộ trong các lĩnh vực hoạt động của ngành VHNT, NT và Du lịch.

Trong những năm gần đây chỉ tiêu tuyển sinh bậc trung cấp của trường 150/năm, đều đạt và vượt chỉ tiêu. Hiệu quả và chất lượng đào tạo của nhà trường cũng từng bước nâng lên, tạo được niềm tin của người học và sự tín nhiệm của người tuyển dụng. Nhiều học sinh của trường tham gia nhiều cuộc thi ở các tỉnh và khu vực, đạt được nhiều giải thưởng như: Tiếng hát phát thanh và truyền hình, Đờn ca tài tử, giải Sao mai, Sao mai diễm họa, giải Trần Hữu Trang... Trường VHNT Cần Thơ đã từng bước khẳng định được thương hiệu của mình.

Tuy nhiên, qua kỳ tuyển sinh năm học 2008-2009 (mặc dù nhà trường đã làm hết sức mình, áp dụng nhiều biện pháp cho công tác tuyển sinh, kể cả tuyển nguyện vọng 2, nguyện vọng 3 và phải tổ chức tuyển bổ sung đợt 2) kết quả chỉ đạt 65,7% chỉ tiêu. Đây là một tín hiệu không bình thường trong kỳ tuyển sinh năm nay của Trường TC VHNT Cần Thơ, và theo một số thông tin của các trường bậc trung cấp VHNT ở các địa phương khác đều cũng có tình trạng chung như vậy.

Vì sao Trường trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ tuyển sinh không đạt yêu cầu?

Chúng tôi xin nêu ra một số lý do như sau:

- Do kinh tế thị trường tác động quá mạnh, cộng với sự bùng nổ công nghệ thông tin, thí sinh đua nhau vào các ngành học nào khi tốt nghiệp dễ tìm việc và làm ra thật nhiều tiền.

- Hiện nay nhiều trường đại học dân lập ở các tỉnh ra đời, không tổ chức thi tuyển sinh mà sử dụng kết quả của kỳ thi tuyển quốc gia lấy nguyện vọng 2, nguyện vọng 3 để xét tuyển, nếu không đủ chỉ tiêu họ lại tiếp tục hạ điểm chuẩn tối đa để có học sinh. Cộng với quan điểm "sinh bằng cấp" của da số phụ huynh và thí sinh, họ chấp nhận vào học các trường đại học dân lập hơn là đi học trung cấp.

- Chính sách dãi ngô cho người học và cho đào tạo nghệ thuật của nhà nước hiện nay chưa đủ sức thu hút. Tuổi nghề của một số ngành nghệ thuật (biểu diễn múa) quá ngắn, (biểu diễn sân khấu cải lương, các loại nhạc cụ dân tộc) môi trường làm việc lại rất hẹp...

- Đào tạo nghệ thuật cơ bản nhất là tuyển năng khiếu, nên yêu cầu tuyển phải rất khắt khe, vì nếu không năng khiếu cho dù có yêu thích bấy nhiêu cũng không thể học được.

Những nội dung trên đã làm ảnh hưởng giảm đáng kể nguồn học sinh vào học bậc trung cấp văn hóa nghệ thuật.

Để tháo gỡ những vấn đề khó khăn trên đây chúng ta phải giải quyết như thế nào?

Tiếp tục thực hiện đúng và tốt hơn nữa chế độ chính sách hiện có.

- Giải quyết tốt chính sách giảm miễn học phí theo Thông tư liên bộ số 54/1998/TTLB của Bộ GD&ĐT-Bộ

TC ban hành ngày 31/8/1998. Ngoài chính sách trên nhà trường tiếp tục trình UBND và HĐND xin miễn hoàn toàn học phí cho các đối tượng học những ngành nghệ thuật đặc thù: sân khấu cải lương, các loại nhạc cụ dân tộc, biểu diễn múa; giảm 50% học phí (của mức 1 triệu/năm) cho ngành mỹ thuật (hội họa, điêu khắc)...

- Thực hiện tốt chính sách dãi ngô đào tạo nghệ thuật theo Thông tư liên tịch số 13/2006/TTLT của Bộ VH-TT - Bộ TC ban hành ngày 19/01/2006. Đồng thời với việc vận động thành lập quỹ khuyến học, sử dụng đúng mục đích nguồn quỹ này hỗ trợ thường xuyên và đột xuất cho những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Vận dụng quy luật cung cầu - mở mới nhiều bậc, ngành đào tạo để đáp ứng yêu cầu của thị trường

- Sử dụng phiếu điều tra thăm dò nhu cầu hệ, bậc đào tạo, ngành đào tạo và số lượng cần đào tạo. Tiến hành tổ chức hội nghị khách hàng, tổ chức theo ngành đào tạo để nắm cho được nhu cầu sử dụng. Trên cơ sở kết quả của 2 nguồn thông tin này gấp rút xây dựng lại toàn bộ chương trình đào tạo, bổ sung đội ngũ giáo viên, hoàn chỉnh các chương trình mới trình Bộ GD&ĐT thẩm định xét duyệt để đưa vào đào tạo.

- Thông qua hội nghị khách hàng nêu trên, chúng ta có thể tiến hành ký kết các hợp đồng đào tạo theo từng lĩnh vực.

- Gắn cuối năm học phổ thông, nhà trường cần cử cán bộ giáo viên đến các trường THCS, trường THPT xin danh sách học sinh lớp 9 và lớp 12 để trực tiếp gởi thông báo các ngành

tuyển sinh và đào tạo của nhà trường, giới thiệu cho các em và gia đình biết môi trường việc làm sau khi ra trường của từng ngành học và cung cấp địa chỉ các cơ quan, ban ngành tuyển dụng, giúp cho các em và gia đình chọn lựa ngành học hợp lý nhất.

Phát huy hiệu quả việc phối hợp liên kết đào tạo

Để đáp ứng thỏa mãn giữa cung và cầu nguồn nhân lực cần bộ VHNT và DL cho thị trường và xã hội, trước hết chúng ta cần có sự hỗ trợ giúp đỡ tích cực của các Trường Đại học và Cao đẳng lĩnh vực VHNT của Bộ. Trong thời gian vừa qua, nhờ sự hỗ trợ giúp đỡ tích cực của các trường này, Cần Thơ đã phối hợp liên kết đào tạo được 13 chuyên ngành bậc đại học và cao đẳng hệ tại chức mở tại Cần Thơ, tạo điều kiện cho 500 cán bộ trong ngành được đào tạo lại.

Trong thời sắp tới, Trường VHNT Cần Thơ cần chủ động trao đổi với các trường VHNT trong khu vực nhằm thống nhất với nhau xây dựng kế hoạch phối hợp đào tạo liên kết bậc Cao đẳng và Đại học trên cơ sở cùng chia sẻ với nhau các ngành đào tạo, để tránh tình trạng đào tạo trùng ngành học giữa các tỉnh gần nhau dẫn đến tình trạng không đủ nguồn học phí nhằm giúp các em an tâm học tập. Đồng thời tìm và vận động các cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng ký hợp đồng đào tạo, để họ hỗ trợ một phần học phí và sinh hoạt phí cho các em.

Trên đây là một vài suy nghĩ, ứng dụng một số biện pháp nhằm khắc phục những khó khăn hiện nay, để làm tốt hơn nữa công tác đào tạo VHNT và DL trong cơ chế thị trường ở Cần Thơ trong thời gian tới.

Trần Quốc Lương

Nguyên Hiệu trưởng Trường TC VHNT Cần Thơ

Nâng cấp trường và thực hiện tốt chính sách đào tạo chuyên biệt

Trường trung cấp VHNT Cần Thơ cần trang bị hoàn thành để áp dụng cấp trường, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền tích cực ủng hộ và phê duyệt để trường VHNT Cần Thơ sớm nâng lên thành Trường Cao đẳng. Đây là một hình thức nâng bậc đào tạo để thu hút học viên, nhưng điều cơ bản nhất là nhà trường chủ động xây dựng được chương trình đào tạo liên thông từ trung cấp lên cao đẳng nhằm thực hiện tiết kiệm được nhiều tiền bạc, thời gian cho người học và xã hội.

Thời gian qua nhà nước đã có một số chính sách cho đào tạo chuyên biệt, chúng ta cố gắng vận dụng để thực hiện tốt. Tuy nhiên, để có nguồn kinh phí lớn hơn nữa hỗ trợ và thu hút người học, Trường VHNT Cần Thơ cần vận động và tìm nhiều nguồn tài trợ, tìm mạnh thường quân đỡ đầu.. để xây dựng cho được quỹ khuyến học, khuyến tài trong nhà trường.

Đối với các ngành nghệ thuật truyền thống hoặc các ngành nghệ thuật đặc thù ngoài việc miễn học phí, cấp học bổng, còn phải cấp thêm sinh hoạt phí nhằm giúp các em an tâm học tập. Đồng thời tìm và vận động các cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng ký hợp đồng đào tạo, để họ hỗ trợ một phần học phí và sinh hoạt phí cho các em.

Trên đây là một vài suy nghĩ, ứng dụng một số biện pháp nhằm khắc phục những khó khăn hiện nay, để làm tốt hơn nữa công tác đào tạo VHNT và DL trong cơ chế thị trường ở Cần Thơ trong thời gian tới.

Một vài suy nghĩ về đào tạo Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch trong cơ chế thị trường

Triển lãm chuyên đề **TẠI BẢO TÀNG CẦN THƠ**

Nguyễn Thị Cẩm Nhung



Lãnh đạo Sở VHTT & DL TP. Cần Thơ tặng giấy khen cho các nhà sưu tập tham gia triển lãm chuyên đề "Cổ vật trên đất Tây Đô".

Ảnh: Triệu Vinh

Xuân này đến với Bảo tàng Cần Thơ khách tham quan sẽ có dịp chiêm ngưỡng những nét đẹp độc đáo của hơn 300 cổ vật được trưng bày tại đây qua chuyên đề “Cổ vật trên đất Tây Đô” do Bảo tàng Cần Thơ kết hợp với 12 nhà sưu tập thuộc CLB sưu tập cổ vật Cần Thơ thực hiện.

Nhớ lại, từ chuyên đề đầu tiên của ngày đầu khai mạc (31/8/2001) đến nay Bảo tàng Cần Thơ đã tổ chức khoảng 30 chuyên đề. Tầm ngắm của người cầm lái ở đây chính là sự thu nhận những kiến thức mới, những hiểu biết mới của khách tham quan khi đã đặt chân đến Bảo tàng. Chính vì vậy, không dừng lại là một bảo tàng đơn thuần, Bảo tàng Cần Thơ còn vươn xa hơn, đó là thực hiện chủ trương đa dạng hóa các hoạt động nhằm thu hút khách tham quan dựa trên ý tưởng lập hẳn một phòng chuyên đề kết hợp với các bảo tàng bạn và các nhà sưu tầm cổ vật tư nhân.

Người dân Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng và du khách nói chung được biết đến sự giao lưu văn hóa lâu đời giữa Việt Nam với các nước, sự trân trọng của nhân dân ta đối với việc bảo tồn di sản văn hóa nhân loại qua chuyên đề “Di vật Việt Nam 2000 năm giao lưu văn hóa” (kết hợp với bảo tàng Lịch sử TP Hồ Chí Minh), hay từ “Tranh thờ, tượng thờ truyền thống Việt Nam” (kết hợp với Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam), khách tham quan bắt gặp những lát cất không gian, thời gian, thực ảo khác nhau, thể hiện và diễn tả các tín ngưỡng, lối tư duy truyền thống của người Việt, hoặc có dịp chiêm ngưỡng trống đồng Di vật điển hình nhất của nền văn hóa Đông Sơn cũng như biết đến một nền văn hóa Đông Sơn rực rỡ một thời của dân tộc qua “Thời Hùng Vương và di vật văn hóa Đông Sơn” (kết hợp với Bảo tàng Lịch sử Việt Nam tại TP Hồ Chí Minh). Trong không gian giới hạn của phòng trưng bày, vậy mà, khách tham quan vẫn



Lãnh đạo Sở VHTT&DL TP. Cần Thơ kiểm tra công tác chuẩn bị triển lãm chuyên đề.
Ảnh: Võ Nguyên Thủy

cảm nhận được không gian xưa cũ, mông mênh của thành quách, lăng tẩm, lầu các, cung điện Huế, qua việc tái tạo lại kiến trúc Điện Thái Hòa, các sa bàn, hình ảnh về đại nội, cảm nhận lớp vàng son của một thời qua các trang phục của vua, hoàng hậu, hoàng tử, công chúa, qua bộ sưu tập đồ sứ kỹ kiều phục chế, ... từ chuyên đề “Dấu ấn văn hóa Huế” (kết hợp với Bảo tàng Mỹ thuật Cung đình Huế). Cũng tại đây, người xem không chỉ được tìm hiểu về lịch sử, văn hóa của địa phương qua “Đất nước - Con người Cần Thơ” (Bảo tàng Cần Thơ thực hiện) mà còn đi dọc cả chiều dài văn hóa của các dân tộc Việt Nam, đắm mình vào tiếng chuông ngân, tiếng kèn, sáo, ... trong mùa Ning Nong của các dân tộc bản địa ở Kon-Tum “Văn hóa các dân tộc bản địa Bắc Tây nguyên” (kết hợp với Bảo tàng tổng hợp Kon-Tum), nắm được nét đặc trưng về lịch sử, phong tục, tập quán, tôn giáo, tín ngưỡng của người Chăm Ninh Thuận qua “Văn hóa Chăm Ninh Thuận” (kết hợp với Bảo tàng tỉnh Ninh Thuận). Hay ngược dòng thời gian tìm hiểu các phong tục cưới xin của người Việt từ nửa đầu thế kỷ 20 đến nay, đặc biệt bên cạnh những bức ảnh cưới, khách tham quan còn được nghe những câu chuyện lý thú về cuộc đời, tình yêu, hôn nhân và cả những quan niệm, bí quyết bảo vệ hạnh phúc gia đình của những con người cụ thể qua các video clip trình chiếu.

Có lẽ khách tham quan vẫn còn ấn tượng về sự phong phú cũng như cái cách lưu giữ cổ vật và ngưỡng mộ trước nghĩa cử cao đẹp khi hiến tặng toàn bộ cổ vật, sách vở nghiên cứu, cả căn nhà xưa cho Nhà nước của cụ Vương Hồng Sển khi tiếp cận chuyên đề “Sưu tập cổ vật của cố học giả Vương Hồng Sển” (kết hợp với Bảo tàng Lịch sử TP Hồ Chí Minh). Như vậy có thể nói rằng, Bảo tàng Cần Thơ đã bằng cách của mình truyền cho công chúng tình yêu, sự nâng niu cái đẹp, giữ gìn báu vật của Quốc gia qua những con người thật, những hành động thật. Khi mà nạn chảy máu cổ vật đang diễn ra từng ngày, từng giờ thì chuyên đề “Kho báu từ 5 con tàu cổ dưới đáy biển Việt Nam” (kết hợp với Bảo tàng Lịch sử Việt Nam) không chỉ đưa người xem đến với nét tài hoa, khéo léo trong kỹ thuật, tinh tế trong thẩm mỹ của người thợ thủ công xưa, hiểu thêm về mối quan hệ giao thương Quốc tế trên biển Việt Nam trong các thế kỷ trước mà còn bất bình trước hành động lén lút trực với cổ vật từ các con tàu đắm của ngư dân qua các đoạn phim trình chiếu.

Tốn nhiều phim nhất của cánh phóng viên các báo đài có lẽ là chuyên đề “Cuộc sống ĐBSCL: câu chuyện của 6 cộng đồng” do Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam (Hà Nội), Trung tâm di sản và đời sống dân gian Smithsonian (Mỹ), đại học An Giang và Bảo tàng TP Hồ Chí Minh phối hợp thực hiện với sự tài trợ của Quỹ Rockefeller trưng bày tại Bảo tàng Cần Thơ, cuộc sống thường nhật của người dân ĐBSCL với các phong tục tập quán, sinh hoạt, các hoạt động văn hóa được tái hiện qua hơn 200 bức ảnh, 250 hiện vật, 6 chương trình phim. Đặc biệt các nữ nghệ nhân người Chăm trong trang phục truyền thống ngồi dệt thổ cẩm, nghệ nhân người Khmer nắn nót nặn các vật dụng sinh hoạt: nồi, niêu, lò... bằng đất đã thu hút người



Triển lãm “Một trăm năm áo cưới Việt Nam”. Ảnh: Võ Nguyên Thủy

xem. Khách tham quan không chỉ được nhìn “tận mắt” mà còn có thể trực tiếp tham gia “tận tay”.

Dưới ống kính trung thực của một nhà báo, phóng viên Nhật Bản Ishikawa-Bunyo đã ghi lại một “Chiến tranh ở Việt Nam” với những hình ảnh thực, những khoảnh khắc mà người xem ảnh “không thể nào chịu nổi” trước những hành động dã man của lính Mỹ đối với nhân dân Việt Nam, Ishikawa-Bunyo đã đưa đến cho nhân dân thế giới một cái nhìn thật sự về cuộc chiến mà Mỹ tiến hành ở Việt Nam. Cùng với các chuyên đề về cuộc đấu tranh hào hùng của dân tộc qua từng mảng, từng chủ đề thể hiện như “Khát vọng hòa bình” (kết hợp với Bảo tàng chứng tích chiến tranh), khách tham quan, đặc biệt là khách tham quan nước ngoài càng thấy được niềm khát khao hòa bình của người Việt Nam, khám phá trước những cô gái, bà mẹ Nam bộ hiền hậu, đảm đang mà anh dũng “Phụ nữ miền Nam qua hai thời kỳ kháng chiến” (kết hợp với Bảo tàng Phụ nữ Nam bộ), bùi ngùi trước những cổ vật đã ố vàng vì năm tháng của những đôi lứa yêu nhau đi qua suốt cuộc chiến trường kỳ của dân tộc “kỷ vật thời kháng chiến” (Bảo tàng Cần Thơ), để hiểu thêm rằng tình yêu trong chiến tranh dẫu nhiều gian khổ vẫn tươi rói, lung linh một niềm tin vào hạnh phúc “Tình yêu trong chiến tranh” (kết hợp với Bảo tàng chứng tích chiến tranh và Bảo tàng Quân khu IX), hay “Ký họa kháng chiến miền Tây nam bộ” (kết hợp với Bảo tàng Mỹ thuật TP Hồ Chí Minh) là những trang sử bằng tranh, khách tham quan cảm nhận được hơi thở của chiến trường qua những hình ảnh về con người thực, sự kiện thực, phong cảnh thực...

Đặc biệt, từ ý tưởng độc đáo, trong hai năm gần đây (xuân 2008, xuân 2009) chuyên đề “Sắc xuân miệt vườn” đã tạo điểm nhấn cho Bảo tàng Cần Thơ. Lần đầu tiên, những nghệ nhân của ba dân tộc Việt, Hoa, Khmer trên đất Cần Thơ có dịp hội tụ về đây để trình diễn cho khách tham quan xem một số ngành nghề truyền thống của dân tộc mình như: gói bánh tét, đổ bánh xèo, đan lợp, (người Việt); đâm cối dẹp, làm bánh gừng, đan thúng (người Khmer); làm bánh hồng đào, gõ bánh in (người Hoa). Ý tưởng này cũng chính là sự nối tiếp, là phần động của những dự án phi vật thể nhằm bảo tồn các giá trị văn hóa, hành nghề thủ công truyền thống có nguy cơ bị mai một mà Bảo tàng Cần Thơ đã thực hiện trong suốt nhiều năm qua, và việc để công chúng tiếp cận với những giá trị đó, tạo cho họ niềm thích thú, sự say mê mà trên hết là ý thức giữ gìn những nét đẹp truyền thống của dân tộc mình, chính là điều ấp ủ, tâm huyết của cá nhân và tập thể Bảo tàng Cần Thơ khi thực hiện chuyên đề này.

Còn nhiều, nhiều nữa những hoạt động xã hội hóa mà Bảo tàng Cần Thơ đã đem lại cho công chúng. Và cũng thật khó mà hình dung hết được những hiệu quả từ các hoạt động đó. Chỉ có những dòng chữ lưu niệm ghi lại cảm xúc của mình khi đặt chân đến tham quan Bảo tàng Cần Thơ chính là món quà vô giá, tạo nên sức mạnh cho những người làm công tác Bảo tàng □



XÃ HỘI HÓA HOẠT ĐỘNG BẢO TÔN, BẢO TÀNG trên địa bàn Thành phố Cần Thơ

Nguyễn Thị Mỹ

T trong nhiều năm qua, mặc dù ngân sách Nhà nước đầu tư còn hạn chế nhưng Bảo tàng thành phố Cần Thơ vẫn luôn linh hoạt vận dụng nhiều phương thức để đảm bảo hoạt động, phục vụ nhiệm vụ chính trị được giao, bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân, góp phần vào thành tích chung của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Cần Thơ. Thành tích ấy phải kể đến sự đóng góp hiệu quả của việc đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong hoạt động bảo tồn, bảo tàng.

Từ khi khánh thành đi vào phục vụ khách tham quan vào tháng 8 năm 2001 đến nay, Bảo tàng thành phố Cần Thơ đã phối hợp với các bảo tàng bạn; các nhà truyền thống quận, huyện; các cơ quan, tổ chức, đoàn thể; các vị sư và nhiều nhà sưu tập trong, ngoài thành phố tổ chức trưng bày, trình diễn hơn 50 lầun chuyên đề với nội dung phong phú, đa dạng về văn hóa, lịch sử, khai mạc nhân các ngày lễ, Tết, kỷ niệm lịch sử.. phục vụ 1.015.777 lượt khách tham quan tại Bảo tàng và tham gia "Ngày hội Văn hóa - Thể thao dân tộc Khmer Nam bộ" lần II, III, IV tại Kiên Giang, Trà Vinh, Cần Thơ; "Những ngày văn hóa Khmer Nam bộ" tại Hà Nội; "Lễ hội Làng Sen" tại Nghệ An... Riêng các bộ ảnh tư liệu, sau khi triển lãm tại khuôn viên Bảo tàng đều được luân chuyển đến các xã, phường, nông trường văn hóa, trường học và địa điểm vui chơi, giải trí trong thành phố góp phần nâng cao đời sống văn hóa ở cơ sở, nhất là ở vùng sâu, vùng xa.

Song song đó, Bảo tàng còn kết hợp với các hội, đoàn thể, các cơ sở thờ tự tôn giáo, tín ngưỡng, cán bộ hữu trí, cán bộ lão thành cách mạng... vận động nhân dân hiến, tặng 2.747 hiện vật, góp phần bổ sung các bộ sưu tập hiện có và đổi mới nội dung trưng bày đồng thời huy động hơn 600 triệu đồng ngoài ngân sách Nhà nước để thực hiện công tác bảo vệ, chống xuống cấp di tích, đặc biệt các di tích là đình, chùa, miếu... Ban Quản lý Di tích và Ban Quản trị tiếp nhận, quản lý nguồn quỹ do nhân dân đóng góp (kể cả những người Việt Nam ở nước ngoài) và thực hiện việc tu bổ di tích theo sự hướng dẫn về chuyên môn của Bảo tàng. Được sự tài trợ của Trung tâm trao đổi giáo dục với Việt Nam (Quỹ Ford), Bảo tàng thành phố Cần Thơ đã thực hiện dự án "Khôi phục và truyền dạy hát múa Dù kè trong cộng đồng người Khmer ở huyện Cờ Đỏ", với tổng số tiền gần 80 triệu đồng.



Cán bộ Bảo tàng Cần Thơ tiếp nhận hiện vật do ông Ngô Hồng Vũ, cựu tù chính trị Côn Đảo hiến tặng.
Ảnh: Võ Nguyên Thủy

nhằm khôi phục một loại hình văn hóa phi vật thể đặc sắc đang có nguy cơ bị mai một.

Việc phối hợp thay đổi chuyên đề liên tục vừa tiết kiệm được kinh phí của Nhà nước vừa giúp Bảo tàng thường xuyên đổi mới nội dung trưng bày, nhờ vậy, lượng khách tham quan vẫn được duy trì trong khi có nhiều hoạt động khác không kém phần hấp dẫn, thu hút công chúng như: hội chợ, siêu thị, ca nhạc, chiếu ảnh, phát thanh truyền hình... Vì khi phối hợp hoạt động là 2 đơn vị đã có sự thỏa thuận về các khoản chi phí. Công tác triển lãm lưu động ảnh cũng được tiến hành theo phương thức trên với sự chia sẻ của các cơ quan, trường học về chi phí vận chuyển, bảo vệ.



Đ/c Huỳnh Thanh Sơn, Phó Giám đốc Sở VHTT TP. Cần Thơ tặng giấy khen cho gia đình bà Võ Thị Như đã hiến tặng hiện vật cho Bảo tàng, tháng 2 năm 2005.
Ảnh: VNT



Viết mộc Phan Văn Trị. Ảnh: Đỗ Tùng

Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nên trong nhiều năm qua Bảo tàng thành phố Cần Thơ vẫn luôn được khá nhiều hiện vật, các di tích lịch sử-văn hóa là đình, chùa, miếu... được tu bổ, chống xuống cấp thường xuyên bằng nguồn vốn của nhân dân, từ đó tạo dựng được trong các cá nhân, tập thể niềm danh dự, lòng tự hào vì đã đóng góp vào sự nghiệp bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, lịch sử của dân tộc.

Những kết quả bước đầu của công tác xã hội hóa hoạt động bảo tồn, bảo tàng ở thành phố Cần Thơ tuy chưa phải là nhiều nhưng đã cho thấy sự quan tâm, ủng hộ tinh huyết của nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân. Thực tế, công tác này vẫn còn gặp không ít khó khăn do đây không phải là lĩnh vực kinh doanh để kiếm lời nên nhiều tổ chức, cá nhân đã dần do, cần nhắc khi phối hợp, tài trợ, ủng hộ. Bên cạnh đó, trình độ của cán bộ chuyên môn chưa đáp ứng yêu cầu công tác nhất là trong việc xây dựng kế hoạch, chương trình xã hội hóa và tìm nguồn liên kết hoạt động. Việc tuyên truyền để nâng cao nhận thức của công chúng về vai trò, trách nhiệm đối với công tác bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử của của dân tộc chưa được sâu rộng.

Phát huy những kết quả xã hội hóa đã đạt được, thời gian tới Bảo tàng thành phố Cần Thơ tiếp tục thực hiện phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm trong công tác bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa. Nhờ có định hướng đúng đắn của Đảng về phát triển văn hóa, sự nghiệp bảo tồn, bảo tàng ngày nay đã được xã hội quan tâm nhiều hơn. Mặt khác, khoa học công nghệ phát triển, đời sống vật chất của con người được cải thiện, mặt bằng dân trí trong cộng đồng được nâng cao, người dân đã quan tâm hơn đến các sinh hoạt văn hóa, đến việc tìm hiểu về lịch sử quê hương, cội nguồn dân tộc và các lĩnh vực khác trong đời sống xã hội thông qua các di sản văn hóa, di tích lịch sử. Bảo tàng ngày càng khẳng định là một thiết chế văn hóa không thể thiếu trong đời sống, có chức năng như nhịp cầu nối giữa quá khứ - hiện tại và tương lai. Trong xu thế hội nhập và giao lưu văn hóa ngày càng phát triển, lượng khách du lịch đến với Cần Thơ nói chung, với Bảo tàng ngày càng tăng. Những điều kiện trên sẽ tạo thuận lợi cho Bảo tàng thành phố Cần Thơ trong công tác tuyên truyền, vận động các lực lượng xã hội quan tâm đầu tư cho công tác bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa, đáp ứng nhu cầu nghiên cứu và phát triển du lịch, xứng đáng vai trò Bảo tàng trung tâm của khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Bảo tàng Cần Thơ phối hợp Trường Đại học Cần Thơ triển lãm ảnh tháng 9 năm 2008
Ảnh: Võ Nguyên Thủy



Văn Hóa, Thể thao và Du lịch Cần Thơ
Quản lý Sáu 2009



Mùa Xuân ĐI XEM CỔ VẬT ÓC EO

Mai Lý

Từ quốc lộ 91 ở Cần Thơ, ngược lên hướng An Giang chừng 45 km, chúng tôi ghé thị trấn Thốt Nốt, huyện Thốt Nốt TP.Cần Thơ.

Lần theo con lộ nhỏ về ấp Tràng Thọ 1 khoảng 1 km, hai bên đường nhà cửa san sát, người xe ngược xuôi tấp nập, chúng tôi tìm đến Tạ Mân, một người sưu tầm và rất đam mê với cổ vật.. Căn nhà nhỏ gọn, ấm áp của anh Tạ Mân mấy năm nay được nhiều người biết đến. Đã có nhiều nhà báo, nhà văn, các đài phát thanh truyền hình viết, giới thiệu về Tạ Mân. Hôm nay, chúng tôi được hân hạnh đi chung với nhà nghiên cứu văn nghệ dân gian Nguyễn Hữu Hiệp, nhà báo Phù Sa Lộc, nhà văn Đặng Hoàng Thám (Cần Thơ) tìm đến tận nơi, để tai nghe, mắt thấy những cổ vật vô giá. Anh Tạ Mân hiện sở hữu một bộ sưu tập cổ vật Óc Eo rất đặc sắc, với nhiều chủng loại và chất liệu bằng đồng, đá, gỗ, đất sét nung, chì... có giá trị văn hóa cao.

Hai vợ chồng anh Tạ Mân với dáng người cao to, gương mặt phúc hậu, nói năng hoạt bát vui vẻ, toát ra nét chân chất, phóng khoáng vốn có của người Nam bộ. Tạ Mân vui vẻ giới thiệu những cổ vật mà anh đã dày công sưu tập. Đặc biệt là bộ sưu tập rất phong phú và đa dạng với nhiều pho tượng, bia đá, phù điêu, đồ tế lễ, thờ cúng, bình khí và những vật dụng sinh hoạt của cư dân Phù Nam cổ... Vương quốc Phù Nam xưa kia chịu ảnh hưởng văn minh, văn hóa Nam Á, mà Óc Eo, Ba Thê thuộc huyện Thoại Sơn (An Giang) là di chỉ tiêu biểu nhất.

Óc Eo là tên gọi chung của một nền văn hóa gắn liền với vương quốc Phù Nam huyền thoại, có địa bàn trải rộng từ Tây đến Đông Nam bộ ngày nay. Theo các nhà khảo cổ, văn hóa Óc Eo có niên đại từ thế kỷ thứ II đến thế kỷ thứ VI và biến mất một cách bí ẩn. Trải qua trên dưới một thiên niên kỷ rưỡi với bao nhiêu biến động của thiên nhiên và lịch sử, nền văn hóa ấy bị mai một và dần rơi vào quên lãng.

Tạ Mân sinh năm 1961, tên thật là Tạ Hòa Thọ, hiện anh là hội viên Hội Di sản Văn hóa Việt Nam. Thời gian trước đây, anh chơi đồ cổ như một thú tiêu

khiển. Ngày kia, trong một lần đến vùng núi Ba Thê, huyện Thoại Sơn (An Giang), Tạ Mân gặp một nông dân địa phương. Ông này đào ao nuôi cá, vô tình gặp được tượng thần Vishnu bằng đá xanh cao 1.55m, nặng 90kg. Bắt đầu từ ngày ấy, Tạ Mân đã dành rất nhiều thời gian và công sức để sưu tầm cổ vật Óc Eo. Căn nhà nhỏ bé chỉ có 40m² của anh trưng bày rất nhiều cổ vật. Anh rất nhiệt tình với khách tham quan. Tạ Mân cho biết anh chơi đồ cổ với sự đam mê mãnh liệt. Vợ anh chị Cao Thị Xuân Đào là một trợ thủ đắc lực cho chồng trong việc sưu tầm và bảo quản cổ vật. "Cổ vật Óc Eo ngày nay còn rất ít. Sưu tầm và bảo tồn tài sản văn hóa này là một công việc có ý nghĩa. Tôi sẵn sàng cho những người yêu quý văn hóa cũng như các em sinh viên, học sinh đến tham quan, nghiên cứu thoải mái"- Tạ Mân vui vẻ, hồ hởi nói. Anh và chị Xuân Đào đã sưu tầm đồ cổ Óc Eo trên 20 năm nay.

Vị chủ nhân của bộ sưu tập quý hiếm này còn có kiến thức và kinh nghiệm rất đáng khâm phục trong việc đánh giá giá trị các cổ vật. Anh rất am hiểu về các vị thần của Hindu giáo như: Vishnu (Thần bảo vệ), Ganesha (Thần may mắn, đầu người mặt voi), Nadin (Bò thần), Shiva (Thần hủy diệt), Apsara (Tiên nữ).

Trong các cổ vật ở nhà anh Tạ Mân, có tượng đầu một phụ nữ bằng đá đen trông rất ấn tượng, bên ngoài có tráng một lớp nhụa cây. Theo nghiên cứu và dựa trên các tư liệu từ nhiều nguồn, người ta cho đây là tượng của công chúa kiêm nữ hoàng vương quốc Phù Nam ở cuối thế kỷ thứ VI, thế kỷ cuối cùng của nền văn minh Óc Eo!

Trong bộ sưu tập, ngoài nhóm tượng miêu tả thần, người, còn có nhiều cổ vật quý hiếm như bộ binh khí thờ cúng gồm có: cung, rìu, dao găm, dao có vân, đinh ba... làm bằng các loại đá khác nhau đã bị phong hóa, có niên đại thời tiền Óc Eo. Nhiều cổ vật khác rất đặc sắc như: một hòn đá hình trứng có khắc những chữ cổ rất lạ, Tượng Người cá có hình dáng một thiếu nữ mìng người đuôi cá; bia đá đỏ có khắc hình thần Shiva... Vào năm 1995, anh Tạ Mân mua được của một nông dân ở Ba Thê một pho tượng Phật bà Quan âm bằng đồng có 10 đầu với 20 tay, cao 1,1 mét nặng 25kg. Pho tượng làm Tạ Mân "mê" ngay và chẳng chút đắn đo, anh đã mua pho tượng đồng thau quý hiếm này với giá khá cao!

Anh Tạ Mân và chị Cao Thị Xuân Đào còn cho biết, mới đây có một vị khách du lịch là một nhà khảo cổ người Anh, sau khi đọc được những bài báo nói về bộ sưu tập cổ vật Óc Eo của anh chị, đã bay sang Việt Nam tìm đến tận nhà anh và xin xem cho được pho tượng thần Harihara. Ông người Anh này hỏi mua pho tượng với giá 50.000USD, nhưng anh Tạ Mân và vợ đã bình thản từ chối: "Cổ vật là vô giá tôi muốn giữ gìn di sản vô giá này, để về sau con cháu còn có thể nhìn thấy, chiêm ngưỡng". Theo sự tiết lộ của anh Tạ Mân, Harihara là hóa thân của thần Vishnu và Shiva nhập lại. Vị thần này có thêm một nửa con mặt ở trên trán, cứ 13 năm phát sáng một lần. Ai có duyên nhìn thấy được sẽ gặp nhiều may mắn! (?) Anh Mân còn cho biết, gia đình anh kinh tế ổn định, con cái đã thành đạt, chơi đồ cổ, nghiên cứu, sưu tầm cổ vật cũng là một cách gìn giữ di sản văn hóa của tiền nhân... Anh nói chắc chắn rằng, anh sẽ không bao giờ bán những cổ vật của mình, cho dù có ai đó mua với giá thật cao!

Thêm một điều bất ngờ nữa là anh Tạ Mân đã đưa chúng tôi đến một ngôi chùa cổ nằm khuất sâu trong một con hẻm ngoằn ngoèo giữa khu dân cư đông đúc. Đó là Chùa Phước Long Cố Tự. Thầy Phó Chủ trì Thích Thiện Võ giới thiệu và dẫn chúng tôi đi tham quan pho tượng cực kỳ quý hiếm mà chùa Phước Long và bà con nhân dân quanh vùng luôn cẩn giác bảo vệ. Pho tượng Phật Thích Ca Mâu Ni cao 2,1m bằng sa thạch, đào gắp ở vùng núi Ba Thê năm 1959 khi làm khu trục mìn. Tượng được đem về an vị tại chùa Phước Long cổ tự từ năm 1960. Ban đầu tượng được dựng trước chùa cho bà con tham quan tự do. Hồi sau hòa bình có một nhóm người lạ mặt đã đến đây định mua chuộc bà con chung quanh chùa. Chúng yêu cầu chỉ làm thịnh như không biết gì chúng sẽ cho mỗi nhà một cây vàng! Họ ấy định cưa đầu và tay pho tượng nhưng đã thất bại và bị chính quyền cùng nhân dân đuổi bắt gắt gao. Từ đó chung quanh tượng được bao bọc bởi một lớp lưới bảo vệ. Bàn tay phật được tái tạo và tượng phật được sơn phết bên ngoài để tránh gợi lòng tham của bọn "ác".

... Hồn người xưa và dĩ vãng xa xăm vẫn còn lưu giữ, phảng phất trên gương mặt của các pho tượng. Cuộc sống hôm nay sẽ thành quá khứ, vì vậy ta cần trân trọng những gì đã có, hiện có, thuộc về cả vật chất lẫn tinh thần. Ấy là di sản vô giá để lại cho đời sau!

Chúng tôi già từ Tạ Mân khi nắng chiều sấp tắt. Chợ Thốt Nốt đâu đó, vài dãy phố đã lên đèn. Sông Hậu mùa này nước đổ về xuôi... Lau sậy trên đồng đã trổ bông trắng xóa. Gió bắc se se lạnh. Và, trời cũng sắp sang xuân □

Dối với người dân Cần Thơ, chợ nổi Cái Răng thật quen thuộc và dung dị với những chuyến tàu hàng đầy ắp nông sản, cây trái bốn mùa, người bán, người mua đều sử dụng phương tiện ghe, tàu... để trao đổi mua bán. Dập dềnh cùng con nước lớn ròng, cứ tờ mờ sáng là hàng trăm ghe tàu tụ họp lại trên một khúc sông; Chợ nổi là sinh hoạt mang đậm dấu ấn của miền sông nước. Thật vậy, từ miền sông tiền, đến sông Hậu xuống đến tận Cà Mau có rất nhiều chợ nổi: Cái Bè, Trà Ôn, Cái Răng, Phong Điền, Ngã Bảy, Ngã Năm, Cà Mau... nhưng nổi bật và được nhiều du khách trong và ngoài nước ưa thích là chợ nổi Cái Răng.

Từ trung tâm thành phố Cần Thơ đi khoảng 5km theo quốc lộ 1 về hướng Sóc Trăng đến cầu Cái Răng là nhìn thấy chợ nổi Cái Răng. Hình ảnh đầu tiên du khách nhìn thấy là hàng trăm ghe tàu lớn nhỏ đậu san sát vào nhau; chiếc nào cũng đầy ắp hàng hóa, nông sản, hàng hóa chất đầy cả lên nóc tàu, "hang mẫu" được treo trên một cây bẹo cao cao phía trước, nhìn vào đó người mua biết ngay tàu bán hàng gì...

Chợ nổi nhóm rất sớm, từ 4 - 5 giờ sáng đến chừng 8 - 9 giờ là tan dần; du khách thăm chợ nổi thường đi tầm 8 giờ sáng, đây là lúc chợ nổi Cái Răng đông nhất: nhìn vào các biển ghi trên tàu hàng, có thể thấy chợ nổi Cái Răng tập hợp đông đủ ghe tàu từ khắp các tỉnh trong vùng đến mua bán hàng hoá. Mặt hàng chủ lực của chợ nổi Cái Răng là hàng nông sản và trái cây của đồng bằng sông Cửu Long. Điều thú vị của cách mua bán trên chợ nổi ở chỗ cách chuyển hàng từ tàu này sang tàu khác: nếu là dưa hấu, bắp cải, khóm... người mua, người bán cứ thế thảm thuyền rất khéo léo, không thấy rơi xuống sông bao giờ... mua bán trên chợ nổi cũng ít thấy cảnh chèo kéo, cãi cọ thường thấy ở các chợ trên bờ.

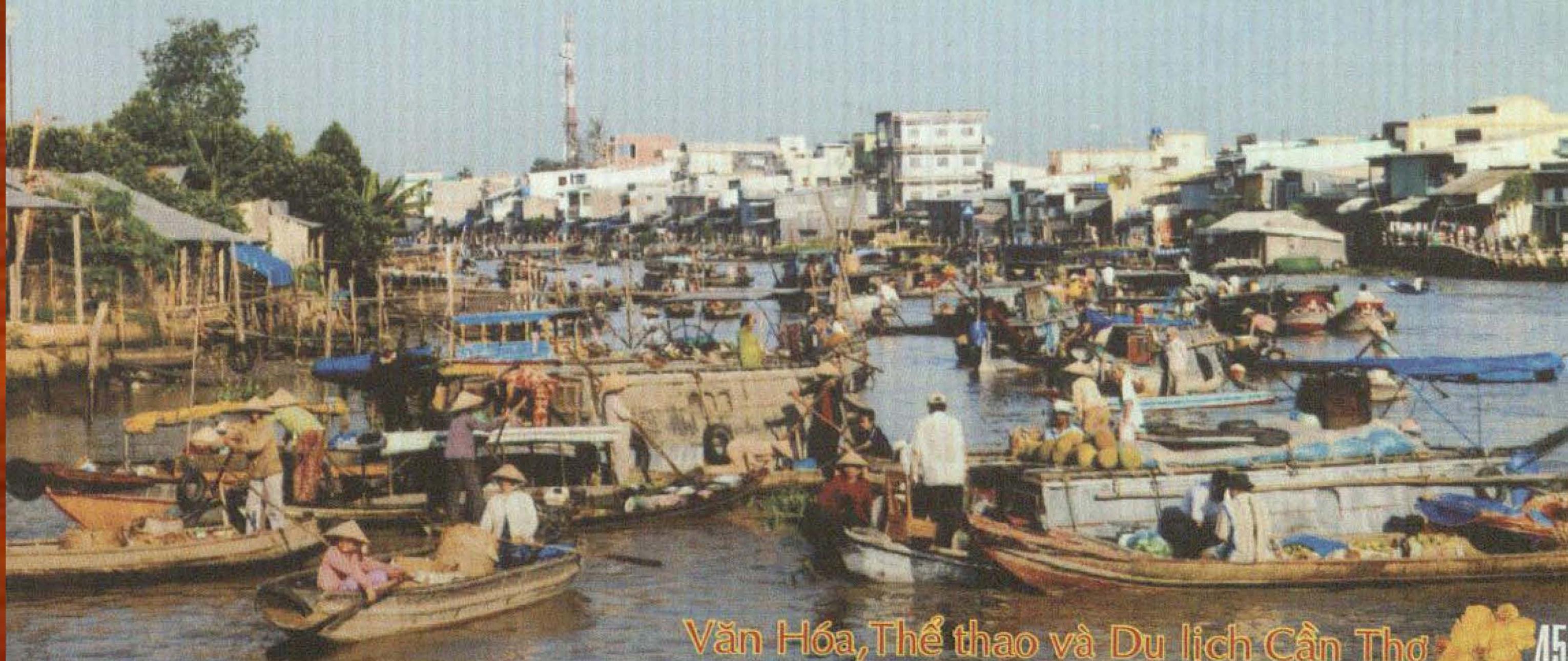
Đi chợ nổi Cái Răng, du khách hãy chọn cho mình một chiếc thuyền nhỏ thỏi để có thể len lỏi vào cái thế giới ghe tàu nhộn nhịp trên sông này. Du khách có thể cập tàu của mình đến sát tàu hàng để lựa chọn hàng hoá. Mua bán trên chợ nổi Cái Răng chủ yếu là mua bán sỉ, tuy nhiên, người bán vẫn vui vẻ khi bán cho du khách một ít làm quà, và dĩ nhiên là với giá cả rất dễ chịu.

Đối với khá nhiều người mua bán ở chợ nổi, chiếc tàu hàng cũng là nhà nên có thể thấy trên tàu có ti vi, có dụng cụ nấu ăn, có cả bông hoa được nâng niu trong chậu nhỏ được đặt trên nóc tàu hoặc mũi tàu, người ta cũng không quên đem theo chú chó cưng...

Ngày Xuân về Tết đến, chợ nổi lại càng đẹp hơn bởi hàng trăm sắc hoa đủ màu tấp nập, cảnh mua bán cũng nhộn nhịp hơn hẳn những ngày thường. Ghé thăm chợ nổi Cần Thơ trong những ngày giáp tết để cảm nhận một cách gần gũi và thú vị đời sống của chợ miền sông nước; nơi có rất nhiều người chọn tàu hàng là nhà và sông nước là xóm làng quê hương.

Chợ Nổi Cái Răng

Triệu Tú Nga



Văn Hóa, Thể thao và Du lịch Cần Thơ

Điểm Sáng Ninh Kiều

Thu Vân

Chuẩn bị vào xuân, tập thể cán bộ công nhân viên (CB.CNV) Trung tâm VH-TDTT quận Ninh Kiều lại tất bật cho các hoạt động phục vụ nhân dân vui đón Tết như: Thi đấu cờ tướng, Hội thi các trò chơi dân gian, Hội diễn Liên hoan giai điệu mùa Xuân, các chương trình văn nghệ do các CLB, đội văn nghệ quần chúng, thông tin lưu động và chương trình hát với nhau tại Bến Ninh Kiều, Công viên Lưu Hữu Phước.

Trong những đợt cao điểm, ngày Lễ, ngày Tết thường khi mọi người vui chơi, thì CB.CNV trong ngành phải xuyên suốt phục vụ, tuy vậy nhưng anh em rất vui vẻ, nhiệt tình, đoàn kết để cùng nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ. Công việc là vậy nhưng mức thù lao vẫn còn hạn chế, chủ yếu là được động viên về mặt tinh thần và sự yêu nghề, gắn bó của tập thể CB.CNVC đơn vị.

Điểm mới trong hoạt động VHVN - TDTT phục vụ trong những ngày lễ, Tết là chương trình Hát với nhau “có quà tặng” lần đầu được tổ chức vào Tết Nguyên đán Quý Hợi 2007 và được duy trì cho đến nay. Là một sân chơi lành mạnh, rất thiết thực, rất gần gũi với các tầng lớp nhân dân, nhất là giới trẻ. Hàng đêm khi danh sách đăng ký số lượng bài hát đã hết nhưng vẫn còn rất nhiều người xin được đăng ký hát, chỉ hát thôi “không còn quà cung được”. Có những anh chị trung niên hăng hái vẫn ngồi chờ hằng giờ để được lên hát một bài hát mà họ yêu thích. Có những em thiếu nhi, các bé mẫu giáo nhà ở xa nhưng vẫn đòi ba mẹ chở đến mỗi đêm để được đăng ký hát, còn các em tiểu học đã có mặt tại điểm phục vụ từ rất sớm để

kịp ghi danh. Nói rằng hát vơi nhau nhưng Ban tổ chức cũng cho đăng ký những tiết mục nhảy Hip hop mà các bạn trẻ yêu cầu, vì thế

không khí chương trình hát với nhau càng thêm sôi động.

Khác với những tụ điểm Cà phê ca nhạc có chương trình hát với nhau thường xuyên trên nhiều tuyến phố của quận Ninh Kiều. Chương trình hát với nhau do Trung tâm VH-TDTT quận Ninh Kiều tổ chức là để phục vụ rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân. Phương thức sinh hoạt ở đây được ủng hộ nhiệt tình không phải vì những phần quà nhỏ mà đặc biệt là sân khấu ở giữa công chúng, vừa được hát cho bạn bè nghe, vừa được cổ vũ nhiệt tình của đông đảo khách vãng lai du xuân trên Bến Ninh Kiều hay tản bộ thư giãn tại Công viên Lưu Hữu Phước trong những ngày xuân dù hát hay, hay chưa được hay lắm.

Hòa vào dòng người du xuân đêm Giao thừa hay đêm Tết dương lịch đầu năm mới, những lời ca “Hát với nhau” như đưa vào lòng người một tình cảm thân thương ấm áp, một không khí vui chơi lành mạnh tỏa sáng bên Bến Ninh Kiều trong lòng Tây Đô yên bình, hạnh phúc và vững bước đi lên □

Xưa kia người phương Đông quan niệm: Thế giới được tạo nên từ 5 bản nguyên gọi là “Ngũ hành” gồm có: Kim (kim loại), Mộc (gỗ), Thủy (nước), Hỏa (lửa), Thổ (đất). Tư tưởng cùng hình ảnh “ngũ hành” xâm nhập sâu sắc vào đời sống văn hóa, vật chất và tinh thần của các dân tộc phương Đông với rất nhiều biểu hiện. Một trong số đó là tục lệ thờ mâm ngũ quả ngày Tết của người Việt Nam.

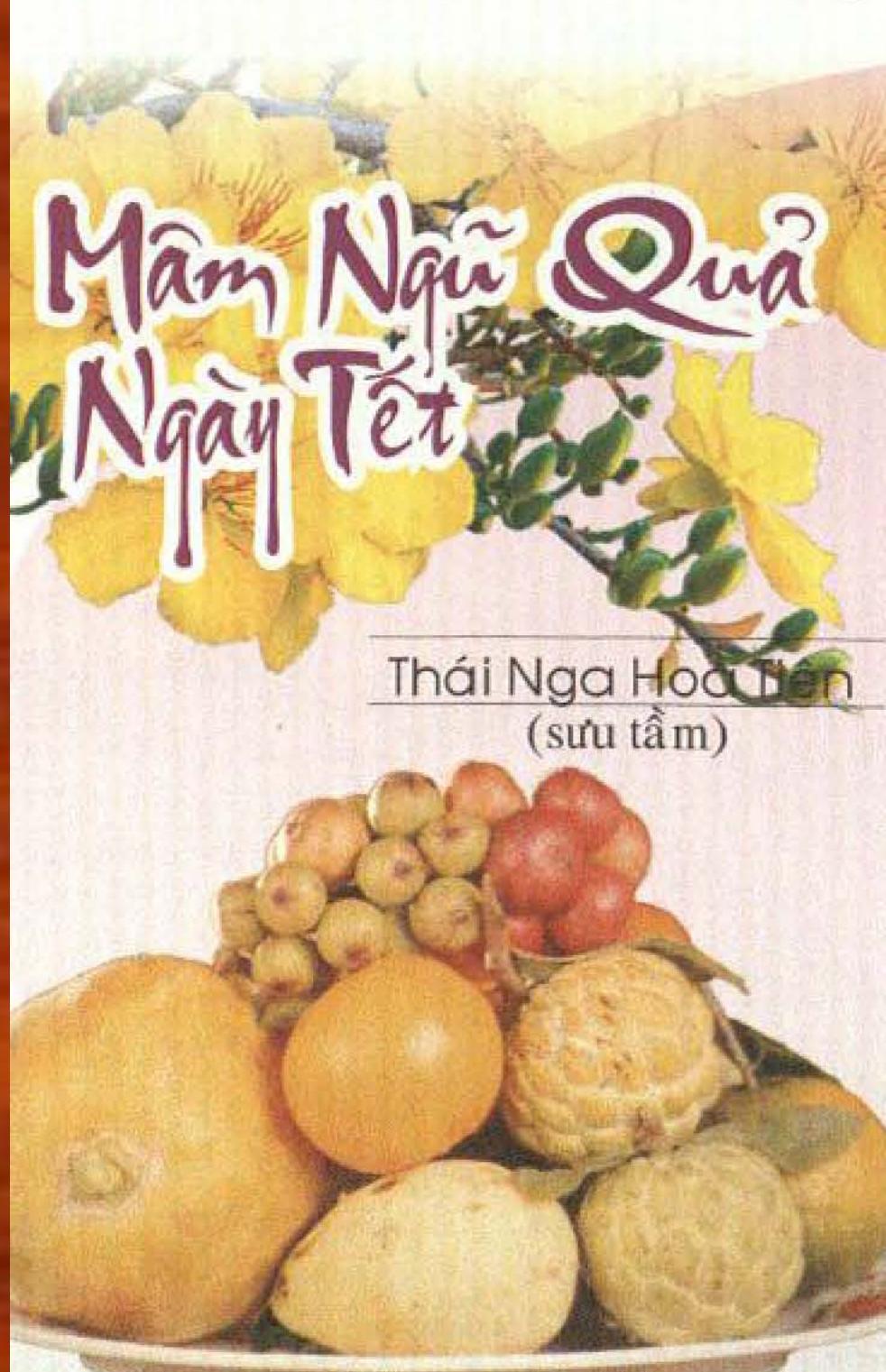
Mâm ngũ quả truyền thống của người Việt gồm 5 loại quả. Tùy đặc điểm từng miền, các loại quả khác nhau nhưng nhất thiết phải đủ 5 loại được xếp theo kiểu hình tháp lên đĩa to hoặc mâm đặt trên bàn thờ. Tất cả các loại quả trong dịp Tết đều có thể đem bày như chuối, phật thủ, bưởi, dưa hấu, cam, quýt, trứng gà, hồng, hồng xiêm, tá o.... Mỗi loại quả mang một ý nghĩa riêng: Nải chuối và phật thủ như bàn tay che chở; bưởi, dưa hấu căng tròn, mát lành hứa hẹn năm mới đầy ngọt ngào, may mắn; hồng, quýt, trứng gà rực rỡ lên màu sắc tượng trưng cho sự thành đạt. Ngày nay cuộc sống hiện đại cùng sự giao lưu phong tục làm cho mâm ngũ quả có nhiều biến đổi, số quả có thể nhiều hơn 5, cách bài trí tự do hơn.

Ở Miền Bắc, mâm ngũ quả thường nhỏ hơn ở miền Nam và không thể thiếu 3 loại quả: Chuối, bưởi, quýt (hoặc cam). Mâm ngũ quả ở miền Nam thì có cặp dưa hấu và 4 loại quả: Mãng cầu (na), dừa, đu đủ, xoài. Theo tiếng người miền Nam thì 4 loại quả có nghĩa là: “Cầu vừ đủ xài” thể hiện sự mong ước phồn biển nhất của họ trong năm mới. Một số nhà còn bày trên mâm ngũ quả bình thường một chùm sung và đu đủ với ngũ ý cầu mong cuộc sống gia đình sẽ luôn đầy đủ, sung túc.

Với màu sắc rực rỡ, hình dáng độc đáo cùng những ý nghĩa sâu xa, mâm ngũ quả góp phần làm cho ngày Tết còn thể hiện sinh động ý nghĩa triết học, tín ngưỡng, thẩm mỹ ngày Tết cùng những ước vọng lạc quan mà mỗi gia đình mang theo khi bước vào năm mới □



Câu lạc bộ Người cao tuổi chào mừng ngày 8/3.
Anh: CTV





Sức bền của một câu lạc bộ văn nghệ

Minh Cưng

Bây giờ đến phường Lê Bình hỏi về đội văn nghệ người cao tuổi hầu như cán bộ, nhất là các cô chú cán bộ ưu trí ở phường đều biết đến hoạt động của câu lạc bộ (CLB) văn nghệ ưu trí phường Lê Bình. Có lẽ trước khi nói về hoạt động của CLB này, chúng tôi thấy cần giới thiệu đôi nét về người chủ nhiệm có tấm lòng vì phong trào CLB.

Dì Út Gương trước đây là một huyện ủy viên Hội trưởng Hội Phụ nữ huyện Châu Thành A, B tỉnh Cần Thơ (năm 1966-1972) dì đã nghỉ hưu khá lâu, vốn có một tâm hồn yêu thích văn nghệ và thông hiểu được sự đam mê ca, múa của các bạn bè đồng trang lứa, lứa tuổi U65 - 70, mặc dù không có năng khiếu về văn nghệ nhưng với tấm lòng, cách tổ chức rất bài bản dì đã mạnh dạn đứng ra tập hợp các bạn bè từ trong kháng chiến còn sót lại có cùng sở thích, yêu ca, múa để có dịp cùng nhau gặp gỡ giao lưu, tâm sự trong những khoảng thời gian trống vắng của tuổi xế chiều.

Buổi đầu tiên câu lạc bộ tập trung được 10 thành viên ở nhà dì Út vào một ngày cuối tuần đầu năm 2001. Tất cả phấn khởi hân hoan mỗi tuần tập dượt một lần vào ngày chủ nhật. Khoảng 1 tháng sau được câu lạc bộ ưu trí tỉnh Cần Thơ mời đi giao lưu cùng 3 tỉnh bạn và 3 phường của thành phố Cần Thơ (nay là quận Ninh Kiều). Mới tập hợp, với số vốn ít ỏi là 4 tiết mục ca, múa gồm 15 thành viên, trong đó có 2 tay đòn măng-đô-lin khá điêu luyện, nhưng CLB vẫn mạnh dạn tham gia và được sự hỗ trợ của ngành VHTT thành phố.

Câu lạc bộ là một tập hợp tự nguyện, các thành viên đa số đều nghèo nên việc đi lại gặp nhiều khó khăn về kinh phí, nên có lúc câu lạc bộ chỉ còn 4 người. Nhưng với sự năng động và kinh nghiệm của một cán bộ phong trào, dì Út đã di vận động được một số thành viên khác tham gia. Đến cuối năm 2001, CLB tăng lên đến 36 người cùng nhau phấn khởi, đoàn kết tham gia sinh hoạt giao lưu, phục vụ hội nghị, đặc biệt đến nhà các thành viên trong CLB khi gia đình có việc hiếu hỉ.

Đến đầu năm 2002, UBND thị trấn Cái Răng (nay là phường Lê Bình) đã ra quyết định thành lập Ban chủ nhiệm CLB gồm 8 thành viên trong đó có 1 chủ nhiệm và 3 phó chủ nhiệm. Lúc này thành viên CLB gồm nhiều thành phần, cán bộ ưu trí có, người dân bình thường có, nam, nữ tuổi từ 45 đến 75, ở nhiều xã của huyện cùng về tham gia sinh hoạt đều đặn mỗi tuần vào ngày chủ nhật tại nhà dì Út.

Phương châm hoạt động của CLB là có tinh thần đoàn kết, có đạo đức cách mạng, yêu thích văn nghệ, gìn giữ và phát huy tốt các loại hình văn nghệ dân gian như: thơ, ca, hò, vè, ca cổ, ca nhạc, múa dân gian... mang đậm nội dung truyền thống đấu tranh cách mạng, ca ngợi quê hương đất nước con người nói chung, của địa phương nói riêng.

Sau gần 7 năm sinh hoạt bền bỉ của CLB và nhất là sự nhiệt tình của dì út Gương, tôi biết nhiều lúc dì đã trút những đồng lương hưu cõi cuối cùng của mình, để cùng chị em có một bữa cơm trưa dưa, cà, gừng cay, muối mặn. Nhưng không vì thế mà làm ảnh hưởng đến hoạt động. Hãy nhìn vào bảng thành tích đáng nể mà theo tôi khó có một CLB nào trong tỉnh Cần Thơ cũ và thành phố Cần Thơ ngày nay có được.

1. Phục vụ đại hội, họp mặt, họp dân, mít tinh... gồm 25

lần, đặc biệt có 1 buổi phục vụ cho cuộc họp hội hữu nghị Việt Nam - CuBa. Mỗi buổi phục vụ có khoảng từ 200 đến 300 đại biểu và khán giả dự, mỗi chương trình có từ 5 đến 9 tiết mục biểu diễn.

2. Phục vụ cúng đình, hiếu hỉ gia đình các thành viên 20 lần, mỗi lần có từ 200 đến 300 khán giả xem mỗi chương trình có 9 đến 13 tiết mục.

3. Giao lưu với xóm ấp, xã phường trong quận Cái Răng, huyện Châu Thành, quận Ninh Kiều, các tỉnh bạn và Tiểu đoàn Tây Đô được 11 lần, mỗi lần từ 300 đến 400 khán giả dự xem. Mỗi cuộc phục vụ hội nghị, giao lưu Ban chủ nhiệm đều quan tâm đến nội dung chương trình phải đi vào nội dung cụ thể của từng cuộc, nên được các đ/c lãnh đạo của ngành VHTT quận đánh giá cao về nội dung.

4. Ngoài ra CLB còn tham gia các cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn do ngành VHTT quận tổ chức như: 3 lần tham gia liên hoan đòn ca tài tử đạt 2 giải khuyến khích và 1 giải ba toàn đoàn, tham gia hội thi hát ru, hát dân ca quận đạt giải nhì toàn đoàn, tham gia hội thi tiếng hát đồng quê đạt giải nhì toàn đoàn và 1 tiết mục múa "Chiếc nón lá" đạt giải xuất sắc. Mới đây CLB tham gia Hội thi Thông tin Văn nghệ quận Cái Răng năm 2008.

5. Tổ chức cho thành viên đi tham quan du lịch 5 lần có từ 9 đến 15 người tham gia kết hợp với ban liên lạc hội người tù kháng chiến đi tham quan: Đền thờ Bác Hồ (Long Mỹ), chùa Dơi, chùa Đất Sét, khu du lịch Bình An (Sóc Trăng), Suối Tiên (TP Hồ Chí Minh), đền thờ Bác Tôn ở An Giang. CLB còn tham gia hoạt động xã hội như vận động trên 40 bộ đồ cũ cho đoàn cứu hộ người nghè o, tương trợ giúp nhau giữa các thành viên CLB lúc đau, ốm số tiền là 5.549.000đ, đóng góp tiền đi đám tiệc trị giá gần 10 triệu đồng. Qua 7 năm hoạt động CLB được UBND quận tặng 7 giấy khen, phường 1 giấy khen.

Từ lúc đầu thành lập CLB chỉ có 2 cây đàn Măng-đô-lin của các thành viên đem đến sinh hoạt. Thời gian qua trung tâm VHTT quận đã tặng cho CLB 6 cây đàn (2 tân, 3 cổ, 1 đàn măng-đô-lin), được mạnh thường quân ở địa phương tặng một bộ âmly.

Đặc biệt năm 2007 vừa qua được Sở VHTT thành phố Cần Thơ tặng 1 dàn âm thanh trị giá gần 6 triệu đồng. Qua những gì mà CLB đạt được trong thời gian 7 năm hoạt động, điều đọng lại trong tôi là sức bền bỉ của các thành viên CLB và nhất là tấm gương cống hiến không biết mệt mỏi của dì Út Gương. Dù tuổi cao sức yếu lại mang thêm căn bệnh cao huyết áp, dì vẫn hăng say, nhiệt tình cùng các thành viên hoạt động, có lần trăn trở về chất lượng nghệ thuật của CLB, dì tâm sự "phải chi VH quận có cán bộ nghiệp vụ hỗ trợ tập dượt cho CLB hằng tuần". Qua ánh mắt tha thiết của dì tôi thấy mình phải có trách nhiệm với CLB hơn nữa. Hôm đến thăm dì mới đây, nhìn vào chiếc tủ trưng bày rất nhiều huân, huy chương và huy hiệu 40 năm tuổi Đảng tôi càng thấu hiểu về sự gương mẫu thật sự của một đảng viên luôn tận tụy với sự nghiệp cách mạng của Đảng dù ở bất cứ cương vị nào. Nhân dịp năm mới xuân Kỷ Sửu 2009. Xin chúc CLB, chúc các cô, chú luôn vui khỏe, để cao những âm thanh, nhịp điệu yêu đời, lan tỏa ngày càng sâu rộng trong phong trào văn hóa, văn nghệ quận Cái Răng và thành phố Cần Thơ mến yêu của chúng ta □

QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC VỀ GIÁO DỤC THỂ CHẤT CON NGƯỜI

L.Q.Nhiêu

Ngay từ buổi sơ khai của xã hội loài người, nhu cầu hoạt động sinh tồn đã làm nảy sinh những hình thức giáo dục thể chất (GDTC) rất đơn giản như: chạy, nhảy, ném... trong điều kiện lao động thô sơ những hoạt động này vô cùng quan trọng và thiết yếu.

Khi xã hội phát triển, lao động phát triển thì các hoạt động giáo dục thể chất trở thành nhiệm vụ chung của xã hội. Có thể nói thể dục thể chất là một trong những hình thức ý thức xã hội được hình thành sớm nhất của xã hội loài người. Quan điểm phát triển con người toàn diện được hình thành triệt để và mang tính khoa học khi Chủ nghĩa Mác - Lênin ra đời "...Nền giáo dục trong xã hội tương lai, khi mà tất cả trẻ em đã qua độ tuổi nào đó, lao động sản xuất sẽ được kết hợp với trí lực và thể lực, không chỉ với tư cách là một phương pháp tăng sức sản xuất xã hội, mà còn với tư cách là phương pháp duy nhất để đào tạo ra những con người phát triển toàn diện..."*

Cách mạng tháng Tám thành công, đất nước ta vẫn còn trong tình thế gian nan nguy hiểm, thù trong giặc ngoài, dịch bệnh đói rét, sức khỏe nhân dân giảm sút nghiêm trọng. Trong bối cảnh ấy, Đảng ta đã đề ra chủ trương kịp thời đẩy lùi những khó khăn trở ngại. Ngày 31/01/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký sắc lệnh số 14 thành lập Nha Thể dục Thể thao trực thuộc Bộ Thanh niên với nhiệm vụ: "**Liên lạc mật thiết với Bộ Y tế và Bộ Giáo dục để nghiên cứu phương pháp và thực hành thể dục trong toàn quốc nhằm tăng cường, bồi bổ sức khỏe quốc dân và cải tạo nòi giống Việt Nam**".

Tiếp sau thời kỳ đó, để tăng cường và mở rộng các hoạt động thể dục thể thao (TDTT) trong trường học, Đảng và Nhà nước ta đã xác định rõ việc đào tạo bồi dưỡng con người phát triển toàn diện vừa là mục tiêu vừa là động lực của cách mạng vì sự nghiệp dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Trong thời kỳ đất nước đang đổi mới minden mặt, việc phát triển thể chất con người là một vấn đề quan trọng, thể chất không những là nhu cầu của bản thân con người mà còn là vốn quý của đất nước để tạo ra tài sản vật chất tinh thần cho xã hội.

Không riêng ở Việt Nam, tất cả các nước trên thế giới đều quan tâm đến sức khỏe con người, bởi vì: "**Muốn thay đổi thế giới trước hết phải đem lại sự thay đổi cho ngay dân tộc mình và chắc chắn trong lĩnh vực này vai trò của thể thao như là một triết học sẽ phát huy tác dụng bằng cách thúc đẩy việc thực hiện lý tưởng phát triển con người toàn diện**". Dựa vào cơ sở lý luận nêu trên ta thấy rằng, giáo dục thể chất con người luôn tồn tại và phát triển theo từng bước tiến của xã hội loài người, nó không bao giờ mất đi mà ngược lại ngày càng phát triển rộng rãi.

Chương trình GDTC học đường đã được Đảng và Nhà nước chính thức đưa vào Nghị quyết Trung ương VII khóa 3 năm 1961 với nhiệm vụ: "...**Bắt đầu đưa việc dạy thể dục và một số môn thể thao cần thiết vào chương trình học tập của các trường phổ thông, chuyên nghiệp và đại học**". Và từ thời điểm đó một số văn bản, thông tư, văn kiện các kỳ Đại hội Đảng đều khẳng định rõ vai trò và tầm quan trọng của việc GDTC con người. Đây là một nhiệm vụ quan trọng xây dựng con người, đặc biệt là thế hệ trẻ nước ta trở thành con người có đủ bản lĩnh, phẩm chất đạo đức và năng lực để đảm đương xuất sắc sứ mạng lịch sử, đưa đất nước phát triển hội nhập với cộng đồng quốc tế, vươn lên sánh vai với các cường quốc năm châu □

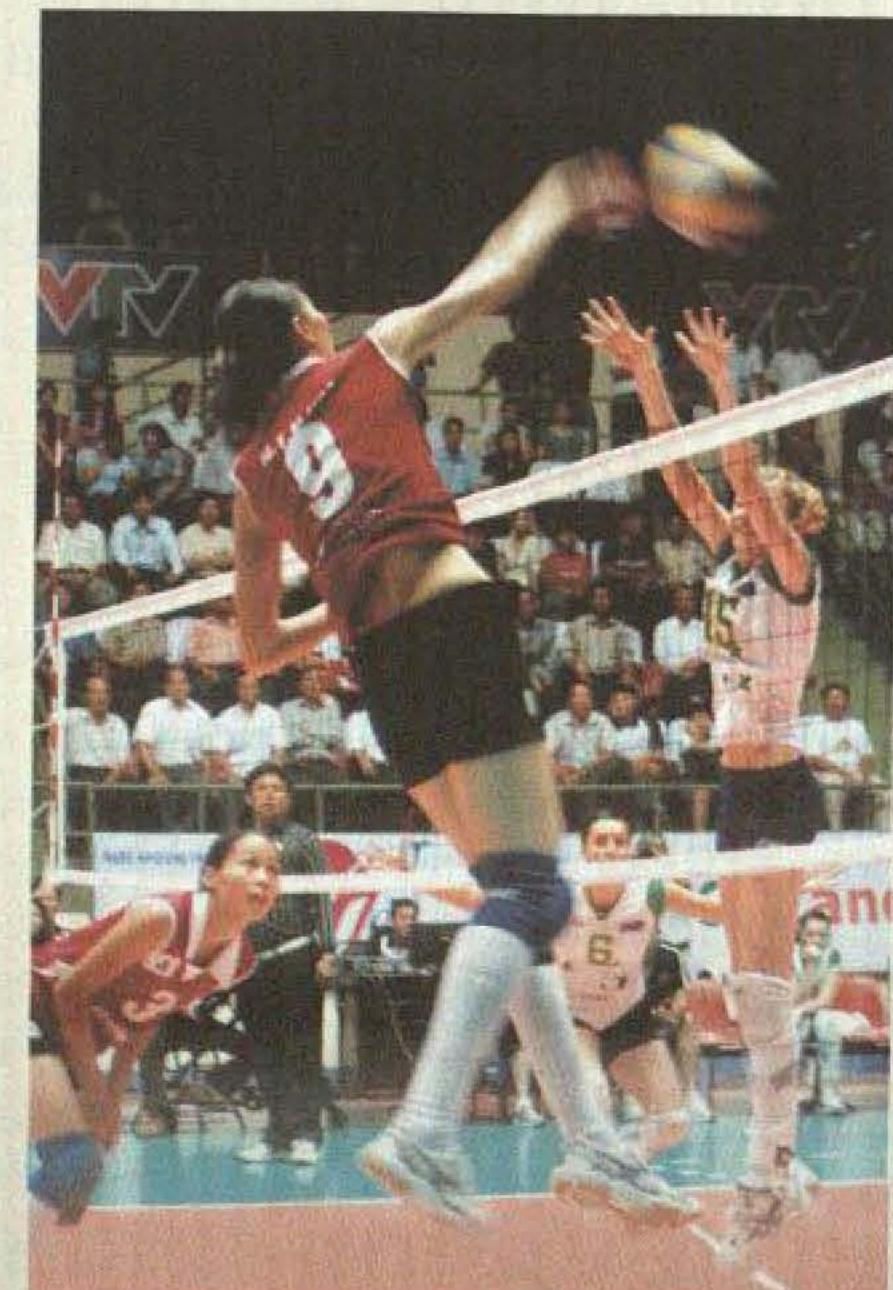
(*) Trích tài liệu "Lý luận và phương pháp giáo dục thể chất" của tác giả A.Novikov - Matkeep.

Năm 2000, ngành Thể dục Thể thao (TDTT) đã phát động cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại". Mục tiêu chính của cuộc vận động là giúp cho mỗi người dân có thói quen tập thể dục hàng ngày, lựa chọn cho bản thân mình môn thể thao ưa thích để tự rèn luyện nâng cao sức khỏe góp phần phục vụ sự nghiệp, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc theo lời Bác Hồ đã dạy:

...Luyện tập thể dục, bồi bổ sức khỏe là bổn phận của người dân yêu nước... Dân cường thì nước thịnh, tôi mong đồng bào ta, ai cũng gắng tập thể dục...

Thực trạng của cuộc vận động:

Sau 8 năm (từ năm 2000 đến năm 2008) triển khai cuộc vận động, phong trào TDTT của TP Cần Thơ đã đạt được một số kết quả đáng khích lệ. Chỉ tiêu phát triển sự nghiệp TDTT hàng năm đều có sự tăng tiến (chỉ thống kê các chỉ tiêu sự nghiệp của thành phố Cần Thơ sau khi chia tách thành thành phố Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang), tỷ lệ thanh thiếu niên, học sinh, phụ lão, công nhân viên chức lao động, kể cả người khuyết tật tham gia tập luyện thể thao ngày càng tăng. "Sân chơi" dành cho các đối tượng này rất phong phú, đa dạng thông qua các cuộc thi đấu thể thao ở các cấp phường, xã... Năm 2004 sau khi chia tách tỉnh Cần Thơ thành 2 đơn vị: Thành phố Cần Thơ và Tỉnh Hậu Giang, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết 45 "Về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời kỳ



Tấn công.

Ảnh: Trần Anh Thắng

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

Kết quả việc thực hiện “TOÀN DÂN RÈN LUYỆN THÂN THỂ THEO GƯƠNG BÁC HỒ VĨ ĐẠI”

L.Q.Nhiêu

công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước” nêu rõ việc chăm lo phát triển con người một cách toàn diện; phấn đấu năm 2005 thành phố Cần Thơ đứng đầu DBSCL về chỉ số phát triển con người (HDI) và năm 2010 đuổi kịp các thành phố lớn trong nước.

Chính phủ đã có quyết định phê duyệt quy hoạch khu Trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia 45 hecta và khu Trung tâm thể thao vùng DBSCL 75 hecta trên tuyến quốc lộ 91B phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, TP Cần Thơ. Đây là định hướng chiến lược cho sự phát triển thể dục thể thao trong thời gian tới.

Những năm qua với chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, một số môn thể thao dân tộc đã được đưa vào thi đấu trong hệ thống quốc gia (kéo co, đẩy gậy, bắn nỏ, vật, võ cổ truyền, võ vovinam....). Điều này đã góp phần nâng cao giá trị văn hóa Việt Nam và thỏa mãn được nhu cầu hưởng thụ về tinh thần cho mọi người dân. Ngoài ra nó còn có tầm ảnh hưởng đến các quốc gia

bè bạn (điển hình là môn võ Vovinam hiện nay rất được các nước bạn quan tâm và học hỏi phương pháp tập luyện, tổ chức thi đấu).

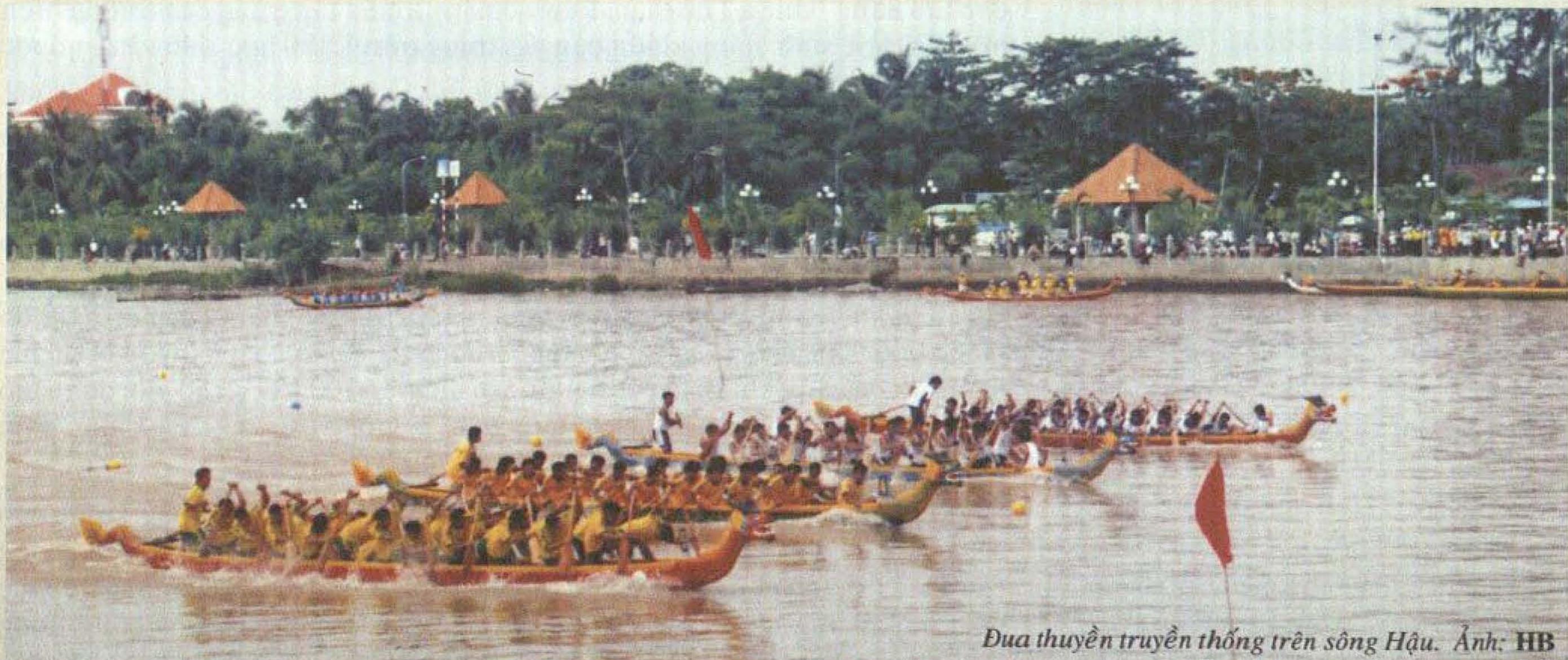
Một số vấn đề cần rút kinh nghiệm

Trong thời gian triển khai cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” vẫn còn một số hạn chế tồn tại như: việc tuyên truyền, phổ biến mục đích ý nghĩa của cuộc vận động chưa sâu rộng đến từng phường, xã. Việc kiểm tra đôn đốc thực hiện chưa thường xuyên, một số nơi chỉ làm mang tính hình thức, qua loa, chiếu lệ; một số nơi “thành tích hóa” trong báo cáo, thống kê, không phản ánh đúng thực chất. Để thực hiện tốt hơn nữa cuộc vận động này trên

địa bàn TP Cần Thơ, cần tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương ở các cấp. Xây dựng mô hình “điểm” rồi nhân ra diện rộng, đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động TDTT. Các nội dung chương trình thi đấu khi đưa vào phải phù hợp với điều kiện từng vùng, miền, đối tượng. Tuyên truyền sâu rộng hơn nữa các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT trong mỗi gia đình, cơ quan, xí nghiệp.



D/c Đỗ Minh Trường, Phó Giám đốc Sở VHTT&DL TP. Cần Thơ trao cúp cho 2 vận động viên tấn công tốt nhất tại Giải Bóng chuyền nữ quốc tế VTV cup 2008 tại TP. Cần Thơ. Ảnh: Trần Anh Thắng



Đua thuyền truyền thống trên sông Hậu. Ảnh: HB



Phương hướng

Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn liền với cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân. Hướng tới mục tiêu đưa việc tập luyện TDTT thành thói quen trong mỗi người dân để tăng cường sức khỏe, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân.

Nhiệm vụ và giải pháp

Tiếp tục phổ biến tuyên truyền hướng dẫn mọi người cùng tham gia tập luyện thể thao thường xuyên. Đẩy mạnh công tác triển khai “Chương trình phát triển TDTT ở xã, phường, thị trấn đến năm 2010” theo Quyết định 100/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Phối hợp với UBND các cấp để xây dựng mô hình “điểm” Câu lạc bộ TDTT cơ sở và mô hình Cụm văn hóa thể thao theo địa bàn hành chính cấp xã, phường sau đó nhân ra diện rộng; duy trì hệ thống thi đấu TDTT quần chúng hàng năm, tăng cường công tác kiểm tra có phát động phong trào thi đua và tổ chức khen thưởng để động viên phong trào.

Tăng cường phối hợp với các Hội, Liên đoàn thể thao, thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa thể thao.

Kết luận

Hơn 60 năm qua lời kêu gọi toàn dân tập thể dục của Bác và tấm gương “...tự tôi ngày nào cũng tập...” vẫn còn nguyên giá trị đến ngày hôm nay. Nó đã thôi thúc giúp cho mọi người đến với hoạt động TDTT và nhờ đó mà sức khỏe của toàn dân được tăng cường, đời sống tinh thần trong mỗi người dân, mỗi gia đình, mỗi xóm ấp được nâng cao. Quan điểm của Đảng về xây dựng, đào tạo bồi dưỡng con người phát triển toàn diện vừa là mục tiêu vừa là động lực của cách mạng vì sự nghiệp dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ văn minh. Hơn lúc nào hết ý tưởng và lòng mong đợi của Bác Hồ về “Dân cường thì nước thịnh...” phải được quán triệt thẩm nhuần và biến thành hiện thực - trách nhiệm đó thuộc về cả hệ thống chính trị và sự tự giác của toàn dân □

TRƯỜNG TRUNG CẤP TDTT TP CẦN THƠ

nơi đào tạo cán bộ TDTT và ươm mầm tài năng thể thao

Đặng Tấn Hùng

Từ năm 1984 Trường Nghiệp vụ TDTT tỉnh Hậu Giang (tiền thân của Trường Trung cấp TDTT thành phố Cần Thơ) ra đời, có chức năng đào tạo VĐV năng khiếu các môn thể thao bổ sung cho các đội thể thao của tỉnh và đào tạo Hướng dẫn viên, Huấn luyện viên, Trọng tài và Cán bộ TDTT cho các đơn vị cơ sở.

Từ số lượng giáo viên, huấn luyện viên ban đầu là 11 người với 100 học sinh của 6 môn thể thao, đến năm 2005 số lượng giáo viên, huấn luyện viên trực tiếp giảng dạy tại trường là 26 người và tại các quận, huyện trong thành phố là 34 người với hơn 180 học sinh của 12 môn thể thao, lực lượng VĐV tại cơ sở hơn 500 VĐV và bổ sung cho các đội thể thao của Cần Thơ trên 500 VĐV có đẳng cấp Quốc gia, trên 1.000 VĐV cho các đội cơ sở. Trong quá trình hoạt động trường đã đạt được những kết quả đáng khích lệ: đào tạo ngắn hạn cho trên 8.000 lượt cán bộ, hướng dẫn viên, huấn luyện viên, trọng tài cơ sở, liên kết đào tạo hè vừa học vừa làm cho 94 Cán bộ, Huấn luyện viên trình độ Trung học, 80 Cán bộ, Huấn luyện viên trình độ Đại học, 28 Cán bộ, Huấn luyện viên trình độ Trung học sư phạm TDTT.

Từ năm 2005 đến nay cùng với sự phát triển về Kinh tế - Xã hội của thành phố Cần Thơ. Trường Trung học Thể dục Thể thao được thành lập nhằm đào tạo cán bộ làm công tác Thể dục Thể thao và đội ngũ VĐV Thể thao có trình độ chuyên môn tốt góp phần nâng cao chất lượng của Thể thao phong trào và Thể thao thành tích cao, nhằm đưa Thể thao thành phố Cần Thơ xứng tầm là thành phố trực thuộc Trung ương. Bên cạnh đó Trường Trung cấp TDTT còn có nhiệm vụ liên kết với Trường Đại học TDTT thành phố Hồ Chí Minh, Đại học sư phạm TDTT thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm huấn luyện Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh trong công tác đào tạo, huấn luyện và nghiên cứu khoa học TDTT góp phần nâng cao sức khỏe cộng đồng.

Năm 2008 trường đã liên kết đào tạo với Trường Đại học TDTT TP Hồ Chí Minh và trao bằng tốt nghiệp cho 80 sinh viên Đại học TDTT hệ vừa học vừa làm, liên kết với Trường Đại học sư phạm TDTT TP Hồ Chí Minh đào tạo chứng chỉ sư phạm TDTT cho hơn 120 học viên, trao bằng tốt nghiệp cho 62 học sinh hệ Trung cấp chuyên nghiệp. Bên cạnh đó Trường còn đào tạo hơn 400 học viên cho các lớp Hướng dẫn viên cơ sở tại các quận, huyện. Về đào tạo năng khiếu Thể thao, tổng số năng khiếu tập trung của trường hiện trên 120 học sinh, năng khiếu bán tập trung trên 1.180 học sinh và đạt được 126 huy chương các loại.

Bước sang năm mới 2009 trường đang đẩy nhanh tiến độ liên kết đào tạo đội ngũ cán bộ TDTT cho khu vực đồng bằng sông Cửu Long nói chung và thành phố Cần Thơ nói riêng cụ thể: liên kết đào tạo Đại học TDTT hệ vừa học vừa làm vào tháng 3/09 với chỉ tiêu 70 sinh viên, liên kết đào tạo Đại học TDTT hệ chính quy vào tháng 7/09 với chỉ tiêu 100 sinh viên. Ngoài ra để chuẩn bị lực lượng VĐV chuẩn bị thi đấu tại HKPD toàn quốc năm 2012 do thành phố Cần Thơ đăng cai tổ chức, trường đã có kế hoạch tuyển chọn lực lượng VĐV năng khiếu từ các nguồn với dự kiến 200 VĐV cho giai đoạn tập trung đầu tiên vào năm 2009 và tăng dần số lượng trên 400 VĐV đến năm 2011 đảm bảo đủ số lượng VĐV thi đấu các môn tại HKPD.

Với kết quả đã đạt được và các bước chuẩn bị trên Trường Trung cấp TDTT thành phố Cần Thơ đã và đang góp phần to lớn vào thành tích chung của TDTT thành phố Cần Thơ. Đội ngũ CBVC, GV, HLV của trường tiếp tục phát huy những thành tích đạt được và sẽ gặt hái nhiều thành công trong HKPD toàn quốc lần thứ VIII tổ chức tại thành phố Cần Thơ □



Tấm gương sáng

TRONG LĨNH VỰC THỂ THAO CẦN THƠ

Nguyễn Thị Cúc - người đứng giữa nhận HCV tại Seagame 22 - Ảnh: HH

Hồng Hoa

C hắc hẳn những ai yêu thích môn điền kinh trên toàn quốc đều biết đến Thu Cúc vận động viên thi đấu nội dung 7 môn phối hợp của thành phố Cần Thơ, được giới báo chí gọi với cái tên là “Cúc vàng Tây Đô”. Người đã xuất sắc đạt Huy chương Vàng liên tiếp tại hai kỳ Seagames 22, 23 và Huy chương Bạc tại Seagames 24.

Thu Cúc với tên gọi đầy đủ là Nguyễn Thị Thu Cúc sinh năm 1981, trong một gia đình ba mẹ đều là công nhân “áp tải” xà lan cát. Từ khi bước chân vào trường học, ngoài giờ học thể dục chính khóa Thu Cúc chẳng biết gì đến thể thao. Nghiệp thể thao của Thu Cúc chỉ bắt đầu vào năm lớp 8 (1995) khi đoàn tuyển sinh năng khiếu thể thao của Sở Thể dục Thể thao Cần Thơ (cũ) trong một lần đi “tuyển quân” đã phát hiện và tuyển chọn em vào tập luyện năng khiếu.

Tố chất thể thao của Thu Cúc đã lộ rõ chỉ sau một thời gian tập luyện ngắn. Thành tích của em tiến bộ rất nhanh không chỉ nhờ vào các tố chất thể thao mà bên cạnh đó còn là niềm đam mê và ý chí phấn đấu, trong tập luyện chuyên môn. Thu Cúc rất nghiêm khắc với bản thân mình, không tự mãn với thành tích đạt được, luôn cố gắng để hoàn thiện kỹ thuật, thể lực nhằm nâng cao hơn nữa thành tích chuyên môn.

Ngoài giờ tập chuyên môn, Thu Cúc còn phải học văn hóa. Khi ba mẹ vắng nhà, em phải chăm nom 3 em nhỏ (Cúc là con gái lớn trong gia đình). Nhưng với bản tính chịu khó, Thu Cúc đã vượt qua mọi trở ngại để đến với thể thao.

Sau 3 năm tập luyện, Thu Cúc đã mang về cho Cần Thơ nhiều huy chương Vàng tại các giải Điền kinh Hội khỏe Phù Đổng, giải trẻ, giải vô địch quốc gia. Năm 1999 khi vừa tốt nghiệp THPT em đã vinh dự được Tổng cục

Thể dục Thể thao đề cử thi đấu giải chạy bộ Thế giới tại Pháp. Sau chuyến thi đấu đó, Thu Cúc được gọi vào đội tuyển. Trong thời gian tập luyện tại đội tuyển quốc gia, Thu Cúc đã phát huy hết được khả năng chuyên môn. Đến kỳ Seagames 22 (năm 2003 tổ chức tại Việt Nam), Thu Cúc đã xuất sắc mang về cho đoàn thể thao Việt Nam chiếc huy chương Vàng ở nội dung 7 môn phối hợp (phá kỷ lục quốc gia do vận động viên Vũ Bích Hường của đơn vị Hà Nội nắm giữ từ năm 1995). Không dừng lại ở đó, Thu Cúc còn đạt thêm 1 huy chương Vàng kỳ Seagames 23 (năm 2005 tại Philippin) và xuất sắc thiết lập kỷ lục quốc gia mới ở nội dung 7 môn phối hợp nữ (phá kỷ lục của chính mình).

Với quá trình cống hiến và thành tích đạt được, tháng 6/2006, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quyết định thưởng nền đất thổ cư cho vận động viên Nguyễn Thị Thu Cúc tại khu dân cư Thới Nhựt, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Cũng trong thời điểm này, Thu Cúc được vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tại Seagames 24 (năm 2007, tổ chức tại Thái Lan), Thu Cúc bị chấn thương chỉ đạt được thành tích huy chương Bạc. Nhưng với quyết tâm khẳng định lại mình, từ đầu năm 2008 đến nay Thu Cúc đã và đang nỗ lực ráo riết tập luyện chuẩn bị cho cuộc “chinh phục Vàng” tại Seagames 25 (năm 2009, được tổ chức tại Lào). Hy vọng rằng Thu Cúc sẽ đạt huy chương Vàng tại kỳ Seagames này và thiết lập một kỷ lục mới cho bản thân, đó chính là vận động viên đạt 3 huy chương Vàng tại các kỳ Seagames.

Mong rằng với ý chí và sự nỗ lực phấn đấu hết mình của Thu Cúc, những người yêu thích thể thao sẽ lại được tiếp tục đón nhận thành tích Vàng của “Cúc vàng Tây Đô” trong năm 2009 □

Ngôi đình mới

Hà Thanh

*Dối với người
Nam Bộ, cúng đình
không chỉ là sinh
hoạt tâm linh mà
còn là sinh hoạt
văn hóa truyền
thống ở địa
phương. Lễ cúng
đình Kỳ Yên Hạ
diễn ở Đình Thần
Bến Bạ, phường
Tân Phú, quận Cái
Răng ngày 17-12-
2008 (nhằm ngày
21-12 âm lịch) vừa
qua là một lễ hội
thật ý nghĩa đối với
nhân dân địa
phương bởi đó là
ngày khánh thành
ngôi đình mới.*

Sáng sớm, bà con ở phường Tân Phú và các khu vực lân cận đã tập trung về Đình Bến Bạ, phường Tân Phú. Trong đình, không khí chộn rộn phụ nữ lao vào bếp, nam giới thì chuẩn bị nước nôi, bàn ghế đón khách, những người lớn tuổi thì cùng ban lề tế chuẩn bị bàn thờ thần... Chính quyền địa phương khoe: trong niềm vui ngày lễ Kỳ Yên Hạ diễn năm nay, bà con nơi đây còn vui hơn vì là dịp khánh thành ngôi đình mới. Dịp này, người ta gặp đủ cả từ những cán bộ địa phương đến người nông dân ngoại thành Cần Thơ, cả những trẻ thơ. Chị Nguyễn Thị Thắm, nhà ở Khu vực Phú Lễ, phường Tân Phú nói: "Hai vợ chồng tôi làm thợ hồ nhưng cả hai đều xin nghỉ làm ngày hôm nay để dự lễ cúng đình. Tôi thì vào bếp còn ánh thì lo nước nôi ngoài kia. Ai cũng vui vì ngôi đình mới. Mình thì làm việc cả năm, ngày này cũng là ngày mình tạ ơn thần thánh trời đất đã ban cho mình làm ăn thuận lợi"; Tiến sĩ Trần Thị Ngọc Sơn, Cán bộ Viện lúa DBSCL cũng xin nghỉ phép 1 ngày để về dự lễ khánh thành đình mới tại quê chồng chị....

Ngay trước lễ chính, tại khu vực đình không khí náo nhiệt nhưng trật tự bởi ai cũng cảm thấy thiêng liêng, trách nhiệm của mình đối với một việc quan trọng của địa phương.

Mấy vị bô lão ở phường Tân Phú kể lại: Đình Bến Bạ được xây dựng trên 140 năm tại Vầm Bến Bạ, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Cần Thơ (cũ) thờ vị anh hùng Nguyễn Trung Trực. Trước đây, đó là ngôi đình lớn ba gian rộng được xây bằng đá masonry. Trong thời kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đình bị tàn phá nặng nề. Sau nhiều lần sửa chữa, đình mới được xây dựng lại nhỏ hơn. Ông Lê Văn Triều, Chánh báي của đình nhớ lại: "Các bậc cha chú trong làng Đông Phú (cũ) thường nói với con cháu rằng bằng mọi cách phải gìn giữ đền. Và chúng tôi đã làm được điều đó dù trải qua nhiều khó khăn vẫn gìn giữ được ngôi đền này".

Đến năm 2001, có nhiều dự án được quy hoạch tại xã Đông Phú (giờ là phường Tân Phú), Đình thần Bến Bạ nằm trong khu quy hoạch. Sau khi giải tỏa, Ban trị sự quyết định thỉnh thần về một căn nhà nhỏ gần khu vực đình cũ. Từ năm 2001 đến trước ngày khánh thành đình mới là thời gian mà ban trị sự "mất ăn mất ngủ" vì ở địa điểm tạm rất chật chội. Mỗi lần đến ngày lễ Kỳ yên Thượng diễn, Hạ diễn bà con cứ phàn nàn không đủ chỗ lề cúng bái. Ông Lê Văn Triều nói thêm: "Tiền nhà nước bồi hoàn đình chúng tôi gởi ngân



hàng chỉ trên dưới 300 triệu và ngày càng mất giá. Trong khi cúng bái ở vị trí đình tạm như thế ai nay cũng cảm thấy có tội với thần". Tranh trở của bà con, Ban trị sự đình cũng là tranh trở, suy tư của Đảng ủy, UBND phường cùng các doanh nghiệp, nhà hảo tâm. Anh Lê Thanh Hồng, Phó Chủ tịch UBND Phường Tân Phú chia sẻ: "Đảng ủy, UBND phường xác định phải tìm được vị trí đất thuộc khu vực Bến Bạ để xây dựng ngôi đình mới để thỉnh thần về. Đầu năm 2008, đất thì có nhưng tiền bồi hoàn không đủ xây dựng lại đình mới. Thế là bà con và các doanh nghiệp lại góp sức. Đình được hoàn thành với tổng số tiền xây dựng khoảng 400 triệu đồng". Gian chính của Đình thần Bến Bạ được uốn cong, mái tôn, ba gian rộng, nền cao ngang ngực trông uy nghi mà hiện đại. Trước đình là cổng tam quan sơn vàng rực rỡ, khoảng sân rộng được tráng xi măng để tổ chức các hoạt động lễ hội. Sau gian thờ chính là nhà bếp được xây gạch và tráng xi măng...

Bà Trần Thị Tư, nhà ở khu vực Phú Thuận, phường Tân Phú đi vòng khoảng sân và vào nhà bếp, bà nói: "Tôi đã 80 tuổi, không biết còn dự cúng đình được mấy lần nữa nhưng được như vậy cho con cháu có nơi cúng bái là mừng rồi". Nói xong, bà đến bàn thư ký để xin cúng 10.000 đồng, nhìn vào danh sách cúng thần bằng nét chữ nghênh ngạc, nào là anh Tín ở Phú Thuận cúng 200.000 đồng, chị Thanh ở Phú Thuận A cúng 100.000 đồng rồi đến 10.000 đồng, 20.000 đồng mới thấy hết tấm lòng của bà con nơi đây. Và còn nhiều lắm những người đóng góp và chúc bao xin mang, đóng góp ngày công để xây cổng đình, sân đình... Còn anh Từ Quới Minh, Chủ cơ sở Nhôm tân Đức Thành sau khi đi một vòng Đình mới, anh nói: "Tôi sẽ trang bị cho nhà bếp của đình toàn bộ trang thiết bị bằng nhôm của cơ sở để phục vụ tốt cho việc cúng bái". Còn rất nhiều nữa những tấm lòng của bà con nơi đây vẫn đang tiếp tục sức mình và cả vật chất để hoàn thiện hơn các hạng mục khác của ngôi đình mới...

Khi chúng tôi ra về, lễ hội cúng đình vẫn còn tiếp tục, tại nơi đó mọi người không phân biệt giàu - nghèo, hèn - sang, họ hòa đồng với nhau với mục đích cùng nhau tạ ơn thần, trời đất đã mang đến cuộc sống ấm no, mùa màng tươi tốt, làm ăn thuận lợi... Có thể nói, Đảng bộ, Chính quyền và bà con cùng với những mạnh thường quân đã gìn giữ được một nơi thờ cúng thiêng liêng để cho con cháu ngày sau có điểm tựa về mặt tinh thần mà phát huy trong quá trình công nghiệp hóa □

Nghệ sĩ Ngọc Nhung diễn viên trẻ của Đoàn cải lương Tây Đô sẽ cho ra mắt album đầu tiên của mình với tên gọi "Miền nhớ" vào đầu năm 2009.

Với giọng ca ngọt ngào, sâu lắng, nghệ sĩ Ngọc Nhung - huy chương vàng Giải triển vọng Trần Hữu Trang năm 2003, giải B Cuộc thi Tài năng trẻ sân khấu Cải lương chuyên nghiệp toàn quốc năm 2007 sẽ cống hiến cho người xem 4 bản tân cổ giao duyên mang đậm màu sắc Nam bộ, Cần Thơ và một trích đoạn cải lương.

Mở đầu album là bài tân cổ giao duyên "Thương nhau hát lý tơ hồng", nghệ sĩ Ngọc Nhung biểu diễn cùng với nghệ sĩ ưu tú Vũ Linh, kế đến là bài "Cây cầu dừa" với nghệ sĩ ưu tú Kim Tử Long, bài "Hương sắc Cần Thơ" với nghệ sĩ Vũ Luân...Trong trích đoạn "Võ Tắc Thiên và Thái Bình công chúa", với vai Thái Bình công chúa, Ngọc Nhung cũng đem đến cho người xem sự xúc động khi đứng trước cảnh hoàng đế, mẹ ruột của mình - Võ Tắc Thiên (NS Trinh Trinh) ra lệnh xử trảm người yêu Tiết Thiệu (NS Vũ Luân).

Cảnh trí trong album "Miền nhớ" được chọn lọc khá kỹ. Đó là những bến sông, con đò, cây cầu khỉ, ao sen, đám lục bình trôi trên sông... gợi nhớ về vùng quê, nông thôn Nam bộ.

Cùng với sự thành công của liveshow "Nghiệp duyên" (9/2008), album "Miền nhớ" của nghệ sĩ Ngọc Nhung sẽ là món quà Xuân 2009 nhiều ý nghĩa cho những khán giả mộ điệu cải lương □

Miền nhớ

Album đầu tiên của nghệ sĩ
Ngọc Nhung

Ngọc Anh





VOVINAM

TP CẦN THƠ

vết vinh nhùn lại

Võ Hữu Lý

Là một trong những môn thể thao mũi nhọn của thành phố Cần Thơ, Vovinam nhiều lần đem chuông đi đánh xứ người và đã mang về kết quả đáng phấn khởi - môn võ thuật Vovinam đã và đang phát triển, mở ra nhiều triển vọng mới ở chặng đường tiếp theo.

Thật không quá lời khi cho rằng môn võ thuật này đã khẳng định ưu thế và chỗ đứng vững chắc của thể thao thành phố Cần Thơ so với các tỉnh trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

Xin điểm qua một số thành tích tiêu biểu mà các vận động viên đã thi đấu hết mình trên tinh thần thượng võ, cao thượng và trung thực mang về cho thành phố 32 huy chương vàng, 34 huy chương bạc và 25 huy chương đồng trong ba năm qua, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và chỉ tiêu được giao. Thứ hạng của đội tuyển cũng chuyển biến tích cực theo dòng thời gian, cụ thể như: xếp hạng 2/8 đoàn tại Đại hội TDTT đồng bằng sông Cửu Long năm 2006, xếp hạng 3/15 đoàn tại giải Vovinam trẻ toàn quốc năm 2007. Riêng năm 2008, xếp hạng 1/6 đoàn tại Đại hội TDTT đồng bằng sông Cửu Long, hạng 4/21 đoàn tại giải Vovinam trẻ toàn quốc, hạng 3/19 đoàn tại giải Vô địch Vovinam toàn quốc.

Có được thành tích như trên, công đầu phải kể đến sự đóng góp rất lớn của các vận động viên huyện Phong Điền, đây được xem là hạt nhân nòng cốt của đội tuyển thành phố hiện nay.

VĐV Trần Công Tạo, người nhiều lần bước lên bục vinh quang để nhận những tấm huy chương vàng quý giá cho đoàn Cần Thơ xúc động nói: "... chúng tôi thi đấu với quyết tâm cao vì truyền thống Vovinam vốn có của thành phố Tây Đô nói chung, huyện Phong Điền nói riêng. Tôi càng nhận thấy trách nhiệm to lớn của mình là phải đạt nhiều thành tích hơn trong tương lai...".

Nhiều VĐV có thành tích cao, tâm huyết với TDTT, sau thời gian tham gia thi đấu đã học tập và trở thành những huấn luyện viên giỏi, tiếp tục cống hiến khả năng của mình để đào tạo lực lượng kế thừa, những tài năng mới, phát triển phong trào Vovinam cho các địa phương như: HLV Nguyễn Văn Phúc, Nguyễn Thanh Hoa, Cao Bá Triệu, Trần Công Tạo... tạo sức lan tỏa từ những nơi có phong trào mạnh như Ninh Kiều, Phong Điền, Thốt Nốt nay đã phát



triển rộng đến ở Vĩnh Thạnh, Cái Răng, Cờ Đỏ, Ô Môn cho đến Châu Thành A (Hậu Giang)...

HLV đội tuyển nữ Nguyễn Thanh Hoa bày tỏ suy nghĩ: "...Triển vọng phát triển bộ môn Vovinam của thành phố Cần Thơ còn rất lớn, VĐV năng khiếu còn nhiều, nếu được khai thác, đào tạo, bồi dưỡng kịp thời thì lực lượng kế thừa sẽ không thiếu. Khó khăn đặt ra là điều kiện cơ sở vật chất và chế độ đầu tư sao cho thỏa đáng để phát triển tốt phong trào...".

Hiện nay, toàn thành phố có 33 Câu lạc bộ Vovinam đang hoạt động, thu hút trên 1.400 môn sinh tham gia tập luyện với sự dìu dắt của 52 HLV và 31 võ sư. Các giải thi đấu cấp thành phố được tổ chức thường xuyên và luôn đảm bảo chất lượng chuyên môn, đã tạo điều kiện cho các HLV, các võ sinh thi đấu trao đổi kinh nghiệm và bồi lâm trong thi đấu.

Một thuận lợi rất quan trọng là sự quan tâm hỗ trợ nhiệt tình của các cấp ủy Đảng, chính quyền các địa phương, lãnh đạo ngành, tạo điều kiện về kinh phí, sân bãi tập luyện thi đấu... Đồng thời phải kể đến sự đóng góp đầy trách nhiệm của các võ sư, các HLV đi trước luôn kề vai sát cánh với thế hệ kế tục, làm gương sáng cho các HLV, VĐV trẻ hôm nay.

Một năm nhìn lại hoạt động của Vovinam thành phố, có thể thấy rằng phong trào đã thực sự lớn mạnh, thu hút ngày càng đông môn sinh tham gia; số lượng câu lạc bộ gia tăng rất đáng kể, đặc biệt vùng nông thôn sâu; nhiều cuộc thi thăng cấp được tổ chức đã tạo cơ sở kiểm tra chất lượng VĐV, HLV một cách sát thực; thành tích chung của đội tuyển ngày càng được nâng lên, hướng đến sự phát triển bền vững.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đạt được, phong trào Vovinam cũng có những hạn chế nhất định: phong trào phát triển hàng năm có tăng lên về số lượng nhưng chất lượng không đồng đều; cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ tập luyện chưa đáp ứng nhu cầu; bộ máy Ban Chấp hành Hội, các chi hội hoạt động chưa đều tay, chưa huy động được sức mạnh từ nguồn xã hội hóa, các mạnh thường quân để tạo điều kiện thúc đẩy phong trào Vovinam ngày càng phát triển.

Để góp phần đưa TDTT thành phố Cần Thơ phát triển ngang tầm của một đô thị loại I vào năm 2010 và đến năm 2015 trở thành trung tâm TDTT mạnh của cả nước, việc phát triển môn võ Vovinam là một lợi thế của Cần Thơ. Trước mắt từ nay đến năm 2012, huyện Phong Điền đã và đang trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Quy hoạch Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch có diện tích đất 30 ha. Ban Chấp hành Hội Vovinam đề nghị Sở VH, TTDL và Sở GD&ĐT đề xuất với UBND thành phố cho đầu tư tại huyện Phong Điền một số công trình thể thao cơ bản mà trước tiên là phục vụ Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc năm 2012 (do TP Cần Thơ đăng cai), giao cho Phong Điền được đăng cai thi đấu các môn võ, vật, vovinam và được đầu tư, trang bị tập luyện và thi đấu các môn này (nhà tập, nhà thi đấu... theo tiêu chuẩn quốc gia). Được như vậy, không những tạo tiền đề, cơ sở vật chất quan trọng cho sự phát triển môn vovinam, các môn võ (vốn rất phù hợp với phong tục, tập quán, thể trạng của người dân địa phương), đồng thời sẽ thúc đẩy rất lớn cho phong trào TDTT thành phố Cần Thơ hướng tới tương lai □

Công ty Cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ

Với xu thế hội nhập - phát triển bền vững

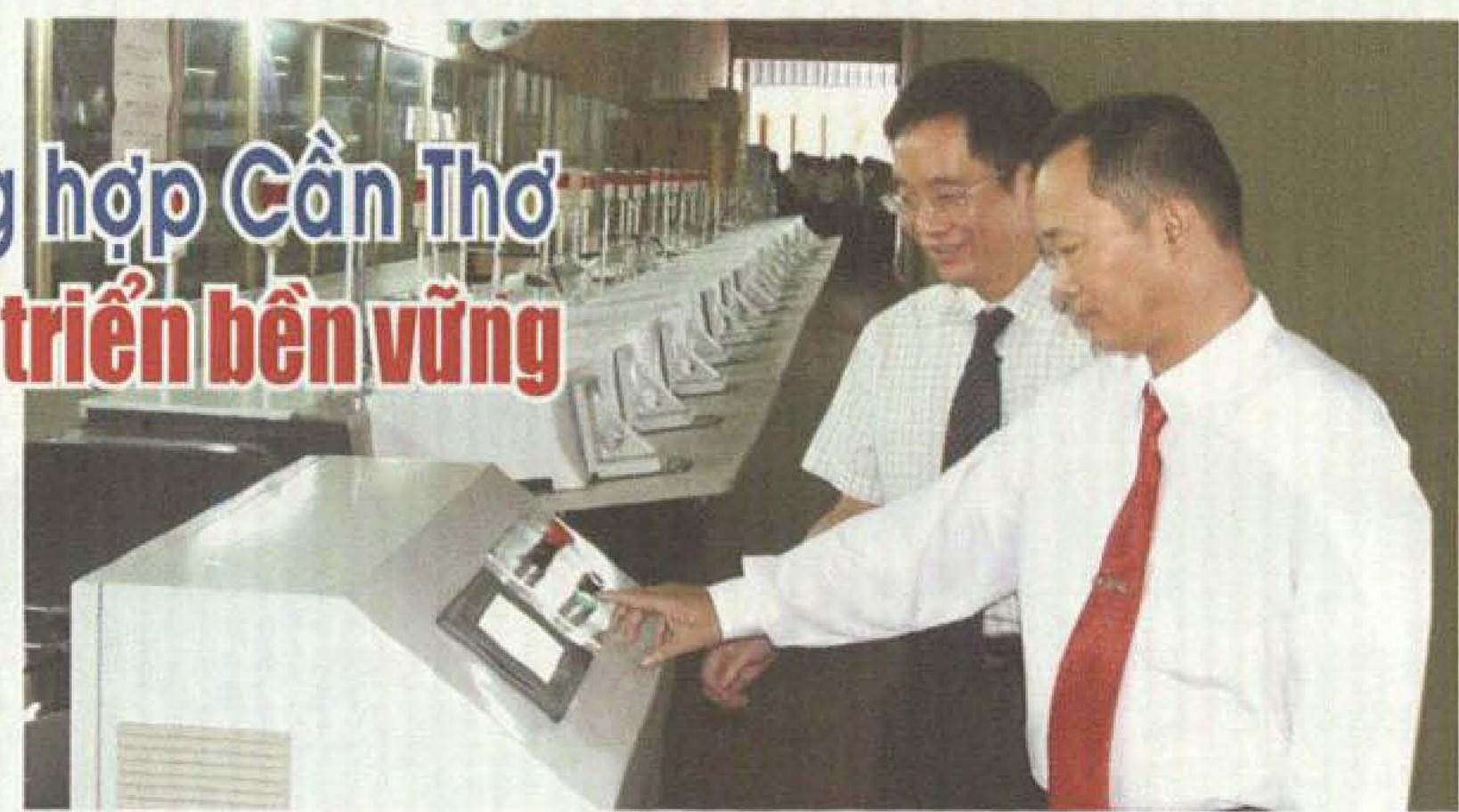
Văn Luận

Trong những tháng đầu năm 2008, trước những biến động cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, giá vật tư, nguyên vật liệu sản xuất tăng cao, tác động gây nhiều bất lợi, khó khăn cho nền kinh tế Việt Nam nói chung, cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng, trong đó có Công ty cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ và là một thách thức lớn đối với một doanh nghiệp trong xu thế hội nhập và phát triển.

Nhằm đảm bảo ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, việc làm và thu nhập của người lao động, Ban lãnh đạo Công ty phát huy dân chủ nội bộ; kịp thời chấn chỉnh hoạt động của các bộ phận trực thuộc để có kế hoạch sâu sát hơn trong việc điều hành hoạt động và đề ra nhiều giải pháp khắc phục khó khăn như: phát động phong trào thi đua thực hành tiết kiệm chi phí quản lý và chi phí sản xuất kinh doanh; phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật được toàn thể cán bộ, công nhân, lao động trong đơn vị tích cực hưởng ứng và mang lại hiệu quả rất đáng phấn khởi, góp phần cho Công ty cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2008 về in ấn kịp thời các tài liệu tuyên truyền, tập san, tạp chí, đặc san; in ấn 12 tờ báo hàng ngày của Trung ương, địa phương và các tài liệu khác. Đặc biệt là việc in tờ Tuần báo Khmer thành phố Cần Thơ và sách ấn phẩm khác đã góp phần thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa, tinh thần của đồng bào dân tộc Khmer vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Công ty đạt được kết quả: 14,7 tỷ trang in (13 x 19), đạt 103% so với kế hoạch và tăng 10% so với năm 2007. Doanh thu là: 113 tỷ đồng, đạt 112% so với kế hoạch, tăng 21,7% so với năm 2007. Lợi nhuận: 5 tỷ đồng, đạt 110% so với kế hoạch, tăng 96% so với năm 2007. Nộp ngân sách: 3 tỷ đồng, đạt 105% so với kế hoạch, tăng 5% so với năm 2007. Thu nhập bình quân: 3.749.000 đ/người/tháng, tăng 34% so với năm 2007.

Ngoài nhiệm vụ trọng tâm sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp rất quan tâm công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng trong đơn vị. Triển khai kịp thời các chỉ thị nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đạt tỷ lệ 100% cán bộ đảng viên, 85% công nhân lao động đã được tuyên truyền và học tập các nội dung như:

Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết Trung ương 6, 7 Khóa X; chuyên đề học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết



D/c Trần Bình Trọng GĐ Cty cổ phần In tổng hợp Cần Thơ ấn nút khai trương hệ thống thiết bị sau in năm 2008.

Ảnh: Xuân Hội

kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu và chuyên đề tác phẩm Sửa đổi lối làm việc. Tuyên truyền ý nghĩa lịch sử của các ngày lễ lớn trong năm 2008.

Về các chế độ chính sách xã hội cho cán bộ, công nhân và người lao động: doanh nghiệp luôn thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về BHXH, BHYT và BHTN để người lao động an tâm công tác, SXKD theo quy định của nhà nước. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% CB.CNVC-LĐ; lập kế hoạch trang cấp dụng cụ phòng hộ lao động và 554 bộ đồ đồng phục bảo hộ lao động cho công nhân lao động trực tiếp với tổng số tiền là 64.624.511 đồng; tổ chức cho 40 cán bộ công nhân lao động đi tham quan nghỉ mát tại Nha Trang - Đà Lạt; tổ chức cho 13 cán bộ đi tham quan ở Trung Quốc, Mỹ, Đức; tổ chức thi tay nghề định kỳ hàng năm cho 99 công nhân đã hết thời gian giữ bậc. Bên cạnh đó, người lao động còn được Công đoàn và Ban Giám đốc Công ty quan tâm tổ chức thăm hỏi, trợ cấp khó khăn lúc ốm đau...

Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, từ đó CB-CNVC-NLĐ luôn đoàn kết thống nhất, ý thức và tạo dựng tinh phong làm việc công nghiệp, khoa học, văn minh, hiệu quả và quyết tâm thực hiện vượt chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2008.

Không có trường hợp nào vi phạm pháp luật, nhất là Luật an toàn giao thông đường bộ; không vi phạm các tệ nạn xã hội, thực hiện tốt các tiêu chuẩn về gia đình văn hóa và dân số kế hoạch hóa gia đình.

Nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ tiếp thị, có cung cách phục vụ tốt khách hàng, tạo được niềm tin và sự hài lòng nơi khách hàng đối với Công ty.

Qua những thành tích trên, doanh nghiệp Công ty cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ đã được Bộ, ngành Trung ương và địa phương bình chọn và trao tặng những danh hiệu cao quý năm 2008:

Cúp vàng "Văn hóa Doanh nghiệp" của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Cúp vàng "Cửu Long hội nhập" của Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn.

Cúp vàng "Doanh nghiệp phát triển

bền vững" sau 2 năm gia nhập Việt Nam gia nhập WTO của Bộ Công thương.

Kỷ niệm chương và giấy chứng nhận "Doanh nghiệp tiêu biểu năm 2008" của Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Cần Thơ.

Mục tiêu, định hướng phát triển của Công ty cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ năm 2009 là:

Phấn đấu hoàn thành tốt việc in các tài liệu tuyên truyền, tập san, tạp chí, sách giáo khoa và các tài liệu khác của các cơ quan, ban ngành trong và ngoài thành phố; đảm nhận in từ 13 đến 15 tờ báo Trung ương, địa phương nhằm góp phần phát triển công tác thông tin cho khu vực và thành phố Cần Thơ theo tinh thần Nghị quyết 45 của Bộ Chính trị.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả và không ngừng cải tiến phương pháp tổ chức có hiệu quả ở từng bộ phận, nhất là nhận thức đầy đủ sự cần thiết áp dụng mục tiêu chất lượng của hệ thống Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 đối với người lao động.

Bộ phận kinh doanh tiếp thị xây dựng các phương án tối ưu và các giải pháp hiệu quả, tạo lợi thế trên thương trường. Nghiên cứu thị trường và có kế hoạch mở rộng thị trường, tăng thị phần và tăng cường công tác quảng cáo, quảng bá thương hiệu; tổ chức thực hiện công tác chăm sóc khách hàng phải thật chuyên nghiệp để giữ số khách hàng cũ, đồng thời thu hút thêm khách hàng mới và khách hàng tiềm năng.

Chỉ tiêu SXKD năm 2009: Sản lượng trang in: 16,6 tỷ trang; Sản lượng bản nhôm: 100.000 m²; Doanh thu: 130.000.000.000 đồng; Lợi nhuận trước thuế: 7.157.937.798 đồng; Nộp ngân sách: 3.658.340.231 đồng; Thu nhập bình quân: từ 3,7 triệu đồng/người/tháng trở lên. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn: 15,56%.

Phát huy thành quả đạt được trong năm qua, Công ty cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ không ngừng phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2009; không ngừng ổn định SXKD và phát triển bền vững trong xu thế hòa nhập nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa □



N Chặng đường mới của soạn giả Nhâm Hùng

Hầu hết những ai từng xem các lễ hội trong năm qua của TP Cần Thơ đều công nhận mỗi sự kiện đều được xây dựng trên nền kịch bản văn học khá tốt, có nhiều sáng tạo và bám chắc vào nét văn hóa đặc trưng của vùng ĐBSCL, đồng thời nhấn mạnh vai trò vị trí trung tâm vùng của Cần Thơ. Với soạn giả Nhâm Hùng tác giả kịch bản văn học của các lễ hội trên là kết tinh của quá trình nghiên cứu, sưu tầm và tích lũy tư liệu về văn hóa vùng trong suốt hơn 30 năm làm công tác văn hóa thông tin. Mỗi một dòng, một chữ soạn giả Nhâm Hùng viết nên trong kịch bản đều được điều tra nghiên kỹ lưỡng từ kho tư liệu riêng hiện đã lên đến hàng ngàn quyển sách. Soạn giả cho biết: "Có nhiều cuốn sách tôi mua khi còn làm văn hóa thông tin ở Phụng Hiệp cách đây hơn 30 năm. Lúc đó mua vì nghĩ sẽ cần cho việc viết kịch bản cải lương, kịch... bây giờ giờ ra thấy giá trị của những quyển sách này lớn hơn nhiều, những thông tin từ sách vô cùng quý giá cho công tác nghiên cứu văn hóa, dù sách in bằng giấy đen rín rít, có giá mấy mươi xu".

Bên cạnh ý thức tự sưu tầm tư liệu, soạn giả Nhâm Hùng còn là người thích tìm tòi học hỏi những cái mới đặc biệt là trong lĩnh vực văn hóa

nghệ thuật. Chính điều này giúp anh có đủ năng lực thể hiện các kịch bản văn học cho các lễ hội lớn lần đầu tiên được tổ chức tại Cần Thơ. Anh nói: "Ngày xưa, sân khấu của lễ hội chỉ hơn 300 mét vuông với một thớt sân khấu, nay thì rộng hàng ngàn mét vuông với rất nhiều thớt nhỏ và có đặc điểm khác nhau, có cái trên bờ, có cái nổi trên mặt nước... Điều này đòi hỏi người viết kịch bản văn học phải giàu trí tưởng tượng và có sự sắp xếp khoa học để vừa viết vừa hình dung được cụ thể những gì sẽ diễn ra trên sân khấu rộng lớn đó. Để làm được điều này, tôi đã học hỏi rất nhiều từ đồng nghiệp và từ các chương trình lễ hội lớn diễn ra ở các tỉnh thành bạn".

Sáng tạo và tìm tòi hướng đi mới luôn là nét nổi bật trong suốt hơn 30 năm làm văn hóa thông tin của soạn giả Nhâm Hùng. Anh chính thức làm công tác văn nghệ cách mạng từ năm 1974 tại TP Hồ Chí Minh, sau về công tác trong ngành Văn hóa thông tin Cần Thơ từ năm 1976. Giai đoạn này, anh phụ trách đội Thông tin lưu động tỉnh và sáng tác các tác phẩm nhỏ phục vụ công tác thông tin tuyên truyền. Đến năm 1987, cùng với các cộng sự tại Phòng Văn hóa Thông tin huyện Phụng Hiệp, soạn giả Nhâm Hùng sáng tạo Thuyền Văn hóa -

Trong các lễ hội quan trọng năm 2008 của TP Cần Thơ như Lễ Giỗ tổ Hùng Vương, Tuần lễ Văn hóa Thể thao Du lịch vùng đồng bào dân tộc Khmer Nam bộ, Lễ Khai mạc và bế mạc Năm Du lịch Quốc gia Mekong - Cần Thơ... soạn giả Nhâm Hùng đều có những đóng góp quan trọng bằng những kịch bản văn học giàu ý tưởng. Đó là kết quả của thời gian dài sưu tầm và nghiên cứu văn hóa vùng ĐBSCL nói chung và Cần Thơ nói riêng của một người yêu mến mảnh đất mình đang sống...

Thi Tú

thiết chế văn hóa trên sông nổi tiếng một thời và lập kế hoạch xây dựng Văn hóa ấp sau này được ngành Văn hóa thông tin phát triển thành mô hình ấp văn hóa, rồi phát triển lên xã phường văn hóa. Trong nhiều năm gần đây, soạn giả Nhâm Hùng quay sang công tác nghiên cứu, cùng cộng tác với các đồng sự thực hiện các đề tài khoa học như: Cuộc đời và sự nghiệp của soạn giả Mộc Quán Nguyễn Trọng Quyền, về 5 văn nghệ sĩ nổi tiếng của Cần Thơ, Chợ nổi ĐBSCL, Dân ca Hậu Giang, Soạn giả Vĩnh Điền, Nghề chèm lá lợp nhà, Nghề đan cần xé, Lịch sử đất và người Cái Răng... Chính những chuyến đi thực tế để thực hiện các đề tài khoa học này đã giúp soạn giả Nhâm Hùng có thêm tư liệu và cảm hứng để viết nên các kịch bản văn học của nhiều lễ hội trong năm 2008 vừa qua.

"Càng đi sâu tìm hiểu văn hóa và con người Cần Thơ - ĐBSCL, tôi càng tự hào và yêu mến vùng đất này. Hơn nữa, hiện nay đội ngũ làm công tác nghiên cứu đề tài này vẫn chưa đông đảo. Tôi mong muốn sẽ góp một phần công sức trong công tác này để giới thiệu và quảng bá những nét văn hóa đặc sắc của đất và người Tây Đô đến với mọi người" soạn giả Nhâm Hùng cho biết □

Một tấm lòng với nghệ thuật Múa

Tấn Lộc

Nói về Biên đạo múa - Nhật Danh
Phó Giám đốc Trung tâm Văn hóa
Thông tin TP Cần Thơ, NSND
Đặng Hùng chỉ dùng câu ngắn gọn: “Một người tâm huyết với
múa và vì niềm đam mê đó mà
cống hiến hết mình”. Quả thật,
những ai biết về biên đạo múa
Nhật Danh và những đóng góp
của anh cho sự phát triển lực
lượng biên đạo, diễn viên múa ở
Cần Thơ đều nhận thấy nhận xét
trên không quá lời.

Còn có năm nào, TP Cần Thơ
diễn ra dồn dập các sự kiện văn
hóa lớn như 2008 vừa qua - nhất là
trong tuần lễ Khai mạc Năm Du lịch
Quốc gia Mê-kông - Cần Thơ, việc
huy động một lúc hàng trăm diễn
viên múa đã không hề làm khó
những người tổ chức thực hiện
chương trình. Bởi Cần Thơ đã có sẵn
khoảng 300 diễn viên múa không
chuyên nhưng khá đều tay và được
đào tạo khá bài bản do biên đạo múa
Phó Giám đốc TT VHTT TP Cần
Thơ Nhật Danh dày công vun đắp.
Không những vậy, anh còn có trong
tay đội ngũ biên đạo chắc tay trưởng
thành từ CLB múa của Trung Tâm,
đủ sức đảm đương những trọng trách
trong các dịp lễ hội quan trọng. Có
thể khẳng định, không nơi nào của
TP Cần Thơ có lực lượng múa tốt hơn
đội ngũ hiện có ở TT VHTT TP
Cần Thơ.

Biên đạo Múa Nhật Danh nhớ
lại: “Để có đội ngũ như ngày hôm
nay, tôi đã bắt đầu gầy dựng từ cách
đây gần 10 năm, với khởi điểm là
nhóm khoảng 20 em học sinh có
năng khiếu tham gia sinh hoạt CLB
Múa tại TT VHTT TP Cần Thơ. Trong suốt
giai đoạn đầu, hằng đêm
tôi đều cùng các em luyện tập những
bước cơ bản, không quản ngại mưa
gió, cũng không đòi hỏi thù lao. Từ
những hạt mầm đầu tiên này, CLB
đã phát triển ngày càng mạnh mẽ và
sâu rộng. Đến nay sinh hoạt thường
xuyên tại Trung tâm có đến 50 em,
còn khi cần thì có thể huy động
khoảng 300 em tham gia các chương
trình lớn”. Để có thể huy động được
lực lượng đông đảo như vậy, trong
gần 10 năm qua, anh không ngồi một
chỗ chờ người đến đăng ký tham gia
CLB Múa, mà như con thoi đi khấp
nơi dàn dựng, biên đạo cho các đội
văn nghệ quần chúng ở cơ sở, các cơ
quan, trường học, xí nghiệp... để tìm
các tài năng mới. Khi phát hiện được
những ai có năng khiếu, anh đều
truyền nghề cho họ một cách tận
tình, tâm huyết. Có lẽ vì vậy mà khi
anh cần, các tài năng trẻ sẵn sàng
cùng anh tập luyện đêm ngày.

Không chỉ vậy, ấn tượng sâu đậm
nhất mà biên đạo múa Nhật Danh để
lại trong lòng các học trò của mình là
anh luôn không quản ngại khó khăn,
cực nhọc và sẵn sàng cống hiến hết
mình để mỗi bài múa do anh dàn dựng
đạt đến hiệu quả cao nhất. Vì hầu hết
các học trò đều đang đi học hoặc đi
làm, nên anh cùng họ tập vào những
giờ nghỉ, như từ 11 giờ đến 13 giờ, rồi từ
17 giờ đến tận tối khuya. Anh muôn
đạo cụ, phục trang phải thật đẹp, mà
kinh phí eo hẹp, nên tự mình lặn lội đi
chợ biên giới ở An Giang, mua về lỉnh
kỉnh đủ thứ vải vóc và phụ liệu, rồi tự
mình vẽ kiểu, may, đính kim sa... Có lẽ
vì cảm nhận được được tâm huyết của
anh với Múa, mà không chỉ các học trò,
ngay cả phụ huynh của các em cũng an
tâm khi cho con đến sinh hoạt tại CLB
Múa. Anh cho biết: “Tôi luôn trân trọng
các em diễn viên dù đã tham gia nhiều
năm hay chỉ mới chập chững những
bước đầu tiên không chỉ bởi các em là
người thể hiện tác phẩm của tôi, mà
còn vì tôi muốn truyền lại tất cả những
gì mình đã học được. Tôi hy vọng sẽ có
nhiều em tiếp nối tôi làm công việc
này”.

Biên đạo múa Nhật Danh hy vọng
như vậy bởi chính anh cũng là người
theo nghề múa như một ngã rẽ ngoài kế
hoạch. Anh đã tốt nghiệp Trường
Trung cấp Nông Nghiệp và chỉ tham
gia sinh hoạt văn nghệ trong suốt
những năm học sinh như một diễn viên
quần chúng. Thế nhưng, sau khi anh tốt
nghiệp trung cấp năm 1981, lãnh đạo
đoàn Ca múa kịch Cần Thơ động viên
anh về đoàn vì thấy có năng khiếu và
đam mê. Thế là anh quyết định bỏ nghề
nghiệp đã chọn lựa từ đầu, làm diễn
viên múa suốt 15 năm tại đoàn Ca múa
kịch Cần Thơ. Đến năm 1995, anh xin
đoàn theo học lớp Đại học Biên đạo
Múa do Trung tâm Hỗ trợ Phát triển
Tài năng trẻ phía Nam mở. Sau khi trở
về, anh dàn dựng nhiều chương trình tại
đoàn, trong đó có một chương trình
đoạt Huy Chương Bạc Hội diễn toàn
quốc - đánh dấu chặng đường hoạt
động chuyên nghiệp gặt hái rất nhiều
thành công, thể hiện qua rất nhiều giải
Vàng, giải Bạc trong các kỳ hội diễn
cấp quốc gia và vùng ĐBSCL □



Một số tác phẩm múa của Nhật Danh.
Ảnh: CTV

Trần Hoàng Nghiệp và hành trình ra biển lớn

Trường Thi

Trong năm 2008, không ít người Cần Thơ nói riêng và ĐBSCL nói chung cảm thấy nức lòng khi Trần Hoàng Nghiệp đoạt giải “Ca sĩ được khán giả bình chọn nhiều nhất” - giải thưởng cao nhất của “Sao mai điểm hẹn 2008”.

Ngay trong lần đầu tiên tham gia cuộc thi ca hát có quy mô toàn quốc, Hoàng Nghiệp đã đoạt giải nhì dòng nhạc nhẹ “Tiếng hát Truyền hình Toàn quốc - Sao Mai 2007”. Nhờ đó, anh được đặc cách tham dự “Sao mai điểm hẹn 2008”. Khoảng cách thời gian từ “Sao mai 2007” đến “Sao mai điểm hẹn 2008” chỉ một năm ngắn ngủi, nhưng Hoàng Nghiệp đã không còn là “chàng ca sĩ miền Tây may mắn” (biệt danh mà báo chí đặt cho Hoàng Nghiệp tại “Sao Mai 2007”). Anh là ca sĩ duy nhất trong số 12 thí sinh được Hội đồng nghệ thuật của “Sao mai điểm hẹn 2008” và giới báo chí đánh giá là có kỹ thuật thanh nhạc vững vàng, vừa có duyên sân khấu.

Trước “Sao mai điểm hẹn 2008”, Hoàng Nghiệp gần như chỉ hát tốt dòng nhạc pop-ballade và có mỗi một “bài tủ” là “Bức thư tình đầu tiên”. Nhưng trong cuộc thi này, hầu hết khán giả màn ảnh nhỏ đều bị chinh phục bởi phong cách âm nhạc đa dạng và kỹ thuật thanh nhạc điêu luyện của Hoàng Nghiệp qua các ca khúc: từ nhạc bản dance “Để tình yêu lên ngôi”, đến bản rock “Thời gian tôi”, rồi pop-ballade “Cha tôi”, nhạc jazz “Cỏ và Mưa”. Đó là thành tích đầu tiên sau một năm Hoàng Nghiệp được đặc cách theo học năm cuối Trung cấp Thanh nhạc tại Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội. Đó cũng là lần đầu tiên Hoàng Nghiệp rời xa vòng tay bảo bọc của gia đình, một mình ra Hà Nội ở ký túc xá, ăn cơm ngày miệt mài học hành những kiến thức mà anh

phát đầu tiên trên con đường ca hát đã hình thành trong suốt quãng

Hà Nội ở ký túc xá, ăn cơm ngày miệt mài học hành những kiến thức mà anh

Điểm xuất
đường ca hát

thời thơ ấu sống trong các nhà hát vì ông Trần Hồng Lạc ba anh công tác trong ngành Văn hóa thông tin. Sau khi tốt nghiệp cấp 3, Hoàng Nghiệp mới được gia đình cho phép chính thức bước vào nghề hát. Tuy nhiên, với môi trường ca nhạc ở Cần Thơ, Hoàng Nghiệp chỉ có thể tham gia Đội Thông tin Lưu động của Trung tâm Văn hóa Thông tin TP, hát đám cưới tại các nhà hàng, tại các quán cà phê hát với nhau. Hiếm hoi và may mắn lắm, anh mới được lót cho các ca sĩ Tp Hồ Chí Minh trong các chương trình lớn diễn ra tại Sân vận động Cần Thơ. Đang trong lúc Hoàng Nghiệp lúng túng chưa tìm được hướng phát triển, thì những cuộc thi tìm kiếm giọng hát hay trên truyền hình nở rộ. Anh tham gia rất nhiều cuộc thi lớn nhỏ và cũng đoạt khá nhiều giải thưởng - giải thưởng từ các cuộc thi sau luôn cao hơn cuộc thi trước. Năm 2004 anh đoạt giải 3 Tiếng hát PTTH TP Cần Thơ thì năm 2006 anh đoạt giải nhất cuộc thi này. Mới cuối năm 2006 anh đoạt giải tư Ngôi sao Tiếng hát Truyền hình TP Hồ Chí Minh, thì trong 2007 đã vươn đến các giải cấp quốc gia tại “Sao mai 2007” và “Sao mai điểm hẹn 2008”.

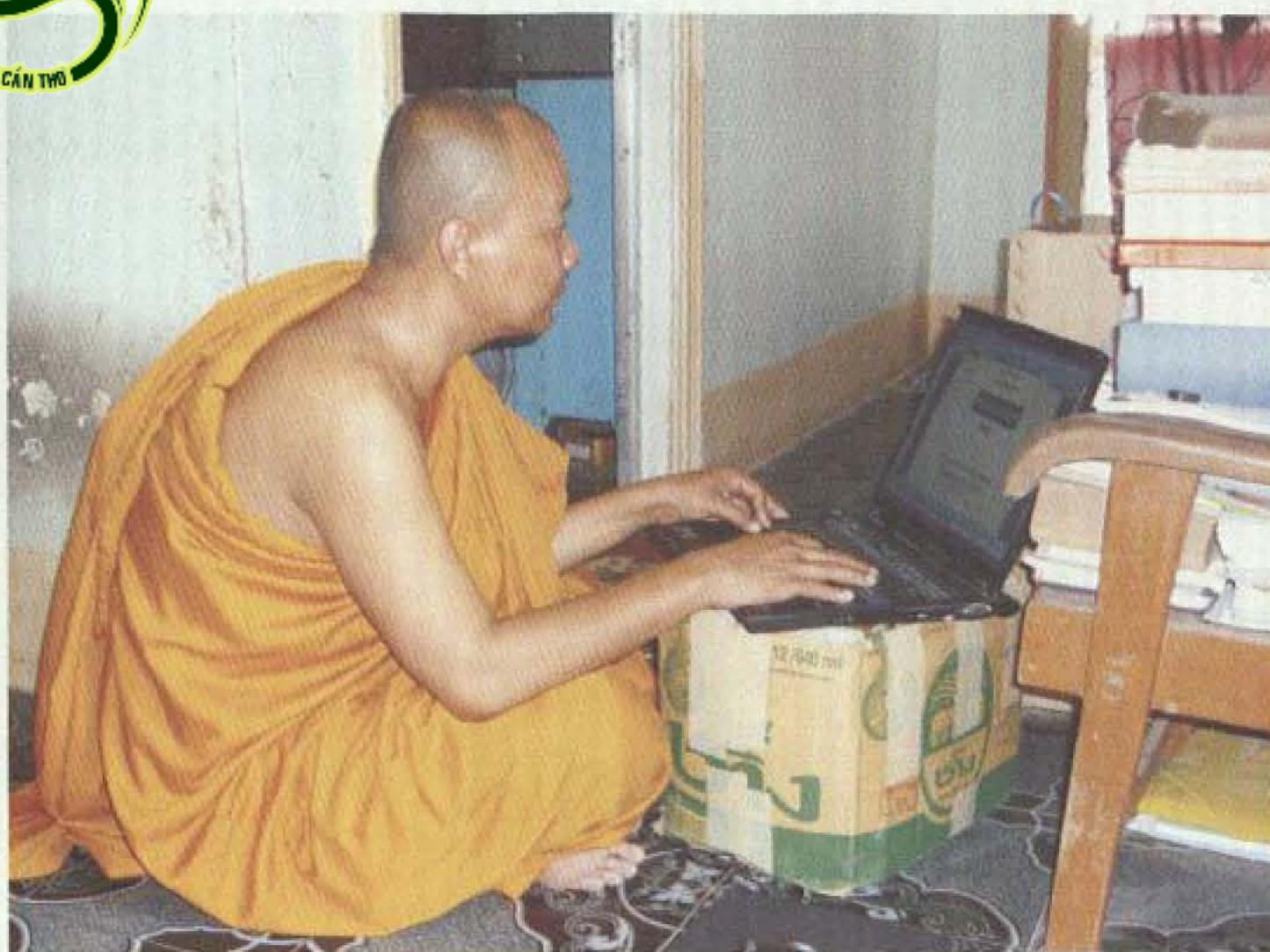
XXX

Trong suốt hành trình của Hoàng Nghiệp luôn có sự hỗ trợ của gia đình và sự hướng dẫn của những người đi trước. Những ngày đầu xuân 2009 này, Hoàng Nghiệp tập trung hoàn thành học kỳ đầu tiên của chương trình Cao đẳng Thanh nhạc, Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội. Để có quyết định này, anh đã phải cân nhắc lựa chọn giữa việc học và những lời mời từ các công ty biểu diễn TP Hồ Chí Minh. Cuối cùng, Trần Hoàng Nghiệp quyết tâm trang bị cho mình kiến thức để tiếp tục hành trình khẳng định chỗ đứng của mình trong lòng người hâm mộ.

Có thể nói, đến thời điểm này Hoàng Nghiệp đã nổi lên như một ngôi sao ca nhạc hiếm hoi của đồng bằng sông Cửu Long. Anh tỏa sáng nhờ tài năng, ý chí, nghị lực bản thân và sự đầu tư, định hướng đúng đắn của gia đình, cùng sự giúp đỡ của những người tâm huyết với sự phát triển của văn hóa văn nghệ Cần Thơ.

Trần Hoàng Nghiệp - Ảnh: CTV





○ Thượng tọa Lý Hùng ứng dụng tin học để phục chế, bảo tồn kinh sách cổ.

○ Một buổi học vi tính của tăng sinh Học viện Phật giáo Nam tông Khmer.

Bài, ảnh
Thanh Các

Chúng tôi đến thăm chùa Pitu Khôsa Rängsây, tọa lạc trên đường Mạc Đĩnh Chi, phường An Cư, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ vào những ngày cuối năm 2008, thời điểm nhà chùa đang khẩn trương hoàn tất công đoạn sửa chữa, trang trí cho gian chánh điện để chuẩn bị đón mừng năm mới 2009. Đưa chúng tôi xem những bộ kinh sách, thánh điển Paly cổ của Phật giáo Nam tông Khmer có tuổi đời ngót nghét trăm năm, Thượng tọa Lý Hùng, trụ trì chùa cho biết: những bộ kinh sách này được ông sang tận Campuchia tìm kiếm trong các ngôi chùa cổ để thỉnh về. Dù được xem là pháp bảo thiêng liêng, được các đệ tử nhà Phật bảo quản cẩn thận, nhưng theo thời gian, bìa gáy đã sờn rách, nhiều trang giấy bị sứt ra, vàng ố, màu chữ nhạt nhòa, gây nhiều khó khăn cho các vị sư sãi, tăng sinh trong việc nghiên cứu, tu tập. Thực tế này làm cho Thượng tọa Lý Hùng luôn suy nghĩ: làm thế nào để bảo tồn giá trị kinh sách để nhiều năm sau còn có thể sử dụng lâu dài?

Với tinh thần cầu thị, tu hành nhưng không lánh xa thế sự, Thượng tọa Lý Hùng là nhà sư đầu tiên trong giới sư sãi Khmer ở thành phố Cần Thơ sớm nhận ra tiện ích của công nghệ thông tin. Vào những năm giữa của thập kỷ 90, lúc ông còn là Đại đức, phó trụ trì chùa Sanvor, một ngôi

chùa nông thôn thuộc huyện Ô Môn, tỉnh Cần Thơ cũ, ông đã tìm đến các cơ sở tin học để học cách sử dụng máy vi tính. Trở thành Thượng tọa, trụ trì chùa Pitu Khôsa Rängsây vào năm 1996, những kiến thức nền tảng về công nghệ thông tin đã được nhà sư ứng dụng có hiệu quả vào công tác phật sự - xã hội. Khi có chủ trương của Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, ông mạnh dạn đề xuất ứng dụng tin học để phục chế, bảo tồn những quyển kinh sách, thánh điển Paly cổ thay vì scan hoặc photo lại, để đảm bảo chất lượng rõ, đẹp hơn. Thời gian đầu, việc phục chế kinh sách cũ gặp không ít khó khăn bởi những bộ font chữ Khmer chưa đạt chuẩn, thường bị lỗi khi bỏ dấu, số sư sãi biết sử dụng vi tính lại quá ít, sư Lý Hùng phải cùng lúc làm nhiều việc: nhập liệu, biên tập, thẩm định, thiết kế bìa trên máy vi tính trước khi đưa vào in ấn, xuất bản. Thế rồi, những quyển kinh sách cổ được phục hồi, chế bản thành công bằng công nghệ mới đã mở đường cho các sư tăng trong chùa đến với xa lộ thông tin, ngày càng gắn bó và thỏa sức sáng tạo hơn với chiếc máy vi tính. Sau gần 3 năm miệt mài với công việc thầm lặng, sư Lý Hùng cùng các cộng sự đã góp phần không nhỏ

Người giữ Hồn DÂN TỘC

trong việc phục chế trên 100 đầu quyển kinh sách cũ với số lượng hàng trăm ngàn quyển, phục vụ cho việc đọc tụng, nghiên cứu tu tập của chư tăng và phật tử ở gần 500 ngôi chùa Phật giáo Nam tông Khmer trên khắp 14 tỉnh thành miền Đông và Tây Nam Bộ.

Là Phó Hội trưởng Hội đoàn kết sư sãi yêu nước thành phố Cần Thơ, Phó Tổng thư ký Học viện Phật giáo Nam tông Khmer, cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Cần Thơ và nhiều cương vị cao trong các tổ chức đoàn thể xã hội của thành phố Cần Thơ, Thượng tọa Lý Hùng luôn bận rộn với nhiều công việc khác nhau giữa đạo và đời. Nhưng với tâm niệm: giữ được tiếng nói, chữ viết chính là giữ được quốc hồn, quốc túy của dân tộc, hiện nay, sư Lý Hùng đang tiếp tục nghiên cứu, chỉnh sửa tài liệu học tập dành cho cán bộ và con em đồng bào dân tộc Khmer sống trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Ông là một trong những người con Khmer Nam Bộ tiêu biểu đang làm công việc thầm lặng: bảo tồn những di sản văn hóa của cha ông để các thế hệ con cháu mai sau luôn giữ mãi cội nguồn mạch sống, kế thừa và phát huy bản sắc đặc đáo của dân tộc trong thời kỳ đất nước hội nhập và phát triển □



*"Cần Thơ giao trăng nước trong
Ai đi đến đó lòng không muôn về"*

Khi ngọn gió chướng mát lành thoảng mơn man, phong khoáng trên ngàn cây ngọn cỏ. Trong những khu vườn, trước sân nhà, những cây mai vàng đã bùm búp nụ; và trên những con đường, người xe lái tay ngược xuôi, lưng mang tay nách, vội vã trở về một nơi chốn quê hương nào đó... Áy là mùa xuân đã về! Mùa xuân đồng bằng man mác trong cái nắng vàng tươi trên những cánh đồng mênh mang lúa chín, trên những dòng sông dài xa títaptops. Những phiên chợ nhộn nhịp cuối năm cho lòng người thêm náo nức!

Có thể bạn là người mới đến Cần Thơ, hoặc là làm ăn, sinh sống, công tác ở thành phố trẻ bên bờ sông Hậu xinh tươi này. Một buổi sáng đẹp trời mùa xuân, bạn có thể đánh một vòng du lịch vòng quanh và cận thành phố. Bạn hãy trải lòng, lắng mạn một chút với hai câu ca dao nổi tiếng khắp cả nước, đã đi vào văn học dân gian:

*"Cần Thơ giao trăng nước trong
Ai đi đến đó lòng không muôn về"*

Địa điểm tham quan đầu tiên là công viên Bến Ninh Kiều. Bến Ninh Kiều nằm ngay đầu và昰 sông Cần Thơ. Ở đây, bạn có thể ngồi trên băng đá, dưới những hàng liễu rũ rỡ mộng, ngắm nhìn dòng sông mênh mang, tấp nập xuông ghe xuôi ngược và nghe lồng thanh thiên đón những cơn gió mát lành từ sông Hậu thổi về. Bến Ninh Kiều có một công viên dài, đẹp, chạy dọc theo sông Cần Thơ, giữa công viên có tượng Bác Hồ uy nghi sừng sững, gương mặt hồn hậu, hiền phong... Phía dưới sông có nhà hàng nổi "Du thuyền" sang trọng, thanh lịch. Trên lô có khán đài "Golf" tiêu chuẩn bốn sao, kiến trúc hiện đại; các nhà hàng, khách sạn Ninh Kiều, Quốc Tế, lúc nào cũng nhộn nhịp, đông vui, đậm đà khát vọng, trong nước và ngoài nước, nhất là trong các dịp lễ hội, mùa cưới. Sẽ thiếu sót nếu chúng ta không ghé Chùa Ông nằm cạnh đấy. Chùa là một di tích kiến trúc, nghệ thuật cấp Quốc Gia. Chùa đã có từ những năm cuối thế kỷ 19 (1894 - 1896), do những người Hoa đầu tiên đến đây dựng nên. Chùa mang đậm nét kiến trúc Trung Hoa, thờ Quan

Thánh Đế Quân (Quan Công). Hàng năm vào ngày rằm tháng giêng (Nguyễn Tiêu) ở đây có lễ hội dấu đèn rất long trọng và trang nghiêm.

Bến Ninh Kiều cũng là chợ hoa kiểng trung tâm mỗi độ Xuân về, Tết đến. Đèn bến Ninh Kiều ngày xuân, bạn sẽ cảm nhận được rằng, các cô gái Cần Thơ đẹp như thế nào giữa muôn màu hoa, sắc áo.

Vòng lên, về hướng trung tâm thành phố, chúng ta sẽ gặp tòa nhà làm việc của UBND thành phố. Đây là công trình kiến trúc quy mô, hiện đại tọa lạc trên một khu đất thoáng đãng, nhìn thẳng ra đại lộ Hòa Bình, con đường trái tim của thành phố. Trước và sau tòa nhà, cảnh quan tươi đẹp với nhiều loại hoa kiểng quý hiếm. Nhiều đoàn khách trong nước, quốc tế, đã đến làm việc và tham quan; các đoàn nghệ thuật, các vân nghệ sĩ cũng thường chọn nơi đây để phô diễn. Mỗi năm khi xuân về, Tết đến, "định thư" này mở cửa cho nhân dân vào tham quan, ngoạn cảnh, chụp ảnh lưu niệm. Gần tòa nhà UBND thành phố còn có Bảo tàng Cần Thơ. Bảo tàng là một công trình kiến trúc đẹp, bề thế mang đậm những đường nét văn hóa tiêu biểu. Bảo Tàng trưng bày nhiều hình ảnh, hiện vật, mô hình, phản ánh lịch sử, đất nước, con người, quá trình đấu tranh và xây dựng của nhân dân Cần Thơ. Hàng năm có rất nhiều khách trong, ngoài nước đến tham quan, thăm viếng.

Từ đầu lô Hòa Bình, chúng ta xuôi đường Nguyễn Trãi một đổi, rẽ qua tay phải, đi xuống khu Triển lãm Hội chợ, Chợ mới Cần Thơ và Bãi cát. Đây là một quần thể Du lịch, thương mại, dịch vụ, triển lãm có quy mô, tầm cỡ ở khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long. Chợ mới Cần Thơ đi vào hoạt động và đang dần dần định hình thành một khu vực buôn bán sầm uất. Khu Triển lãm Hội chợ là nơi thường diễn ra những phiên chợ dài ngày, giao lưu trong nước và quốc tế, kết hợp vui chơi, lễ hội hoành tráng, nhộn nhịp gây được tiếng vang trong vùng và cả nước. Bạn sẽ ngạc nhiên khi gặp nơi đây có một công viên nước hiện đại, đạt những tiêu chuẩn cao cấp.

Bãi cát là nơi thư giãn rất tốt. Bạn sẽ ngắm được dòng Hậu Giang, với những đám lục bình đậm đà êm trên sóng nước; những con tàu xuôi ngược trên sông; xa xa, phía bên

kia là những bãi bờ xanh mướt, mờ hổ sương khói trong chiều hoàng hôn tĩnh lặng hay rực rỡ ánh dương của những buổi bình minh châu thổ...

Đi tàu du lịch nhỏ qua khu Du lịch Phù Sa (Cồn Ấu), là dịp để bạn đắm mình vào thiên nhiên sông nước. Nơi đây cảnh vật còn hoang sơ, được bàn tay con người tôn tạo thêm nét duyên dáng, mặn mà. Một cây cầu san dài trên 2km đi xuyên qua rừng bần vi vu giở thói, sẽ làm cho bạn có nhiều cảm hứng. Những cǎn chòi cất dọc theo bờ sông nhỏ nhắn, xinh xinh thơ mộng. Trong khu du lịch có hồ cá sâu với hàng trăm con. Có những con rạch nhỏ cho du khách bơi thuyền, nếu như bạn muốn làm quen với cuộc sống miệt vườn. Có một đồng cỏ rộng với nhiều... "trâu già" tất giông!

Đến chợ nổi Cái Răng cách trung tâm thành phố Cần Thơ 4km trên đường quốc lộ 1A về Cà Mau, bạn có thể thưởng thức các loại trái cây đặc sản như: cam mật Phong Điền, dâu Hạ Châu, bưởi Năm Roi, quýt đường, xoài cát giá cả phải chăng. Chợ nổi Cái Răng đã có từ lâu đời và nổi tiếng khắp cả nước. Chợ nổi nhộn suốt ngày đêm, không kể nắng mưa thời tiết. Chúng tôi ngồi trên một chiếc ghe chèo nhỏ, luồn lách trong chợ nổi để thâm nhập tìm hiểu và thưởng thức thú ẩm thực trên sông. Có đủ món: chè, cháo, cà phê, hu颓, bánh lợt, bánh xèo, bánh ướt... Tiếng rao hàng lanh lót của các chị, các cô gái và tiếng sóng vỗ mạn thuyền, cùng với tiếng nói cười, chà o mời rộm rả, xuồng ghe ngược xuôi tấp nập tạo nên một cảnh quan nhộn nhịp, huyền náo đầy sức sống! Những "cây bẹo" treo những mặt hàng rao bán cẩm trên ghe hàng lắc lư theo những con sóng trong thật vui mắt. Chợ nổi là hồn của sông nước, nó có từ rất xa xưa, chẳng ai biết đích xác là từ bao giờ. Chợ nổi ngày ngày vẫn nhộn nhịp, đông vui, mặc cho bão táp tràn thế sự trôi qua với bao số phận của những con người đã buồn vui, đã gắn liền với nó!

"Cái Răng, Ba Lango, Vàm Xáng, Phong Điền..."

Anh có thương em thì cho bạc cho tiền..."

Đừng cho lúa gạo mà xóm giềng cười chê"

(Ca dao).

Đến với huyện ngoại thành Phong Điền, tham quan khu di tích Văn hóa cấp Quốc gia mộ của nhà thơ yêu nước Phan Văn Trị đã được trùng tu, nâng cấp và mở rộng để đón khách

Mùa Xuân

Ngày 1/2/2009, khai trương sân bay Cần Thơ. Anh: Trần Anh Tường

Đặng Hoàng Thám

trên đất Cần Thơ



các nơi về tham quan, lễ hội. Hàng năm đến ngày lễ giỗ của cụ Phan, có rất nhiều khách các nơi về đây dâng hương, tưởng nhớ. Ở ấp Nhơn Thành, xã Nhơn Nghĩa còn có di chỉ Lung Cột Cầu (thuộc niên đại Văn hóa Óc Eo), dấu dưới lòng đất rất nhiều điều bí mật của một nền văn minh cách đây khá nhiều thế kỷ của Vương quốc Phù Nam huyền thoại....

Có một tua hấp dẫn là đi du thuyền hoặc tàu du lịch, hoặc đò chèo, tùy theo yêu cầu của khách dọc theo sông Cần Thơ từ bến Ninh Kiều đến chợ nổi Phong Điền. Ngồi trên du thuyền, khách sẽ ngắm cảnh sông nước, thưởng thức những món ăn đặc sản dân dã đặc sắc của vùng sông nước Đồng bằng sông Cửu Long như: ốc bươu nấu tiêu, cá tai tượng chiên xù, lươn um, rắn bông súng nướng, rùa rang muối, chuột úp trách, canh chua cá bông lau, lẩu mắm... Cùng lúc nghe đờn ca tài tử với các cô gái Nam Bộ mặc áo bà ba xinh đẹp, duyên dáng biểu diễn, phục vụ. Khách cũng có thể dừng lại tham quan các vườn trái cây và thưởng thức, đồng thời tìm hiểu đời sống nông thôn Nam Bộ, xem các đồng lúa, nương rẫy, nhà máy xay lúa, cầu ao, bến nước... Đi xe lôi du hành trên đường làng, cũng là một điều thú vị với những ai chưa từng biết đến loại xe đã từng có thời là phương tiện giao thông tiện lợi, chủ yếu, đặc trưng của ĐBSCL vào mấy mươi năm trước, của thiên niên kỷ trước.

Đi thuyền nhỏ, có người chèo len lỏi trong những con rạch hai bên xanh um vườn cây ăn trái cũng rất thú vị. Vào rạch Lò Rèn bạn sẽ gặp những vườn vú sữa trái sai oắn, đu đưa có thể với tay hái được. Vú sữa Lò Rèn là một đặc sản nổi tiếng của vùng đất Giai Xuân, đây là một gen giống quý, đã được bảo tồn nhân rộng trong bà con nông dân. Phong Điền có nhiều con rạch ăn thông nhau, tạo thành một hệ thống sông rạch chi chít, sông liền sông, vườn nối vườn. Các con rạch như rạch Dinh, rạch Trường Tiền, rạch Ông Hào, rạch Trà Niềng, rạch Cây Cẩm vườn tược xanh tốt, thi thoảng xuất hiện bóng dáng các cô thôn nữ trong vườn, đẹp như hoa đồng cỏ nội, tóc vờn bay trong gió, điểm xuyến cho cảnh vật Phong Điền thêm hữu tình quyến rũ!

Đến với quận Bình Thủy, cách trung tâm thành phố Cần Thơ chừng 5km, thăm làng cổ Long Tuyền, ta có dịp nhìn lại dấu vết của quá khứ. Nơi đây có đến sáu di tích lịch sử, văn hóa quốc gia gồm: chùa Hội Linh cổ tự xây dựng năm 1907; lăng mộ Thủ Khoa Bùi Hữu Nghĩa, một trong “bốn con rồng vàng” của đất Đồng Nai Gia Định thời ấy; chùa Minh sư Nam Nhã Đường có từ năm 1895; Đình Bình Thủy được vua Tự Đức sắc phong vào năm 1852; di tích An Nam Cộng Sản Đảng; chùa Long Quang là ngôi chùa cổ nhất của đất Cần Thơ có từ năm 1835.

Trước khi trở về, chúng ta ghé thăm Nhà lồng Chợ Cổ Cần Thơ. Đây là ngôi chợ có từ những năm đầu của thế kỷ trước, do người Pháp xây dựng lúc bấy giờ. Chợ có kiến trúc đẹp, hài hòa vẫn còn giữ được nét cổ dù đã được đổi lần trùng tu lại. Nhà lồng Chợ Cổ nằm sát bờ sông Cần Thơ. Nhà lồng trước kia là vựa cá lớn. Nơi này, hồi ấy có đủ các loại cá biển, cá đồng, cá nuôi rất đa dạng và phong phú, tha hồ lựa chọn, giá cả cũng phải chăng.... Ngày nay, Nhà lồng Chợ Cổ thì chỉ còn là di tích và trở thành một bộ phận của công viên Ninh Kiều mở rộng.

Mùa Xuân, đến Cần Thơ du xuân, dạo cảnh, bạn sẽ cảm nhận được những nét đặc trưng độc đáo của mùa Xuân đồng bằng với những ấn tượng khó quên!

Văn minh miệt vườn ở Nam Bộ xưa và văn minh đô thị ngày nay không thể không kể đến sự có mặt của cây kiểng. Những năm gần đây ở thành thị và nông thôn phong trào chơi cây kiểng phát triển rất mạnh, ngoài yếu tố đam mê nghệ thuật thẩm mỹ của những nghệ nhân, tài tử, tao nhã mặc khách, thì kinh doanh, sản xuất cây kiểng cũng là một nghề đang ăn nên làm ra.

Cây kiểng trước đây thường biểu tượng cho những triết lý của Nho giáo và Lão giáo, trong đó con người là trung tâm của những ý tưởng tạo hình. Ngày nay, do sự xâm nhập, giao lưu của nhiều xu hướng thẩm mỹ khác nhau, với kết cấu hình thể và không gian cũng thay đổi.

Dặc tính hàng đầu của kiểng là những loại cây chậm lớn, sống được lâu dài trong điều kiện khắc nghiệt, có thân, cành, lá, hội đủ những tiêu chuẩn thẩm mỹ và triết lý trong nghệ thuật tạo hình.

Chúng tôi xin dẫn ra một số cây kiểng tiêu biểu có mặt ở Nam Bộ, được ưa chuộng hiện nay:

Bùm sum là loại cây kiểng có lá nhỏ, xanh bóng mượt như thoa mỡ. Trổ hoa kết trái vào mùa xuân, hoa trắng, trái xanh, khi chín đỏ óng, nổi bật trên nền xanh đậm của lá, tạo nên sự tương phản hài hòa, cân đối. Bùm sum thích nghi ở nơi đất cao ráo, không ẩm thấp, ánh sáng nhiều.

Kim quýt có nguồn gốc từ Trung Quốc, được du nhập vào Nam Bộ từ xa xưa. Đây là loại cây rất chậm lớn, trồng và chăm sóc tốt đến năm mươi năm chỉ to bằng cổ tay. Kim quýt thường trồng trong chậu, lá xanh mượt màu ngọc bích, trái nhỏ như mút đùa, đỏ mọng, sum sê. Có những cây già lão nhưng vẫn đầy sức sống, cành lá mạnh mẽ, đôi khi có địa y ký sinh, trông rất cổ quái và ấn tượng. Kim quýt nằm trong “top ten” của cây kiểng quý.

Mai vàng là loại cây kiểng phổ biến nhất, tượng trưng cho sự may mắn cũng như sự thanh cao. Nó nằm trong bộ tứ, thể hiện bốn mùa trong năm: Mai - Lan - Cúc - Trúc. Ở Nam Bộ và Trung Bộ, bất cứ nhà nào cũng có mai vàng trong những ngày đầu năm. Nhưng để có một gốc mai kiểng hay một bộ mai kiểng đẹp, quý, người sành điệu cũng lắm công phu truy tìm, chăm sóc. Một gốc mai có tuổi đời vài ba trăm năm, gốc một người ôm không giáp, có giá vài trăm triệu không phải là dễ kiếm!

Cà đam đây là loại cây kiểng có nguồn gốc cây rừng bản địa, chậm lớn, nhưng lớn hoài, thân cao to, mạnh mẽ, lá có màu xanh sậm, nhỏ như lá kim quýt, dáng dấp vạm vỡ, hiên ngang, cân đối. Cà đam nhân giống bằng cách chiết cành, nhưng tỉ lệ ra rễ thấp. Gần đây, người ta đã nhân giống được bằng hạt và phổ biến khá rộng rãi. Cây dễ trồng, dễ thích nghi.... Nhưng nghệ thuật tạo dáng, hình mới là sự quyết định giá trị của cây kiểng.

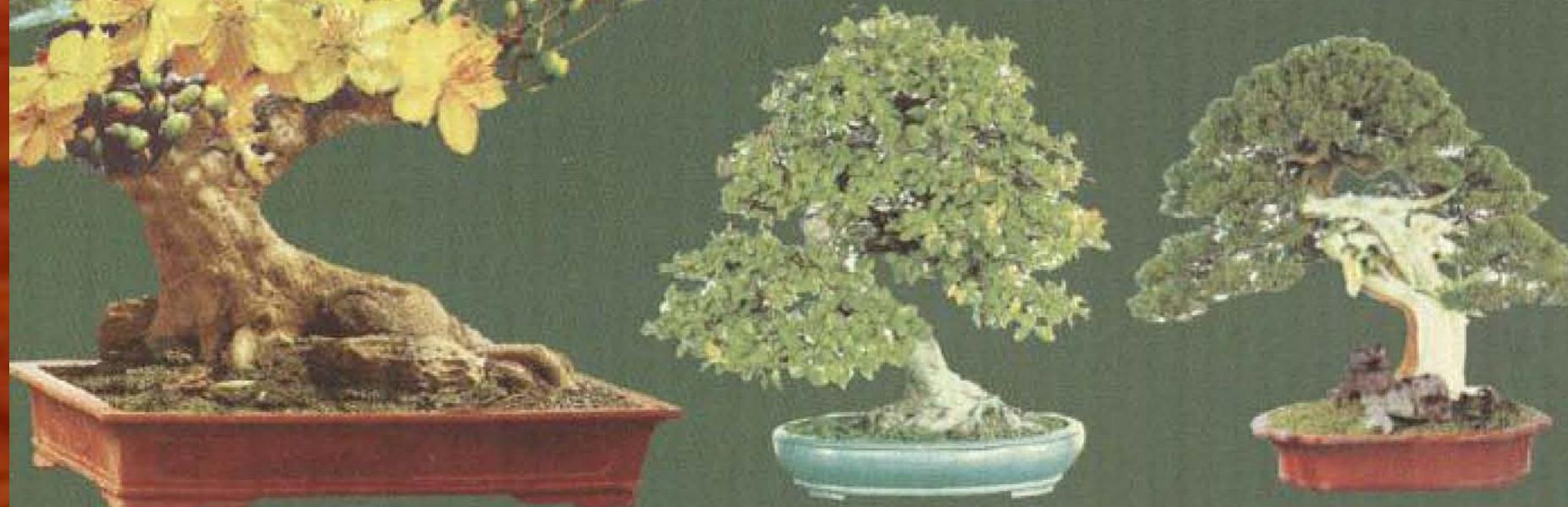
Me, khế là loại cây kiểng truyền thống có hàng thế kỷ trước. Me và khế có lá nhỏ, tươi xanh, trồng trong chậu rất chậm lớn, đôi khi có hoa, đậu trái. Loại cây kiểng này dễ kiếm nhưng đòi hỏi rất nhiều công chăm sóc và sự sáng tạo của các nghệ nhân, người chơi. Ngày nay loại cây kiểng này không còn liệt vào hàng quý hiếm nữa, do được phổ biến khá nhiều. Người bình dân có thể chơi loại cây kiểng này dễ dàng.



Kiểng Nam Bộ

với bản sắc văn hóa Phương Đông

Khổng Tử



Ảnh: XH

Sứ đại còn gọi là *chăm - pa* là loại cây kiểng có từ lâu đời, sống trên nền đất khô, phổ biến ở Nam Trung Bộ, về sau di thực xuống Phương Nam. Loại cây kiểng này không chịu ẩm, hoa trắng có nhụy phơn phớt vàng, mùi thơm ngan ngát rất quyến rũ. Sứ đại sống trong chậu lầu lớn, tạo hình cho nó rất công phu do thân giòn xốp, dễ gãy. Bởi có đặc tính dễ nhân giống (giâm cành) nhưng sứ đại rất phổ biến trong nhân dân. Người ta nhân ra hàng trăm cây trong chậu nhỏ. Sau đó tìm dáng cây nào đẹp nhất cho vào chậu lớn hoặc hạ thổ. Mấy năm gần đây, có sứ Thái du nhập vào Việt Nam, loại hoa này có màu đỏ tươi rất đẹp.

Ngoài một số cây tiêu biểu kể trên còn có: gừa, si, sôp, săn máu, tử kinh, nguyệt quế, ngâu, bồ đề, thiên tuế, dừa, cọ, cau kiểng...

Cây kiểng ở Nam Bộ rất phong phú, có đến hàng trăm chủng loại, từ quý hiếm đến bình dân thích hợp cho nhiều giới chơi. Thường người ta lấy "hình dạng" và "bộ" để làm tiêu chí giá trị cho chất lượng cây kiểng.

Cây có ba thân mộc gọi là *tam tài* (thiên, địa, nhân) thể hiện quan điểm triết lý về một tiểu vũ trụ thu nhỏ, trong đó con người là nhân tố vật chất và tâm linh cấu thành thế ba chân vạc của trời đất, không thể thiếu được! Ba thân mộc hoặc ba nhánh còn được hiểu là *tam đa* (phước, lộc, thọ). Nếu cây kiểng có bốn nhánh được xem như *tứ linh* (long, lân, quy, phụng) hay *tứ quý*. Nếu cây kiểng có năm nhánh, có thể gọi là *ngũ phúc* (phú, quý, lộc, thọ, khang, ninh).

Đa phần hình thể của cây kiểng được diễn giải và hiểu theo những giá trị, chuẩn mực của Nho giáo:

Cây mẹ bốn nhánh, cây con ba nhánh có hình dáng mảnh mai, mềm mại thể hiện nữ tính thì ứng với tam tòng, tứ đức của người phụ nữ.

Cây cha có năm nhánh, cây con ba nhánh tượng trưng cho đạo lý *tam cang*, *ngũ thường* của bậc túc nho, quân tử. Thường những cây này vóc vạc hiền ngang, rẽ u nần, mảnh mẽ, lá dầy to xanh.

Những năm gần đây, quan điểm triết lý của cây kiểng đã dần chuyển dịch theo quan niệm vô vi của Lão Trang, đơn giản mà huyền diệu theo lẽ tuần hoàn của vạn vật, cùng với sự giao hòa cũng như đối kháng của âm dương, thái cực mà tạo nên sự tương sinh, tương khắc, có không,

không có!.... Nhánh ở giữa thân cây kiểng gọi là *nghinh sương*, trên cao ngoặt xuống gọi là *chiếu thủy*, nhánh ở giữa ôm sát thân gọi là *trung bình*. Hình thể của cây kiểng đôi khi trông cổ quái, ấy cũng là do sự thể hiện những tư tưởng biến dịch theo thuyết *âm dương*, *ngũ hành* của Lão giáo.

Do những quan điểm và những quan niệm trên, nên người chơi cây kiểng khi đã đạt đến "cảnh giới" thì xem cây kiểng như là đồng loại, có hình, có sắc, có thanh, có khí! Ở môi trường ấy, thiên nhiên, con người và nghệ thuật đã hòa hợp thành một thể thống nhất, làm cho sắc xuân thêm tươi thắm, mặn mà gợi trong con người niềm yêu mến thiên nhiên. Tính nhân văn, nhân bản vốn là bản chất chứ không phải là bản năng! Bởi "*nhân chi sơ tính bốn thiện*"* đã thể hiện trong các tác phẩm ẩn chứa những nội hàm của cuộc sống, mà cây kiểng là biểu hiện của một tiểu vũ trụ tinh tế trong lòng một đại vũ trụ bao la, đầy bí ẩn!

Cây kiểng được xem như là con người, bởi khi chủ mất, người ta có tục để tang cho kiểng. Có người còn dặn người thân trồng nó cạnh mộ cho cố bạn. Có những cây kiểng khi chủ chết, từ từ nó cũng chết theo, mặc dù cây ấy vẫn được chăm sóc đường hoàng. Người ta vẫn chưa giải thích được điều kỳ lạ không phải là hiếm này!

Vài ba năm trở lại đây, có nhiều nơi rộ lên phong trào chơi kiểng "đại thụ". Loại kiểng này là những cây to trong rừng hoặc trong vườn, sau khi được cưa, cắt, tỉa và xử lý kỹ thuật, những cây kiểng này được cạp, bunting, cầu bằng cơ giới đem về dưỡng cho ra lại mầm lá, sau đó thanh lý (bán) hoặc hạ thổ hoặc vô chậu (để chơi). Giá trị thẩm mỹ và nội tại của những cây kiểng cổ thụ này hiện nay đang còn trong vòng thử nghiệm và không tránh khỏi sự nghi ngờ, tranh cãi.

Ngày nay, do sự phát triển vũ bão của khoa học kỹ thuật cùng với sự tiếp nhận những trào lưu mới trong xu thế hội nhập, các nền văn hóa tác động lẫn nhau rất mạnh mẽ. Thú chơi cây kiểng của người Việt cũng như một số loại hình văn hóa khác đã góp phần gìn giữ được những đặc trưng, giá trị của một nền văn hóa giàu tính nhân văn, đậm đà bản sắc dân tộc... ấy là nền văn minh lúa nước, đã tồn tại suốt chiều dài lịch sử bốn ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam □



C hương trình xây dựng, phát triển Văn hóa Cần Thơ đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 vừa được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. Theo đó, từ nay đến năm 2020 Văn hóa Cần Thơ sẽ phát triển theo 5 định hướng lớn.

Trước nhất là xây dựng các thiết chế văn hóa mũi nhọn của thành phố. *Trung tâm Văn hóa Tây Đô* với quy mô, hoạt động của một công viên văn hóa vừa là Trung tâm Văn hóa của thành phố, khu cảnh quan thiên nhiên, Trung tâm dịch vụ văn hóa và vui chơi giải trí của khu vực. *Trường Đại học Văn hóa Cần Thơ* có vai trò trung tâm đào tạo nguồn nhân lực về văn hóa cho khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. *Bảo tàng lịch sử văn hóa Đồng bằng sông Cửu Long*: trung tâm trưng

Văn hóa Cần Thơ HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020

Ngọc Anh

bày, bảo tồn, nghiên cứu lịch sử văn hóa các dân tộc sinh sống trong khu vực. *Thư viện thành phố* được nâng lên loại I, trở thành thư viện hiện đại cấp Quốc gia. *Nhà hát Tây Đô* sẽ phát triển thành nhà hát nghệ thuật tổng hợp của thành phố bao gồm các đoàn nghệ thuật tiêu biểu, trung tâm bảo tồn nghệ thuật truyền thống, dân tộc. *Siêu thị sách Tây Đô*, *Trung tâm Điện ảnh và Dịch vụ Văn hóa Cần Thơ* sau khi xây dựng sẽ từng bước trở thành trung tâm điện ảnh, phát hành sách-văn hóa phẩm của khu vực.

Định hướng phát triển lớn thứ hai: *Nâng các hoạt động văn hóa lên tầm khu vực*. Trong đó, từng bước nâng các loại hình nghệ thuật chuyên nghiệp: sân khấu, ca múa, nhạc, kịch...; Tổ chức các loại hình Văn hóa quần chúng: hội thi, hội diễn, lễ hội... có tầm cỡ, qui mô cấp khu vực và cấp Quốc gia; Xây dựng các mô hình, điển hình văn hóa ở cơ sở có thể nhân rộng cho các tỉnh và thu hút được lực lượng văn nghệ sĩ, nghệ nhân... nhiều nơi khác tham gia các hoạt động văn hóa của thành phố.

Thứ ba: *Xây dựng dời sông văn hóa phát triển*. Xây dựng, hình thành nếp sống văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Cần Thơ bao gồm: nếp sống văn hóa cá nhân, gia đình, cộng đồng, nếp sống văn minh nơi công cộng; *Xây dựng con người Cần Thơ* theo Nghị quyết 45 của Bộ Chính trị: “*Trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp, thanh lịch*”; *Xóa sự chênh lệch về mức hưởng thụ văn hóa giữa nội ô và ngoại thành, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của dân nhân trên địa bàn thành phố*.

Thứ tư: *xây dựng, phát triển sự nghiệp văn hóa các quận, huyện, gắn với phát triển văn hóa với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng quận, huyện*.

Thứ năm: *tạo ra nhiều sản phẩm văn hóa vật thể, phi vật thể bao gồm*: Các vở diễn, chương trình nghệ thuật có chất lượng cao, mang đậm bản sắc văn hóa Đồng bằng Sông Cửu Long, đất nước, con người, truyền thống văn hóa Cần Thơ; phát triển các sinh hoạt: Đờn ca tài tử, hát dân ca, ca dao Nam bộ trở thành phong trào, phổ biến trong sinh hoạt văn hóa của các tầng lớp nhân dân và sản xuất các sản phẩm văn hóa tiêu biểu của Thành phố Cần Thơ: biểu trưng, biểu tượng, tặng phẩm văn hóa, sản phẩm du lịch, ẩm thực đặc trưng...

Để thực hiện được những định hướng lớn nêu trên, ngành văn hóa cần được đầu tư 6.350 tỷ đồng, trong đó huy động nguồn vốn đầu tư của xã hội: 3.382 tỷ đồng □

■ Diệp - Bảo - Sao

Cần Thơ sông nước hữu tình

Kính tặng đ/c **Đinh Việt Khanh**
Giám đốc Sở VHTT&DL TP Cần Thơ

Cần Thơ có bến Ninh Kiều
Có dòng sông đẹp với nhiều giai nhân
Cuộc đời nào phải phù vân
Người đi kẻ đến mấy lần đò đưa
Thương anh đầu dãi nắng mưa
Mến em anh kể chuyện xưa quê mình.

Hậu giang sông nước xanh miền
Dừng dây khách đến du thuyền xướng ca

Nghe sao âm diệu đậm đà

Cần Thơ tiếng gọi xưa là Cầm thi?

Nối lẵng theo bước chân đi

Cha ông để lại, ta thì kể ra...

Đây Bình Thủy thủ khoa Bùi Hữu

Đây Phong Điền ông Cử Trị xưa

Thạnh Hoà, Phụng Hiệp xanh dừa

Cá tôm Cái Tắc, gạo dưa Kinh Cùng.

Tâm Vu đất kinh hồn quân Pháp

Thắng giặc mừng trâu kéo ca non

Bảy Ngàn cờ đỏ tung bay

Cái Răng Ba Láng phơi thân quân thù.

Mời khách ghé Nông trường Sông Hậu

Về Thới Lai du kích hiên ngang

Ba Se lừng lẫy Mậu thân

Ô Môn, Thới Thuận, Bằng Tăng chim cò.

Vườn sai quả chất đầy thuyền chở

Sang Trăng nhiều thực nữ kiều xinh

Phù sa sông nước hữu tình

Dừng dây bến cảng thuận đường tàu xe...

Xuống Trà Nóc, Cồn Sơn, Bình Thủy

Đây Long Tuyền nổi tiếng vườn Lan

Cúng đình Bình Thuỷ đêm trăng

Miếu Ông rồi đến Giai Xuân cũng gần.

Cầu Nhím đến lại sang Vàm Xáng

Bà Đầm đi Thác Lác Xà No

Mến em một thuở hẹn hò

Thương anh đến muộn mà đò vẫn đưa.

Về Hưng Lợi vòng qua Hưng Phú

Chùa Cái Nai rồi miếu Cái Da

Cái Cui, Bến Bạ nghe xa

Mai này cầu nối lẵng qua Xóm Chài.

Dừng dây bến Ninh Kiều gợi nhớ

Đất Cần Thơ rạng rỡ non sông

Cần Thơ gạo trắng nước trong

Ai đi qua đó hằng mong nhớ hoài.

Cần Thơ, cuối năm 2008



■ Nguyễn Thanh Lan

Đạo chợ hoa

Đêm xuân trên bến Ninh Kiều
Bao người vui tết dập dìu thưởng hoa
Muôn hương nghìn sắc đậm đà
Điểm tô thêm đẹp tình ta với mình

Đạo xem phong cảnh
Làn gió xuân mon man lạnh bờ vai
Có kè chi vì tay âm trong tay
Trồng hoa đẹp lòng ngắt ngây vô kẽ

Xuân về rực rỡ màu lan huệ
Tết đến nồng nàn nghĩa trúc mai

Hẹn cùng nhau tháng rộng năm dài
Thời gian chuyền, tình không phai hương lúa
Mặc sóng gió biển đổi nghiêng ngửa
Ta mãi là một nửa trong nhau
Hẹn cùng thi tú đạt dào.

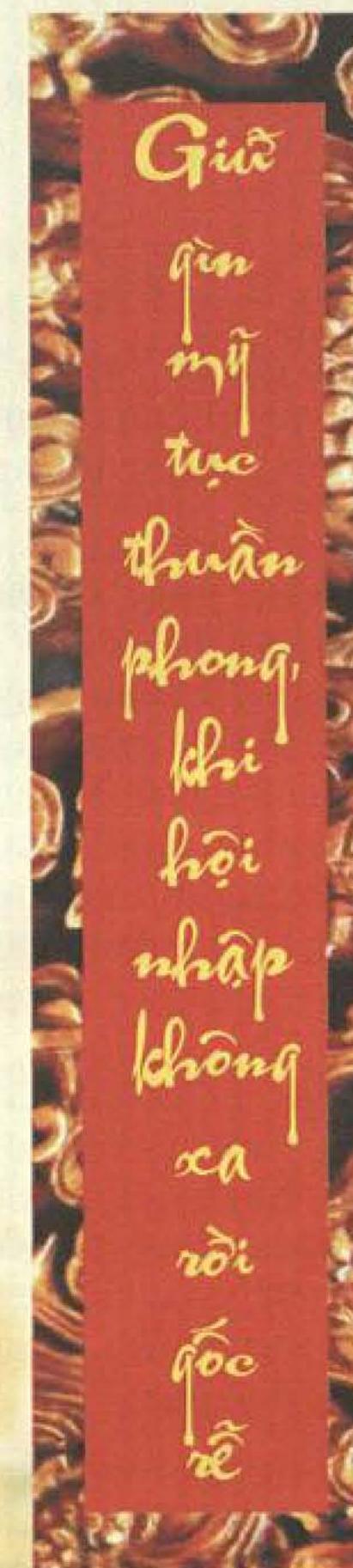
■ Dương Thị Ngọc Xoàn

Câu đối Tết

Triết đất giao hòa xuân mỏ hời
Nhân gian hữu hảo Tết khai nguyên.



Vườn Xuân - Ảnh: CTV



■ Nguyễn Loan

Hồi tuổi

Soi gương ngày tết
Hồi tuổi mình đâu?
Mùa đi mải miết
Tuổi trôi qua “cầu”...

Làm sao trao hết
Nỗi niềm cho nhau?
Thơ tình cũ viết
Trăng buồn tóc, râu ...

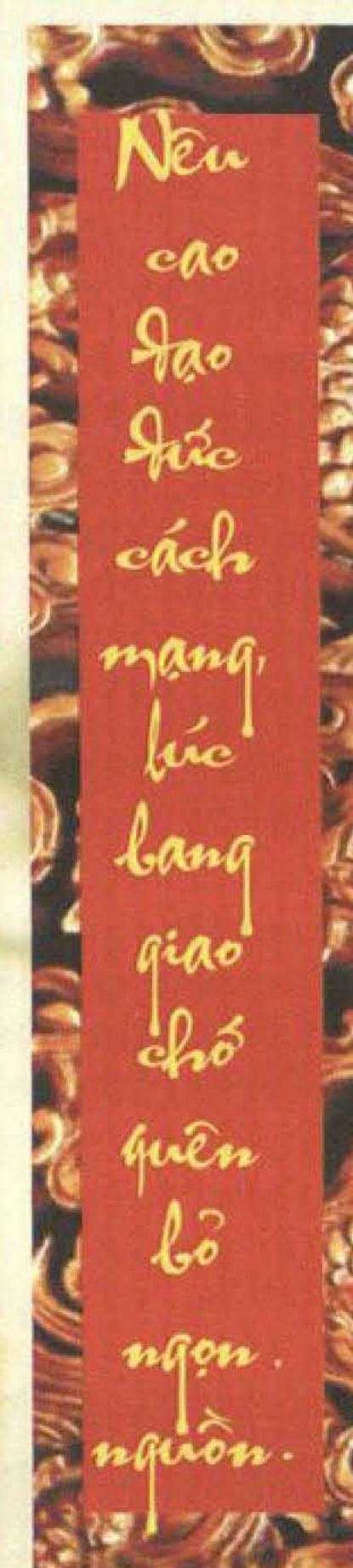
Ta giờ - cổ thụ
Thẩm đáy mưa ngâu
Em cây vừa nhú
Lộc non mùa đầu...

Soi gương ngày tết
Hồi tuổi mình đâu
Thơ ơi có biết
Đời như chuyến tàu?...

■ Bùi Công Hiến

Câu đối Xuân

KỶ SỬU 2009



■ Sỹ Nhiếp

Không đề

Mỗi thơ quên tuổi tác mình
Sợi tóc thì bạc, sợi tình thì xanh

Không khí

Dẹp trời, mưa bão đã lùi xa
Con xới đất trồng hoa đón tết
Bố cày ruộng, vừa cày vừa hát
Mẹ be bờ
Liếc trộm
Cười duyên.

Về mươi hai con giáp thì con trâu đứng hàng thứ nhì.
Nói về tuổi Sửu, ca dao ta có câu nói vui:

Tuổi Sửu con trâu kền kền
Cày chưa đúng buổi lại mang cày về.

Trong điển xưa tích cũ, con trâu được gọi là “ngưu” theo chữ Nho. Năm nay là năm Kỷ Sửu, vậy chúng ta tìm hiểu một vài điều về con trâu gọi là thường Xuân mừng Tết.

Ngưu đầu mã diện có nghĩa là đầu trâu mặt ngựa, tức là các quỷ sứ ở âm ty chuyên đi bắt hồn các người đã “tối số”, tức là đã hết hạn sống ở trần gian, về âm ty để luận công xét tội hầu cho đi đầu thai theo hướng nào. Được mở rộng nghĩa để chỉ những kẻ ác ôn hại người lương thiện. Trong Truyện Kiều, đoạn gia đình Kiều bị thằng bán tơ vu oan, bọn nha lại ào ào kéo tới nhà nàng để trói cha con Vương ông và vợ vết của cải: “Người nách thước, kẻ tay đao, đầu trâu mặt ngựa ào ào như sôi”.

Ngưu quỷ xà thân tức là quỷ đầu trâu, thân hình rắn, theo vài chuyện cổ tích hoang đường.

Ngưu đao là đao dùng cắt tiết trâu bò. Sách Luận ngữ có câu: “Cắt kê yên dung ngưu đao”, nghĩa là cắt cổ gà mà dùng dao cắt tiết trâu bò, như thế thì phí sức vô ích, cũng như có tài lớn mà chỉ được dùng vào việc nhỏ mọn. Thành ngữ ta cũng có câu: “Cắt cổ gà đâu sử dụng dao phay”.

Ngưu đinh phanh kê cái đinh hay cái vạc lớn lẽ ra nấu trâu bò mà dùng nấu gà, cũng có nghĩa là tài lớn dùng vào việc nhỏ.

Ngưu giác quái thư giác là cái sừng, nghĩa là sừng trâu mang sách. Câu nói về Lý Mật đời Đường, nhà ông nghèo nhưng ông rất chăm học, vừa đi chăn trâu vừa treo sách trên sừng trâu để tiện việc học hành.

Ngưu ẩm tức là uống như trâu. Ngày xưa các cụ uống trà từng chung nhỏ thôi, mới ra dáng ung dung nhàn nhã. Nếu ta đang cơn khát mà uống ừng ực cả ly lớn hoặc cả gáo nước thì các cụ chê là “ngưu ẩm” tức bị chê là uống như trâu.

Ngưu ẩm u hà tức là trâu bò uống nước ở sông Hoàng Hà, muốn uống bao nhiêu thì cứ uống bấy nhiêu cho thỏa thích, tương tự với thành ngữ của ta: “chuột sa hũ nếp”.

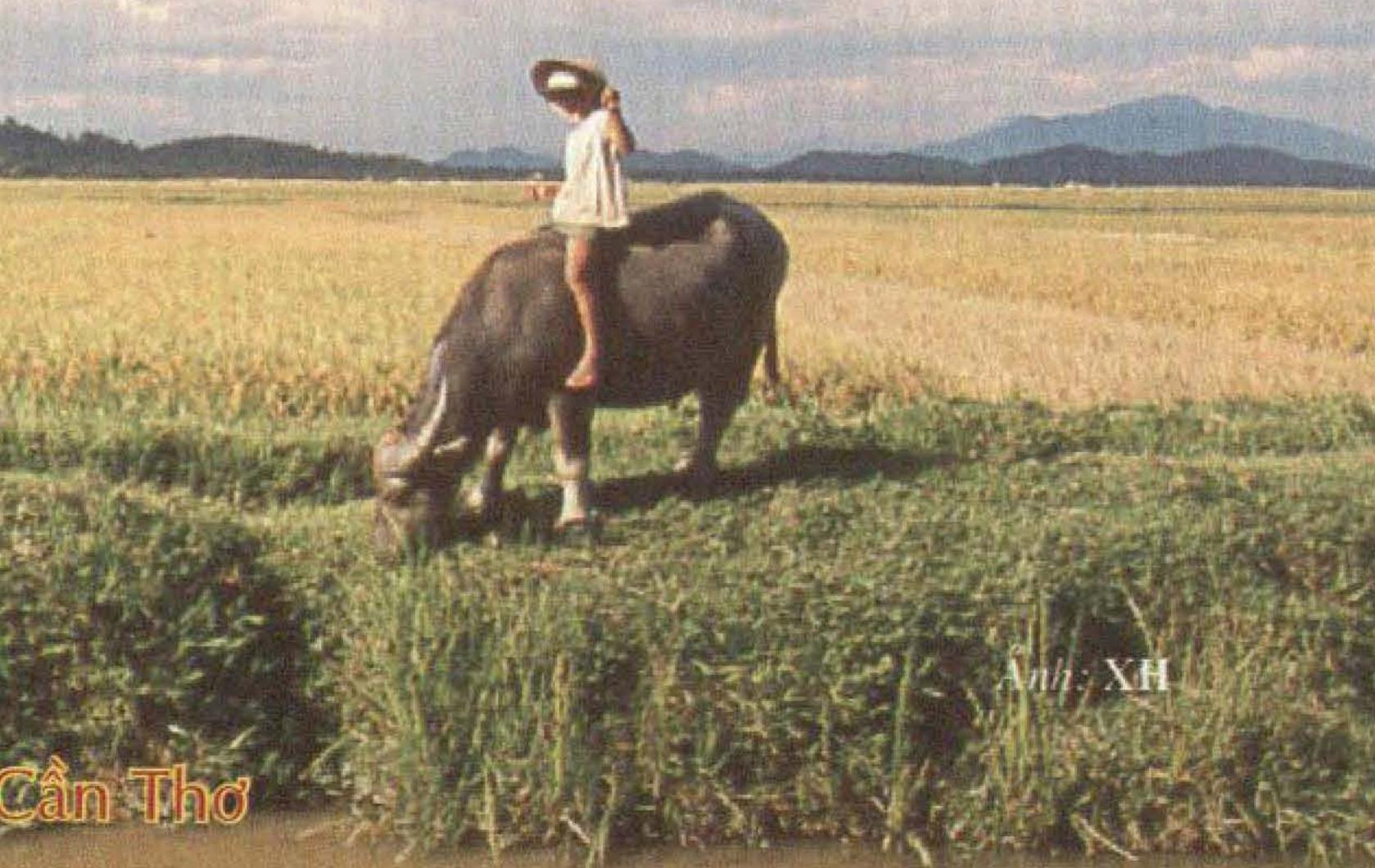
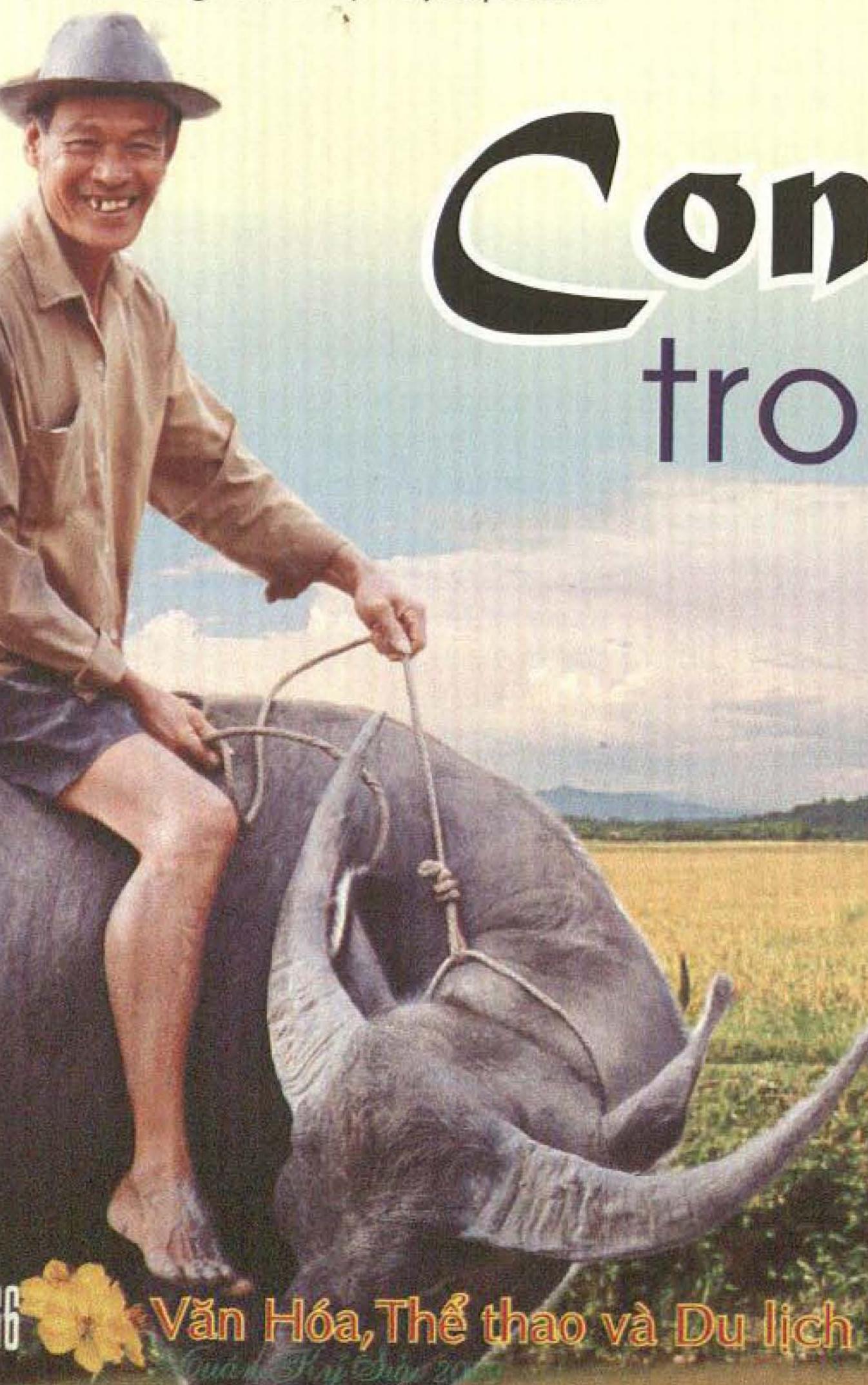
Ngưu giác tiên sinh nếu dịch nôm na thì bốn chữ ấy có nghĩa là “Tiên sinh sừng trâu”, thực ra cụm từ này dùng để chỉ những người đã đoạt Giải nguyên tức thi đỗ cử nhân. Theo cách chiết tự chữ Nho, thì chữ “giải” gồm một bên là chữ “Ngưu”. Đậu cử nhân thì đáng lý ra phải gọi là “Giải nguyên tiên sinh” nhưng người ta gọi một cách bông đùa là Ngưu Giác Tiên Sinh là “Tiên sinh sừng trâu”. Tương tự như cách gọi đùa “Phò mã” (con rể của vua) “người giữ ngựa”.

Kê khẩu ngưu hậu tức là miệng gà đít trâu. Cổ ngạn Trung Hoa có câu: “Ninh vi kê khẩu, vô vi ngưu hậu” nghĩa là thà làm miệng gà, không làm đít trâu. Cây này muôn nói thà là ở trước kẻ nhỏ chứ không chịu ở sau kẻ lớn.

Ngưu man nghĩa là trâu ngủ. Tích xưa Đào Khảng đời Tấn mất một con trâu nên đi tìm. Gặp một ông lão nói: “Tôi có thấy một ngôi đất có hình trâu ngủ, nếu đem chôn vào đấy thì địa vị sẽ tốt bậc”. Đào Khảng cải táng xương cốt cha mẹ, đem chôn vào đó và sau là m Đô đốc tám châu. Theo sách địa lý, “ngưu man” là ngôi đất tốt. Truyền Nhị độ mai của Việt Nam có câu: “Một vùng sáng khải đắp mồ ngưu man” □

Con trâu trong điển tích

Nguyễn Thanh Lan



AM - XH

Con trâu trong tâm thức dân gian Nam bộ

Nguyễn Hà Phương

Trâu là con giáp thứ hai trong 12 con giáp theo cách tính tuổi của dân gian, đồng thời là một trong sáu loài vật được tác giả khuyết danh quan tâm trong truyện thơ Nôm Lục súc tranh công. "Con trâu là đầu cơ nghiệp" theo quan niệm của người nông dân từ ngàn xưa. Con trâu đã đi vào thơ văn, nhạc, hoạ, điêu khắc, điện ảnh...

Trâu ơi ta bảo trâu này

Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta...

là câu hồn như thuộc nằm lòng của mọi người từ thủa nǎm nôi nghe mẹ hát.

Thủa xưa, Đinh Bộ Lĩnh xuất thân từ cậu bé chăn trâu với cờ lau tập trận cùng nhóm bạn mục đồng, sau làm nên cơ nghiệp, lên ngôi hoàng đế, mở đầu triều đại nhà Đinh, đế hiệu Đinh Tiên Hoàng.

Võ Duy Dương quê ở thôn Cù Lâm Nam - Bình Định. Xuất thân trong gia đình nông dân nghèo, cha mẹ mất sớm, phải đi chăn trâu thuê, kiếm sống. Trong một kỳ thi võ, ông cử được một lúc 5 trái linh, mỗi trái nặng 30 cân nên có biệt danh là Ngũ Linh Dương. Từng dẹp loạn Thạch Bích (mọi đá vách) ở Quảng Ngãi, triều đình phong hàm chánh bát phẩm Thiên Hộ, nên dân gian thường gọi là Thiên Hộ Dương. Hiện nay, Thiên Hộ tên ông được đặt cho một xã thuộc huyện Cái Bè - Tiền Giang. Tên tuổi Võ Duy Dương gắn liền với cuộc kháng chiến chống Pháp nổi tiếng ở Đồng Tháp Mười.

Nhiều bậc lãnh tụ cao cấp của nước ta qua các triều đại cũng có một thời vất vả từ tay trống làm nên sự nghiệp tương tự như thế...

Ở đồng bằng, trâu có nhiều công dụng: kéo cày, bừa trực, đạp lúa, kéo ghe khi nước cạn. Đặc biệt sau trận Tầm Vu 1, 2 và 3, trận Tầm Vu 4 do khu bộ trưởng Trương Văn Giàu và tham mưu trưởng Võ Quang Anh chỉ huy diễn ra vào lúc 14 giờ, ngày 19-4-1948, ta giành thắng lợi to lớn, diệt 14 xe quân sự, giết gần 100 tên địch, trong đó có tên chỉ huy trưởng, bắt sống 80 tên, thu gần 200 súng các loại, có 1 khẩu đại bác 105 ly và toàn bộ đạn dược, quân trang, quân dụng với kỵ tích hào hùng của quân và dân Nam bộ những năm 40 kháng chiến chống Pháp, đôi trâu cổ kéo pháo lớn của địch bị đứt ruột đã trở thành huyền thoại...

Trâu có biệt tài bơi lội, chân đạp nước mạnh đến nỗi cá sấu không dám lại gần. Nhà văn Nguyễn Vỹ, tác giả quyển *Tuấn, chàng trai nước Việt*, có lần cõi trâu lội qua sông Cửu Long cuộn sóng...

Dân gian có câu: «Lạc nhà nǎm đuôi chó, lạc ngõ nǎm đuôi trâu». *Thành ngũ trâu trắng trâu đen* ý chỉ sự mâu thuẫn, xung đột, không hòa hợp với nhau trong một tập thể. Ví dụ: Hai thằng ấy thuộc loại *trâu trắng, trâu đen* hễ gặp mặt nhau là có chuyện bất hoà!

Các kỳ lão kể rằng, xưa ngày Tết, trâu được ăn bánh tét, khi bệnh hoạn được chủ ưu đãi cho uống mật ong với trứng gà. Trâu sống dễ dàng nơi ẩm thấp, có người cưng, nâng niu bằng cách giăng mùng cho trâu ngủ để tránh bị muỗi cắn! Có lúc con trâu trị giá tương đương 100 giá lúa.

Thuở nhỏ, nhiều người rất thích thú khi đọc nghêu ngao mấy câu trong sách Quốc văn giáo khoa thư:

«Ai bảo chăn trâu là khổ? Chăn trâu sướng lẩm chứ...» và đoạn thơ trên lại được phổ nhạc, nhiều người ưa thích.

Bến Nghé là địa danh tương truyền xưa kia là nơi trâu rừng tập hợp từng đàn xuống uống nước.

Cù lao Trâu trong buổi đầu khai hoang gồm 5 thôn Tân Thuận, Tân Hòa, Tân Phước, Phú An Đông và Tân Tịnh thuộc tổng An Tịnh, huyện Vĩnh An, trấn Vĩnh Thành (sau là hai tỉnh Vĩnh Long và An Giang).

Ở Đồng Tháp có một địa danh mang tên rạch Trâu Trắng, đổ vào sông Tiền, thuộc xã Phong Mỹ, huyện Cao Lãnh (Đồng Tháp).

Ở Tắc Thủ, huyện Trần Văn Thời-Cà Mau cũng có con rạch mang tên Bạch ngưu (trâu trắng) chảy ra sông Ông Đốc. Đã qua rồi cái thời «Con trâu đi trước cái cày theo sau». Hiện nay, chúng ta đang tiến bước trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa, con trâu sắt đã thay thế dần trong việc đồng áng với việc ứng dụng khoa học kỹ thuật và nhanh chóng đưa cơ giới hóa vào các khâu sản xuất. Con trâu chỉ còn tồn tại rất ít, phổ biến ở vùng biên hoặc một số vùng sâu vùng xa, vùng dân tộc để kéo cày, cộ lúa khi hân hữu.

Có thể trong vài mươi năm nữa, khi thế hệ lớp sau trưởng thành sẽ ít ai còn hình dung được cảnh cõi trâu như cha ông họ trong thủa hàn vi. Rồi câu hát *Trên đồng cạn dưới đồng sâu, Chồng cày vợ cấy, con trâu đi bừa* cũng sẽ bị mai một theo lớp bụi thời gian trong ký ức xa xưa...

Tranh: Đức Hồng





Ca cổ

Trường Sa - một chuyến thăm

Nguyễn Thành Kiên

* Lý Ba Tri:

*Chiều nay anh đến thăm em
Thỏa nỗi mong chờ ngày đêm thương nhớ;
Chợt nghe xao xuyến tâm tư
Thương nhớ với đây,ơi đảo Trường Sa,
Đẫu cách xa muôn trùng, anh chẳng ngại ngày đêm,
Nay đến bên em rồi thỏa dạ chờ mong!*

* Vọng cổ:

1- Anh đến thăm em một chiều nắng ấm, Trường Sa lung linh trong gió lộng mây... ngàn.
Nước biển xanh trong hay màu áo của nàng!
Thuở rạng đông lớn lên nơi tuyến đầu tổ quốc, nên cuộc đời lầm lỗi gian truân.
Tuổi dậy thì ồng bướm đua chen, muốn đậm liễu vùi hoa chiếm đoạt thân ngà.
Em đã giữ tròn tiết hạnh trắng trong, thêm duyên dáng mặn mà ngàn hoa khoe sắc!

2- Những đóa hoa thơm giữa biển trời Tổ quốc, lấp lánh lung linh như biển nở nụ cười!
Nắng trải mưa sa vẫn tươi trẻ rạng ngời.
Vẫn hòa nhịp rì rào theo gió, vẫn điệu nhảy bồng bềnh trên sóng nước đại dương.
Vẻ đẹp dịu dàng em quyến rũ cá tôm, là nơi hò hẹn của muôn loài chim biển, chung thủy bên em
nguồn tài nguyên vô tận, tô điểm quê mình bát ngát những mùa xuân!

* Lý chiều chiều:

*Rì rào, vi vút đêm Trường Sa.
Đêm về khuya, gió lay bồng bềnh con sóng,
Vang lên khúc ca đêm trường;
Trong thăm sâu tâm hồn
Nghe lòng dạt dào yêu thương
Thương em đứng nơi tuyến đầu.*

* Vọng cổ:

5- Có lạnh không em đêm dài sương gió, trải lấm gian lao qua ngàn giông bão, Trường Sa vẫn
xinh tươi rạng rỡ muôn... đời.
Dù chốn biển khơi hải đảo xa vời.
Nhưng bên em có muôn bàn tay khói ốc với vạn tấm lòng chăm sóc nâng niu.
Đêm từng đêm các chiến sĩ thân yêu, vững tay súng không một ngày ngơi nghỉ.
Giữ cho thân em đậm đà hương sắc, nở rộ ngàn hoa thơm ngát cho đời.

6- Trường Sa ơi, biển cả bao la vẫn rì rào con sóng vỗ, như triệu trái tim hồng luôn thao thức
nhớ Trường Sa.

Sẽ cùng em hát mãi khúc tình ca, hòa tình đất nước ngàn năm chung thủy.
Em hãy yên tâm, có anh bên cạnh, tô điểm cho Trường Sa tươi thắm tuyệt vời!
Luyến lưu tạm biệt Trường Sa.
Hẹn mùa Xuân tới anh ra thăm nàng;
Xa xôi cách trở đôi đàng,
Lòng anh muôn thuở vẫn gần bên em.





Cần Thơ, chào xuân về

Nhạc và lời: Nguyễn Văn Thuấn

Nhịp nhanh vừa - Tươi vui.

$\text{♩} = 130$

Nắng ấm gieo xuống dòng sông quê, bờ kinh vui như ngày
Phố xá trong ánh đèn giáng giăng. Cần Thơ hoa đăng chào

lẽ! Xuân ơi, xuân về với người.! Cho tươi thêm nụ cười, cho đàn em
đón. Xôn xao Ninh Kiều sắc màu, Ai công viên Nhị...

thơ mừng áo mới tung tăng.

(Phố xá...)

...Kiều, ai về Cái

Khé, ai đến Đô thị Nam.

O.....

Xuân dài mong ước cho tương
Xuân mời người hãy vui lên

lại.! Gió xuân êm như dòng sông chảy, nắng xuân tự như phù sa
đi.! Dấu đang suy tư và trăn trở, ước mơ Cần Thơ kịp vươn

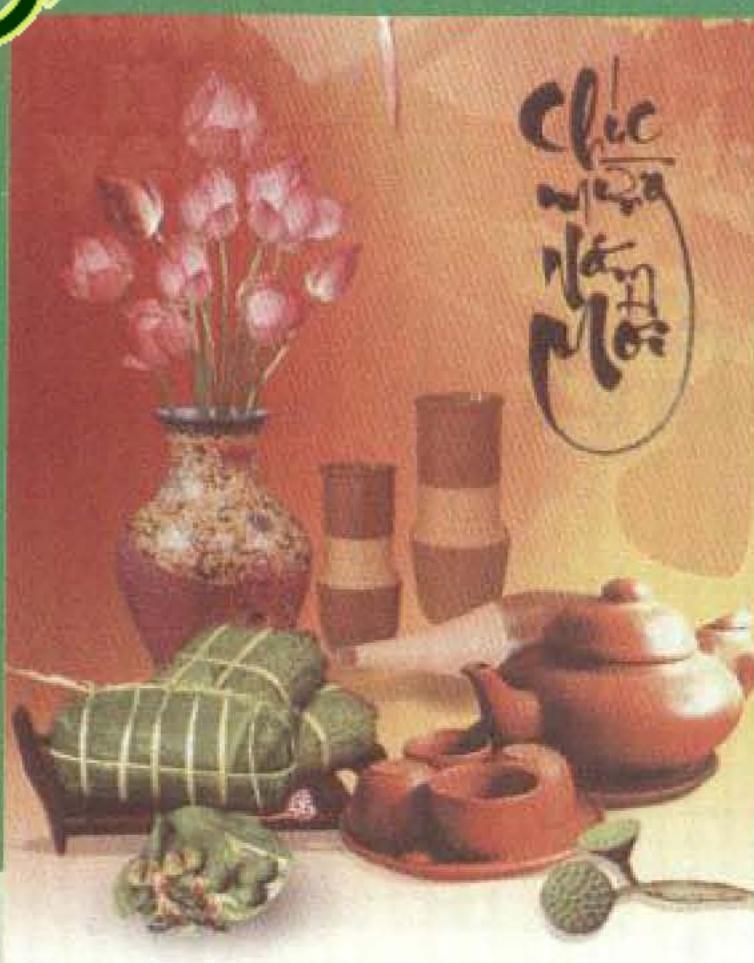
bồi. Thủ chung đất, người quê tôi, yêu quê hương đổi thay theo nhịp
mình xứng danh đất lành Tây đô! Trong gian...

Tháng 11/2006

dời. O.....

(Xuân...)

...lao vần đạt đào hương xuân.../.



Ẩm thực ngày tết

Thiên Lý

Mỗi năm khi tiết trời se lạnh người người lại háo hức chuẩn bị đón xuân về, Tết đến. Người xưa đặc biệt chú trọng đến ẩm thực trong dịp Tết cổ truyền, từ tháng Chạp trở đi là bắt đầu rộn rịp chuẩn bị món ăn Tết.

Hiện diện như một nét văn hóa của miền Nam, từ thời ông cha ta đã mở cõi, lập nghiệp đã biết gói bánh tết bằng gạo lúa nếp để cúng tạ ơn trời đất, tạ ơn ông bà tổ tiên. Ngày nay, mặc dù thị trường bánh mứt Tết phong phú nhưng đối với người dân vùng đất phương Nam đòn bánh tết là thứ không thể thiếu được trong những ngày Tết cổ truyền.

Ngày xưa chỉ khi có dịp dám giỗ hoặc Tết thì người ta mới gói bánh tết, nhưng từ nhiều năm nay bánh tết luôn có quanh năm. Ở tại Cần Thơ có rất nhiều cơ sở chuyên gói bánh tết cung cấp cho các nhà hàng để phục vụ cho các tiệc buffet quan trọng trong các lễ hội,... Tuy rằng ngày nay, không còn mấy người tự tay gói bánh do quá mất thời gian, nhưng vào dịp Tết bánh tết vẫn được đặt trang trọng trên bàn thờ. Những gia đình trẻ ở riêng không thờ cúng ông bà thì vẫn có cặp bánh bày trên bàn của phòng khách bên cạnh đĩa ngũ quả và cành mai vàng cho ra không khí ngày Tết.

Bánh tết vốn khá quen thuộc với người dân miền Nam, thế nhưng cách làm bánh tết thì không phải nơi nào cũng giống nhau. Nếu ở Sài Gòn bánh tết chỉ thuần túy dùng gạo nếp, mỡ và đậu xanh thì xuống đến miền Tây bánh tết trở nên "đa sắc" hơn với bánh tết lá dứa, bánh tết gấc, đến Trà Vinh thì có bánh tết Trà Cuôn với màu xanh và mùi thơm của lá bồ ngót, ra đảo Phú Quốc thì có bánh tết mật cật,... Và góp phần vào sự phong phú đa dạng của bánh tết miền Nam, người Cần Thơ có một loại bánh tết rất nổi tiếng là bánh tết lá cẩm.

Ảnh: Huy Hoàng

Bánh tết lá cẩm là một loại bánh vừa thơm ngon vừa đẹp mắt. Muốn có một đòn bánh tết lá cẩm ngon, người gói bánh phải mất nhiều công phu: Trước hết, phải chọn được loại nếp mù u dẻo tròn, lá cẩm hái về rửa sạch rồi nấu lấy nước. Trước khi gói, nếp phải vo sạch, để ráo, sau đó đem xào với nước cốt dừa, dồn thêm tí muối, sau đó tiếp tục xào nếp với nước lá cẩm. Nhân dành cho loại bánh tết lá cẩm này cũng hết sức phong phú, có thể là nhân chuối, nhân đậu ngọt, nhân thịt, nhân mỡ, nhân tôm khô, lạp xưởng, giò heo bắc thảo, trứng, đậu phộng, nấm đông cô....

Mất từ 8-9 tiếng để nấu một nồi bánh tết, đặc biệt muốn bánh tết "ăn lâu" khi gói phải buộc thật chặt. Khi bánh chín, cắt ra một khoanh sẽ thấy bên trong khoanh bánh màu tím thẫm và một chút màu vàng của đậu, màu trắng của mỡ, màu hồng của thịt nạc, màu đỏ cam của tròng đỏ trứng vịt muối, tất cả cùng hòa quyện vào nhau tạo nên một khoanh bánh tết vừa đẹp mắt, vừa ngon bởi nó có đầy đủ gia vị. Trung bình một đòn bánh tết lá cẩm có thể để trong năm ngày đến một tuần, nếu muốn để lâu hơn thì phải cất vào ngăn đá tủ lạnh, khi ăn đem ra "hấp lại" bánh tết vẫn ngon như mới nấu.

Bánh tết lá cẩm không chỉ dùng để đai khách những ngày đầu năm đậm đà hương vị quê hương mà có thể mang tặng những người thân quen một cặp bánh tết lá cẩm có màu tím thủy chung với ý chúc một năm mới tràn đầy hạnh phúc và thịnh vượng □





*Chúc Mừng Năm Mới
Happy New Year
Bonne Année*



Golf Cần Thơ



Công ty Cổ phần Du lịch Golf Việt Nam
Vietnam Golf Tourism Joint Stock company

Địa chỉ: 02 Hai Bà Trưng, Bến Ninh Kiều, Cần Thơ
Phone: 84-710.3812210 | Fax: 84 -710.3812282
Email: golf4.cantho@vinagolf.vn | Website: www.vinagolf.vn



CÔNG TY CP DU LỊCH CẦN THƠ

Canthotourist

2009
*Xuân
Kỷ Sửu*

Địa chỉ: 20 Hai Bà Trưng, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Tel: (0710) 3824 221 - 3821 854 - Fax: (0710) 3810 956
Email: canthotourist@hcm.vnn.vn - Website: www.canthotourist.vn

CHUYÊN KINH DOANH :

- * Dịch vụ Khách Sạn, Nhà Hàng, Văn Phòng cho thuê;
- * Dịch vụ lữ hành nội địa, quốc tế;
- * Vận chuyển khách du lịch; đại lý vé máy bay, tàu hỏa;
- * Thương mại - Xuất nhập khẩu

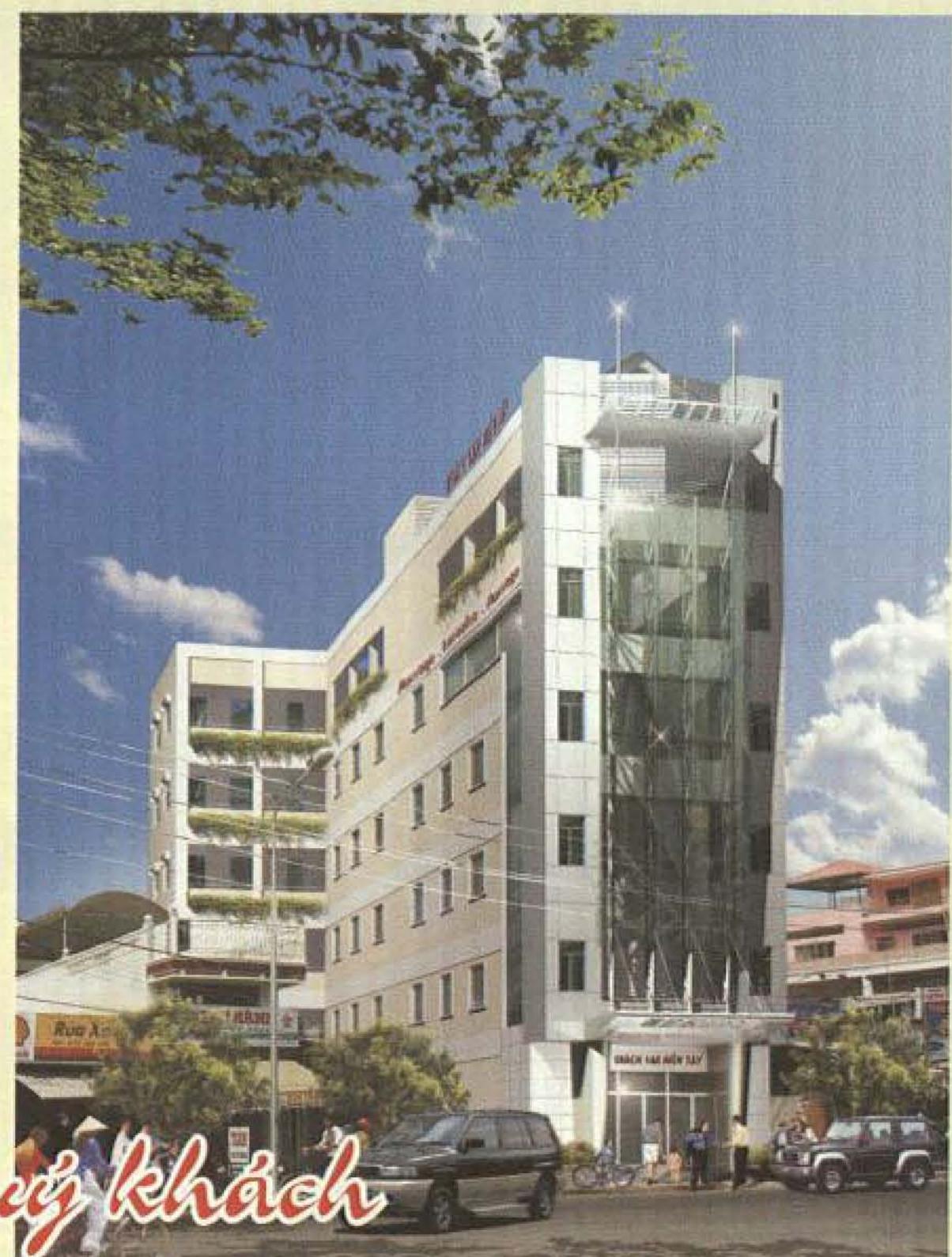
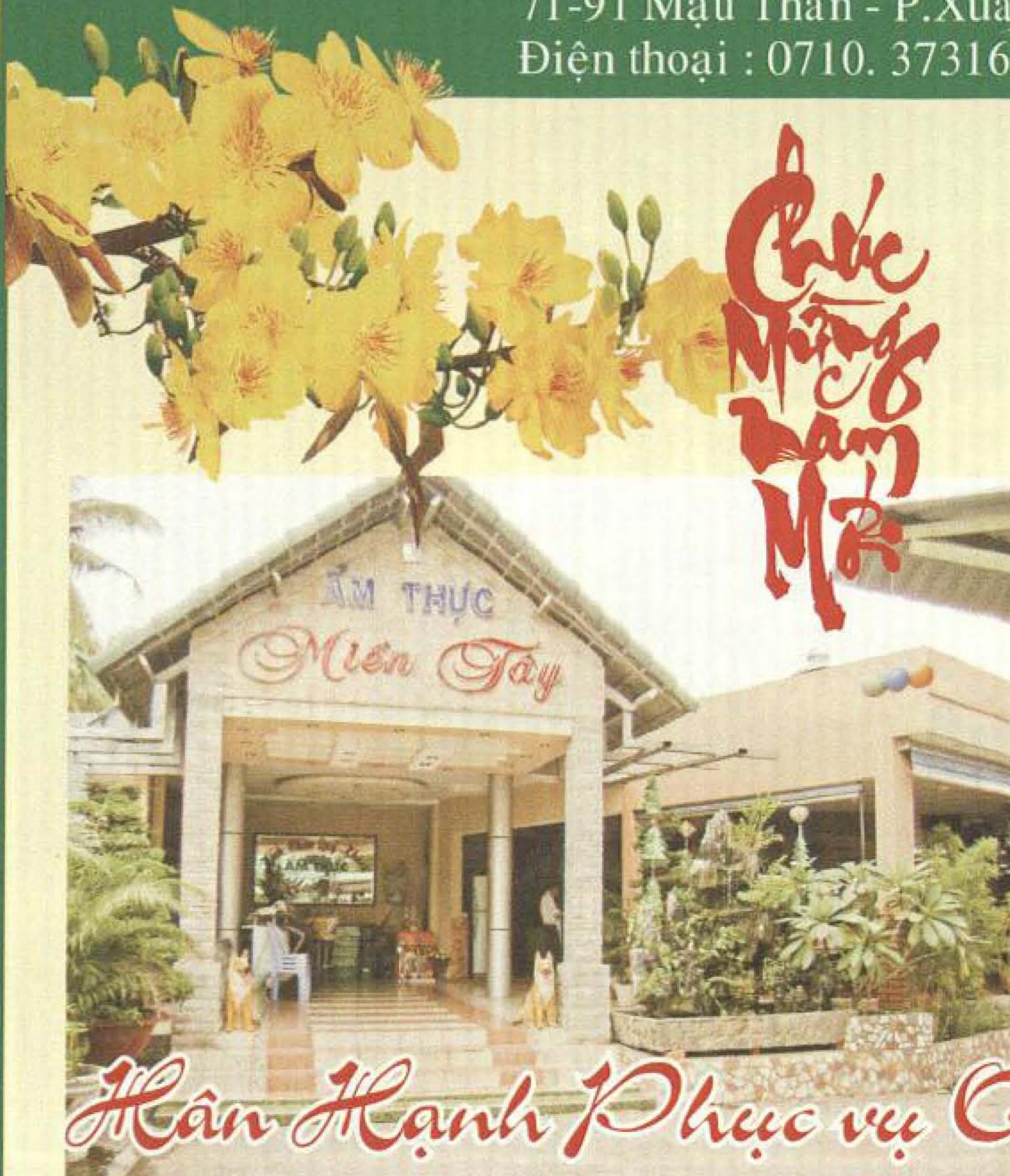


*Kính Chúc Năm Mới
An Khang - Thịnh Vượng*



KHÁCH SẠN - NHÀ HÀNG MIỀN TÂY

71-91 Mậu Thân - P.Xuân Khánh - Q.Ninh Kiều - TP.Cần Thơ.
Điện thoại : 0710. 3731616 - 3731717 - 3832143 - Fax : 0710. 3832143



Hân Hạnh Phục vụ Quý khách

CÔNG TY TNHH

TÂN PHƯỚC

Chuyên Kinh Doanh : Điện Máy - Điện Lạnh - Điện Gia Dụng & Dịch Vụ Khách Sạn

12-14-16-18 Ngô Quyền. P.Tân An .TPCT

ĐT: 07103.824478



Kính chúc quý khách năm mới
An khang thịnh vượng

Khách Sạn Mới Hiện Đại Đủ Tiện Nghi Giá Cả Hợp Lý
Hân Hạnh Phục Vụ Quý Khách



CÔNG TY TNHH TM & QUẢNG CÁO

170 ĐƯỜNG 30/4, P. AN PHÚ, Q. NINH KIỀU - TPCT

ĐT: 0710.3763148 - 0710.3840636 - FAX: 0710.3815171 Email: adcantho@gmail.com

Ad



ĐÈN NEONSIGN



ĐÈN NEONSIGN
ĐÈN LED
HỘP ĐÈN
PANO

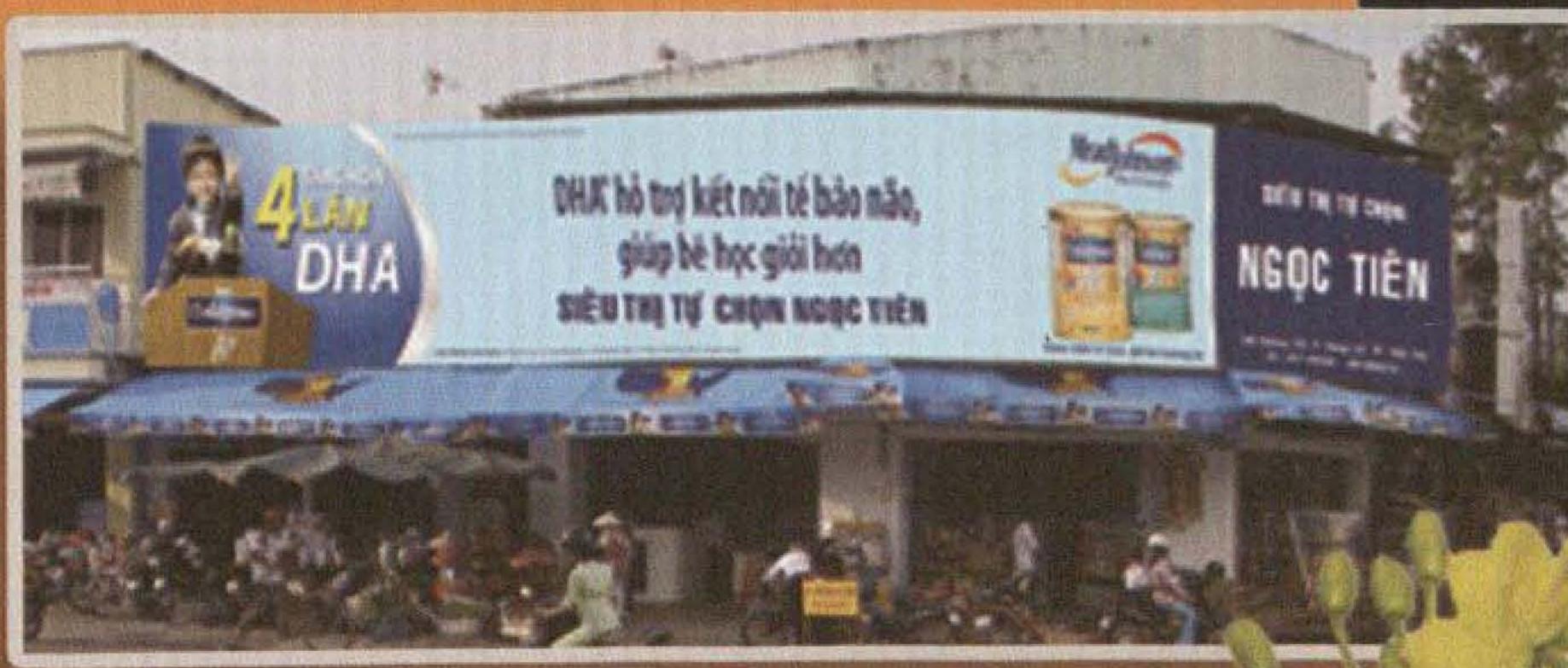


HỘP ĐÈN

THIẾT KẾ & THI CÔNG
MẶT DỰNG ALUCOLIC

THI CÔNG & TỔ CHỨC SỰ KIỆN

PANO



Chúc Mừng Năm Mới 2009



ISO 9001:2000

CTY CỔ PHẦN IN TỔNG HỢP CẦN THƠ CANTHO GENERAL PRINTING JOINT STOCK COMPANY

Văn phòng: Số 218, Đường 30/4, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ
ĐT: 0710. 3838553 - 3838852 - Fax : 0710.3825112 - 0710. 3738160
Nhà máy: Quốc lộ 91 - Phường Phước Thới, Quận Ô Môn - TP. Cần Thơ
ĐT & Fax: 0710.3843.155 - E.mail: xnincantho@hcm.vnn.vn
Website: www.incantho.com



- Hệ thống In thử mẫu
- Test printing system

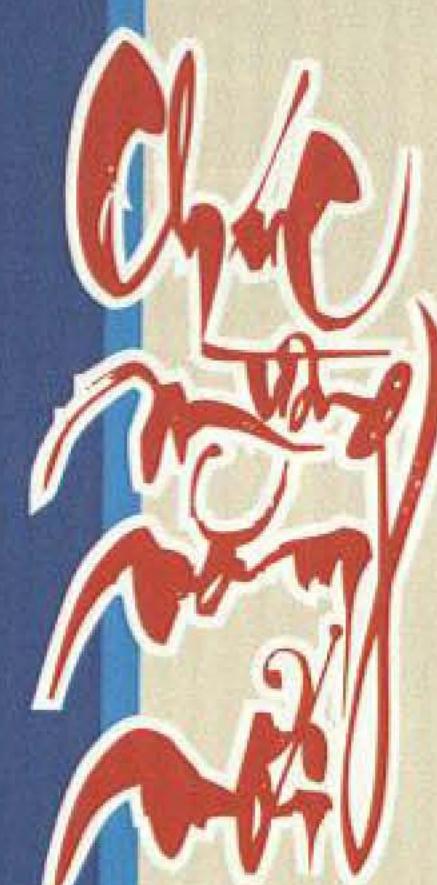


- Hệ thống chế bản CTP
- Computer to plate (CTP system)

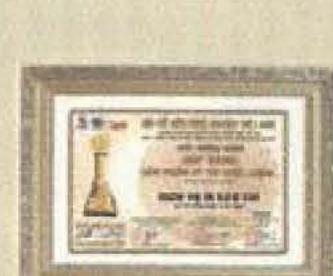


- Máy in 4 màu KOMORI

Máy in cuộn HILINE



- Máy bắt tay sách



CUP VÀNG SẢN PHẨM UY TÍN CHẤT LƯỢNG
NĂM 2005 - 2006



VĂN HÓA DOANH NGHIỆP

Chuyên in:

- Các loại báo chí Trung ương và địa phương trên hệ thống máy in cuộn bốn màu hiện đại, công suất 45.000 tờ/giờ.
- Các loại sách, tạp chí cao cấp phục vụ ngành Giáo dục và các ngành khác.
- Các loại hóa đơn liên tục của ngành điện, nước và các doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng hóa đơn đặc thù.
- Các loại vé số, nhãn hiệu bao bì phục vụ xuất khẩu.

Mua bán vật tư ngành In:

- Cung cấp các loại bản thuốc P/S và CTP dùng cho ngành In.
- Cung cấp các loại giấy Ram in báo và tập san, tạp chí.
- Gia công cắt giấy ram và xé cuộn.



- Máy vào bìa keo nhiệt



Hân hạnh được phục vụ quý khách hàng

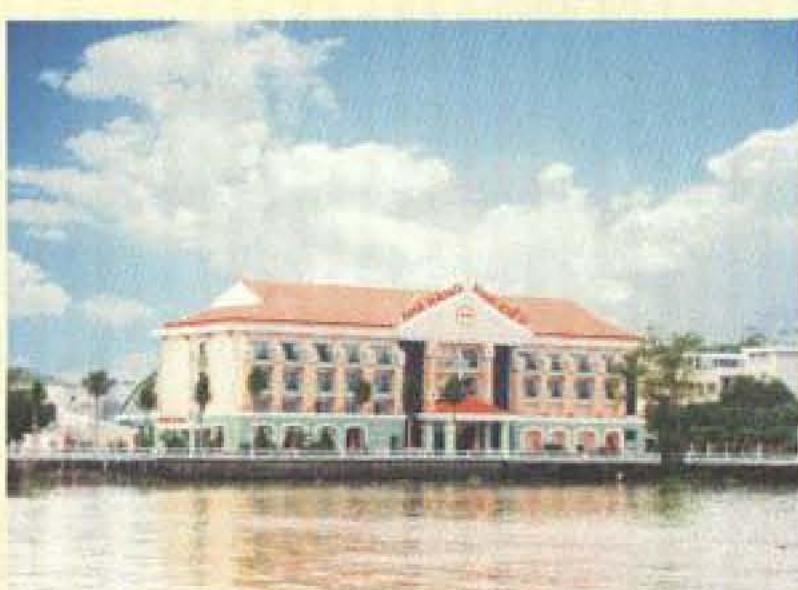


NHÀ HÀNG - KHÁCH SẠN NINH KIỀU



- Nhà hàng khách sạn Ninh Kiều mang kiến trúc Pháp cổ, nằm cạnh bờ sông. Với hơn 100 phòng tiện nghi tối tân đạt chuẩn quốc tế, khách sạn Ninh Kiều cung cấp những tiện nghi hoàn hảo nhất: Fax, Email, Điện thoại đường dài quốc tế trực tiếp, đường truyền ADSL tốc độ cao, phòng họp, sân vườn... tạo sự thoải mái, dễ dàng trong sự lựa chọn của quý khách với giá cả hợp lý.

- Đặc biệt, khi đến với khách sạn Ninh Kiều quý khách có thể được thưởng thức các món ăn đặc sản của miền Tây tại nhà hàng Ninh Kiều.



Điện Thoại: (84-710) 3821171 - 3824583
Fax : (84-710) 3821104
Website : www.ninhkieuhotel.vn
Email : ksninhkieu@gmail.com



Số 02 Hai Bà Trưng, quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

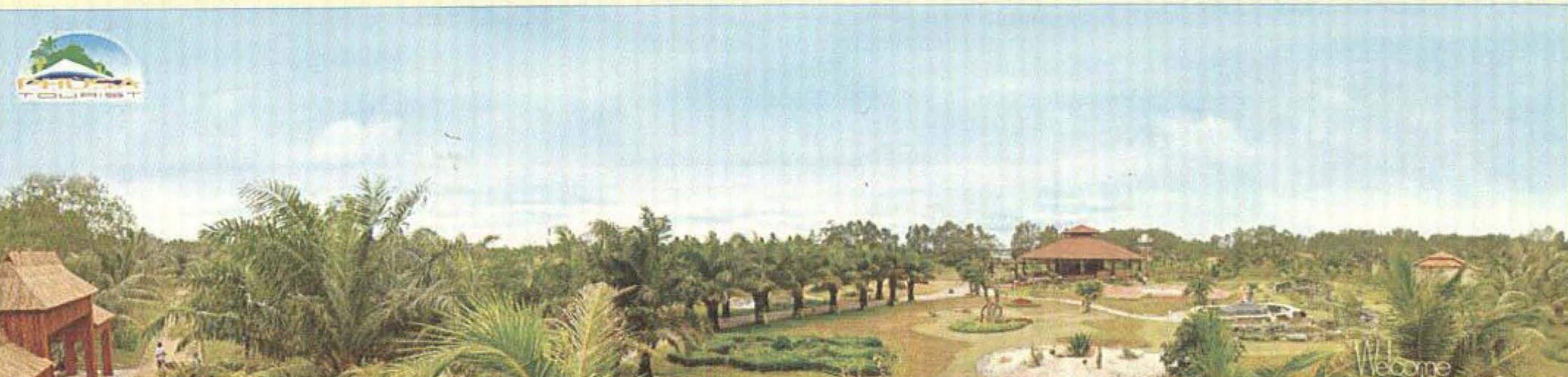
Khu Du Lịch Phù Sa

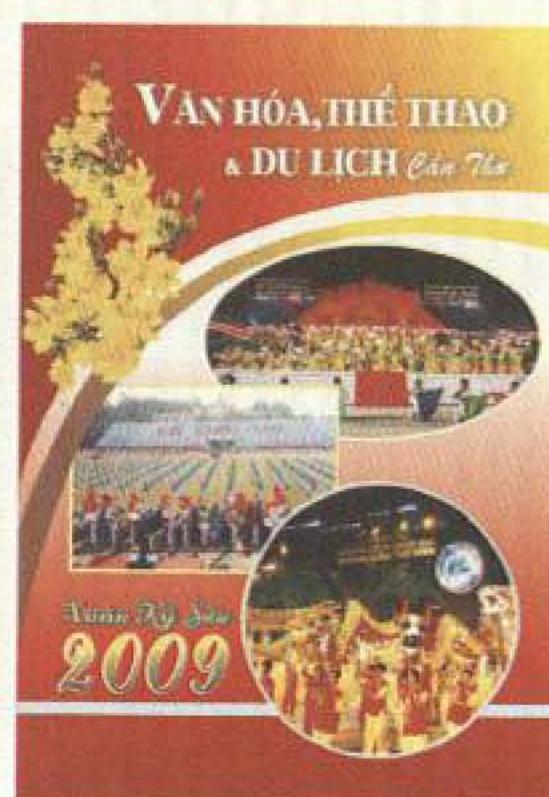
Phù Sa Em Á Cho Cả Mọi Người

ĐC : Số 46 Hai Bà Trưng, P. Tân An, Q.Ninh Kiều TP. Cần Thơ

Tel : 07102. 213714 - 220772 - Fax : 07103. 817456

Email : contact@phusatourist.com - Website : www.phusatourist.com





BÀI

MỤC LỤC

TRANG

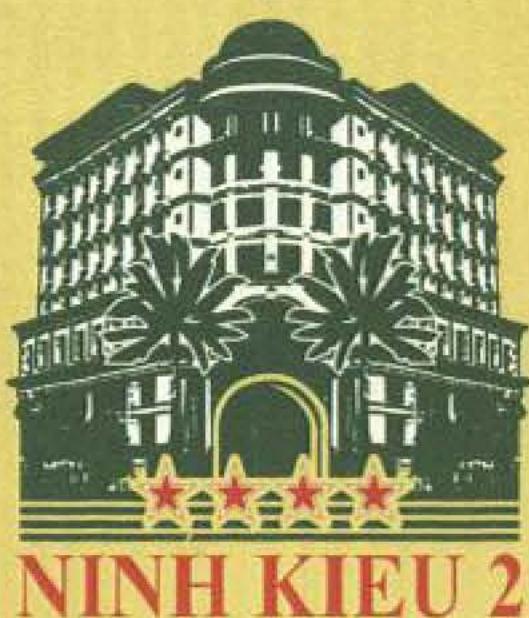
- Cần Thơ 40 mùa xuân thực hiện Di chúc Bác Hồ	1
- Quá trình hợp nhất các nhóm cộng sản ở Nam kỳ	3
- Ý nghĩa "Bước ngoặt cách mạng Việt Nam" khi Đảng ra đời	5
- Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật	6
- Bác Hồ và việc sử dụng trí thức	7
- Vẫn nghe Bác đọc thơ xuân	8
- Hồn xuân trong thơ chúc Tết của Bác Hồ	8
- Miệt vườn sông nước Cửu Long ...	9
- Những thành tựu ngành VH-TT-DL năm 2008 - Định hướng...	10
- Một năm nhìn lại công tác ứng dụng công nghệ thông tin...	12
- Giao lưu, nói chuyện chuyên đề tại Thư viện thành phố ...	13
- Năm du lịch quốc gia Mêkông Cần Thơ 2008	14
- Đào tạo nguồn nhân lực cho ngành Du lịch thành phố Cần Thơ	16
- Công ty cổ phần Điện ảnh Cần Thơ với	17
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đặt, đổi tên đường...	18
- Cần sự bức phá để vươn tới đỉnh cao	19
- Cảnh xuân diễm lệ	20
- Một nhiều hơn hai	20
- Điểm sáng trong đời sống văn hóa của thành phố trẻ	22
- Hiệu quả từ các mô hình xã hội hóa trên địa bàn phường Văn hóa An Cự	24
- Thốt Nốt với mô hình "múa vào trường học"	25
- Phát triển đô thị gắn liền với du lịch sinh thái	26
- Một số giải pháp tiếp tục xây dựng nếp sống văn minh	28
- Xây dựng đời sống văn hóa công nhân lao động ở các khu công nghiệp	31
- Xây dựng gia đình thời công nghiệp hóa	32
- Bóng xuân	32
- Nâng cấp trường Trung cấp Văn hóa nghệ thuật lên Cao đẳng...	33
- 3 mục tiêu "chiến lược" của hệ thống Trung tâm VHTT TP. Cần Thơ...	34
- Duy trì và phát triển các loại hình nghệ thuật dân tộc ...	36
- Một vài suy nghĩ về đào tạo văn hóa nghệ thuật và du lịch...	38
- Triển lãm chuyên đề tại Bảo tàng Cần Thơ	40
- Xã hội hóa hoạt động bảo tồn, bảo tàng trên địa bàn thành phố Cần Thơ	42
- Mùa xuân đi xem cổ vật Óc Eo	44
- Chợ nổi Cái Răng	45
- Điểm sáng Ninh Kiều	46
- Sức bền của một câu lạc bộ văn nghệ	47
- Quan điểm của Đảng và Nhà nước về giáo dục thể chất con người	48
- Kết quả việc thực hiện "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"	49
- Tấm gương sáng trong lĩnh vực thể thao Cần Thơ	50
- Trường Trung cấp TDTT TP Cần Thơ	51
- Ngôi đình mới	52
- Miền nhớ Album đầu tiên của nghệ sĩ Ngọc Nhung	53
- Vovinam TP Cần Thơ một năm nhìn lại	54
- Công ty cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ với xu thế hội nhập - phát triển bền vững	55
- Chặng đường mới của soạn giả Nhâm Hùng	56
- Một tấm lòng với nghệ thuật múa	57
- Trần Hoàng Nghiệp và hành trình ra biển lớn	58
- Người giữ hồn dân tộc	59
- Mùa xuân trên đất Cần Thơ	60
- Kiểng Nam bộ với bản sắc văn hóa phương Đông	62
- Cần Thơ sông nước hữu tình	64
- Văn hóa Cần Thơ hướng đến năm 2020	64
- Dạo chợ hoa	65
- Con trâu trong di sản	66
- Con trâu trong tâm thức dân gian Nam bộ	67
- Ca cổ: Trường Sa - một chuyến thăm	68
- Nhạc: Cần Thơ, chào xuân về	69
- Âm thực ngày Tết	70

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Ban Biên tập Tập san Văn hóa, Thể thao và Du lịch Cần Thơ Xuân Kỷ Sửu 2009 đã nhận được bài viết, ảnh, ca khúc, cổ nhạc, câu đối... của các tác giả trong và ngoài ngành: Phương Duyên, Bùi Liên Nam (Thanh Hóa), Quỳnh Nga, Quỳnh Thực (Hưng Yên), Mai Hiên, Bùi Sông Lam (Hà Tĩnh), Nguyễn Xuyến (Huế), Nguyễn Tấn Tuấn (Bình Định), Vũ Văn Lâu (Ninh Bình), Bùi Văn Hiền (Nghệ An), Võ Thị Nguyệt, Huỳnh Văn Nguyệt, Lê Văn Cường, Nguyễn Thị Thêu, Thu Án, Vi Triệu, Lâm Ngọc, Lê Trọng Nghĩa, Hà Lê Uyên, Mai Duy Khôi, Lâm Văn Lan, Nguyễn Hồng Chuyên, Ngũ Lang, Phạm Văn Phước, Hồ Văn Huỳnh (Q.Ninh Kiều - TPCT), Trương Huy Hoàng (Q. Cái Răng), Thụy Minh, Thụy Mẫn, Phạm Văn Thúy (Q.Bình Thủy - TPCT), Đoàn Sơn Lâm, (H.Vĩnh Thạnh - TPCT), Ngọc Hương - Anh Đào (Q. Ô Môn).

Do khuôn khổ có hạn nên chưa đăng trong tập san này, chúng tôi sẽ chuyển cho Bản tin Dời sống văn hóa và Tập san ngành để sử dụng sau. Ban Biên tập chân thành cảm ơn và mong nhận được sự cộng tác của quý vị.

Giấy phép xuất bản số: 12/GPXB-STTTT
do sở Thông tin - Truyền thông TP. Cần Thơ cấp ngày 12/01/2009.
In tại Cty Cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ.
Số lượng 2.000 quyển, khổ 20x29 cm.
In xong nộp lưu chiểu tháng 01/2009.



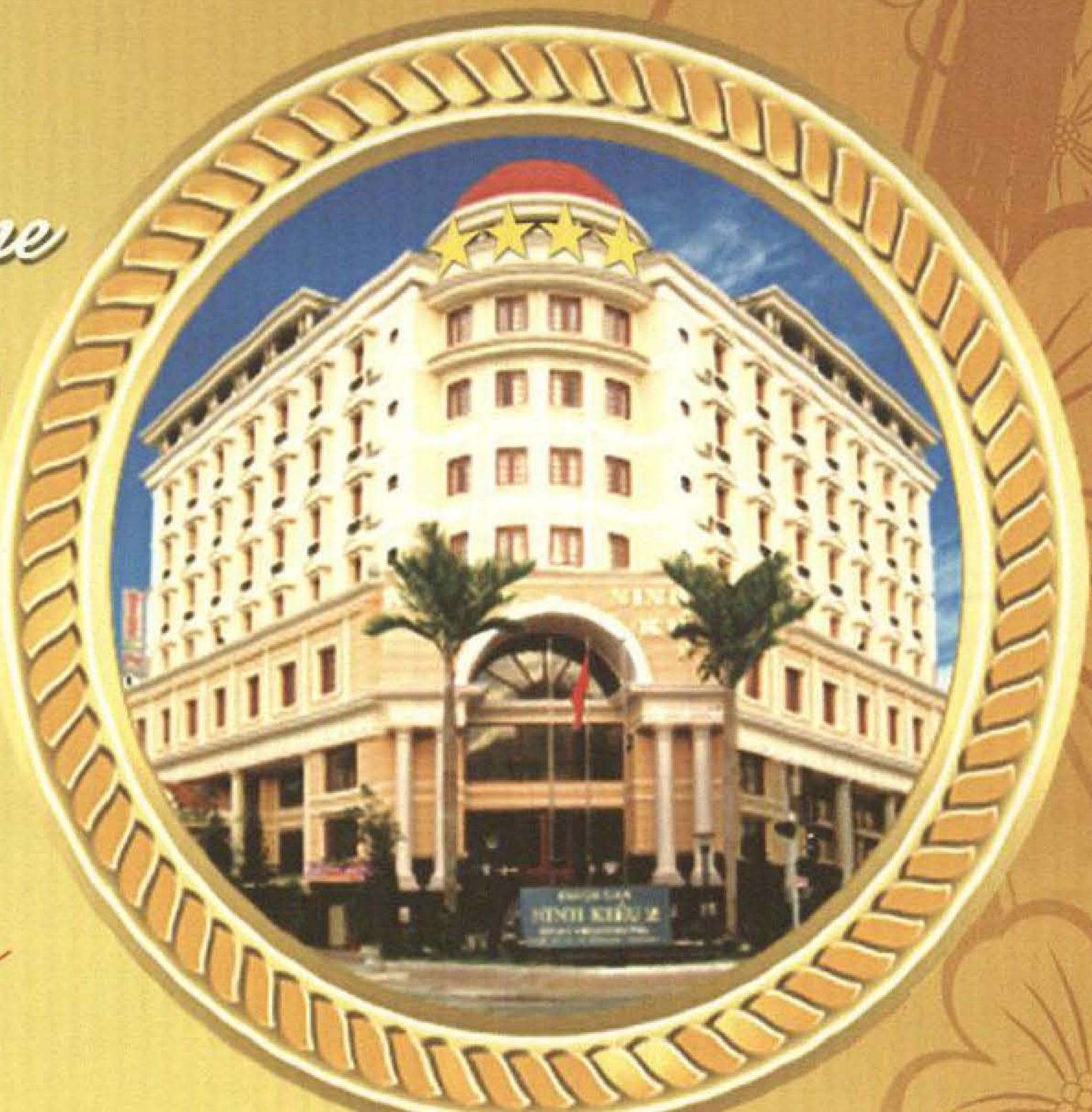
NINH KIEU 2

HOTEL

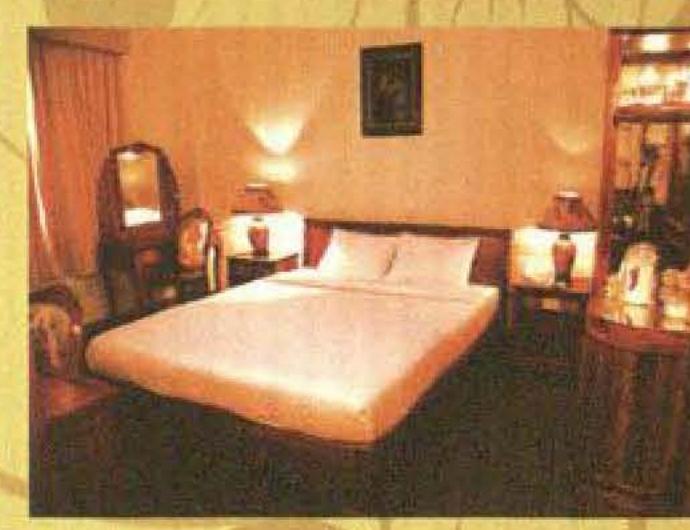
Welcome home from home

Ninh Kieu 2 Hotel is located on 03 Hoa Binh Avenue, Ninh Kieu District, Cantho City - Ninh Kieu District center.

It's advantage for tourists to go to post office, supermarket, tourist attractions in Can Tho city and Mekong Delta.



Conference hall 2 (on the 2nd floor) with a seating capacity of 180 persons



03 Hoa Binh boulevard, Ninh Kieu district, Can Tho city

Phone: (81.710) 6252414 - 6252262 - 6252377

Fax: (84.710) 6252477

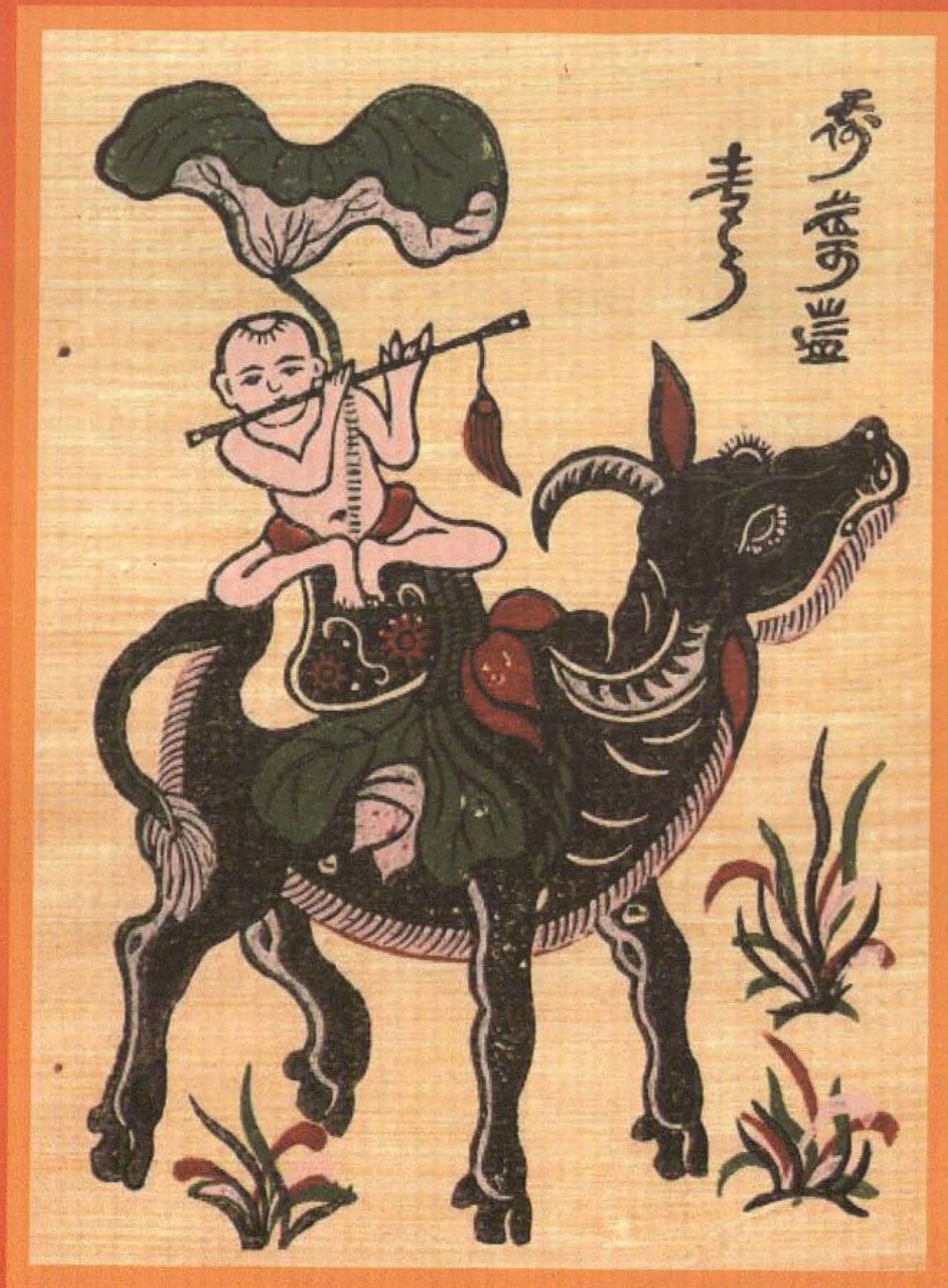
Webiste: www.ninhkieuhotel.com

E-mail: contact@ninhkieuhotel.com ninhkieu2hotel@gmail.com



VĂN HÓA THỂ THAO & DU LỊCH

Cần Thơ



Xuân Kỷ Sửu 2009